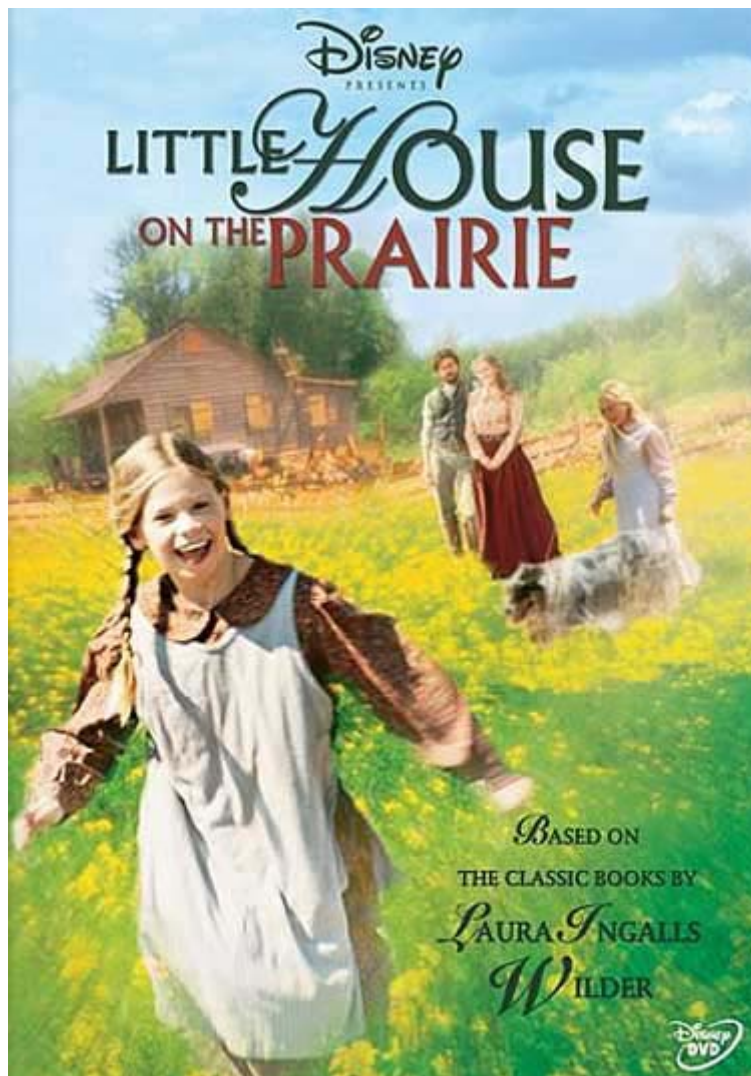


Laura Ingalls Wilder

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Laura Ingalls Wilder

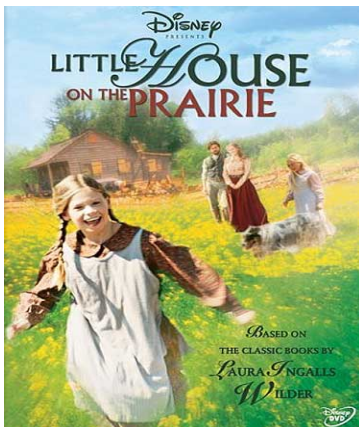
Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả : Lạc Việt

Tập 1: Ngôi nhà nhỏ ở Big Woods

Lời mở đầu.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên ; Nguyên tác Little House on the Prairie.



Rừng Big Woods mênh mông rậm rạp là nơi ẩn mình của hươu nai, chồn cáo, thỏ sóc và cũng là gian sơn của chó sói, mèo rừng, gấu đen, báo đen. Giữa rừng Big Woods có một ngôi nhà gỗ nhỏ. Trong ngôi nhà nhỏ này có một cô bé sống cùng với bố mẹ, chị gái và em gái.

Cô bé tên là Laura Ingalls, cái tên rực sáng trên văn đàn Mỹ và thế giới suốt bảy chục năm qua với bộ sách gồm 9 tập đã được chuyển thành phim dưới tựa đề NGÔI NHÀ NHỎ TRÊN THẢO NGUYÊN.

NGÔI NHÀ NHỎ Ở BIG WOODS là tập mở đầu bộ sách trên, kể lại những ngày đầu đời của cô bé khi sống cùng bố mẹ tại rừng Big Woods.

Qua lời kể của Laura Ingalls, bạn đọc sẽ gặp không chỉ những kỉ niệm riêng

tư mà luôn đối diện với một cuộc sống kiên cường sẵn sàng đương đầu với những thử thách khắc nghiệt nhất để giữ vững ngọn lửa ấm gia đình.

NGÔI NHÀ NHỎ Ở BIG WOODS là bức tranh khắc hoạ sinh động nhất về cuộc sống khai phá đầy mạo hiểm của những bàn tay nhỏ bé nhưng có một sức mạnh thần kì: sức mạnh của lòng nhân hậu và tình thương yêu chân thật. Nhiều thế hệ bạn trẻ trên khắp nước Mỹ và nhiều nơi trên thế giới đã say mê đến với NGÔI NHÀ NHỎ Ở BIG WOODS của Laura Ingalls và ngay lúc này, ngôi nhà nhỏ trên cũng đang mở rộng cửa đón chờ các bạn trẻ Việt Nam.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Bản dịch: Lạc Việt

Chương 1

NGÔI NHÀ NHỎ Ở BIG WOODS

Thuở xưa, từ mấy mươi năm trước, có một cô bé sống tại khu Big Woods, thuộc vùng Wisconsin, trong một ngôi nhà gỗ nhỏ màu xám.

Bọc kín xung quanh ngôi nhà là những cội cây lớn rậm rạp và bao ngoài những cội cây lớn là những cội cây lớn khác rồi tiếp nối lại là những cội cây lớn khác nữa. Một người đàn ông gom tận lực đi về hướng Bắc trọn một ngày, trọn một tuần hoặc trọn một tháng cũng chỉ gặp những rừng cây. Không có nhà. Không có đường đi. Không có người ở. Chỉ có cây và đám thú hoang sống chui rúc trong đó.

Chó sói nhan nhản ở Big Woods cùng với lũ gấu và những con mèo rừng khổng lồ. Cây hương, chồn và rái cá tụ tập bên những dòng suối. Cáo đào hang ở những mô đất và hươu nai lang thang khắp nơi.

Hướng đông và hướng tây của ngôi nhà gỗ vẫn là những dặm dài cây xanh nối tiếp nhau, chỉ lơ thơ vài ngôi nhà gỗ nhỏ nằm rải rác riêng rẽ bên bìa rừng Big Woods.

Xa khỏi tầm nhìn của cô bé về mọi hướng chỉ độc nhất có ngôi nhà nhỏ mà cô sống ở đó cùng với bố, mẹ, chị gái Mary và em bé Carrie. Một lối mòn xe chạy trước nhà uốn vòng và ngoằn ngoèo mất hút vào rừng cây nơi chỉ có thú hoang sống, nhưng cô bé không biết nó dẫn tới đâu hoặc chỗ cuối cùng của nó là gì.

Cô bé tên Laura và cô gọi ba cô là bố, má cô là mẹ. Thời đó và ở nơi đó, trẻ con không gọi ba má hoặc papa mama như sau này.

Về đêm, khi thức giấc trên chiếc giường có bánh lăn, Laura lắng nghe nhưng không nghe gì nổi một thứ gì, ngoại trừ tiếng những lùm cây đang cùng nhau rì rào. Đôi khi, vắng vắng trong đêm một tiếng sói hú từ xa. Rồi con sói chuyển tới gần hơn và lại hú.

Đó là một âm thanh khủng khiếp. Laura biết rằng lũ sói vẫn ăn thịt các cô gái nhỏ. Nhưng cô bé luôn an toàn ở giữa những bức vách gỗ kiên cố. Cây súng của bố treo ngay trên khung cửa và con chó săn vằn vênh, anh bạn Jack tốt bụng, luôn canh chừng trước nhà. Bố thường nói:

- Ngủ đi, Laura! Jack không để một con sói nào vào nhà đâu.

Thế là Laura thoải mái dưới những tấm phủ trên chiếc giường có bánh lăn, sát bên cạnh Mary và đi vào giấc ngủ.

Một đêm, bố nhắc cô bé ra khỏi giường, bỗng tới bên ô cửa sổ để cô có thể nhìn thấy những con sói. Hai con sói đang ngồi phía trước nhà. Chúng giống

những con chó có bộ lông bờm xờm. Chúng héch những chiếc mũi nhọn thẳng lên mặt trắng tròn sáng và hú.

Jack nháp nhồm ngay trước cửa, gầm gừ. Lông nó dựng đứng dọc sống lưng và nó đưa hết hàm răng sắc dữ dằn về phía lũ sói. Đàn sói hú, nhưng không thể xông vào.

Ngôi nhà rất đầy đủ tiện nghi. Tầng trên có một mái gác rộng thoáng thoát để chơi đùa khi mưa đổ ào ào trên mái. Tầng dưới gồm một phòng ngủ nhỏ và một phòng lớn. Phòng ngủ có một ô cửa sổ với những cánh lá sách bằng gỗ. Phòng lớn có hai ô cửa sổ với những cánh lông kính và hai khung cửa ra vào, một ở phía trước, một ở phía sau.

Xung quanh nhà là một hàng rào bằng những thanh sắt vện vẹo để ngăn cản lũ gấu và đám hươu nai tới gần.

Trong sân ngay trước cửa nhà có hai cây sồi lớn rất đẹp. Mỗi buổi sáng, ngay khi thức dậy, Laura luôn chạy tới nhìn ra ngoài cửa sổ và vào một buổi sáng, cô thấy treo lủng lẳng trên cành một cây xôi, một con nai đã chết.

Bố bắn được con nai vào đêm trước và Laura đã ngủ khi bố đem về vào ban đêm rồi treo cao lên đó để lũ sói không thể cầu xé nó được.

Bữa đó, bố mẹ cùng Laura và Mary có món thịt nai tươi cho bữa ăn. Món ăn ngon tới mức Laura ước là cả nhà có thể ăn hết trọn con nai. Nhưng phần lớn số thịt phải được ướp muối, xông khói và gói lại để dành ăn trong mùa đông.

Vì mùa đông đang tới. Ngày đã ngắn lại và sương giá đã luồn trên các tấm kính cửa sổ vào ban đêm. Chẳng bao lâu nữa tuyết sẽ rơi. Lúc đó ngôi nhà gỗ sẽ hầu như bị vùi lấp trong tuyết và hồ nước cùng các dòng suối sẽ đông cứng. Trong cái lạnh cắt da không chắc gì bố tìm nổi con mồi để bắn hạ làm thức ăn.

Lũ gấu đã ẩn sâu trong hang để ngủ ngon lành trọn mùa đông dài. Bầy sóc cũng cuộn mình trong ổ giữa những thân cây bông với chiếc đuôi xù phủ ấm quanh mũi. Thỏ và hươu nai rất nhát và nhanh chạy. Nhưng nếu bố có hạ nổi một con nai thì nó cũng gầy trơ xương chứ không mập căng như đám nai mùa thu.

Suốt ngày bố săn lùng giữa cái lạnh cắt da trong vùng Big Woods đầy tuyết và khi đêm xuống vẫn thường trở về nhà với hai tay không, chẳng có thức ăn gì cho mẹ, Mary và Laura.

Cho nên phải chất đống thực nhiều thức ăn trong ngôi nhà nhỏ để dành lại trước khi mùa đông tới.

Bố cẩn thận lột những bộ da nai, ướp muối và căng ra để sẽ biến thành da thuộc. Rồi bố cắt thịt, rắc muối lên từng miếng khi đặt lên một tấm ván.

Ở một góc sân dựng đứng một khúc cây lớn, dài được cắt ra từ một thân cây rồng ruột. Bố đóng nhiều đỉnh ở bên trong, xa tới hết tầm tay tính từ đầu

khúc cây. Sau đó, bố dựng đứng khúc cây, đặt một tấm mái nhỏ trên đầu và cắt một khuôn cửa nhỏ ở sát đáy. Bố gắn những bản lè da vào miếng cây vừa được cắt rời ra rồi ghép nó khít lại chỗ cũ và thế là đã có tấm cánh cửa nhỏ vẫn còn nguyên lớp vỏ cây bao bọc.

Sau khi ướp muối thịt nai nhiều ngày, bố khoét lỗ trên mỗi miếng thịt, xỏ dây qua. Laura theo dõi bố làm việc này rồi tiếp tục theo dõi bố treo thịt nai lên những chiếc đinh đóng trong bong cây.

Bố luồn tay qua khuôn cửa nhỏ, vươn hết tầm với, treo thịt lên đinh. Rồi bố dựng một chiếc thang vào khúc cây, leo lên rồi tấm mái đặt trên đầu khúc cây qua một bên, thọc sâu tay xuống treo thịt vào đinh.

Xong bố kéo tấm mái lại, xuống thành, nhắc Laura:

- Con vào vựa củi, kiếm cho bố một ít mảnh bào hồ đào tươi, nhớ lấy những miếng còn mới, sạch sẽ, màu trắng.

Thế là Laura chạy tới vựa củi và chất đầy vạt áo những mảnh vỏ bào tươi còn nồng mùi ngọt dịu.

Chính giữ bong cây phía trong khuôn cửa nhỏ, bố gầy nhóm lửa trên những vụn rêu và vỏ cây rồi cẩn thận đặt vỏ bào lên.

Thay vì bén lửa thật nhanh, đám vỏ bào tươi âm ỉ cháy và toả khói dày đặc trong ruột khúc cây. Bố đóng khuôn cửa lại và khói tuôn ra qua những kẽ hở quanh khúc cây, qua khe tấm mái đặt trên đầu, nhưng số lớn khói quẩn ở phía trong cùng với những tảng thịt. Bố nói:

- Không thứ gì tốt hơn khói bồ đào. Thứ khói này giữ cho thịt rừng ngon lành mãi trong mọi thời tiết.

Rồi bố cầm súng, đặt cây rìu lên vai đi kiếm hạ thêm một vài thân cây khác.

Laura và mẹ canh chừng ngọn lửa nhiều ngày. Khi khói ngưng tuôn qua những kẽ nứt. Laura lại mang thêm vỏ bào bồ đào tới cho mẹ đặt lên ngọn lửa. Suốt thời gian đó, trong sân luôn thoảng mùi khói và khi khuôn cửa được mở ra, mùi khói đậm đặc hơn mang theo mùi thịt.

Cuối cùng, bố nói mức xông khói đủ rồi. Họ dập lửa và bố lấy tất cả những tảng thịt ra khỏi bong cây, mẹ phủ lên mỗi tảng thịt một lớp giấy vừa vụn và đem treo dưới mái gác để giữ an toàn và hong khô.

Một buổi sáng, bố đóng ngựa vào xe lái đi thật sớm và đêm đó bố trở về với một xe cá. Cá chất đầy thùng xe lớn và có nhiều con cá lớn hơn cả Laura. Bố đã tới tận hồ Pepin và vớt số cá này bằng chiếc lưới.

Mẹ lạng những miếng cá lớn từ những con cá trắng như tuyết không có một cọng xương nào dành cho Laura và Mary. Cả nhà đều thưởng thức món cá tươi tuyệt vời. Số cá tươi còn lại cũng được ướp muối trong những chiếc thùng để dành cho mùa đông.

Bố có nuôi một con heo. Con heo này chạy hoang trong rừng Big Woods sống bằng hạt đậu, hạt dẻ và rễ cây. Bố bắt nó về nhốt trong một chiếc

chuồng nhỏ để vỗ béo. Bố sẽ hạ thịt nó ngay khi thời tiết đủ lạnh để ướp thịt heo đông lạnh.

Một lần giữa đêm khuya Laura choàng dậy vì tiếng heo kêu eng éc. Bố nhảy khỏi giường, chụp cây súng trên vách và phóng ra ngoài. Rồi Laura nghe súng nổ, một phát, hai phát.

Khi quay vào, bố kể chuyện vừa xảy ra. Bố thấy một con gấu đen lớn đứng bên chuồng heo. Con gấu đang tính nhào vào chuồng để bắt con heo và con heo vừa lồng chạy vừa kêu hoảng. Bố nhận ra sự việc nhờ ánh sao và nổ súng tức khắc. Nhưng ánh sáng mờ nhạt và do quá hấp tấp, bố bắn trượt con gấu. Con gấu bỏ chạy vào rừng không sao cả.

Laura tiếc là bố không hạ được con gấu. Cô rất thích thịt gấu. Bố cũng tiếc, nhưng bố nói:

- Dù sao thì bố vẫn giữ được món thịt heo ướp muối xông khói.

Mảnh vườn sau ngôi nhà nhỏ đầy cây trong mùa hè. Vườn rất gần nhà nên bày nai không thể vượt hàng rào vào ăn rau lúc ban ngày, đêm đã có Jack canh chừng. Nhiều buổi sáng, mọi người nhận thấy có dấu móng chân nai giữa đám cà-rốt hoặc bắp cải. Nhưng ngay tại đó cũng có dấu chân của Jack và đám nai đã bị tổng ra khỏi vườn.

Lúc này, khoai tây, cà rốt, cải ngọt, củ cải và bắp cải đã được thu hoạch chất đống trong hầm chứa để chờ những đêm đông giá tới.

Hành được kết thành những chuỗi dài bằng cách bện đầu vào nhau treo dưới gác mái bên cạnh những vòng ớt đỏ lủng lẳng. Bầu bí được chất thành nhiều đống màu cam, vàng, xanh dưới các góc gác mái.

Các thùng cá ướp muối nằm trong kho thực phẩm còn những ổ bánh màu vàng được xếp trên các giá thức ăn.

Rồi một hôm, chú Henry xuất hiện trong khu Big Woods. Chú tới giúp bố làm thịt heo. Con dao xẻ thịt của mẹ đã được mài bén và chú Henry còn mang tới con dao xẻ thịt của cô Polly.

Bố và chú Henry đặt lò lửa gần chuồng heo nấu một chảo nước lớn. Khi nước sắp sôi, hai người bắt đầu giết heo. Lúc đó, Laura bỏ chạy, vùi đầu trên giường, lấy mấy ngón tay bịt chặt lỗ tai để không nghe thấy tiếng heo kêu.

Bố nói:

- Nó không đau nhiều đâu, Laura. Bố và chú làm mau lắm.

Một phút sau, Laura dè dặt lấy ngón tay ra khỏi lỗ tai và lắng nghe. Con heo đã ngừng kêu. Tiếp đó, thời gian mổ heo thật là thú vị.

Đúng là một ngày hết sức bận rộn với vô số điều để xem và làm. Chú Henry và bố luôn bông đùa, rồi sẽ có món sườn heo cho bữa ăn và bố còn hứa dành cho Laura với Mary chiếc bong bóng cùng với chiếc đuôi heo.

Ngay khi con heo vừa chết, bố và chú Henry nhấc nó lên, xối nước sôi cho thấm đều khắp. Rồi, hai người đặt nó lên một tấm ván, dùng dao cạo sạch

lông. Sau đó, họ treo nó lên một cột cây, moi ra trộn bộ lông và treo nó như thế để ướp lạnh.

Khi con heo đủ lạnh rồi, họ hạ nó xuống, xả thịt. Có đủ loại thịt như thịt đùi, thịt vai, thịt thân, sườn và bụng. Còn có cả tim, gan, lưỡi với đầu heo dành làm món giò thủ và chiếc chảo nấu đầy những miếng thịt để làm món thịt dôi.

Thịt được bày trên tấm ván đặt dưới hiên cửa sau và mỗi tảng đều ướp muối. Thịt đùi và vai được ngâm nước muối vì sẽ được xông khói như món thịt trong khúc cây rồng ruột.

Bố nói:

- Không ai được làm hư món thịt đùi xông khói bồ đào.

Bố đang thổi phồng chiếc bong bóng. Nó trở thành một trái bóng nhỏ màu trắng và bố lấy dây cột chặt đầu rồi cho Laura và Mary. Các cô có thể liệng nó lên trời và chuyên qua lại bằng bàn tay. Hoặc có thể đá nó toi lui trên mặt đất. Nhưng kỳ thú hơn cả việc có một trái bóng chính là chiếc đuôi heo.

Bố cạo lông chiếc đuôi heo thật kĩ và thọc một cây nhọn vào đầu lớn của nó. Mẹ mở lò bếp, cời những cục than nóng hổi lên miếng sắt trước cửa lò. Rồi Laura và Mary giữ chiếc đuôi heo lơ lửng trên đám than.

Nó kêu xèo xèo, nhỏ xuống những giọt mỡ và chín dần, nổi bật trên đám than. Mẹ rắc lên nó một ít muối. Bàn tay và mặt các cô nóng hực và Laura phồng một ngón tay nhưng cô bé bị lôi cuốn tới nỗi không hề quan tâm. Thật khó giữ sự luân phiên trong việc quay nướng chiếc đuôi heo thú vị như vậy. Cuối cùng công việc cũng chấm dứt. Chiếc đuôi vàng xạm thật hấp dẫn và thơm nức. Các cô mang ra sân cho mau nguội và đã ném thử trước khi nó kịp nguội khiến lưỡi bỏng rát.

Các cô cạo từng miếng nhỏ rồi liệng khúc xương cho Jack. Thế là kết thúc hẳn về chiếc đuôi heo. Các cô phải chờ đến năm sau mới có một chiếc đuôi heo khác.

Chú Henry trở về nhà say bữa ăn và bố đi lo tiếp công việc trong rừng Big Woods. Nhưng với Laura, Mary và mẹ thì thời gian mổ heo chỉ mới coi như bắt đầu. Có cả đồng việc cho mẹ làm và Laura cùng Mary thì lo giúp mẹ.

Trong bữa đó và hôm sau, mẹ chiên mỡ trút vào những bình sắt lớn đặt trên lò bếp. Laura và Mary tiếp củi và canh chừng lửa. Lửa phải đủ nóng nhưng không được quá nóng hoặc làm mỡ cháy khét. Còn phải lo những chiếc bình lớn nóng sôi đều nhưng không hôi khói. Chốc chốc, mẹ lại vớt ra những vụn da xém nâu. Mẹ gom tất cả vào một tấm vải lọc, ép cho tới những giọt mỡ cuối cùng rồi mới bỏ riêng ra. Những vụn da này sẽ được dành lại để làm tăng hương vị cho những chiếc bánh làm sau đó.

Da heo chiên giòn rất ngon miệng nhưng Laura và Mary chỉ được nhấm nháp một ít. Mẹ bảo nó quá nhiều mỡ đối với các cô bé.

Mẹ cạo lông và rửa chiếc đầu heo thật kĩ, rồi mẹ đem hầm cho tới khi thịt rã khỏi xương. Mẹ dùng dao băm nhuyễn thịt trong một chiếc cối gỗ, nhào với tiêu, muối và gia vị. Rồi mẹ trộn với nước hầm thịt cho vào chảo đặt ra ngoài xa để làm đông lạnh. Khi thịt đã đông lạnh sẽ được cắt thành khoanh và đó là giò thủ.

Mẹ tách thành những miếng nhỏ nạc và mỡ từ những tảng thịt lớn, băm và băm mãi cho tới khi tất cả đều nhuyễn nhừ. Mẹ ướp với muối, tiêu và lá rau thơm được sấy khô. Mẹ dùng hai bàn tay nhồi, đảo cho gia vị thấm đều hết và nặn thành những viên tròn. Tất cả đều cho vào một chiếc chảo đặt trên giá để làm đông lạnh và sẽ là món ăn ngon suốt mùa đông. Đây là món thịt nhồi. Thời gian mổ thịt dứt hẳn khi đã có các món thịt nhồi, giò thủ, một võ mỡ lớn, một thùng thịt heo ướp muối trắng tinh trên giá thực phẩm và những tảng thịt vai, thịt đùi xông khói treo lủng lẳng dưới mái gác.

Ngôi nhà nhỏ gần như đầy ắp thức ăn tồn trữ cho mùa đông dài dặc. Nhà kho, hầm chứa, các giá đồ đều chật cứng và mái gác cũng vậy.

Lúc này, Laura và Mary phải chơi ở trong nhà vì phía ngoài trời lạnh và lá khô đang ào ạt trút xuống. Lửa trong lò bếp không khi nào tắt. Về đêm, bố ủ tro giữ cho than âm ỉ nóng tới sáng.

Mái gác là chỗ chơi đùa lí tưởng. Những trái bầu bí tròn, lớn đủ màu biến thành những cỗ bàn ghế thật đẹp. Những chùm ớt đỏ tươi và những xâu hành đung đưa trên đầu. Giò heo, thịt rừng bọc gọn trong giấy bao treo lủng lẳng cùng những bó cỏ khô, những cây gia vị và những chùm dược thảo khiến căn gác có một hương vị pha trộn đậm đặc.

Gió thường gầm hú tạo một âm thanh quạnh hiu rét buốt ở phía ngoài.

Nhưng dưới gác mai, Laura và Mary chơi ở trong nhà với những trái bầu bí và mọi thứ đều gọn gàng ấm cúng.

Mary lớn hơn Laura và có một con búp bê bằng vải vụn tên là Nettie. Laura chỉ có một chiếc lõi bắp quấn trong chiếc khăn tay nhưng nó cũng là một con búp bê ngoan ngoãn. Nó có tên là Susan. Việc chỉ là một chiếc lõi bắp hoàn toàn không phải lỗi của Susan. Thỉnh thoảng Mary cho Laura được bông Nettie, nhưng cô bé chỉ làm thế khi nào Susan không nhìn thấy.

Thời gian thoải mái nhất cho cả nhà là ban đêm. Sau bữa ăn tối, bố mang tất cả bầy rập từ ngoài lán vào bôi dầu mỡ bên lò sưởi. Bố chùi bầy sạch bóng rồi bôi trơn các bản lề kẹp và những sợi dây kéo với cọng lông chim nhúng vào mỡ gấu.

Có những chiếc bầy nhỏ, những chiếc bầy cỡ vừa và những chiếc bầy lớn để bắt gấu với các răng kẹp mà bố nói sẽ làm gãy giò một người lớn khi chúng sập lại.

Trong lúc bôi trơn bầy, bố nói giỡn hoặc kể chuyện cho Laura và Mary nghe, rồi sau đó bố chơi đàn.

Cửa sổ, cửa ra vào đều đóng kín và những kẻ hở trên các cánh cửa lá sách được nhồi vải để ngăn khí lạnh ở bên ngoài. Nhưng con mèo Black Susan đi lại thoải mái suốt ngày đêm qua cánh cửa quay ở lỗ mèo chui ngay dưới cánh cửa ra vào phía trước. Nó lườn qua cực mau để cánh cửa không chạm nổi vào đuôi của nó khi sập lại.

Một đêm, lúc đang bơi trơn bầy rập, bố thấy Black Susan chui vào nhà và bố kể:

- Thuở xưa, có một người nuôi hai con mèo, một con mèo lớn và một con mèo nhỏ.

Laura và Mary chạy vội tới, dựa người vào đầu gối bố để nghe phần tiếp. Bố nhắc lại:

- Ông ta có hai con mèo, một con lớn và một con nhỏ. Vì thế, ông khoét một lỗ chui lớn cho con mèo lớn ở dưới cánh cửa ra vào. Rồi ông ta khoét một lỗ chui nhỏ cho con mèo nhỏ.

Tới đó, bố ngưng lại.

Mary lên tiếng:

- Nhưng sao không để con mèo nhỏ...

Laura lập tức cắt ngang:

- Vì con mèo lớn không chịu nó nó qua lỗ chui của mình.

Bố nói:

- Laura, cắt lời như vậy là thô lỗ. Con không nên cắt lời ai bao giờ.

Bố nói tiếp:

- Nhưng bố thấy cả hai con đều sáng trí so với cái ông đã cắt hai lỗ chui cho hai con mèo ở dưới cánh cửa của ông ra.

Rồi bố mang bầy rập đi cát và lấy đàn ra khỏi hộp, bắt đầu chơi đàn.

Đó là thời gian thoải mái nhất với cả nhà.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Bản dịch: Lạc Việt

Chương 2

NHỮNG NGÀY MÙA ĐÔNG VÀ NHỮNG ĐÊM MÙA ĐÔNG

Đợt tuyết đầu tiên đã rơi xuống và trời lạnh như cắt. Mỗi sáng, bố xách súng, đem bẫy đi trôn ngày trong rừng Big Woods đặt những chiếc bẫy nhỏ dọc các lạch suối để bắt cây hương, chồn, đặt những bẫy cỡ vừa ở trong rừng để bắt cáo và sói. Bố cũng đặt những chiếc bẫy lớn với hy vọng bắt được một con gấu mập mạp trước khi bẫy gấu kéo vào hang trôn mùa đông.

Một buổi sáng, bố đột ngột trở về dắt ngựa ra đóng vào xe trượt tuyết và lại hồi hả quay đi. Bố hạ được một con gấu. Laura và Mary nhảy tung tung và vỗ tay mừng. Mary hét lớn:

- Tôi thích món đuôi gấu! Tôi thích món đuôi gấu!

Mary không biết chiếc đuôi gấu lớn như thế nào.

Bố trở về cùng với một con gấu và thêm một con heo trên cỗ xe. Bố đang băng ngang rừng với chiếc bẫy gấu trên tay và cây súng trên vai. Lúc bố vừa bước vòng qua một cây thông lớn phủ đầy tuyết thì bắt gặp con gấu đang đứng ngay sau cây thông.

Con gấu vừa bắt được một con heo và đang đem đi ăn thịt. Bố kể con gấu đứng trên hai chân sau, ôm con heo bằng hai chân trước tựa hồ đó là hai cánh tay.

Bố bắn hạ con gấu nhưng không có cách nào biết con heo từ đâu tới hoặc của ai. Bố nói:

- Cho nên, bố mang luôn về để làm món thịt heo xông khói.

Thế là có khá đủ thịt tươi cho một thời gian dài. Ngày và đêm đều lạnh tới nỗi thịt heo trong thùng và thịt gấu treo trong nhà lán nhỏ phía cửa sau đều đông lạnh cứng ngắt.

Khi mẹ muốn có thịt để nấu, bố phải dùng búa mới chặt nổi những tảng thịt gấu hoặc thịt heo đông lạnh này. Nhưng mẹ có thể tự lấy các viên thịt nhồi, thịt heo ướp muối hoặc đuôi heo và thịt rừng xông khói ở trong nhà lán hoặc dưới mái gác.

Tuyết tiếp tục rơi và chất đông quanh nhà. Buổi sáng các ô kính cửa sổ phủ đầy sương giá vẽ thành hình thù cây cỏ, hoa lá và cảnh vật rất đẹp.

Mẹ bảo Jack-Sương-Giá tới vào đêm khuya, vẽ nên những bức tranh đó khi mọi người đang ngủ say. Laura tưởng tượng Jack-Sương-Giá là một người đàn ông nhỏ con toàn thân trắng như tuyết, đội chiếc mũ lưỡi trai trắng lấp lánh, mang đôi giày ống nhẹ bằng da nai cũng trắng phau. Với chiếc áo màu trắng, những chiếc găng tay trắng, ông ta không mang súng trên lưng mà chỉ

có trong hai bàn tay những dụng cụ sắc nhọn sáng rỡ để khắc nên những bức tranh.

Laura và Mary được mẹ đồng ý cho lấy chiếc đèn của mẹ để tạo những đường vòng xinh xắn với lớp sơn giả động trên các ô kính. Nhưng các cô không khi nào làm hư những bức tranh mà Jack-Sơn-Giá đã vẽ lên vào ban đêm. Khi các cô áp miệng vào ô cửa thở hơi ra, một lớp sơn giả trắng nổi tan ra và nhỏ thành giọt dưới tấm kính. Lúc đó các cô nhìn thấy những cụm tuyết ở ngoài trời và những cội cây lớn đứng trơ trụi, đen ngòm tạo thành một vệt màu xanh lơ trên nền tuyết trắng.

Laura và Mary giúp mẹ làm việc. Mỗi buổi sáng đều phải lau chùi chén đĩa. Mary lau chùi nhiều hơn Laura vì cô lớn hơn, nhưng Laura luôn lau chùi hết sức cẩn thận chiếc ly nhỏ và chiếc khay riêng của cô.

Ngay sau lúc chén đĩa đã được lau sạch và cất xong là việc xếp dọn chiếc giường có bánh lăn. Laura và Mary đứng hai bên giường kéo thẳng những tấm chăn phủ, nhét thật gọn các mền ở hai bên cạnh và phía chân giường rồi kéo thẳng gối đặt vào đúng chỗ. Sau đó, mẹ đẩy chiếc giường có bánh lăn vào chỗ của nó ở dưới gầm chiếc giường lớn.

Khi các việc đó xong xuôi, mẹ bắt đầu những việc dành riêng cho từng ngày. Mỗi ngày đều có một loại công việc mẹ thường nhắc:

Giặt giũ vào thứ hai

ủi đồ vào thứ ba

May vá vào thứ tư

Khuấy kem vào thứ năm

Quét dọn vào thứ sáu

Nướng bánh vào thứ bảy

Nghỉ ngơi vào chủ nhật

Trong trọn tuần lễ, Laura thích nhất ngày khuấy kem và ngày nướng bánh. Vào mùa đông, kem không có màu vàng như mùa hè, do đó khi làm bơ chỉ có thứ bơ màu trắng không bắt mắt. Mẹ thích mọi món trên bàn ăn đều phải đẹp nên vào mùa đông mẹ bỏ màu vào bơ.

Sau khi khuấy kem xong trong chiếc chén sành lớn và đặt gần bếp lò cho ấm. Mẹ rửa sạch và gọt một củ cà-rốt dài màu vàng cam. Rồi mẹ chà củ cà-rốt trong đáy chiếc xoong nhôm hư mà bố đã đục thật nhiều lỗ đinh. Mẹ chà củ cà-rốt trên những vết sần sùi cho tới khi trọn củ cà-rốt lọt qua những lỗ đinh nhỏ và mẹ nhắc chiếc xoong lên thì ở phía dưới có một đồng bột cà-rốt mềm nhuyễn tươm nước.

Số bột cà-rốt này được trút vào một xoong sữa nhỏ ở trên lò và khi sữa nóng, mẹ đổ sữa và cà rốt vào một túi vải. Rồi mẹ vắt những dòng sữa có màu vàng sáng lên chỗ kem đã khuấy để nhuộm màu cho kem. Lúc này bơ làm ra sẽ có màu vàng.

Laura và Mary được ăn chỗ bột cà rốt sau khi mẹ vắt sữa xong. Mary nghĩ là cô phải được phần nhiều hơn vì cô lớn hơn, còn Laura lại bảo cô phải được phần nhiều hơn vì cô nhỏ hơn. Nhưng mẹ nói cả hai phải chia phần đều nhau. Thế là công bằng.

Khi kem khuấy xong, mẹ nhúng nước sôi chiếc cần khuấy dài bằng gỗ, đặt vào thùng khuấy, thả chiếc nắp thùng xuống. Nắp thùng có một lỗ tròn nhỏ ở chính giữa để qua đó, mẹ kéo chiếc cần khuấy lên xuống, lên xuống.

Mẹ khuấy một hồi lâu. Đôi khi Mary có thể khuấy tiếp cho mẹ nghỉ nhưng với Laura thì chiếc cần khuấy quá nặng.

Mới đầu, kem văng đầy quanh chiếc lỗ trong và giống như những giọt nước. Một hồi sau, chúng bắt đầu gom thành hạt. Rồi mẹ khuấy càng lúc càng chậm hơn và trên chiếc cần xuất hiện những hạt bơ nhỏ li ti màu vàng.

Khi mẹ mở nắp thùng khuấy đã có một khối bơ vàng óng chìm giữa lớp sữa bơ. Mẹ dùng chiếc dầm gỗ đưa khối bơ này qua chiếc chén gỗ, rửa nhiều lần bằng nước lạnh, trở qua trở lại bằng chiếc dầm làm cho tới khi nước chảy hết. Kế đó, mẹ rắc muối lên.

Rồi tiếp tới phần quan trọng nhất của việc khuấy bơ. Mẹ đúc khuôn bơ. Trên phần đáy thả lỏng của chiếc khuôn đúc bơ bằng gỗ có khắc hình một trái dâu tây với hai chiếc lá dâu.

Với chiếc dầm, mẹ dồn chặt bơ vào trong khuôn cho tới khi đầy ắp. Xong, mẹ lật ngược khuôn úp lên một chiếc khay và đẩy chiếc cán của phần đáy thả lỏng. Một chiếc bơ nhỏ, chắc, vàng óng hiện ra với hình một trái dâu tây và hai chiếc lá dâu ở bên trái.

Laura và Mary ngồi sát bên mẹ, nín thở theo dõi trong lúc từng miếng bơ nhỏ vàng óng với hình trái dâu in trên mặt nhỏ xuống chiếc khay khi mẹ dồn bơ qua chiếc khuôn. Rồi mẹ cho mỗi cô bé một ly sữa bơ tươi, ngon lành. Mỗi ngày thứ bảy, khi mẹ làm bánh, mỗi cô bé đều có một ít bột để làm một chiếc bánh nhỏ. Các cô cũng có thể có một nắm bột nhào bánh qui để làm những chiếc bánh qui nhỏ và có lần Laura đã nướng bánh qui trong chiếc chảo nhỏ của mình.

Khi xong công việc trong ngày, mẹ thỉnh thoảng cắt cho các cô những con búp bê bằng giấy. Mẹ cắt búp bê bằng những bìa giấy cứng màu trắng và vẽ mặt bằng bút chì. Rồi, từ những mẫu giấy màu, mẹ cắt quần áo, nón, dải băng và viên ren để Laura và Mary có thể trang điểm búp bê của mình thật đẹp.

Nhưng thoải mái hơn hết vẫn là buổi tối, khi bố trở về nhà.

Bố trở về sau cả buổi đi bộ lang thang trong rừng cây đầy tuyết với một đường viền băng nhỏ quanh rìa mép. Bố treo cây súng lên vách ngay khung cửa, lột chiếc nón da, áo khoác, bao tay và gọi:

- Bình-rượu-nhỏ-say-chuyên-choáng của bố đâu rồi?

Đó là Laura, vì cô còn rất nhỏ.

Laura và Mary chạy ủa tới, leo lên ngồi trên đầu gối bố, trong khi bố sưởi ấm bên lò sưởi. Rồi bố lại khoác áo, đội nón đeo găng tay, bước ra ngoài làm các công việc vặt và ôm thêm củi cho lò sưởi.

Đôi khi bố thăm bầy rất mau vì các bầy đều trống lóc hoặc do bố hạ được con mới sớm hơn thường lệ nên về nhà sớm hơn. Lúc đó, bố có thời giờ chơi đùa cùng với Laura và Mary.

Trò chơi các cô thích nhất là trò chó điên. Bố thọc mấy ngón tay vào mái tóc dày và hùng, làm cho tóc dựng đứng lên. Rồi bố bò nhẩy, gài gù đuôi theo Laura và Mary quanh trong phòng cố dồn các cô bé vào một góc nhà.

Các cô lòn chạy và lẩn tránh thật nhanh, nhưng có lần bố cũng dồn được các cô tới chiếc thùng gỗ phía sau lò sấy bánh. Các cô không tránh xa nổi và cũng không còn đường chạy.

Lúc đó bố gài gù rất dữ dằn, tóc bố dựng lên man rợ và mắt bố long lanh giống hết một con chó điên thật. Mary kinh hoàng tới nỗi đứng chết trân. Nhưng khi bố tiến lại gần hơn thì Laura hét lên và với một bước nhẩy điên loạn, cô phóng qua chiếc thùng gỗ, kéo Mary chạy theo.

Ngay lập tức không còn thấy con chó điên đâu nữa. Tại đó chỉ có bố đang đứng nhìn Laura bằng cặp mắt xanh sáng rỡ.

Bố nói với cô bé:

- Khá lắm! Con chỉ là một bình rượu nhỏ chuyênh choáng nhưng thuộc loại biết bay. Con mạnh như một con ngựa con nòi Pháp vậy!

Mẹ lên tiếng:

- Anh đừng làm các con sợ như vậy, Charles. Hãy coi những con mắt mở tròn lên hết kia!

Bố nhìn thấy và bố hạ cây đàn xuống. Bố bắt đầu chơi đàn và hát:

Chàng Mèo khờ lên thăm thành phố

Quần sọc rằn, ngơ ngáo ngó nghiêng

Thành phố đâu, sao không nhìn thấy

Chỉ thấy nhà chen chúc bốn bên

Laura và Mary quên bằng con chó điên.

Có cây súng lớn ời là lớn *Lớn như cây trường khế kéch xù*

Không phải dễ mỗi khi xoay chuyển

Cần lấy ra hai cổ ách bò

Khi bắn súng cũng đâu phải dễ

Hết tiêu luôn trợn ống thuốc bôi

Tiếng nổ không khác khi bố bắn

Nhưng rền vang chấn động khắp nơi

Bố gõ nhịp bằng một bàn chân và Laura vỗ tay theo khi bố hát:

Tôi hát bài chàng Mèo khờ lớ ngớ

Tôi hát bài chàng Mèo khờ ngu ngơ

Tôi hát bài chàng Mèo khờ lờ ngợ

Tôi hát bài chàng Mèo khờ ngu ngơ

Đơn độc giữa rừng hoang Big Woods trong tuyết lạnh và giá rét, ngôi nhà gỗ nhỏ vẫn ấm áp, đầy đủ và êm đềm. Bố mẹ, Mary, Laura và bé Carrie sống tại đó thoải mái, hạnh phúc, đặc biệt là về đêm.

Lửa từ lò sưởi toả sáng, bóng tối cùng hơi lạnh và hoang thú đều bị chặn đứng ở phía ngoài, còn Jack, con chó săn vẫn vện cùng con mèo Black Susan nằm lim dim dưới lửa lò sưởi.

Mẹ ngồi trên ghế đu may vá bên ngọn đèn đặt trên bàn. Ánh đèn sáng trong toả chiếu. Dưới đáy bầu dầu lửa bằng thuỷ tinh có rắc một ít muối để dầu không bốc lên. Lẫn trong đám muối là những mảnh vải sợi màu đỏ làm đẹp cho cây đèn và nó đẹp thật.

Laura rất thích ngắm cây đèn với chiếc bóng thuỷ tinh trong suốt loá sáng, ngọn lửa màu vàng mạnh mẽ và chiếc bầu dầu lửa ửng màu đỏ của những mảnh vải sợi. Cô cũng thích ngắm ngọn lửa trong lò sưởi không ngừng lung linh, di động và đổi màu từ vàng sang đỏ, có khi thành xanh lè trên các khúc cây hoặc thành xanh lơ chập chờn bay trên những hòn than màu hồng ngọc hoặc vàng óng.

Rồi, tới giờ bố kể chuyện.

Khi Laura và Mary nài bố kể một câu chuyện, bố thường bồng các cô đặt ngồi trên đầu gối và làm các cô nhột bằng cách cọ những cọng râu dài lên mặt các cô cho tới khi các cô cười lớn tiếng. Mắt bố xanh và đầy niềm vui. Một đêm, bố ngắm Black Susan vương dài người trước lò sưởi co duỗi những chiếc vuốt và bố hỏi:

- Các con có biết rằng báo cũng như một con mèo không. Một con mèo hoang dã, lớn không lồ?

Laura đáp:

- Không.

Bố nói:

- Được, chỉ cần tưởng tượng Black Susan sẽ lớn hơn Jack, và dữ dội hơn Jack khi nó gầm gừ. Khi đó nó đã giống y hệt một con báo.

Bố đặt Laura và Mary ngồi thoải mái hơn trên đầu gối và nói:

- Bố sẽ kể câu chuyện về ông nội và con báo.

Laura hỏi:

- Ông nội của bố hả?

- Không, Laura. Ông nội của các con, bố của bố.

- Ô!

Laura vừa nói vừa nhích sát hơn vào còng tay bố. Cô bé biết ông nội. Ông nội sống cách xa nhưng cũng ở trong khu Big Woods và trong một ngôi nhà

cây lớn. Bố bắt đầu kể.

Câu Chuyện Ông Nội Và Một Con Báo

“Một hôm ông nội lên thành phố và trở về nhà muộn. Trời tối khi nội cưỡi ngựa băng ngang rừng Big Woods, tối đến nỗi nội không nhìn ra đường và lúc đó nghe rõ tiếng gầm của một con báo, nội vô cùng kinh hoàng vì nội không mang súng.”

Laura hỏi:

- Con báo gầm như thế nào?

Bố nói:

- Như một phụ nữ vậy. Như thế này này.

Rồi bố gầm lên khiến Laura và Mary đều run người khiếp hãi.

Mẹ nhảy khỏi ghế kêu lên:

- trời ơi, Charles!

Nhưng Laura và Mary lại thích bị khiếp hãi như vậy.

- Con ngựa với ông nội trên lưng phóng chạy cực nhanh vì nó cũng kinh hoàng. Nhưng nó không thể tách xa nỗi con báo. Con báo rượt theo xuyên qua rừng tối. Đó là một con báo đang đói và nó chạy nhanh ngang với sức phóng nhanh nhất của con ngựa. Nó gầm lúc ở bên này đường, lúc ở bên kia đường và luôn bám sát phía sau.

“Ông nội nằm rạp trên yên, thúc ngựa phóng nhanh hơn nữa. Con ngựa chạt với tất cả sức lực của nó và con báo vẫn gầm ở sát phía sau.

“rồi ông nội thoáng nhìn thấy con báo tựa hồ đang nhảy từ ngọn cây này qua ngọn cây khác ngay phía trên đầu.

“Đó là một con báo đen, lớn, phóng nhảy qua khoảng không không khác Black Susa phóng chụp một con chuột. Nhưng nó lớn hơn gấp nhiều, rất nhiều lần, so với Black Susan. Nó lớn đến nỗi nếu nó phóng chụp lên người ông nội thì có thể giết ông nội ngay bằng những chiếc vuốt khổng lồ và bằng những chiếc nanh dài sắc nhọn.

“Ông nội phóng ngựa như bay cố chạy xa khỏi nó y hệt một con chuột cố trốn khỏi con mèo.

“Con báo không gầm gừ nữa và ông nội không còn thấy nó nữa. Nhưng ông nội biết chắc nó đang phóng nhảy trong rừng tối lao theo ở phía sau. Con ngựa gom tận lực chạy tới.

“Cuối cùng con ngựa về được tới nhà ông nội. Lúc này ông nội nhìn thấy con báo đang tung mình bật lên chồm tới chụp. Ông nội nhảy phóng khỏi lưng ngựa tới trước cửa, đá bật cánh cửa nhào vào nhà rồi đóng sập lại liền. Con báo chụp thẳng xuống ngựa ngay chỗ ông nội ngồi.

“Con ngựa kêu thét lên một cách kinh hoàng và lồng chạy. Nó chạy về phía rừng Big Woods với cpm báo bám trên lưng đang dùng vuốt xé lưng nó.

Nhưng ông nội chộp ngay cây súng trên vách và bước tới bên cửa sổ đứng lúc để kịp bắn hạ con báo.

“Ông nội nói từ đó không khi nào ông nội vào rừng Big Woods mà không mang súng theo.

Bố đã kể xong câu chuyện mà Laura và Mary còn run rẩy nhích sát hơn vào người bố. Các cô thấy an toàn và thoải mái trên đầu gối của bố và trong vòng tay mạnh mẽ của bố đang bao quanh.

Các cô thích ngồi đó trước hơi lửa ấm với Black Susan đang gù gù trước lò sưởi và con chó Jack ngoan ngoan nằm dài bên cạnh. Khi các cô nghe vọng lại một tiếng sói hú, đầu Jack ngẩng cao và lông nó dựng đứng dọc sống lưng. Laura và Mary lắng nghe âm thanh này cất lên đơn độc trong đêm đen lạnh buốt giữa rừng Big Woods và các cô không thấy sợ

Các cô đang ấm áp thoải mái trong ngôi nhà gỗ nhỏ mặc cho tuyết rơi khắp xung quanh và gió nỉ non than khóc vì không thể tới gần ánh lửa.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Bản dịch: Lạc Việt

Chương 3

CÂY SÚNG TRƯỞNG

Mỗi buổi tối, trước khi bắt đầu kể chuyện, bố thường chế đạn cho buổi đi săn hôm sau.

Laura và Mary cùng lo giúp bố. Các cô mang tới chiếc muỗng có cán dài, lớn và chiếc hộp đựng đầy các miếng chì cùng với khuôn đúc đạn. Rồi, trong lúc bố ngồi chồm hóm trước lò sưởi chế đạn, các cô ngồi sát hai bên theo dõi.

Trước hết, bố nấu chảy những miếng chì trong chiếc muỗng lớn đặt trên đồng than. Khi chì tan, bố rót cẩn thận qua chiếc lỗ nhỏ vào khuôn đúc đạn. Một phút sau, bố mở khuôn và từ đó rót xuống trước lò sưởi một viên đạn mới sáng bóng.

Viên đạn còn rất nóng nhưng nó sáng bóng lấp lánh đến nỗi Laura và Mary không thể kìm nổi không đụng tay vào nó. Thế là ngón tay các cô bị phỏng. Nhưng các cô không dám kêu một tiếng nào vì bố đã dặn không bao giờ được đụng tay vào một viên đạn mới. Nếu các cô bị phỏng ngón tay là do lỗi của các cô vì làm sai lời bố dặn. Vậy là các cô chỉ biết ngậm ngón tay cho nó dịu bớt và ngắm bố làm các viên đạn khác.

Khi có cả một đồng đạn trước lò sưởi, bố ngưng lại. Bố để cho các viên đạn nguội hẳn rồi với mũi dao găm, bố cạy những giọt chì đọng ra khỏi chiếc lỗ nhỏ trong khuôn đúc đạn. Bố gom hết những giọt chì li ti này giữ lại để dành sẽ nấu chảy vào lần làm đạn tiếp sau.

Những viên đạn làm xong được bố cất vào trong túi đạn. Chiếc túi nhỏ rất đẹp này do mẹ làm bằng da nai lấy từ con nai mà bố hạ được.

Làm đạn xong, bố lấy cây súng trên vách xuống để lau chùi. Suốt ngày nằm trong rừng tuyết, thế nào súng cũng bị thấm ẩm và nòng súng chắc chắn bị dơ vì khói thuốc súng.

Vì vậy, bố lấy cây thông nòng ra khỏi chỗ của nó ngay dưới nòng súng, buộc một miếng vải vào đầu. Bố dựng đứng báng súng trong một chiếc xoong đặt trước lò sưởi và xối nước sôi từ bình nấu trà vào nòng súng. Rồi, bố thọc nhanh cây thông nòng vào và lau rửa bằng cách kéo lên đẩy xuống trong lúc nước sôi đen ngòm thuốc súng thoát ra qua chiếc lỗ nhỏ có nắp đậy khi súng được nạp đạn.

Bố tiếp tục đổ nước và lau rửa như thế cho tới khi nước thoát ra sạch bong. Vậy là nòng súng không còn dơ nữa. Nước phải luôn nóng sôi để thép súng hấp nóng có thể làm khô nước tức khắc.

Lúc đó, bố quấn một mảnh vải thấm dầu vào cây thông nòng và trong lúc nòng súng còn đang nóng, bố bôi trơn nó. Với một miếng vải sạch khác thấm dầu, bố chùi sạch khắp cây súng cho tới lúc từng điểm nhỏ đều thấm dầu trơn bóng. Sau hết, bố lau chùi và đánh bóng bóng súng khiến nước gỗ cũng phản chiếu ánh sáng như gương.

Lúc này, bố sẵn sàng nạp đạn vào súng trở lại và Laura cùng Mary phải giúp bố. Có Laura và Mary kề sát hai bên, bố đứng thẳng người, giữ cây súng dài dựng ngược trên báng và nói:

- Bây giờ các con nhìn bố và nói cho bố biết bố có phạm lỗi nào không?

Thế là các cô chăm chú theo dõi nhưng bố không bao giờ sai sót hết.

Laura đưa cho bố chiếc sừng bò trơn bóng đựng đầy thuốc nổ. Đầu sừng có một nắp nhỏ bằng kim khí. Bố đổ đầy thuốc nổ vào chiếc nắp này và trút vào trong nòng súng. Rồi bố khẽ lắc cây súng và gõ nhẹ nhẹ nòng súng cho tất cả thuốc nổ đều dồn hết xuống dưới.

Tiếp đó, bố hỏi:

- Hộp đồ vá của bố đâu?

Mary liền đưa ra chiếc hộp thiếc nhỏ đầy những mảnh vải thấm dầu. Bố đặt một miếng vải thấm dầu lên hòng súng, đặt lên trên nó một viên đạn chì mới sáng bóng rồi dùng cây thông nòng đẩy tụt hết vào trong nòng súng.

Bố nhồi chặt những thứ này vào số thuốc nổ. Khi cây thông nòng chạm những thứ này, nó nảy lên trong nòng súng và bố nắm chắc lại, đẩy mạnh xuống. Bố làm việc này khá lâu.

Sau đó, bố đặt cây thông nòng về chỗ của nó bên nòng súng. Bố lấy ra từ trong túi một hộp ngòi nổ, mở cò súng, đẩy một mảnh vải nhỏ sáng rõ lên trên khoảng lõm ngay dưới cò súng.

Bố đẩy cò súng trở lại, khẽ khàng và thật cẩn thận. Nếu đẩy xuống nhanh thì – bang – súng nổ ngay.

Khi bố ở nhà, cây súng luôn nằm ngang trên hai chiếc móc gỗ trên khung cửa. Bố chuốt những chiếc móc từ một nhánh cây tươi bằng dao và đóng sâu vào những chiếc lỗ trong vách ván. Các đầu móc uốn cong lên và giữ cây súng rất chắc.

Súng luôn nạp đạn sẵn và luôn nằm trên khung cửa để bố có thể lấy ra mau chóng, dễ dàng vào bất kì khi nào cần đến.

Khi bố vào rừng big woods thì luôn phải chắc chắn là có đầy túi đạn cùng hộp đồ vá, hộp ngòi nổ nằm trong túi áo. Ống thuốc nổ và chiếc búa nhỏ bén ngót dắt nơi thắt lưng còn cây súng nạp đạn sẵn trên vai.

Bố luôn nạp đạn ngay sau khi bắn, vì không muốn gặp phải một điều bất thường nào với cây súng không có đạn.

Ngay sau khi hạ một con vật, bố luôn ngừng lại để nạp đạn vào súng, lường thuốc nổ, cho vào nòng súng, lắc dồn xuống rồi nhồi vải dầu và chì, đặt ngòi

nổ dưới cò súng. Khi bắn một con gấu hay một con báo, bố phải giết con vật bằng phát súng đầu tiên. Một con gấu hay một con báo bị thương có thể giết một người trước khi người đó có đủ thời gian nạp viên đạn khác vào súng. Nhưng Laura và Mary không khi nào sợ lúc bố đi một mình vào rừng Big Woods. Các cô biết chắc bố luôn giết những con gấu hay những con báo bằng phát đạn đầu tiên.

Sau khi chế xong đạn và súng đã nạp đạn là thời gian kể chuyện.

Laura nài nỉ bố:

- Bố kể về giọng nói giữa rừng đi.

Bố nheo mắt nhìn cô bé:

- Ô, không đâu. Các con có muốn nghe chuyện về lúc bố còn là một cậu bé hư không?

Laura và Mary cùng nói:

- Ô, các con thích nghe. Các con thích nghe!

Thế là bố bắt đầu kể

Chuyện Về Bố Và Giọng Nói Giữa Rừng

Khi còn là một cậu bé không lớn hơn Mary bây giờ, mỗi buổi chiều, bố phải vào rừng kiếm mấy con bò sữa đưa chúng vào nhà. Ông nội nhắc bố không được ham chơi trên đường mà phải mau chóng đưa bò về nhà trước lúc trời tối, vì trong rừng có gấu, sói và báo.

Một hôm, bố đi sớm hơn thường lệ nên nghĩ là không cần vội vã. Trong rừng có thật nhiều thứ để xem khiến bố quên băng trời sắp tối. Sóc đỏ leo trèo trên cây, sóc chuột lảng xăng qua các đám lá và lũ thỏ con đang bày trò chơi chung giữa các khi đất trống. Các con biết đó, thỏ con luôn bày trò chơi cùng với nhau trước khi đi ngủ.

Bố bắt đầu đóng vai một thợ săn vĩ đại tìm đuôi lũ thú hoang và người da đỏ. Bố chơi say sưa trò chiến đấu chống người da đỏ cho tới lúc trong rừng hình như toàn là người man rợ thì lập tức bố nghe thất lũ chim đêm liu lo lên tiếng. Lối đi nhòa nhạt còn trong rừng thì tối xầm.

Bố nhớ ra là phải lừa bò về nhà thật mau để bò được an toàn trong chuồng trước khi đêm xuống. Nhưng bố không thấy con bò nào.

Bố cố lắng nghe nhưng không nghe thấy tiếng chuông của chúng. Bố gọi lớn chẳng con bò nào tới.

Bố thấy sợ bóng đêm, sợ thú dữ nhưng không dám về nhà gặp ông nội mà không đem theo lũ bò. Thế là bố chạy lung tung khắp rừng, săn tìm và la gọi. Suốt thời gian đó, bóng tối cứ dày hơn, đen đặc hơn và khu rừng thì rộng thêm mãi với những cội cây, bụi rậm hoàn toàn khác hẳn.

Bố không tìm thấy bò ở bất kỳ nơi nào. Bố leo lên các gò cao, lũng kiếm và la gọi, rồi bố chạy xuống các trũng sâu la gọi và lũng kiếm. Có lúc bố dừng lại, lắng nghe tiếng chuông bò nhưng không thấy gì ngoài tiếng rì rào của lá cây.

Rồi, bố nghe rõ một hơi thở lớn và nghĩ rằng có một con báo ở đó, trong bóng tối ngay sau lưng bố. Nhưng đó chỉ là hơi thở của bố.

Mấy ống chân trần của bố bị gai tầm xuân cào nát và khi bố băng qua các bụi rậm thì cành cây và đập. Nhưng bố tiếp tục lũng kiếm và gọi lớn:

- Sukey! Sukey!

Bố thu hết sức gào lên:

- Sukey! Sukey!

Ngay trên đầu bố, bỗng có giọng hỏi:

- Hu?

Tóc bố dựng đứng lên. Giọng hỏi lại tiếp tục:

- Hu? Hu-uu?

Và sau đó, bố không biết bố chạy ra sao!

Bố quên hết luôn lũ bò. Điều bố cố làm là vượt ra khỏi bóng tối, trở về nhà.

Giọng nói trong bóng đêm đuổi theo bố và lại hỏi:

- Hu-uu?

Bố chạy với tất cả sức mình có. Bố chạy không kịp thở và cứ chạy. Có một cái gì đó chụp lấy bàn chân bố và bố ngã xuống. Lập tức bố vùng dậy và lại chạy. Không một con sói nào đuổi kịp bố.

Cuối cùng, bố vượt khỏi khu rừng tối và tới sát chuồng bò. Lũ bò đang tè tẹt tại đó chờ mở gióng để đi qua. Bố lừa chúng qua rồi chạy về nhà.

Ông nội nhìn lên, nói:

- Chàng trai, làm gì mà về trễ vậy? Mải chơi dọc đường hả?

Bố cúi xuống và nhận ra một móng chân cái bị tróc mất. Bố kinh hoàng tới nỗi không hề cảm thấy đau đớn trong lúc đó.

Bố ngưng câu chuyện tại đó và chờ tới khi Laura lên tiếng:

- Tiếp đi, bố! Bố kể tiếp đi!

Bố nói:

- Được! Rồi, ông nội đi ra ngoài sân, chặt một cành cây cứng. Và ông nội trở vào nhà tặng cho bố một trận đòn để bố nhớ từ đó về sau không được làm sai lời ông nội dặn.

Bố tiếp:

- Một cậu bé chín tuổi đủ lớn để nhớ những lời dặn. Mỗi điều bố dặn các con làm theo đều có lí do chính đáng và nếu các con luôn làm theo lời dặn thì không có gì nguy hại xảy ra với các con cả.

- Dạ, dạ, bố!

Laura vừa nói vừa nhấp nhòm trên đầu gối bố và tiếp:

- Rồi ông nội còn nói gì nữa?

Bố nói:

- Ông nội bảo “nếu con nghe lời bố thì con sẽ không ở trong rừng Big Woods sau khi trời tối và con không hoảng sợ bởi tiếng kêu của một con cú mèo”.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Chương 4 LỄ GIÁNG SINH

Giáng Sinh đang tới.

Ngôi nhà gỗ nhỏ gần như bị vùi dưới tuyết. Những tảng tuyết lớn phủ kín bốn bức vách cùng các ô cửa sổ và vào buổi sáng, mỗi khi bố mở cửa, một bờ vách tuyết sừng sững cao hơn Laura sừng sững phía trước. Bố phải dùng xẻng xúc hết bờ vách tuyết này và xúc tuyết để mở một lối đi xuống nhà kho nơi mà lũ bò và ngựa vẫn yên lành, ấm áp trong ngăn chuồng của mình.

Ngày trong trẻo và bừng sáng. Laura và Mary đứng trên mấy chiếc ghế bên cửa sổ nhìn qua lớp tuyết rực rỡ trên những cội cây lấp lánh. Tuyết chồng chất trên những nhánh cây đen đúa, tro bụi và chói loá dưới ánh nắng.

Những trụ băng treo từ mái hiên nhà tới các ụ tuyết, những trụ băng cực lớn với các đỉnh trụ ngang vòng tay Laura. Những trụ băng giống như thủy tinh và chứa đầy những tia sáng chói chang.

Hơi thở của bố gom lại lửng lơ trên không như những đợt khói khi bố đi từ nhà kho trở lại. Bố thở ra thành những lợn mây rồi đặc lại, thành sương mù trắng đục trên râu và ria mép bố.

Bố bước vào nhà, rũ tuyết trên ủng rồi nhắc Laura lên ôm chặt áp vào chiếc áo choàng lạnh toát và bộ ria của bố thành một xâu chuỗi hạt sương đang tan nhỏ xuống.

Mỗi đêm, bố đều bận rộn với một mảnh ván lớn và hai mảnh ván nhỏ. Bố dùng dao chuốt sạch ván rồi đánh bóng bằng giấy nhám cho tới khi Laura cảm thấy chúng mịn nhẵn như lụa.

Lúc này, bố lấy mũi dao găm khắc trên các cạnh của mảnh ván lớn những chiếc tháp và đỉnh nhọn nhỏ với một ngôi sao lớn ngay trên điểm đỉnh cao nhất. Bố khoét thủng gỗ thành nhiều lỗ nhỏ khác thành các hình cửa sổ, hình ngôi sao, hình trăng lưỡi liềm và các vòng trong xung quanh, bố khắc những chiếc lá li ti, những bông hoa và những bầy chim.

Bố biến một mảnh ván nhỏ thành những hình đường tròn thật dễ thương và xung quanh bố cũng khắc lá, hoa, ngôi sao rồi bố đục thủng thành một mặt trăng lưỡi liềm và những đường xoắn cong.

Quanh mảnh ván nhỏ nhất, bố khắc hình một dây nho đang trĩu bông.

Bố xẻ những đường nhỏ như tơ, khắc hết sức chậm và cẩn thận tạo ra bất kì hình gì mà bố nghĩ là xinh đẹp.

Cuối cùng, bố khắc xong mấy mảnh ván và một đêm, bố ghép chúng lại với nhau. Lúc này, mảnh ván lớn là cái nền khắc rất đẹp cho một đường gờ chạy

qua chính giữa nó. Ngôi sao lớn nằm ngay trên đỉnh. Mảnh cán cắt thành đường tròn đỡ phía dưới đường gờ và cũng được khắc hình rất đẹp. Và, dây nho nhỏ chạy quanh mép đường gờ.

Bố làm chiếc giá này để làm quà Giáng Sinh tặng cho mẹ. Bố treo nó sát vào vách giữa các ô cửa sổ và mẹ đặt bức tượng người đàn bà bằng sứ trên đường gờ.

Người đàn bà bằng sứ có một chiếc mũ bằng sứ và những lọn tóc bằng sứ áp quang chiếc cổ bằng sứ. Chiếc áo bằng sứ bằng quanh phía trước và thêm chiếc tạp dề bằng sứ màu hồng nhạt cùng với đôi giày nhỏ bằng sứ mạ vàng. Trên đường gờ với hoa, lá, chim, trăng khắc ở xung quang và ngôi sao lớn trên đỉnh đầu, người đàn bà sứ càng đẹp hơn.

Mẹ cũng bận bịu suốt một ngày dài lo nấu những món ăn ngon cho ngày lễ Giáng Sinh. Mẹ nướng bánh mì, bánh bột lúa mạch, bánh qui Thụy Điển và một chảo lớn đậu bỏ lò với thịt heo ướp muối, mật mía. Mẹ cũng nướng bánh nhân ngọt, bánh táo khô và một thùng bánh qui, rồi mẹ cho Laura và Mary liếm chiếc muỗng bánh ngọt.

Một buổi sáng, mẹ trộn chung đường với mật mía nấu sôi cho tới khi thành một chất nước ngọt sền sệt và bố mang từ ngoài vào hai xoong đầy tuyết trắng sạch bong. Laura và Mary được chia mỗi cô một xoong, rồi bố và mẹ chỉ cho biết cách đổ thứ nước ngọt sền sệt đậm màu kia như thế nào để có những dòng suối nhỏ trên tuyết.

Các cô làm những vòng tròn, những đường xoắn, những vật cong queo và những thứ này đông cứng tức khắc, biến thành kẹo. Laura và Mary có thể ăn mỗi thứ một miếng nhưng số còn lại được để dành cho ngày lễ Giáng Sinh. Tất cả những thứ đó được làm vì cô Eliza và chú Peter cùng đám nhỏ anh chị em họ Peter, Alice và Ella sẽ tới dự lễ giáng sinh ở đây.

Ngày trước lễ Giáng Sinh, mọi người tới. Laura và Mary nghe tiếng chuông xe ngựa khua rộn rã mỗi lúc một lớn hơn rồi một cỗ xe trượt tuyết lớn ra khỏi khu rừng tiến vào cổng. Trên xe là cô Elize, chú Peter, đám trẻ anh em họ, tất cả đều trùm kín dưới những tấm chăn, những chiếc áo dài và những mảnh da bò.

Họ còn quần thêm nhiều lớp áo choàng, khăn quần, mạng che mặt, khăn san đến nỗi giống như những bó lớn không mang hình dạng gì.

Khi họ bước vào, ngôi nhà nhỏ chật cứng những người lằng xằng lui tới.

Black Susan trốn biệt xuống nhà kho còn Jack chạy vòng vòng trên tuyết sủa inh ỏi tự hồ không bao giờ ngừng lại. Nhưng các cô bé đã có đám trẻ anh em họ làm bạn chơi.

Ngay khi cô Eliza cởi bớt quần áo cho bọn trẻ thì Peter, Alice, Ella cùng Laura, Mary bắt đầu chạy nhảy, la hét. Cuối cùng, cô Elize bảo tất cả im lặng. Rồi Alice nói:

- Tớ sẽ chỉ cho các bồ chơi trò gì. Tụi mình hãy vẽ hình.

Alice bảo phải ra ngoài trời mới làm được và mẹ nghĩ ngoài trời quá lạnh với Laura. Nhưng khi nhận ra vẻ thất vọng của Laure, mẹ bảo cô bé có thể ra chơi một lúc thôi. Mẹ chất lên người Laura đủ thứ áo choàng, găng tay, mũ trùm đầu, khăn quăn cổ rồi mới cho cô đi ra.

Chưa bao giờ Laura thích thú như thế. Trọn buổi sáng, cô chơi giữa trời tuyết cùng với Alice, Ella, Peter và Mary mãi miết vẽ hình. Cách vẽ hình như thế này:

Mỗi người tự leo lên một khúc gốc cây, dang rộng hai cánh tay, buông mình ngã từ khúc cây xuống lớp tuyết dày xốp. Phải giữ thẳng người khi ngã và ngã úp mặt xuống. Sau đó phải cố đứng lên mà không làm hư những đường nét đã in trong tuyết. Nếu làm được hoàn hảo là đã có trên tuyết những cái hố mang hình thù giống hệt các cô cậu gồm đủ cả khuôn mặt, thân hình, tay, chân. Các cô cậu gọi đó là hình của mình.

Các cô cậu say mê chơi suốt ngày và bị kích động tới mức không ngủ nổi vào buổi tối. Nhưng các cô cậu phải ngủ để ông già Noel còn tìm đến. Vậy là tất cả treo những chiếc vớ dài của mình bên lò sưởi, đọc lời cầu nguyện rồi lên giường. Alice, Ella, Mary và Laura nằm trên một chiếc giường lớn đặt trên nền nhà. Peter có chiếc giường gắn bánh lăn. Cô Elize và chú Peter ngủ trên giường lớn còn một chiếc giường khác trên gác mái dành cho bố và mẹ. Tất cả chăn nệm và da bò trên xe trượt tuyết của chú Peter đã được chuyển vào để có đủ đồ đắp cho mọi người.

Bố mẹ cùng cô Eliza, chú Peter ngồi bên lò sưởi trò chuyện. Và, đúng lúc sắp trôi vào giấc ngủ, Laura bỗng nghe chú Peter nói:

- Hôm tôi lên thành phố Lake, Eliza đã thoát một đại nạn chỉ trong gang tấc. Anh chị có biết con chó lớn của tôi, Prince, không?

Laura tỉnh táo tức khắc. Cô luôn thích nghe kể về những con chó. Cô nằm im lìm như một con chuột, ngó ánh lửa lay động trên vách ván và lắng nghe chú Peter.

Chú Peter kể:

- Sáng hôm đó, Eliza xuống suối lấy nước và Prince đi theo. Vừa tới mép trũng đất có con đường dốc dẫn xuống suối thì Prince thành linh tấp vào vạt áo sau của cô ấy, lồi lại. Anh chị đã biết con chó ấy lớn cỡ nào mà, Eliza nạt nó nhưng nó không nhả ra và vì nó to và khoẻ như thế nên cô ấy cũng không thể bắt khỏi nó. Nó vừa lồi vừa bước lui cho tới khi xé toạt một miếng áo của cô ấy.

Cô Eliza nói với mẹ:

- Chiếc áo vải hoa màu xanh của tôi đó.

Mẹ nói:

- Rõ thật khổ!

Cô Eliza kể:

- Nó xé toạt một miếng lớn ngay vạt áo sau. Tôi giận điên lên muốn đập nó. Nhưng nó gầm gừ với tôi.

Bố lên tiếng:

- Prince gầm gừ với cô?

Cô Eliza đáp:

- Dạ!

Chú Peter nói tiếp:

- Lúc đó cô ấy lại tính tiếp tục xuống suối. Nhưng Prince chồm ra giữa đường chặn trước cô ấy, gầm gừ và nhe răng ra. Nó bắt chặp cô ấy nói gì, nạt nộ ra sao, tiếp tục nhe răng và gầm gừ. Khi cô ấy cố lách qua nó thì nó xấn thẳng tới và tát. Việc như thế khiến cô ấy kinh hoảng.

Mẹ nói:

- Tôi nghĩ là nó có điều gì!

Cô Eliza bảo:

- Nó dữ tợn hết sức. Tôi nghĩ là nó sẽ cắn tôi. Tôi tin nó sẽ làm như thế.

Mẹ nói:

- Tôi chưa hề nghe thấy một điều như vậy bao giờ! Rồi cô làm gì?

Cô Eliza đáp:

- Tôi lập tức quay lại, chạy về, vào nhà cùng lũ trẻ và đóng cửa lại.

Chú Peter nói:

- Prince thường rất dữ với người lạ. Nhưng với Eliza và lũ trẻ thì nó luôn hiền lành khiến tôi hoàn toàn yên tâm để nó ở bên cạnh mọi người. Eliza không thể hiểu nổi nó như vậy. Sau khi cô ấy vào nhà thì nó đảo quanh và gầm gừ. Mỗi khi cô ấy mở cửa thì nó nhảy chồm tới nhe răng ra.

Mẹ nói:

- Nó điên chắc?

Cô Eliza nói:

- Tôi đã nghĩ vậy. Tôi không biết phải làm gì. Tôi ở đó, nhốt mình trong nhà cùng lũ trẻ và không dám bước ra. Nhà không còn một giọt nước. Tôi cũng không thể ra gom tuyết vào để chờ tan. Mỗi lần tôi mở cửa, dù chỉ hơi hé một kẽ hở thôi là Prince làm như nó sẽ xé tôi ra thành nhiều mảnh.

Bố hỏi:

- Chuyện như thế kéo dài bao lâu?

Cô Eliza đáp:

- Suốt một ngày cho tới gần hết buổi chiều. Peter đã mang súng theo, nếu không, chắc tôi đã bắn nó rồi.

Chú Peter nói:

- Tới cuối buổi chiều thì nó điềm tĩnh nằm xuống ngay trước cửa. Eliza cho rằng nó ngủ say nên nảy ra ý nghĩ khê lách qua nó để xuống suối lấy nước.

Thế là cô ấy mở cửa thật nhẹ, nhưng nó vẫn tỉnh táo canh chừng. Khi thấy cô ấy cầm chiếc thùng trong tay, nó đứng ngay dậy, bước lên trước dẫn đường ra suối như thường lệ. Tại đó, quanh đám tuyết bên suối in đầy vết chân báo còn mới tinh.

Cô Eliza nói:

- Những vết chân lớn ngang với bàn tay của tôi.

Cú Peter nói:

- Đúng là một chàng báo rất lớn. Tôi chưa từng thấy những dấu chân báo nào to như thế. Chắc chắn nó đã vồ Eliza nếu Prince để cho cô ấy xuống suối vào buổi sáng. Tôi kiểm tra của nó và thấy nó nằm rình trong một cây xồi lớn bên suối để chờ một con vật nào đó tới uống nước. Hiển nhiên là nó sẽ vồ chụp ngay cô ấy. Khi thấy dấu vết con báo, cô ấy vội vã xách nước về nhà vì trời cũng đang tối. Prince đeo sát bên hông cô ấy, thỉnh thoảng lại ngó về trũng sâu phía sau.

Cô Eliza nói:

- Tôi đưa nó vào nhà cùng với tôi và tắt cả đèn ngồi yên ở trong nhà cho tới khi Peter trở về.

Bố hỏi chú Peter:

- Có kiểm thấy con báo không?

Chú Peter đáp:

- Không, tôi xách súng lùng khắp xung quanh nhưng không thấy nó đâu. Chỉ có một vài dấu vết cho thấy nó đã đi về phía bắc, chuyển xa hơn vào khu Big Woods.

Alice, Ella, Mary lúc này đều thức giấc và Laura chúi đầu vào trong chăn thì thầm với Alice:

- Trời, chị có sợ không?

Alice thì thầm là rất sợ, nhưng bảo Ella còn kinh hoàng hơn nữa. Và, Ella thì thầm rằng cô chưa từng gặp phải một chuyện nào khủng khiếp như thế.

Alice thì thầm:

- Thôi, ồn ào mãi chỉ tổ khát khô cổ thôi.

Nhưng các cô vẫn nằm rì rầm cho tới khi mẹ nói:

- Charles, lũ trẻ khó ngủ nổi nếu anh không chơi đàn cho chúng nghe.

Vậy là bố hạ cây đàn xuống.

Căn phòng yên tĩnh, ấm áp và đầy ánh lửa. Bóng của mẹ, của cô Eliza, của chú Peter in lớn trên vách lay động theo ánh lửa chập chờn và tiếng đàn của bố rộn rã vui tươi.

Tiếng đàn diễn tấu bài hương vị đồng tiền, bài con bò cái đỏ rực, bài giấc mơ của quý, bài du khách Arkansas. Và Laura chìm vào giấc ngủ trong khi bố vừa đàn vừa hát nho nhỏ:

Xa thật rồi, Nelly Gray yêu dấu

*Em đã đi thăm thăm cuối chân trời
Đường muôn lối biết tìm đâu thấy
Không bao giờ còn gặp lại, em ơi!*

Buổi sáng, lũ trẻ gần như thức dậy cùng một lúc. Tất cả đều nhìn ngay vào chiếc vớ dài của mình và thấy có một thứ gì đó ở bên trong. Ông già Noel đã tới viếng.

Alice, Ella, Laura trong những chiếc áo dài ngủ màu đỏ cùng Peter cũng trong chiếc áo ngủ màu đỏ đều chạy quanh la hét chờ coi ông già Noel đã mang tới thứ gì.

Trong mỗi chiếc vớ đều có một đôi găng tay màu đỏ tươi và một thỏi kẹo bạc hà dài kẻ sọc đỏ-trắng được khắc dấu rất đẹp dọc hai bên.

Tất cả đều sung sướng tới nỗi không nói thành lời. Những cặp mắt sáng rỡ nhìn chăm chăm những món quà Giáng Sinh dễ thương. Nhưng Laura sung sướng hơn hết thảy, Laura còn có một con búp bê bằng vải quăn.

Đúng là một con búp bê tuyệt đẹp. Nó có khuôn mặt bằng vải trắng tinh với cặp mắt đen bằng nút áo. Lông mày của nó được kẻ bằng chỉ đen còn đôi má và môi đỏ màu phấm lấy từ mật dâu. Mái tóc là những sợi len đen kết rất chặt và làm rối để có những lọn dài.

Nó có một đôi vớ dài bằng ni đỏ, đôi ủng nhỏ bằng vải đen và chiếc áo bằng vải hoa hồng, xanh.

Con búp bê đẹp đến nỗi Laura không nói nổi một lời nào. Cô chỉ ôm ghì nó và quên hết mọi thứ khác. Cô cũng không biết mọi người đang ngắm mình cho tới khi cô Eliza lên tiếng:

- Có ai nhìn thấy một cặp mắt tròn to như thế kia bao giờ chưa!

Các cô bé khác không ganh tị việc Laura đã có găng tay, có kẹo mà còn có thêm một con búp bê vì Laura là cô gái nhỏ nhất, không kể bé Carrie và bé Dolly Varden của cô Eliza. Các em bé này còn quá nhỏ chưa thể biết búp bê là gì. Các em cũng còn quá nhỏ để có thể nghĩ về ông già Noel.

Tất cả hứng thú của các em chỉ là đưa mấy ngón tay vào miệng và trườn bò. Laura ngồi trên mép giường, ôm cứng con búp bê. Cô thích đôi găng tay đỏ, thích cả thỏi kẹo, nhưng thích con búp bê hơn hết. Cô đặt nó là Charlotte.

Rồi tất cả ngấm găng tay của nhau, thử mang găng tay của mình và Peter cắn một miếng lớn trên cây kẹo, nhưng Alice, Ella, Mary, Laura chỉ liếm nhẹ nhẹ cây kẹo để kéo dài thời gian hơn.

Chú Peter lên tiếng:

- Được, được! Không có chiếc vớ nào chỉ có một cây roi thôi à? Vậy là tất cả các con đều ngoan thật sao?

Không có cô cậu nào tin rằng ông già Noel lại không cho mình thứ gì, ngoại trừ cây roi. Điều này sẽ xảy ra với những đứa trẻ nào đó chứ không thể xảy ra với họ. Nhưng thật không dễ luôn ngoan ngoãn mọi lúc, mọi ngày trọn

ven một năm ròng.

Cô Eliza nói:

- Không nên chọc phá lũ nhỏ, Peter!

Mẹ nói:

- Laura, con sẽ cho các chị bông búp bê của con chứ?

Câu nói của mẹ hàm ý là “các cô bé không được ích kỉ”.

Vậy là Laura đưa con búp bê xinh đẹp cho Mary bông, rồi tới Alice và tiếp theo là Ella. Các cô vuốt nhẹ chiếc áo xinh đỏ, những chiếc ủng và mái tóc bằng sợi len uốn cong. Cuối cùng Laura rất mừng do Charlotte đã trở lại an toàn trong vòng tay của cô.

Bố và chú Peter mỗi người có một đôi găng tay đan hình các ô vuông nhỏ đỏ và trắng. Mẹ và cô Eliza đã đan những đôi găng tay này.

Cô Eliza mang tới cho mẹ một trái táo lớn màu đỏ gần đầy đỉnh hương và hành tỏi. Trái táo thơm ngát. Và nó rất lâu hư do được đỉnh hương và những tép hành tỏi giữ cho tươi và ngọt mãi.

Mẹ tặng cô Eliza một tập sách nhỏ làm bằng lụa và những mảnh nỉ trắng mềm dề gài kim khâu vào đó. Nỉ sẽ giữ cho kim không bị han rỉ.

Mọi người đều ngắm chiếc giá hấp dẫn của mẹ và cô Eliza nói chú Peter cũng làm một chiếc giá tặng cô, nhưng đương nhiên, có hoa văn khác hẳn.

Ông già Noel không cho người lớn một thứ gì, nhưng không phải do người lớn không tốt. Bố và mẹ rõ ràng đều rất tốt. Chỉ đơn giản là họ đã lớn và người lớn phải tặng quà cho nhau.

Một lát sau, mỗi quà tặng đều phải cất đi. Peter theo bố và chú Peter đi làm một số công việc còn Alice, Ella giúp cô Eliza dọn dẹp các giường ngủ,

Laura cùng Mary bày bàn ăn trong khi mẹ lo bữa ăn sáng.

Bữa ăn sáng có bánh xếp và mẹ làm cho mỗi cô cậu bé một chiếc bánh xếp có hình người. Mẹ gọi từng người mang đĩa tới, đứng sát lò bếp và ngắm, trong lúc mẹ với chiếc muỗng đầy bột ngào sữa, trứng đổ thành những cánh tay, những ống chân và chiếc đầu. Thật thích thú được xem mẹ đổ thành một hình người đầy đủ trong vòng kẹp nóng hồi cực nhanh và cũng rất tỉ mỉ.

Xong, mẹ đặt chiếc bánh còn bốc khói vào đĩa.

Peter ngắt ăn phần chiếc đầu trước hết. Nhưng Alice, Ella, Mary và Laura ăn thật chậm từng miếng nhỏ, khởi từ những cánh tay, những ống chân, rồi thân hình và cuối cùng là chiếc đầu.

Thời tiết quá lạnh không thể chơi ở ngoài trời nổi những đã có những chiếc găng tay mới để ngắm và những thỏi kẹo để liếm láp. Và, tất cả ngồi gom trên nền nhà xem những bức hình trong tập Kinh thánh cùng hình đủ loại chim muông, thú vật trong cuốn sách lớn bìa xanh lá cây của bố. Suốt thời gian đó, Laura luôn ôm Charlotte trong tay.

Rồi tới bữa ăn mừng Giáng Sinh, Alice, Ella, Peter, Mary, Laura đều ngồi

im trên bàn ăn vì biết trẻ nhỏ luôn bị xét nét và không được nghe theo. Nhưng các cô cậu không thấy cần phải lên tiếng yêu cầu giúp đỡ bao giờ. Mẹ và cô Eliza vẫn giữ cho đĩa của tất cả luôn đầy những món ăn ngon lành theo sở thích.

Cô Eliza nói:

- Giáng Sinh mỗi năm chỉ có một lần thôi.

Bữa ăn xong sớm vì cô Eliza, chú Peter và đám trẻ anh chị em họ còn phải vượt một khoảng đường dài để trở về.

Chú Peter nói:

- Lũ ngựa có ráng chạy hết sức thì tụi tôi cũng khó tới nhà trước khi trời tối.

Thế là ngay sau bữa ăn, chú Peter và bố lo cột ngựa vào xe trong lúc mẹ và cô Eliza mặc đồ ấm cho đám trẻ anh chị em họ.

Tất cả đều mang thêm một lớp vớ len dài choàng ngoài lớp vớ len và giày đã mang. Rồi tới những đôi găng tay, những chiếc áo khoác, những chiếc mũ trùm, những chiếc khăn san, những chiếc khăn quàng cổ và những san che mặt bằng len dày. Mẹ gói vào túi tất cả những củ khoai tây nướng còn nóng hổi để giữ ấm ngón tay, và những chiếc bàn ủi của cô Eliza được hấp nóng trên lò đã sẵn sàng đặt dưới chân của tất cả trên cỗ xe trượt tuyết. Những tấm chắn, những tấm phủ giường và những tấm áo choàng bằng da bò cũng giúp làm ấm thêm.

Như thế, tất cả đều thoải mái và ấm áp trên cỗ xe trượt tuyết lớn, khi bố phủ quang họ thêm chiếc áo choàng cuối cùng.

- Tạm biệt! Tạm biệt!

Tất cả đều nói và ra đi trong tiếng vó ngựa khua rộn rã và tiếng chuông xe vang lên.

Chỉ một lát sau, tiếng chuông reo vui xa dần rồi mất hẳn và thế là lễ Giáng Sinh đã qua. Nhưng thật đúng là một lễ Giáng Sinh hạnh phúc.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Bản dịch: Lạc Việt

Chương 5

NHỮNG NGÀY CHỦ NHẬT

Mùa đông hình như dài lê thê, Laura và Mary bắt đầu thấy mệt vì luôn luôn phải ngồi trong nhà. Đặc biệt là vào những ngày chủ nhật, thời gian nhích đi vô cùng chậm chạp.

Mỗi ngày chủ nhật, Mary và Laura đều mặc những bộ đồ đẹp nhất với những dải băng tươi tắn trên mái tóc. Các cô đều sạch sẽ vì đã tắm rửa vào đêm thứ bảy.

Mùa hè, các cô tắm nước suối, nhưng về mùa đông, bố đổ đầy tuyết sạch vào bồn tắm, đặt lên lò cho chảy tan thành nước. Rồi ngay sát bên lò, sau tắm chân căng trên hai chiếc ghế, mẹ tắm cho Laura, tiếp theo là tắm cho Mary. Laura được tắm trước nhất vì cô bé hơn Mary. Cô phải lên giường sớm vào đêm thứ bảy cùng với Charlotte bởi sau khi cô tắm rửa và thay áo ngủ xong, bố mới tiếp tục gom tuyết tan cho Mary tắm. Mary lên giường rồi mới tới phiên mẹ tắm và sau hết là bố. Thế là cả nhà đều sạch sẽ đón ngày chủ nhật.

Trong ngày chủ nhật, Mary và Laura không được chạy nhảy, la hét hay chơi đùa âm ỉ. Mary còn không được khâu vá tắm chân và Laura không được móc đan đôi găng bé xiu mà cô làm cho bé Carrie. Các cô được phép lạng lẽ ngắm những con búp bê giấy nhưng không được làm thêm bất kì điều gì.

Các cô không được đính lên váy áo búp bê dù chỉ là những chiếc kẹp.

Các cô phải ngồi im lắng nghe mẹ đọc những câu chuyện trong Thánh kinh hoặc những câu chuyện về sư tử, hổ, báo, gấu trắng trong cuốn sách bìa xanh lá cây của bố, cuốn Những điều kì lạ trong thế giới loài vật. Các cô có thể được xem các hình ảnh, ẵm những con búp bê quần bằng vải và trò chuyện với chúng. Tất cả chỉ có thế, ngoài ra các cô không được làm điều gì khác.

Laura rất thích xem hình ảnh trong cuốn Kinh thánh lớn có bìa bao. Cô thích nhất bức hình Adam đặt tên cho các con vật.

Adam ngồi trên một tảng đá, xung quanh là hoang thú, chim chóc, lớn nhỏ đủ cỡ, xúm xít chờ đợi với vẻ lo âu xem mình được xếp vào loại nào. Adam tỏ ra rất nhàn nhã. Ông không hề lo âu về việc phải mặc quần áo sạch sẽ vì ông không có quần áo. Ông chỉ có duy nhất một mảnh da quần quanh giữa thân hình.

Laura hỏi mẹ:

- Ông Adam có quần áo đẹp để mặc vào ngày chủ nhật không?

Mẹ nói:

- Không! Adam tội nghiệp lắm, ông ấy chỉ có mảnh da thôi.

Laura không tội nghiệp cho ông Adam. Cô ước ao cô cũng chỉ có những mảnh da để mặc.

Một ngày chủ nhật, sau bữa ăn tối cô không thể chịu đựng thêm nữa. Cô bắt đầu chơi với Jack và chỉ mấy phút sau, cô đã chạy và la hét. Bố bảo cô ngồi xuống ghế và im lặng, nhưng khi ngồi xuống ghế, Laura oà khóc và đập lia gót chân lên ghế. Cô la lên:

- Con ghét ngày chủ nhật!

Bố đặt cuốn sách xuống, nghiêm giọng:

- Laura, lại đây!

Cô đi lết bàn chân đến vì biết chắc mình đáng bị phạt vào mông. Nhưng khi cô tới gần, bố rầu rầu nhìn cô một lát rồi nhắc cô lên đầu gối, ôm sát cô vào người. Bố vòng cánh tay kia ôm Mary và nói:

- Bố sẽ kể cho các con nghe một câu chuyện về ông nội khi ông nội còn bé.

Chuyện Về Chiếc Xe Trượt Tuyết Của Ông Nội Và Con Heo

“Laura này, khi ông nội còn là một cậu bé, ngày chủ nhật không bắt đầu vào sáng chủ nhật như hiện nay. Nó bắt đầu lúc mặt trời lặn tối thứ bảy. Lúc đó, hết thầy đều phải ngưng mọi công việc cũng như trò chơi.

“Bữa ăn tối rất trang nghiêm. Sau bữa ăn, ông cố đọc lớn một đoạn Kinh thánh trong khi mọi người ngồi thẳng người, im lìm trên ghế. Rồi mọi người quỳ xuống và ông cố cầu nguyện thật dài. Khi ông cố nói “Amen”, tất cả đứng lên và mỗi người cầm một cây nến đi về giường. Tất cả phải đi thẳng ngay tới giường, không được đùa giỡn, cười hoặc nói chuyện.

“Sáng chủ nhật, bữa điểm tâm chỉ có các món ăn nguội vì không được nấu nướng gì trong ngày chủ nhật. Sau đó, tất cả mặc đồ thật đẹp và đi bộ đến nhà thờ. Mọi người phải đi bộ vì cột ngựa vào xe là một công việc và ngày chủ nhật không được làm bất cứ việc gì.

“Tất cả phải bước chậm, nghiêm trang, mắt nhìn thẳng về phía trước. Không ai được nô giỡn, cười nói, ngay cả chỉ mỉm cười. Ông nội và hai người anh đi trước còn ông cố và bà cố đi ngay sau họ.

“Tại nhà thờ, ông nội và các anh phải ngồi bất động hoàn toàn suốt hai giờ liền, chú tâm lắng nghe bài thuyết giảng. Không ai dám nhúc nhích trên chiếc ghế gỗ dài. Không dám đu đưa bàn chân. Không dám quay đầu nhìn ra cửa sổ hay nhìn lên vách, lên trần nhà thờ. Họ phải ngồi hoàn toàn bất động và không lúc nào rời mắt khỏi vị tu sĩ.

“Buổi lễ chấm dứt, họ từ từ thả bộ trở về. Trên đường về, họ được chuyện trò những phải nói nhỏ và không được cười cợt, kể cả mỉm cười. Tại nhà, bữa ăn vẫn chỉ có những món nấu từ hôm trước. Rồi, trọn buổi chiều dài

dặc, họ phải ngồi ngay hàng trên một chiếc ghế dài học giáo lí cho tới khi mặt trời lặn và ngày chủ nhật qua đi.

“Thuở đó, nhà ông nội ở lưng chừng một sườn đồi dốc đứng. Đường từ đỉnh đồi xuống chân đồi chạy qua ngay trước cửa và rất dễ tưởng tượng ra đó là nơi tốt nhất để chơi trò trượt xuống đồi vào mùa đông.

“Một tuần lễ, ông nội và hai người anh, James và George, đóng một cỗ xe trượt tuyết mới. Họ dành từng phút rảnh rang để đóng xe. Đó là cỗ xe trượt tốt nhất mà họ làm được và nó dài đủ cho cả ba anh em cùng ngồi một lúc thành một hàng dọc. Họ dự trù hoàn tất công việc để trượt xuống đồi vào buổi chiều thứ bảy. Vì, mỗi chiều thứ bảy, họ đều có khoảng hai tới ba giờ để chơi.

“Nhưng tuần lễ đó, ông cố lại đốn cây trong rừng Big Woods. Công việc nặng nhọc nên ông cố phải giữ các côn lại cùng làm. Từ sáng sớm, họ đã phải làm đủ thứ việc nhà dưới ánh đèn và khi mặt trời vừa lên lại phải vào rừng. Họ làm cho tới lúc sẩm tối thì lại có những việc nhà khác cần phải lo và sau bữa ăn tối, tất cả đều phải lên giường để có thể thức dậy sớm vào sáng hôm sau.

“Không còn thời giờ kịp đóng xong cỗ xe trượt cho tới chiều thứ bảy. Bữa đó, họ ráng sức làm thật nhanh, nhưng khi đóng xong cỗ xe thì mặt trời lặn và đã là đêm thứ bảy.

“Sau khi mặt trời lặn, họ không thể trượt xuống đồi, dù chỉ một lần. Điều đó sẽ làm hỏng ngày lễ chủ nhật. Vậy là họ đành phải cất cỗ xe vào lán sau chòi cho ngày chủ nhật qua.

“Hôm sau, tại nhà thờ, suốt hai giờ dài đặc, trong khi giữ cho bàn chân bất động, mắt không rời khỏi vị tu sĩ, họ vẫn nghĩ về cỗ xe trượt tuyết. Khi về nhà, trong bữa ăn, họ cũng không thể nghĩ tới một điều gì khác. Sau bữa ăn, ông cố ngồi xuống đọc Kinh thánh nên ông nội cùng hai người anh, James và George lại bất động như bầy chuột trên chiếc ghế dài để nghe giáo lí. Tuy nhiên, tất cả vẫn tiếp tục nghĩ về chiếc xe trượt tuyết.

“Ánh mặt trời rực sáng và khi liếc qua cửa sổ, họ thấy tuyết mượt mà lấp lánh trên đường. Đúng là một ngày lí tưởng để chơi trò trượt xuống đồi. Tất cả nhìn vào bản giáo lí nhưng chỉ nghĩ về cỗ xe trượt tuyết mới đóng xong và ngày chủ nhật dường như dài vô tận.

“Một hồi sau, họ chợt nghe tiếng ngáy. Họ nhìn lên và thấy ông cố ngả đầu vào lưng ghế đang ngủ thiếp đi.

“Thế là James nhìn George rồi đứng lên nhón gót lòn qua sau lưng ghế ra khỏi phòng. George nhìn ông cố rồi nhón gót theo James. Và ông nội hết sức kinh hãi nhưng cũng nhón gót bước theo George để lại ông cố đang tiếp tục ngáy.

“Cả ba lôi cỗ xe trượt mới ra, lạng lẽ leo lên đỉnh đồi. Họ dự tính trượt

xuống chỉ một lần thôi. Sau đó, họ sẽ bỏ cỗ xe lên trở lại ngồi trên ghế học giáo lí trước khi ông cố tỉnh dậy.

“James ngồi phía trước xe, kế là George rồi tới ông nội vì ông nhỏ nhất. Cỗ xe khởi trượt từ từ, rồi nhanh hơn, nhanh hơn. Cỗ xe lướt đi, bay xuống sườn dốc thăm thẳm nhưng họ không dám la hét. Họ phải trượt qua ngôi nhà thật êm ả để không làm ông cố thức dậy.

“Không có một tiếng động nào ngoài tiếng vù vù của cỗ xe lao trên tuyết và tiếng gió rít qua.

“Đúng lúc cỗ xe đang lao sát tới ngôi nhà, một con heo lớn đột ngột từ rừng cây chạy ra. Nó đi tới giữa đường và đứng khựng lại.

“Cỗ xe đang lao xuống cực nhanh nên không thể dừng lại và cũng không còn kịp tránh, vùn vụt đâm thẳng vào con heo và xóc nó lên luôn. Sau một tiếng hét, nó đã ngồi gọn trên người James và tiếp tục la inh ỏi cho tới nhức óc:

- Eeec-ec! Eeec-ec! Eec-eeeeec!

“Cả ba lướt sát ngôi nhà với con heo ngồi phía trước, rồi tới James, tới George, tới ông nội và tất cả đều thấy rõ ông cố đang đứng trước cửa nhìn họ. Họ không thể ngưng, không thể trốn tránh và cũng không thời giờ kịp nói lời nào. Cỗ xe trượt thẳng xuống chân đồi với con heo ngồi phía trước James tiếp tục la không dứt.

“tới chân đồi, cỗ xe dừng lại. Con heo nhảy khỏi người James, chạy thẳng vào rừng và tiếp tục la.

“Cả ba chậm chạp bước lên đồi một cách nghiêm trọng, sau khi bỏ cỗ xe lại. Họ len lén vào nhà, lặng lẽ rón rén tới ngồi xuống chiếc ghế dài. Ông cố đang đọc Kinh thánh, ngẩng lên nhìn họ, không nói một lời.

“Rồi họ cùng đọc kinh và học giáo lí.

“Nhưng, khi mặt trời lặn hẳn và ngày chủ nhật qua rồi, ông cố đưa tất cả ra lán gỗ và quật như tử tù từng người một, trước hết là James, sau đó là George và cuối cùng là ông nội.”

Bố nói:

- Các con thấy đó, Laura và Mary, không dễ trở thành ngoan ngoãn, nhưng các con nên mừng là lúc này không còn nhiều khó khăn như khi ông nội còn bé.

- Con gái có phải gặp khó khăn như thế không?

Laura hỏi và mẹ nói:

- Các cô bé còn gặp khó khăn hơn nữa. Vì không chỉ trong ngày chủ nhật mà bất kì lúc nào, các cô cũng phải xử sự như những tiểu thư quý phái. Các cô không bao giờ được trượt tuyết như con trai mà phải ngồi luôn trong nhà, liên tục thêu theo các mẫu thêu.

Bố nói:

- Thôi, bây giờ để mẹ đưa các con đi ngủ.

Và, bố lấy cây đàn ra khỏi hộp.

Laura và Mary nằm trên chiếc giường có bánh lăn và lắng nghe những điệu đàn dành cho ngày chủ nhật vì ngay cả cây đàn cũng không được trỗi lên những điệu ca thường ngày trong ngày chủ nhật.

Bố hát theo tiếng đàn:

Có đúng chẳng thiên đường chờ ta tới

Những chiếc giường êm ái phủ đầy hoa

Còn những kẻ tranh giành hung dữ

Đắm mình trong biển máu xót xa

Laura bắt đầu trôi bồng bềnh xa theo tiếng nhạc rồi cô bỗng nghe tiếng va chạm lạnh lạnh và thấy mẹ đang ngồi bên lò bếp chuẩn bị bữa ăn điểm tâm.

Sáng thứ hai đã tới và ngày chủ nhật chỉ trở lại sau tuần nữa.

Sáng hôm đó khi bước vào ăn điểm tâm, bố chụp lấy Laura và nói bố sẽ phải tặng cô bé một cái phát vào mông.

Bố giải thích hôm đó là kỉ niệm sinh nhật của cô bé và cô sẽ không lớn nổi nếu bố không phát vào mông cô. Rồi bố phát khẽ, cố không làm cô đau. Bố vừa phát vừa đếm từ từ:

- Một, hai, ba, bốn, năm, sáu.

Mỗi cái phát dành cho một năm và cái phát cuối cùng kêu lớn hơn là để cho lớn hơn vào năm tới.

Sau đó, bố tặng cô một hình người bằng gỗ do bố khắc gọt để Charlotte có bạn.

Mẹ tặng cô năm chiếc bánh ngọt nhỏ, mỗi chiếc nhắc nhở một năm

Laura được sống cùng bố mẹ. Mary tặng cô một chiếc áo mới cho Charlotte.

Mary tự tay cắt khâu chiếc áo và Laura vẫn nghĩ là lúc đó cô đang khâu vá tấm chăn của cô.

Tối bữa đó, để có không khí đặc biệt cho ngày sinh nhật, bố đàn tặng cô bài “Bốp! Con chồn biến mất!”

Bố ngồi chơi đàn có Laura và Mary đứng sát bên đầu gối. Bố dặn:

- Bây giờ, nhìn coi. Nhìn kĩ coi các con có thấy lúc con chồn nhảy ra cái bốp không?

Rồi, bố hát:

Một xu cho cuộn chỉ

Xu khác cho cây kim

Thế là tiền đi hết

Laura và Mary cúi tới gần hơn, vì các cô biết đã tới lúc.

Bốp! (Ngón tay bố đập trên cây đàn)

Con chồn biến luôn! (Cây đàn tấu rõ ràng)

Nhưng Laura và Mary đều không kịp nhìn thấy ngón tay bố bật sợi dây đàn thành tiếng “Bốp”

Cả hai nài nỉ:

- Ô, đàn lại đi, bố!

Cặp mắt xanh của bố cười vui và tiếng đàn tiếp tục trong khi bố hát:

Quanh chiếc ghế thợ mộc

Con khỉ đuổi con chồn

Nhà tu hôn bà vợ

Bốp! Con chồn biến luôn!

Các cô vẫn không thể bắt kịp lúc nào ngón tay bố bật dây, vì bố luôn bật nhanh hết sức.

Thế là các cô đành cười thua, lên giường, nằm nghe bố và cây đàn hoà ca:

Ông già ngây tên là chú Ned

Giã biệt đời từ thuở xa xưa

Đầu phơi trần không mảnh nón len thưa

Trên vùng đất len chất đầy như núi

Ngón tay ông dài như cây trong bụi

Mắt mịt mờ nhìn ngó khó khăn

Răng không còn nên chẳng được ăn

Dù có bánh đành quăng lẫn lóc

Hãy cầm lên nào mai nào cuốc

Để cây đàn, cây vĩ nằm đây

Ông già Ned không cần tìm việc nữa

Ông đã về đúng xứ người ngây.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Chương 6

HAI CON GẤU LỚN

Một bữa bố nói mùa xuân đang tới.

Tuyết trong rừng Big Woods bắt đầu tan. Từ các tàn cây, những mảng tuyết trút xuống tạo thành những đồng tuyết xốp mềm ở phía dưới. Buổi trưa, những trụ băng dọc mái hiên ngôi nhà nhỏ đều lay động lấp lánh dưới nắng và những giọt nước rung rinh trên các đỉnh trụ.

Bố nói bố phải ra tỉnh bán số da thú mà bố đã săn được suốt mùa đông. Vậy là một buổi tối bố buộc số da thành một bó lớn. Số da nhiều tới nỗi dù xếp kĩ và buộc thật chặt vẫn thành một bó lớn ngang với người bố.

Một buổi sớm, bố cột bó da vào vai, đi bộ ra tỉnh. Số da quá nhiều nên bố không thể mang súng theo.

Mẹ có vẻ lo lắng những bố nói đi từ trước lúc mặt trời mọc và đi nhanh suốt ngày thì sẽ kịp về nhà trước khi trời tối.

Thành phố gần nhất cũng ở cách khá xa. Laura và Mary chưa bao giờ thấy một thành phố. Các cô chưa bao giờ thấy một cửa hàng. Các cô còn chưa bao giờ thấy hai ngôi nhà đứng cạnh nhau. Nhưng các cô biết ở thành phố có rất nhiều nhà và một cửa hàng đầy ắp kẹo, vải và những thứ kì diệu khác - thuốc súng, đạn, muối và đường.

Các cô biết bố đổi da thú cho người bán hàng để lấy những món đồ tuyệt đẹp ở thành phố và suốt ngày các cô chờ đợi những món quà mà bố sẽ mang về.

Khi mặt trời xuống dưới các ngọn cây và không còn những giọt nước từ đỉnh các trụ băng lẫn xuống, các cô bắt đầu nôn nao ngóng bố về.

Mặt trời xuống khỏi tầm nhìn, rừng cây xảm tối, bố vẫn chưa về. Mẹ bắt đầu lo bữa tối và bày bàn ăn mà bố vẫn chưa về. Đã tới giờ làm nhiều việc trong nhà nhưng vẫn chưa thấy bố.

Mẹ bảo Laura đi cùng với mẹ ra vắt sữa bò. Laura có thể cầm đèn.

Thế là Laura mặc áo khoác và mẹ cài nói cho. Rồi Laura thọc tay vào những chiếc găng màu đỏ buộc lưng lẳng trên sợi dây đỏ quấn quanh cổ cô trong lúc mẹ đốt cây nến trong lồng đèn.

Laura tự hào vì được đi giúp mẹ vắt sữa và cô cầm đèn hết sức cẩn thận. Các cạnh đèn bằng thiếc đều được cắt hờ cho ánh sáng từ trong dội qua.

Khi Laura bước theo mẹ đi ra nhà kho, ánh lửa nến từ trong đèn nhảy múa trên mặt tuyết xung quanh cô. Bóng đêm chưa dày đặc. Rừng cây sẫm tối nhưng trên lối đi phủ tuyết còn một lớp sáng nhạt và trên trời đã lác đác xuất hiện vài ngôi sao. Những ngôi sao có vẻ còn lạnh lẽo và mờ nhạt hơn các tia

sáng đèn. Laura ngạc nhiên nhận thấy trong bóng tối lò mờ hình con bò cái màu hồng Sukey đang đứng bên cổng sân nhà kho. Mẹ cũng ngạc nhiên. Giờ này vào mùa xuân vẫn còn quá sớm để cho Sukey ra ăn cỏ ngoài rừng Big Woods. Nó ở trong nhà kho. Nhưng đôi khi vào những ngày ẩm áp, bố để ngỏ cửa chuồng cho nó có thể ra ngoài sân. Bây giờ mẹ và Laura lại nhìn thấy nó đứng ngoài các giống chần đang chờ đợi. Mẹ bước tới cổng đẩy tới để mở cửa ra. Nhưng cổng không mở lớn được vì Sukey đang đứng chặn ở đó. Mẹ quát:

- Sukey, tránh ra!

Mẹ bước ngang cổng tới gần vỗ lên vai Sukey.

Đúng lúc đó một tia sáng đèn dọi vào những giống cổng và Laura nhìn thấy một bộ lông màu đen, xù xì, dài sọc và hai con mắt nhỏ loé sáng. Lông Sukey màu hung, ngắn và thưa hơn, con mắt Sukey tròn, hiền lành.

Mẹ la:

- Laura, vào nhà ngay!

Thế là Laura quay phắt lại, chạy thẳng vào nhà. Mẹ chạy nối sau cô bé.

Qua được một đoạn, mẹ chụp lấy Laura và cả cây đèn và chạy. Mẹ ôm Laura vào nhà, đóng sập cửa lại. Laura hỏi:

- Gấu hả, mẹ?

Mẹ đáp:

- Ừ, Laura. Đúng là một con gấu.

Laura bắt đầu khóc. Cô đeo dính mẹ nức nở:

- Ô, nó sẽ ăn thịt Sukey không?

Mẹ ôm chặt cô, nói:

- Không đâu. Sukey sẽ an toàn trong nhà kho. Nghĩ coi này, Laura, vách nhà khi đều làm bằng những khúc cây lớn, nặng chịch. Cánh cửa cũng nặng và kiên cố dư sức chặn lũ gấu. Không, con gấu không thể vào nổi nhà kho để ăn thịt Sukey đâu.

Laura đã cảm thấy khá hơn, nhưng cô lại hỏi:

- Nhưng liệu nó có đụng được tới mình không?

Mẹ nói:

- Nó không đụng nổi tới mình đâu. Con gái ngoan của mẹ, Laura, hãy làm đúng như mẹ vẫn dặn, mau lên và không hỏi tại sao.

Mẹ đang run nhưng mẹ lại khẽ bật cười:

- Thử nghĩ coi, tôi vỗ vai một con gấu!

Rồi mẹ dọn bữa ăn tối cho Laura và Mary. Bố chưa về. Vậy là bố không về kịp. Laura và Mary không thay quần áo. Các cô đọc lời cầu nguyện rồi chui lên chiếc giường có bánh lăn.

Mẹ ngồi bên đèn vá một chiếc áo của bố. Ngôi nhà hình như lạnh lẽo, im lìm và khác hẳn khi không có bố.

Laura lắng nghe tiếng gió ngoài rừng Big Woods. Khắp xung quanh nhà, gió đang than khóc tựa hồ bị lạc đường giữa đêm đen, giá buốt. Tiếng gió thật kinh khủng.

Mẹ đã vá xong chiếc áo. Laura thấy mẹ gấp chiếc áo một cách chậm rãi và rất cẩn thận. Mẹ đưa bàn tay vuốt nhẹ chiếc áo. Rồi mẹ làm một việc mà từ trước chưa hề làm. Mẹ đi tới khung cửa, rút sợi dây kéo then bằng da vào phía trong ngôi nhà để không ai ở bên ngoài có thể vào nhà, nếu mẹ không mở cửa. Mẹ tới bên Carrie đang ngủ rũ người ra khỏi chiếc giường lớn.

Thấy Laura và Mary vẫn thức, mẹ nhắc:

- Ngủ đi, các con gái. Mọi thứ đều ổn cả. Sáng mai bố sẽ có mặt ở nhà.

Rồi mẹ đi tới chiếc ghế đu, ngồi lên đó đung đưa nhẹ nhẹ với bé Carrie trong vòng tay.

Mẹ ngồi tới khuya chờ bố và Laura với Mary cũng nghĩ là các cô sẽ thức cho tới lúc bố về. Nhưng cuối cùng, các cô đều ngủ.

Buổi sáng, bố đã ở đó. Bố mua kẹo cho Laura và Mary, mua hai miếng vải thật đẹp để may áo cho các cô. Vải của Mary in mẫu vẽ xanh nhạt trên nền trắng và của Laura màu đỏ xậm có điểm những chấm nhỏ nâu-vàng. Mẹ cũng có một miếng vải để may áo, vải của mẹ màu nâu với mẫu vẽ lớn màu trắng nhạt.

Tất cả đều sung sướng vì bố bán da thú được giá cao đủ để mang về những món quà đẹp như thế.

Dấu vết của con gấu lớn còn đầy quanh nhà kho và nó còn để lại cả vết móng chân trên vách. Nhưng Sukey và đám ngựa đều an toàn ở bên trong. Trong bữa đó nắng gắt làm tan tuyết và nhiều dòng suối nhỏ chảy trên các trụ băng từng lúc mỏng hơn. Trước khi mặt trời lặn, dấu vết con gấu không còn ra hình thù gì trên mặt tuyết ướt sũng.

Sau bữa ăn tối, bố đặt Laura và Mary lên đùi và bảo bố có một câu chuyện mới để kể.

Câu Chuyện Của Bố Và Con Gấu Trên Đường

“Hôm qua, lúc lên tỉnh bán da, bố tìm lối đi trên tuyết rất khó. Bố tới trễ nên đã có nhiều người khác mang da tới bán sớm hơn. Người ở cửa hàng rất bận nên bố phải chờ lâu mới được họ coi hàng.

“Rồi còn phải thoả thuận về giá cả từng món và sau đó bố lại phải chọn những món đồ cần mua.

“Cho nên, trước khi bố lên đường trở về, mặt trời đã gần lặn.

“Bố hồi hải bước nhưng đường rất khó đi và bố lại mệt nên bố đi không được bao xa trước khi trời tối. Và bố phải mò mẫm một mình trong rừng Big

Woods không có súng trên tay.

“Tính ra còn phải đi sáu dặm nữa và bố ráng sức đi thật nhanh. Bóng đêm mỗi lúc một đen đặc hơn và bố mong có cây súng vì bố biết rằng một só gấu đã ra khỏi hang sau mùa đông. Buổi sáng, bố đã nhìn thấy dấu vết của chúng lúc lên tỉnh.

“Vào thời điểm này trong năm, gấu rất đói, vì chúng đã ngủ trong hang trọn mùa đông dài không ăn uống gì nên gầy ốm và hung dữ khi thức dậy. Bố không muốn gặp một con gấu nào.

“Bố hồi hải ráng bước thật mau trong bóng tối. Không bao lâu có ánh sao le lói. Trong rừng rậm, trời tối đen như mực nhưng ngoài các khu trống, bố nhìn thấy lò mờ. Bố nhận ra đoạn đường phủ tuyết phía trước và những bụi cây đen ngòm ở xung quanh. Bố rất mừng khi bước tới một vùng trống có ánh sáng sao lò mờ.

“Suốt thời gian đó, bố luôn căng mắt canh chừng lũ gấu. Bố lắng nghe những tiếng động mà chúng vẫn thường phát ra khi ào ạt băng qua các bụi cây.

“Rồi bố lại tới một khoảng trống và ở đó, ngay giữa đường, bố thấy một con gấu đen lớn.

“Nó đứng trên hai chân sau, nhìn bố. Bố nhìn thấy mắt nó toả sáng. Bố nhìn rõ cả chiếc mõm heo của nó. Dưới ánh sao, bố còn nhìn rõ một bàn tay của nó.

“Bố như bị đập vào đầu, tóc dựng đứng lên hết. Bố ngừng lại đứng im. Con gấu không cử động. Nó đứng tại chỗ, nhìn bố.

“Bố biết là không tốt gì nếu bọc đường khác để tránh nó. Nó sẽ theo bố vào khu rừng tối và ở đó nó có thể nhìn rõ hơn bố. Bố cũng không muốn đánh nhau với một con gấu đói mùa đông trong bóng tối. Ô, bố mong có cây súng biết chừng nào.

“Bố phải vượt qua con gấu đó để trở về. Bố nghĩ nếu bố làm được nó hoảng sợ, nó sẽ phải tránh đường cho bố qua. Thế là bố hít một hơi thật sâu và đột ngột hét lớn, vung tít hai cánh tay, chạy lao vào nó.

“Con gấu không nhúc nhích.

“Các con biết là bố đâu chạy quá sâu về phía nó. Bố dừng lại nhìn nó và nó vẫn đứng nhìn bố. Rồi bố lại hét. Nó vẫn đứng tại đó. Bố tiếp tục hét và vung tít hai cánh tay, nhưng nó không chuyển động.

“Nhưng không tốt gì cho bố nếu bỏ chạy. Trong rừng có thể có những con gấu khác. Bố có thể gặp một con bất cứ lúc nào. Thà đối phó với con này còn hơn với con khác. Và lại, bố đang trên đường trở về nhà với mẹ và các con gái. Bố không bao giờ về tới nhà nổi nếu bỏ chạy vì những điều trong khu rừng làm cho bố kinh hoàng.

“Thế là cuối cùng bố nhìn quanh và kiếm được một cây gậy khá tốt, một

cành cây cứng, chắc gãy rời khỏi thân cây vì sức nặng của tuyết trong mùa đông.

“Bố nhấc cây gậy lên, nắm chắc bằng cả hai bàn tay và chạy thẳng tới con gấu đó. Bố ráng gom hết sức vung cây gậy lên và nện xuống, bang, trên đầu nó.

“Và nó vẫn đứng nguyên tại đó, vì nó chẳng là gì khác một gốc cây lớn cháy xém đen ngòm.

“Buổi sáng lúc lên tỉnh, bố đã đi ngang qua nó. Nó không phải con gấu. Bố ngỡ nó là con gấu vì lúc nào bố cũng nghĩ đến gấu và sợ gặp một con gấu.”

Mary hỏi:

- Vậy nó thực sự không phải con gấu?

- Không, Mary, không phải con gấu. Bố đã đứng đó là hết, nhảy múa, hoa tay một mình giữa rừng Big Woods để cố làm một gốc cây hoảng sợ!

Laura nói:

- Con gấu mà con với mẹ gặp mới đúng là gấu. Nhưng con với mẹ không hoảng sợ vì lại ngờ nó là Sukey.

Bố không nói gì chỉ ôm cô chặt hơn. Laura hỏi:

- Eo ôi! Con gấu đã có thể ăn thịt mẹ và con chứ?

Cô nhích sát hơn vào bố, tiếp:

- Mẹ đã bước thẳng tới, vỗ mạnh lên người nó và nó không làm gì hết. Sao nó lại không làm gì?

Bố nói:

- Bố đoán là nó bị bất ngờ quá nên chưa kịp làm gì. Bố cũng đoán có thể nó sợ do bị ánh đèn dọi thẳng vào mắt. Và khi mẹ bước thẳng tới vỗ lên người nó thì nó còn thấy là mẹ không hề sợ hãi.

Laura nói:

- Bố cũng can đảm lắm. Dù chỉ một gốc cây nhưng bố đã nghĩ đó là con gấu, bố vẫn làm thế mà, phải không bố?

Bố đáp:

- Đúng, bố vẫn làm. Các con thấy đó, bố đâu còn cách nào khác.

Rồi mẹ nhấc đã tới giờ ngủ. Mẹ giúp Laura và Mary thay quần áo, cài nút những chiếc áo ngủ màu đỏ giúp các cô. Các cô quì gối trên giường đọc lời cầu nguyện:

Con đang chuẩn bị đi vào giấc ngủ

Xin chúa che chở linh hồn con

Nếu con chết đi trước khi thức dậy

Xin chúa hãy đón nhận linh hồn con

Mẹ hôn các cô và cài chặt các mép nệm xung quanh. Các cô nằm im hồi lâu, ngấm mái tóc rẽ mượt mà của mẹ và hai bàn tay mẹ đang bận rộn khâu vá dưới ánh đèn. Cây kim của mẹ va chạm nhẹ vào chiếc đê rồi tiếng sột sạt chỉ sột

soạt kéo qua tấm vải mà bố mới đổi về bằng những bộ da thú.
Laura thấy bố đang bơi mỡ lên đôi ủng. Dưới ánh đèn, mái tóc và bộ râu
màu hung dài của bố đều óng như tơ và những ô màu trên chiếc áo khoác
sọc vuông của bố tươi hắt lên. Bố huýt gió vui vẻ rồi bố hát:
Chim ca vang rộn ràng trong nắng mới Nụ trường xuân chen sắc tím hoa sim
Mặt trời lên khắp núi đồi rạng rỡ
Riêng mình em trong một ối im lìm
Đó là một đêm ấm áp. Lửa than trong lò đã tắt nhưng bố khỏi cần nhóm lại.
Xung quanh ngôi nhà nhỏ chỉ có những tiếng động nhẹ do tuyết rơi trong
rừng Big Woods và từ ngoài mái hiên, từng giọt, từng giọt băng tan nhỏ
xuống.
Không bao lâu nữa, những chồi lá non sẽ vươn lên khắp các cội cây với đủ
màu hồng, vàng, xanh nõn rồi hoa đại bùng nở và chim chóc đầy rừng.
Lúc đó sẽ không còn những câu chuyện kể bên ánh lửa trong đêm nhưng
suốt ngày Laura và Mary sẽ được chạy nhảy chơi đùa giữa những khóm cây
vì mùa xuân đã tới.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Chương 7

TUYẾT ĐƯỜNG

Nắng chiếu nhiều ngày và thời tiết ấm lại. Trên các ô cửa sổ buổi sáng không còn sương giá đọng. Suốt ngày, những trụ băng dưới hiên nhà lần lượt sụp xuống trong những khoảng tuyết trông bên dưới tạo thành những tiếng vụn vỡ lách cách. Những nhánh cây đen ngòm, đầm ướt lay động và những mảng tuyết trút xuống.

Khi Mary và Laura dán mũi vào kính cửa sổ giá lạnh, các cô có thể nhìn rõ nước đọng thành hạt dưới mái hiên và trên các cành cây trần trụi. Tuyết không còn lấp lánh mà có vẻ mềm và nhạt hơn. Dưới cội cây lổ chỗ các mảng tuyết rơi và các đụn tuyết bên lối đi thu nhỏ dần để tan đi.

Rồi một ngày, Laura thấy hiện ra một khoảng đất trống. Khoảng sân lớn dần thêm tới trước khi trời tối thì đã lộ rõ toàn thể khu sân lầy bùn. Còn lại chỉ là một đường băng với những đụn tuyết chạy dọc hai bên đường, dọc hàng đậu và cạnh đồng gỗ.

Laura hỏi:

- Con không chơi ở ngoài sân được, hả mẹ?

Mẹ nói:

- Được chứ!

Laura lại hỏi:

- Mẹ cho con ra ngoài chơi, nghe?

Mẹ hứa:

- Ngày mai các con sẽ ra ngoài chơi.

Đêm đó Laura rùng mình, thức dậy. Những lớp chăn đắp có vẻ mỏng và mũi cô như đóng băng. Mẹ phủ lên người cô một lớp chăn khác, nói:

- Nhích gần vào Mary là con sẽ thấy ấm ngay.

Buổi sáng căn nhà thật ấm trong hơi lửa lò bếp, nhưng khi nhìn ra ngoài cửa sổ, Laura thấy mặt đất lại bị phủ kín dưới một lớp tuyết dày mềm mại. Trên tất cả các cành cây, tuyết chất như lông chim. Các ụ tuyết đầy trên hàng rào cọc sắt và trên đầu các cột cổng là những trái cầu tuyết cực lớn trắng toát.

Bố bước vào nhà vừa phủi lớp tuyết mềm trên vai vừa dậm chân rũ lớp tuyết bám trên ủng. Bố nói:

- Có tuyết đường rồi!

Laura le lưỡi tấp thật nhanh một miếng tuyết trắng đọng trên nếp tay áo bố. Cô không thấy vị gì khác lạ, ngoài cảm giác ướt lạnh trên lưỡi. Cô mừng là không ai nhìn thấy cô đã nếm thử tuyết như thế.

- Tại sao gọi là tuyết đường, bố?

Laura hỏi nhưng bố bảo lúc này bố không đủ thời gian để giải thích. Bố rất vội vì phải qua nhà ông nội.

Ông nội ở khá xa trong vùng Big Woods, nơi các cội cây mọc sát nhau hơn và lớn hơn.

Laura đứng bên cửa sổ ngắm bố to lớn, lạnh lẽo và mạnh mẽ đang bước đi trên tuyết. Cây súng nằm trên vai bố, lưới riu và ống thuốc đang lủng lẳng bên sườn còn đôi ủng lớn tạo thành những vết khổng lồ trong lớp tuyết mềm. Laura nhìn theo cho tới khi bố khuất hẳn trong rừng.

Tối hôm đó, bố trở về nhà khá muộn. Mẹ đã thắp đèn mới thấy bố về. Bố ôm một bó lớn dưới một cánh tay còn cánh tay kia là một thùng gỗ lớn bao kín.

- Đây, Caroline!

Bố nói trong khi đưa các thứ cho mẹ rồi bố đặt cây súng lên móc trên khung cửa. Bố tiếp:

- Nếu gặp một con gấu, anh không thể bắn mà không bỏ rơi mấy cái gánh nặng kia.

Rồi bố cười:

- Mà nếu bỏ rơi xuống rồi thì chắc anh khỏi phải bán nữa. Anh có thể phải đứng xem con gấu ăn và thích thú chép miệng.

Mẹ mở bao bố và ở trong có hai chiếc bánh ngọt màu nâu, mỗi chiếc lớn bằng chiếc xoong đựng sữa. Mẹ mở tiếp chiếc thùng gỗ và thấy đầy ắp nước đường nâu xậm.

- Này, Laura, Mary!

Bố nói và moi từ trong túi ra, đưa cho mỗi cô một gói tròn nhỏ.

Các cô mở lớp giấy bao và mỗi gói là một chiếc bánh ngọt nhỏ cứng, màu nâu với những đường nhân viền rất đẹp xung quanh. Cặp mắt xanh của bố sáng rỡ và bố nói:

- Ăn đi!

Mỗi cô nhấm một miếng nhỏ và thấy ngọt lịm. Bánh vụn tan trong miệng và tuyệt vời hơn hẳn so với thời kẹo Giáng Sinh.

Bố nói:

- Đường trường khế đó!

Bữa tối đã bày sẵn. Laura và Mary đặt chiếc bánh ngọt nhỏ làm bằng đường trường khế bên cạnh đĩa ăn trong lúc quét si-rô trường khế vào bánh mì.

Sau bữa ăn, bố đặt các cô bé lên đùi, ngồi trước lò sưởi, kể cho nghe về việc làm của bố ở nhà ông nội và về tuyết đường.

Bố kể:

- Suốt mùa đông, ông nội đóng các thùng gỗ và các máng xối nhỏ. Ông nội đóng bằng gỗ tuyết tùng và tần bì trắng, vì chỉ những thứ gỗ này mới không làm hư hương vị si-rô trường khế. Để làm máng xối, ông nội phải tách

những thanh gỗ nhỏ dài cỡ một bàn tay và lớn ngang hai ngón tay. Gắn một đầu, ông nội cắt một đường ngang sâu tới nửa bề dày thanh gỗ rồi tách bỏ một mảnh. Thế là ông nội có thanh gỗ một đầu dẹt và một phần vuông. Với một mũi khoan, ông nội khoan một lỗ dài xuyên suốt qua phần vuông của thanh gỗ. Rồi ông nội dùng dao chuốt gọt thanh gỗ cho tới khi nó chỉ còn là một lớp bọc mỏng xung quanh lỗ tròn. Vẫn với con dao, ông nội khoét đầu gỗ dẹt thành một lòng máng nhỏ. Ông nội làm mười hai chiếc máng và đóng mười chiếc thùng gỗ mới. Ông nội làm xong trước khi có đợt thời tiết ẩm đầu đầu tiên và nhựa cây bắt đầu lưu chuyển. Lúc này, ông nội vào rừng trường khế, dùng mũi khoan khoan lỗ trên mỗi cây và đóng đầu tròn của những chiếc máng nhỏ vào các lỗ khoan rồi đặt dưới mỗi đầu dẹt của chiếc máng một chiếc thùng tuyết tùng.

Các con đã biết nhựa tức là máu của cây. Vào lúc khởi đầu thời tiết mùa xuân ẩm áp, nhựa từ rễ cây lưu chuyển tới các chót cành và chồi búp để nuôi dưỡng các đợt lá non.

Như vậy, khi lưu chuyển, nhựa trường khế phải qua các lỗ khoan và chảy ra ngoài thân cây theo chiếc máng xối nhỏ vào chiếc thùng gỗ.

Laura hỏi:

- Ô, cái cây tội nghiệp kia không bị đau chứ?

Bố đáp:

- Không đau hơn khi ngón tay của các con bị gai đâm chảy máu đâu.

Bố kể tiếp:

- Mỗi ngày, ông nội mang ủng, khoác áo ấm, đội mũ da đi vào rừng tuyết để gom nhựa cây. Đặt một khạp tròn lớn trên xe trượt tuyết, ông nội đi từ cây này qua cây khác trút hết nhựa trong các thùng vào khạp. Ông nội chuyển hết nhựa tới một chảo nấu lớn bằng sắt treo vào một cây lớn gác ngang giữa hai trạc cây. Dưới chảo sắt, ông nội đốt lửa nấu cho nhựa sôi lên và ông nội canh chừng rất cẩn thận. Lửa cần đủ nóng cho nhựa sôi nhưng lại không được nóng quá khiến cho nhựa sôi quá độ. Mỗi vài phút, nhựa lại phải được vớt bọt vẩn. Ông nội vớt bọt vẩn bằng một chiếc môi lớn, có cán dài, làm bằng gỗ bồ đề. Khi thấy nhựa hơi nóng quá, ông nội múc những môi đầy, giơ cao lên trong không khí và đổ xuống từ từ. Cách này khiến cho nhựa nguội bớt một chút và giữ cho nó không sôi quá nhanh.

Khi nhựa sôi để nguội tạm đủ và thành si-rô, ông nội đổ đầy các thùng. Sau đó, ông nội tiếp tục nấu sôi nhựa cho tới khi nó cô nhuyễn thành bột mới để nguội trong một chiếc đĩa.

Khi nhựa đang thành bột, ông nội dập tắt lửa, cào hết ra khỏi dưới chảo nấu. Rồi hết sức nhanh, ông nội múc những môi đầy si-rô vào các xoong sữa chuẩn bị sẵn. Trong xoong, si-rô biến thành những tảng bánh cứng màu nâu làm bằng đường trường khế.

Laura hỏi:

- Như thế là ông nội làm ra đường thì tại sao lại gọi là tuyết đường?

Bố nói:

- Phải gọi là tuyết đường vì vào thời gian này tròn năm, tuyết rất đáng kể để làm được nhiều đường hơn. Các con thấy là đã vào lúc không còn làm lạnh nhiều nên chính tuyết sẽ kìm chậm việc cây trở lá khiến cho nhựa lưu chuyển lâu dài hơn. Khi nhựa lưu chuyển lâu dài hơn có nghĩa là ông nội có thể làm đủ lượng đường dùng trọn năm cho nhu cầu thường ngày. Khi ra tỉnh bán da thú, ông nội không còn cần mua nhiều đường nữa. Ông nội chỉ cần mua một ít đường để dùng khi có khách tới thăm.

Laura nói:

- Chắc là ông nội rất vui vì đã có tuyết đường.

Bố nói:

- Ừ, ông nội vui lắm. Thứ hai tới, ông nội lại làm đường và ông nội nói cả nhà mình đều phải tới.

Cặp mắt xanh của bố sáng rỡ và bố dành phần quan trọng nhất về cuối để nói với mẹ:

- Này, Caroline! Sẽ có khiêu vũ đó!

Mẹ mỉm cười. Mẹ tỏ ra rất vui, đặt món đồ đang khâu xuống, lên tiếng:

- Ô, Charles!

Rồi mẹ nhắc món đồ khâu lên, vẫn mỉm cười, nói tiếp:

- Em sẽ mặc chiếc áo cưới.

Chiếc áo cưới của mẹ rất đẹp. Áo màu xanh rêu điểm mẫu hoa văn nhỏ giống như những trái dâu tây chín. Một thợ may ở tận miền đông may chiếc áo khi mẹ làm đám cưới với bố và rời về miền tây tới khu Big Woods ở Winsconsin. Trước khi lấy bố, mẹ ăn mặc rất hợp thời trang và người thợ may kia đã may quần áo cho mẹ.

Chiếc áo được bao giấy gói và cất kĩ. Laura và Mary chưa hề thấy mẹ mặc áo ngoại trừ một lần mẹ mặc cho các cô coi. Mẹ cho các cô mân mê những chiếc nút màu rực rỡ chắt cài nơi vạt trên trước áo và chỉ cho các cô thấy cách thức bao khít những mảnh xương cá voi trong những đường khâu với hàng trăm mũi chỉ thêu chéo nhau.

Buổi khiêu vũ quan trọng ngần nào nếu mẹ tới dự với chiếc áo cực đẹp đó.

Laura và Mary bị kích động hết sức. Các cô leo lên đùi bố rồi tụt xuống liên tục và hỏi đủ thứ về buổi khiêu vũ cho tới cuối cùng, bố phải nhắc:

- Bây giờ lên giường thôi, các con gái! Các con sẽ biết hết mọi thứ về buổi khiêu vũ khi các con chứng kiến. Bố còn phải lo thay một sợi dây đàn mới. Vẫn còn phải rửa miệng và tay dính đầy đường. Lại còn lời cầu nguyện phải đọc. Tới lúc Laura và Mary được nằm gọn trên chiếc giường có bánh lăn thì bố đang hát theo tiếng đàn với một bàn chân gỗ nhịp trên nền nhà:

*Ta là thuyền trưởng Jinks ngựa biển
Ngựa ta nuôi bằng đậu, bằng ngô
Mặc sức lệnh đèn khắp nẻo bến bờ
Vì ta, thuyền trưởng Jinks ngựa biển
Kẻ chỉ huy những chàng trai lính chiến.*

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Chương 8

KHIÊU VŨ TẠI NHÀ ÔNG NỘI

Sáng thứ hai, cả nhà dậy sớm, hối hả qua nhà ông nội. Bố muốn tới kịp để giúp việc nấu nướng và nấu súp nhưa trường khế. Mẹ sẽ giúp bà nội và các cô nấu ăn đãi mọi người tới tham dự buổi khiêu vũ.

Bữa điểm tâm chấm dứt rất sớm và việc rửa chén đĩa, dọn dẹp giường phải làm xong trong ánh nến. Bố buộc kỹ dây đàn trong hộp, đặt lên cỗ xe trượt tuyết lớn đang chờ sẵn ngoài cổng.

Trời còn lạnh và mù sương, ánh sáng nhạt nhợt khi Laura, Mary cùng mẹ và bé Carrie quần mình gọn ghẽ và ấm áp trong những tấm áo dài giữa tấm nệm rơm trên cỗ xe trượt tuyết.

Mấy con ngựa lúc lắc đầu, nhảy dựng lên làm những chiếc chuông reo vang rộn và chúng phóng đi trên con đường xuyên rừng Big Woods tới nhà ông nội.

Tuyết đọng trơn trượt trên đường giúp cỗ xe trượt thật nhanh và những cội cây lớn hình như hối hả lùi xa ở hai bên.

Một hồi sau, nắng xối xuống rừng cây và bầu trời sáng loá. Những dải nắng vàng chen giữa bóng cây và tuyết nhuộm màu hồng nhạt. Mỗi mặt cong, mỗi vết nhỏ trên tuyết đều in bóng tối và tất cả bóng tối đều nhoà nhạt. Bố chỉ cho Laura thấy dấu vết của các loài thú hoang lưu lại trên tuyết dọc hai bên đường. Vết nhảy của những con thỏ đuôi xù, vết chân li ti của đám chuột đồng, vết chân đan chéo nhẹ nhàng của loài chim tuyết. Cũng có những dấu vết lớn hơn như dấu chân chó, dấu chân cáo và dấu chân hươu nai chạy sâu vào trong rừng cây.

Không khí đã ấm áp hơn và bố nói tuyết không còn kéo dài.

Đường đi hình như không xa lắm và họ đã tiến vào khoảng sân trống nhà ông nội với tiếng chuông inh ỏi. Bà nội bước ra cửa, dừng lại mỉm cười, kêu tất cả vào trong nhà.

Bà nói ông nội và bác George đã đi lo công việc trong rừng trường khế. Thế là bố chạy đi để làm giúp trong lúc Laura và Mary cùng với mẹ bỗng bé Carrie bước vào nhà bà nội để trút bỏ bớt quần áo.

Laura rất thích ngôi nhà của ông nội. Nó rất rộng so với ngôi nhà của gia đình cô. Nhà có một phòng lớn rộng thênh thang, một phòng nhỏ dành cho bác George và một phòng nhỏ khác của cô Docia và cô Ruby. Ngoài ra, còn có khu nhà bếp với một lò bếp lớn.

Thật thú vị được chạy dọc gian phòng lớn từ chiếc lò sưởi lớn ở một đầu tới chiếc giường của bà nội ở đầu kia, dưới ô cửa sổ nên nhà được ghép bằng những tấm ván dày, lớn do ông nội đẽo bằng rìu. Mặt nền phẳng lì được lau sạch bóng, trắng tinh và chiếc giường dưới ô cửa sổ thật êm với tấm nệm lông chim.

Ngày có vẻ ngắn lại khi Laura và Mary chơi trong gian phòng lớn còn mẹ giúp bà nội cùng các cô nấu nướng trong nhà bếp. Đàn ông ăn trưa ngay tại rừng trường khế nên ở nhà không bày bàn ăn vì chỉ ăn xăng-uých với thịt nguội và uống sữa. Nhưng bà nội làm bánh put-đinh hấp cho bữa tối.

Bà đứng cạnh lò bếp dùng ngón tay rây bột bắp vàng vào chảo nước muối đang sôi. Bà khuấy nước liên tục bằng chiếc muỗng gỗ lớn và rây bột bắp cho tới khi trong chảo đầy ắp một khối màu vàng đặc sệt sục. Rồi bà đặt chảo ra sau lò bếp cho nguội bớt từ từ.

Bột bắp thơm nức. Toàn thể ngôi nhà cũng thơm nức với hương vị ngọt ngào, đậm đà toả từ nhà bếp cùng mùi gỗ hồ đào đang tạo những ngọn lửa sáng trong ở lò sưởi và mùi trái táo ướp đinh hương bên cạnh giỏ đồ khâu của bà nội. Ánh nắng lấp lánh xuyên qua các ô kính cửa sổ và mọi thứ đều thoáng đặng, khoáng khoát, sạch sẽ.

Bố và ông nội từ rừng trở về vào giờ ăn tối. Mỗi người đều mang trên vai chiếc đòn gánh do ông nội làm. Đòn gánh được cắt khớp với gáy và khoét cho vừa khít hai vai. Mỗi đầu đòn gánh gắn một sợi dây xích có móc và mỗi chiếc móc treo một thùng gỗ lớn đầy si-rô trường khế còn nóng hổi.

Bố và ông nội mang si-rô từ chiếc chảo lớn ở ngoài rừng về. Họ giữ chắc những chiếc thùng bằng bàn tay nhưng toàn bộ sức nặng dồn vào chiếc đòn gánh trên vai.

Bà nội đã xếp sẵn một chảo đồng lớn trên lò bếp. Bố và ông nội trút si-rô vào chảo đồng. Chiếc chảo lớn đến nỗi chứa hết số si-rô từ bốn thùng.

Rồi bác George về tới với một thùng si-rô nhỏ hơn và mọi người cùng ăn bữa tối với bánh put-đinh hấp nóng hổi và si-rô trường khế.

Bác George về nhà sau khi rời quân đội. Bác khoác chiếc áo lính màu xanh với một chuỗi nút đồng và cặp mắt xanh tươi vui của bác rất táo bạo. Bác to dềnh dàng và dáng đi hết sức nghênh ngang.

Suốt bữa ăn, Laura không ngừng ngắm bác vì cô từng nghe bố nói với mẹ rằng bác rất bạt mạng:

- George thành bạt mạng sau khi tham gia chiến trận trở về.

Bố nói thế và lắc đầu như tỏ ý tiếc là mình đã không thể giúp được gì. Bác George bỏ nhà ra đi khi mới vừa mười bốn tuổi để vào lính và trở thành một tay trống trong đội quân nhạc.

Laura chưa từng bao giờ được thấy một con người bạt mạng. Nhưng cô không biết mình có sợ bác George hay không.

Sau bữa ăn tối, bác George thổi cây kèn đồng quân đội dài và nặng chịch. Tiếng kèn cất lên một âm thanh ngân vang dễ thương bay xa qua rừng Big Woods. Rừng tối xầm im lìm tựa hồ cây cỏ đang đứng lặng lắng nghe. Rồi từ rất xa vẳng lại âm thanh yếu ớt, mỏng manh giống như từ một chiếc kèn đồng nhỏ để đáp lại chiếc kèn đồng lớn.

Bác George nói:

- Nghe đi, nó dễ thương không?

Laura nhìn bác nhưng không nói một lời nào và khi bác George ngưng thổi chiếc kèn đồng, cô chạy ngay vào nhà.

Mẹ và bà nội đã thu dọn, rửa xong bát đĩa cùng quét sạch trước lò sưởi trong lúc cô Docia và cô Ruby đang trang điểm trong phòng.

Laura ngồi trên giường của các cô ngắm họ chải mái tóc dài và rẽ một cách tỉ mỉ. Tóc từ trước trán được rẽ qua hai bên cổ, rồi rẽ qua tai. Họ kẻ phần tóc phía sau thành bím dài và quấn lên cần thận thành búi lớn.

Họ chà rửa mặt, tay thật kĩ bằng xà phòng trong bồn rửa mặt đặt trên chiếc ghế dài ở nhà bếp. Họ dùng loại xà phòng mua ở cửa hàng chứ không phải loại xà phòng mềm, lầy nhầy màu nâu xám do bà nội làm và chứa trong vại lớn vẫn dùng thường ngày.

Các cô tia tốt đám tóc trước trán thật lâu, giơ đèn lên ngắm nghía mái tóc trong chiếc gương nhỏ treo trên vách. Họ chuốt từng cụm mượt tới nổi sáng bóng như tơ dưới ánh đèn. Mỗi cụm hơi phồng lên cũng bóng mượt và các phần cuối cuốn lại xoắn vừa khít vào búi tóc lớn phía sau.

Các cô mang vớ dài màu trắng rất đẹp mà các cô đã kết viền ren các mẫu trang trí thoáng bằng chỉ sợi rồi cài nút những chiếc giày đẹp nhất. Sau đó, họ giúp nhau buộc áo nịt. Cô Docia ráng gom hết sức kéo dây nịt cho cô Ruby rồi tới phiên cô Docia đeo cứng chân giường trong lúc cô Ruby kéo dây nịt cho cô.

Cô Docia nói như không còn hơi:

- Kéo mạnh, Ruby, kéo mạnh! Kéo mạnh hơn đi!

Thế là cô Ruby trụ chắc chân, kéo mạnh hơn nữa. Cô Docia dùng bàn tay đo mức eo mình và cuối cùng, cô thở hắt ra:

- Chị cho rằng em làm tới mức tốt nhất rồi.

Cô nói tiếp:

- Caroline bảo Charles có thể đo eo của chị ấy bằng gang tay, lúc hai người lấy nhau.

Caroline là mẹ của Laura và cô bé rất tự hào khi nghe nói thế.

Rồi cô Ruby và cô Docia mặc váy lót ni dưới lớp váy lót mỏng rồi tới lớp váy hồ cứng có gắn ren quanh khắp các đường viền. Và, các cô mặc áo.

Áo của cô Docia màu da trời xậm có các cánh hoa đỏ thắm chen giữa đám lá xanh. Vạt áo trước cài một chuỗi nút đen giống hệt những trái mâm xôi lớn

mong nước đến nỗi Laura muốn được ném thử.

Áo của cô Ruby màu rượu nho phủ khắp bằng một mẫu vẽ nhẹ nhàng màu rượu nho nhạt. Phía trước cài chuỗi nút mạ vàng và trên mỗi chiếc nút đều khắc hình một lâu đài bên một cội cây.

Chiếc khăn quàng màu trắng của cô Docia thắt nút ở phía trước với một chiếc kẹp bằng đá chạm gương mặt một phụ nữ. Còn cô Ruby gắn lên khăn quàng của mình một bông hồng đỏ tươi bằng sáp. Cô tự làm bông hồng này trên đầu cây kim mạng đã mở một lỗ và không còn dùng bình thường được. Các cô hết sức dễ thương khi lướt đi uyển chuyển trên nền nhà với những chiếc váy phồng, căng tròn. Eo của các cô thon thả thắt lại giữa thân hình và má các cô ửng hồng, mắt sáng long lanh dưới những mái tóc óng ả mượt mà. Mẹ cũng rất đẹp trong chiếc áo màu xanh rêu điểm rải rác hình những cọng lá mâm xôi nhỏ. Chiếc váy viền xếp nếp được tô điểm thêm bằng những nút bằng màu xanh rêu và trên cổ mẹ gắn một cây kẹp vàng. Cây kẹp phẳng và lớn cỡ hai ngón tay lớn nhất của Laura, phía trên có khắc chạm và dọc các cạnh là những đường vân xoắn. Mẹ có vẻ giàu có và sang trọng đến nỗi Laura sợ không dám đụng vào mẹ.

Khách bắt đầu tới. Tất cả đều đi bộ băng qua rừng tuyết với những khung đèn lồng và được đưa tới cửa bằng xe trượt tuyết và xe ngựa. Tiếng chuông ngựa liên tục rung lên inh ỏi.

Gian phòng lớn đặc nghẹt giấy ủng và những chiếc váy kêu xoàn xoạt còn trên giường của bà nội thì các em bé được đặt nằm thành hàng. Chú James và Libby đến với đứa con gái nhỏ cũng có tên là Laura Ingalls. Hai Laura nghiêng người trên giường ngắm các em bé và Laura kia nói rằng em bé của cô đẹp hơn bé Carrie.

Laura cãi:

- Không phải! Carrie là em bé đẹp nhất trên đời!

Laura kia nói:

- Không, Carrie không đẹp!

- Có, Carrie đẹp!

- Không, nó không đẹp!

Mẹ lướt nhẹ tới trong chiếc áo đẹp và lên tiếng giọng nghiêm khắc:

- Laura!

Thế là không còn Laura nào cãi nữa.

Bác George đang thổi cây kèn đồng. Tiếng kèn ồn ào rung động gian phòng lớn trong lúc bác George vừa thổi kèn, vừa đùa giỡn, cười, nhảy. Rồi bố lấy đàn trong hộp ra và chơi đàn. Tất cả các cặp đứng thành hình vuông trên nền nhà và bắt đầu nhảy. Bố lên tiếng sắp xếp.

- Phải và trái thành vòng!

Bố xướng lên và tất cả những chiếc váy bắt đầu xoay tròn còn những đôi

ùng bắt đầu đập theo nhịp. Các vòng người di động theo đường tròn, tất cả những chiếc váy theo một đường trong khi tất cả những đôi ừng theo đường khác và tất cả đều đưa bàn tay lên cao vỗ nhịp.

Bố lên tiếng:

- Hường về bạn nhảy! Quí ông cúi chào quí bà phía bên trái.

Mọi người làm đúng như bố nói. Laura ngắm chiếc vá của mẹ đựng đưa, chiếc eo thon nhỏ của mẹ uốn cong và đầu mẹ hơi cúi và cô nghĩ mẹ là người khiêu vũ dễ thương nhất trên đời. Cây đàn của bố đang hát:

Ô, hỡi bạn tài hoa phong nhã

Hãy tới cùng họp mặt đêm nay

Hãy tới cùng họp mặt đêm nay

Hãy tới cùng họp mặt đêm nay

Ô, hỡi bạn tài hoa phong nhã

Hãy tới cùng họp mặt đêm nay

Dưới ánh trăng múa ca say đắm

Những vòng tròn nhỏ và những vòng tròn lớn tiếp tục xoay tròn, xoay tròn với những chiếc váy đựng đưa, những chiếc ừng gõ nhịp, những cặp múa cúi chào, lui xa rồi lại tiến tới, cúi chào.

Trong nhà bếp, bà nội loay hoay một mình khuấy chiếc chảo đồng lớn đầy si-rô đang sôi. Bà khuấy hoà theo nhịp đàn. Sát cửa sau là một khạp tuyết trắng phau và chốc chốc, bà nội lại múc một muỗng si-rô từ trong chảo tới tưới lên một đám tuyết trong đĩa.

Laura lại theo dõi những người đang nhảy. Bố đang đàn bài cô giết Ái Nhĩ Lan. Bố kêu lớn:

- Con nai nhìn, quí bà, nai cái nhìn nai cái.

Lui về sau nhấn mạnh gót chân.

Laura không giữ im nổi bàn chân. Bác George ngắm cô và cười. Rồi bác tới nắm lấy tay cô và dìu cô nhảy trong góc phòng.

Mọi người cười lớn từ cửa nhà bếp. Bà nội đang được kéo vào phòng. Bà nội cũng mặc áo đẹp, chiếc áo màu xanh dương điểm những chiếc lá vàng rải rác. Má bà nội ửng đỏ vì đang cười và bà lắc đầu lia lịa. Tay bà vẫn còn cầm chiếc muỗng gỗ. Bà nói:

- Tôi không bỏ chảo si-rô được.

Nhưng bố bắt đầu đàn bản du khách Arkansas và mọi người vỗ tay theo nhịp. Thế là bà nội phải nghiêng đầu cúi chào mọi người và nhảy một vài bước. Bà nội nhảy đẹp không thua bất cứ ai. Tiếng vỗ tay hầu như át hẳn tiếng đàn của bố.

Thình lình, bác George dang tay như con bọ câu đang vỗ cánh, cúi đầu thật thấp trước bà nội, nhún nhảy theo điệu Jic. Bà nội ném chiếc muỗng cho một người đứng bên. Bà đặt bàn tay lên hai bên hông bước tới đối diện với bác

George và mọi người reo hò cuồng nhiệt. Bà nội đang nhảy theo điệu Jic. Laura vỗ tay theo nhịp đàn cùng với tất cả những người khác. Tiếng đàn khác hẳn như chưa từng bao giờ như thế. Mắt bà nội chớp chớp, hai má đỏ bừng và dưới chiếc váy, gót chân bà thoăn thoắt khua lách cách theo nhịp ủng dồn dập của bác George.

Mọi người đều bị kích động. Bác George tiếp tục nhảy Jic và bà nội cũng đối mặt với bác, nhảy Jic. Tiếng đàn không ngưng nghỉ. Bác George bắt đầu thở gấp, đưa tay lau mồ hôi trên trán, mắt bà nội loé sáng. Một người kêu lên:

- Anh không thể thua bà nội được, George!

Bác George Jic nhanh hơn. Bác Jic nhanh gấp đôi so với lúc trước. Bà nội cũng nhảy nhanh theo. Mọi người lại cổ vũ, tất cả đám phụ nữ cười và vỗ tay trong khi đám đàn ông chọc ghẹo bác George. George bắt cháp, nhưng không còn đủ hơi để cười nữa. Bác đang Jic.

Cặp mắt xanh của bố đang nháy lia, loé sáng. Bố đứng lên coi bác George và bà nội trong lúc chiếc vĩ nhảy múa trên mấy sợi dây. Laura nhảy tung tung, vỗ tay và la hét.

Bà nội không ngừng Jic. Hai bàn tay bà luôn đặt trên hông, cằm bà vênh lên và bà mỉm cười. George tiếp tục Jic nhưng đôi ủng bác không còn đập dồn dập mạnh mẽ như lúc đầu. Hai gót chân bà nội ngược lại vẫn khua rộn rã. Một giọt mồ hôi lăn dài từ trán xuống má George.

Lập tức, bác buông thông hai tay xuống, thở hắt ra:

- Tôi chịu thua!

Bác ngưng Jic.

Mọi người la hét và dậm chân như sấm động hoan nghênh bà nội. Bà nội còn Jic thêm một phút nữa mới ngưng lại. Bà cười trong hơi thở. Mắt bà loé sáng giống hệt mắt bố khi bố cười. George cũng cười và kéo ống tay áo lau mồ hôi trán.

Thình lình bà nội ngưng cười. Bà quay phắt người chạy cực nhanh vào bếp. Cây đàn ngưng lại. Đám phụ nữ lập tức trò chuyện và đám đàn ông xúm lại giễu bác George nhưng tất cả ngưng lại khi bà nội muốn thế.

Bà đã tới khung cửa giữa gian phòng lớn và nhà bếp, và bà nói:

- Si-rô thành kẹo rồi. Hãy tới giúp tôi!

Mọi người cười nói trở lại. Nhưng tất cả đều hồi hải xuống nhà bếp lấy đĩa rồi ra ngoài trời xúc tuyết. Cửa nhà bếp mở toang khiến hơi lạnh ủa vào.

Các ngôi sao như bị đông cứng trên nền trời và hơi lạnh thấm buốt mũi và má Laura. Hơi thở cô bé giống như khói thuốc.

Cô và Laura kia cùng tất cả đám trẻ nhỏ đều múc đầy tuyết sạch vào đĩa. Rồi tất cả trở vào chen chúc trong nhà bếp.

Bà nội đứng bên chiếc chảo đồng và với chiếc muỗng gỗ, bà rót si-rô nóng

lên từng đĩa tuyết. Si-rô nguội dần thành kẹo mềm và không bao lâu đã nguội hẳn để có thể ăn được.

Mọi người đều có thể ăn thả dãn vì đường trường khế không bao giờ tác hại. Trong khi đó, si-rô còn đầy chảo và ngoài trời đầy tuyết. Ngay khi ăn hết một đĩa đầy, mọi người lại ra xúc tuyết và bà nội tiếp tục xối si-rô lên.

Mọi người ăn cho tới lúc không thể nào ăn thêm nổi mới quay qua chiếc bàn dài chất đông mức bí, mứt dâu, bánh qui, bánh ngọt. Cũng có cả bánh mặn, thịt nguội và rau giấm. Ôi, món rau giấm mới chua làm sao!

Mọi người ăn no nê rồi lại khiêu vũ trở lại. Nhưng bà nội đứng canh chừng si-rô trong chảo. Nhiều lần bà múc ra đĩa, khuấy vòng vòng. Rồi bà lắc đầu rồi đổ trở lại trong chảo.

Trong gian phòng bên, tiếng đàn háo hức dồn dập trong âm thanh cuồng nhiệt của buổi khiêu vũ.

Cuối cùng, khi bà nội khuấy, si-rô trong đĩa biến thành những hạt nhỏ như cát và bà nội kêu lớn:

- Mau lên, các con gái! Có đường rồi!

Cô Ruby, cô Docia và mẹ rời buổi khiêu vũ chạy tới. Họ bày ra tất cả xoong, chảo lớn, nhỏ và bà nội đổ đầy cực nhanh si-rô lên những xoong, chảo này. Những xoong, chảo đầy si-rô được chuyển ra xa để cho nguội và thành đường trường khế.

Tiếp theo, bà nội nói:

- Bây giờ đem chia kẹo cho lũ nhỏ lại.

Mỗi cô cậu bé đều có một chĩa hoặc ít nhất là một chiếc ly vỡ hay một đĩa. Tất cả đều nhìn một cách lo lắng khi bà nội múc muống si-rô ra. Có lẽ số si-rô còn lại không đủ và như thế thì có một vài cô cậu bắt buộc cần chứng tỏ là lịch sự hoặc không ích kỉ.

Nhưng còn vừa đủ si-rô cho một vòng. Phần si-rô cạo vét chảo cuối cùng vừa đủ đầy cho chiếc chĩa kẹo cuối cùng. Không một ai thiếu phần.

Tiếng đàn và buổi khiêu vũ vẫn tiếp tục. Laura và Laura kia đứng quanh, ngó những người đang nhảy. Rồi hai cô bé cùng ngồi xuống nền nhà trong một góc phòng. Buổi khiêu vũ thật hấp dẫn và tiếng nhạc lời cuốn đến nỗi Laura nghĩ là cô không bao giờ mệt vì nó.

Tất cả những chiếc váy đẹp nối nhau xoay chuyển và những đôi ủng đập đều trong khi tiếng đàn réo rất reo vui.

Rồi Laura thức dậy và thấy mình đang nằm ngang chân giường của bà nội.

Trời đã sáng. Mẹ cùng bà nội và bé Carrie nằm trên giường. Bố và ông nội cuộn tròn trong những tấm chăn nằm trên nền nhà gần lò sưởi. Không thấy Mary đâu vì cô ngủ cùng với cô Docia và cô Ruby trên giường của họ.

Không bao lâu, hết thảy đều thức dậy. Có món bánh xếp và si-rô trường khế cho bữa ăn điểm tâm. Rồi bố đưa ngựa và xe trượt tuyết ra trước cửa.

Bố giúp mẹ bồng bé Carrie lên xe trong lúc ông nội nhắc Mary và bác George nhắc Laura lên chiếc nệm rom trong xe. Bố cài chùm những chiếc áo dài xung quanh mọi người rồi ông nội, bà nội và bác George đứng bên chào “Tạm biệt! Tạm biệt!” Khi họ trượt về phía rừng Big Woods để trở về nhà. Trời nắng ấm và lũ ngựa xải đều, móng hất văng những mảng tuyết nhuốm bùn. Nhìn ngược về phía sau, Laura thấy những dấu chân ngựa và mỗi dấu chân đều nhấn lớp tuyết mỏng vào bùn.

Bố nói:

- Trước khi trời tối, mình sẽ thấy đợt tuyết đường cuối cùng.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Chương 9

TỚI THÀNH PHỐ

Sau khi đột tuyết đường qua đi, mùa xuân đã tới. Chim hót trong những bụi cây đang trở lá non dọc hàng dâu sất uốn cong. Cỏ lại mọc xanh và rừng cây đầy hoa dại. Những cánh mao hương vàng chen bên những bông hoa tím, những cụm hoa chuông và hoa cỏ li ti lấp lánh như sao ở khắp nơi. Những ngày nắng ấm vừa trở lại là Laura và Mary xin phép được chạy chơi. Mới đầu, các cô chỉ được chạy quanh đồng gỗ với đôi chân trần. Sau đó, các cô được chạy xa hơn và không bao lâu sau, giày được bôi dầu đem cất nên các cô chạy chân không suốt ngày.

Hàng đêm, các cô phải rửa chân trước khi lên giường. Dưới mép váy, phần bàn chân và mắt cá chân các cô sạm nâu như nước da trên mặt.

Các cô có những căn nhà dưới hai cây xồi trước nhà. Nhà của Mary ở dưới cội cây của Mary còn nhà của Laura ở dưới cội cây của Laura. Mặt cỏ mềm là những tấm thảm màu lục, tầng lá trên cao là mái nhà mà qua đó các cô có thể nhìn thấy những mảng trời xanh.

Bố làm một cái đu bằng vỏ cây, đem treo vào một nhánh cây lớn, thấp ở cội cây của Laura. Cây đu thành của riêng của cô bé. Vì nó nằm ở cội cây của cô, nhưng Laura tỏ ra không ích kỉ bằng cách thuận cho Mary dùng đưa nó khi nào thích.

Mary chơi với một chiếc đĩa nứt còn Laura chỉ có một miếng vỡ của một chiếc ly rất đẹp. Charlotte, Nettie, rồi còn có những chiếc ly, đĩa nhỏ cũng bằng lá bày trên bàn ăn. Bà ăn là một tảng đá phẳng lì xinh xắn.

Lúc này hai con bò cái, Sukey và Rosie, được thả lỏng trong rừng để tha hồ gặm cỏ và ngắt những chiếc lá non mọng nước. Trong sân nhà kho có hai con bò con còn con heo mẹ và bảy chú heo con phải ở trong chuồng heo.

Bố đang cày luống trong khoảng đất trống do bố dọn năm trước và gieo hạt.

Một đêm, khi trở về, bố hỏi Laura:

- Con đoán ra nổi hôm nay bố thấy điều gì không?

Cô bé không đoán nổi. Bố nói:

- Thế này nghe, sáng nay, lúc đang phát quang mảnh đất, bố nhìn lên và thấy một con nai đang đứng sát bìa rừng. Đó là một con nai cái, một con nai mẹ và các con sẽ không bao giờ đoán nổi cái gì ở bên nó.

Cả Laura và Mary cùng vỗ tay, nói:

- Một con nai con!

- Đúng, con của nó đứng ở bên nó. Đó là một con vật nhỏ rất dễ thương,

lông màu vàng dịu với cặp mắt đen lớn. Bàn chân nó bé xíu không lớn hơn ngón tay cái của bố. Nó đứng nhìn bố bằng cặp mắt mở lớn, hiền hoà có vẻ ngạc nhiên không biết bố là thứ gì. Nó không sợ sệt một chút nào.

Laura hỏi:

- Bố sẽ không bán một con nai con nào, phải không bố?

Bố trả lời:

- Không, không bao giờ! Không bán cả mẹ nó, không bán cả bố nó. Lúc này không có chuyện sẵn bán cho tới khi tất cả những con vật nhỏ lớn lên. Mình sẽ phải chịu thiếu thịt tươi cho tới mùa thu.

Bố nói là ngay khi gieo hạt xong, cả nhà sẽ ra tỉnh. Laura và Mary cũng đi vì bây giờ đủ lớn rồi.

Các cô phấn khởi và ngày hôm sau đều chơi trò chơi ra tỉnh. Các cô không thể chơi thật hoàn hảo vì thực sự chưa biết rõ tỉnh là gì. Các cô chỉ biết chắc ở thành phố có một cửa hàng nhưng chưa từng thấy cửa hàng bao giờ.

Gần như mỗi ngày sau đó, Charolotte và Nettie luôn thắc mắc liệu chúng có thể ra tỉnh không. Nhưng Laura và Mary luôn trả lời:

- Không đâu, cung. Năm nay cung không thể đi. Có thể vào năm tới, nếu cung ngoan ngoãn thì cung có thể ra tỉnh.

Rồi một đêm, bố nói:

- Mình sẽ ra tỉnh, ngày mai.

Đêm đó, mặc dù đang ở giữa tuần lễ, mẹ vẫn tắm cho Laura và Mary rồi quấn tóc cho các cô. Mẹ chải mái tóc dài của các cô thành nhiều lọn, chải từng lọn với chiếc lược thấm nước và quấn chặt bằng một miếng vải. Đầu các cô như có những cái bấu nhỏ cộm cứng dù các cô trở gối theo mọi hướng. Buổi sáng tóc các cô sẽ được uốn xoắn lại.

Các cô hứng khởi tới nỗi không ngủ nổi chút nào. Mẹ không ngồi với giỏ đồ khâu vá như thường lệ. Mẹ đang bận rộn lo mọi thứ cho một bữa điểm tâm chớp nhoáng và trải ra những chiếc vớ dài tốt nhất, những bộ đồ lót, những chiếc áo sơ mi rồi chiếc áo sơ mi đẹp nhất của bố và chiếc áo vải màu nâu xậm của mẹ với những bông hoa nhỏ màu tím.

Đạo này, ngày đã dài hơn. Buổi sáng, mẹ thôi tắt đèn trước khi bữa điểm tâm chấm dứt. Đó là một buổi sáng mùa xuân quang đãng, đẹp trời.

Mẹ hối thúc Laura và Mary ăn điểm tâm rồi rửa chén đĩa thật nhanh. Các cô tự xỏ vớ và giày trong lúc mẹ dọn giường. Rồi, mẹ giúp các cô mặc những chiếc áo đẹp nhất – Mary với chiếc áo xanh nhạt và Laura với chiếc áo màu rượu chát. Mary cài nút sau lưng cho Laura còn mẹ cài nút áo cho Mary.

Mẹ gỡ những miếng vải khỏi mái tóc các cô và chải thành những lọn dài uốn cong xoắn trên vai. Mẹ chải thật nhanh khiến những lọn tóc rối làm đau khủng khiếp. Tóc Mary vàng óng thật đẹp nhưng tóc Laura chỉ có màu nâu xỉn.

Khi các lợn tóc được chải xong, mẹ buộc dây nón dưới cằm của các cô. Mẹ cài chiếc kẹp vàng lên cổ áo và đội nón khi bố lái xe ra cổng.

Bố chải sạch lông ngựa tới độ lấp lánh sáng. Bố quét thùng xe rồi đặt lên ghế ngồi một tấm chăn phủ. Mẹ bồng bé Carrie ngồi bên cạnh bố trên ghế trước, còn Laura và Mary ngồi trên tấm ván buộc ngang thùng xe, sát phía sau ghế. Tất cả đều vui vì được băng qua rừng vào mùa xuân. Bé Carrie cười và nhún nhảy trong lúc mẹ mỉm cười còn bố vừa điều khiển lũ ngựa vừa huýt gió. Nắng rực rỡ và ấm trên đường trong lúc từ rừng cây đang trổ lá thoáng tới hương vị mát dịu ngọt ngào.

Những con thỏ đứng thẳng trên đường ngay phía trước với những bàn chân trước nhỏ xíu đứng đưa và mũi khịt khịt trong khi ánh nắng xuyên qua thân hình và những tai vắn vẹo của chúng. Rồi chúng nhảy ra xa làm lộ rõ chiếc đuôi thỏ màu trắng. Laura và Mary hai lần nhìn thấy những con nai ngấm các cô với cặp mắt tròn to, đen nhánh từ dưới bóng những lùm cây lớn.

Thành phố cách xa khoảng bảy dặm. Đây là thành phố Pepin, nằm bên bờ hồ Pepin.

Một hồi lâu sau, Laura bắt đầu thoáng thấy những ngọn nước xanh sau các cội cây. Con đường đất cứng chuyển thành cát mềm. Bánh xe lún sâu trong cát khiến lũ ngựa kéo toát mồ hôi. Bố luôn phải ngừng lại cho chúng nghỉ ít phút.

Rồi thốt nhiên con ngựa ra khỏi rừng cây và Laura nhìn rõ hồ nước. Mặt nước màu xanh da trời và trải rộng tới hết bờ trái đất. Cô bé nhìn thật xa vẫn không thấy gì ngoài mặt nước màu xanh phẳng lặng. ở điểm xa tận cùng, bầu trời và mặt nước gặp nhau tạo thành một đường xanh đậm.

Bầu trời phía trên mở rộng. Laura không bao giờ biết bầu trời lớn như thế. Khoảng trống xung quanh cô nhiều tới mức cô cảm thấy hoảng sợ và mừng là đang có bố mẹ ở đó.

Bố ngừng ngựa, vịn người trên ghế ngồi, chỉ chiếc roi về phía trước, bố nói: - Các con sẽ tới đó, Laura, Mary! Đó là thành phố Pepin.

Laura đứng trên tấm ván có bố vòng tay đỡ để cô có thể nhìn thành phố. Khi thấy thành phố, cô như nghẹt thở. Cô hiểu chàng Mèo Khờ cảm thấy ra sao khi anh ta không thể tìm thấy thành phố vì có quá nhiều nhà như thế.

Ngay trên bờ hồ có một toà nhà lớn đồ sộ. Bố nói đó là cửa hàng. Toà nhà không làm bằng những khúc cây mà bằng những tấm ván lớn màu xám, ghép dựng đứng. Xung quanh toà nhà là một vùng cát.

Sau toà nhà là một khoảng đất phát quang lớn hơn khoảng đất do bố phát quang trong rừng ở ngôi nhà của họ. Đứng giữa những gốc cây có nhiều nhà đến nỗi Laura không đếm xuể. Tất cả những căn nhà này cũng không làm bằng các khúc cây mà đều làm bằng ván giống như toà nhà cửa hàng.

Laura không bao giờ tưởng tượng có nhiều nhà tới thế và các ngôi nhà lại

đứng gần sát nhau như vậy. Dĩ nhiên, những ngôi nhà này đều nhỏ hơn nhiều so với cửa hàng. Một ngôi nhà làm bằng những tấm ván mới chưa đủ thời gian đổi thành màu xám nên còn giữ nguyên màu vàng tươi của gỗ mới xẻ.

Người ta sống trong những ngôi nhà ngày. Khói bốc lên từ các ống khói. Dù không phải ngày thứ hai mà có nhiều phụ nữ phơi giặt đồ trên các bụi cây hoặc các khúc gốc cây cạnh nhà.

Rất đông trẻ em trai gái đang nô giỡn dưới nắng trên khoảng đất trống giữa cửa hàng và các ngôi nhà. Chúng phóng từ gốc cây này sang gốc cây khác và la hét.

Bố nói:

- Rồi, đó là Pepin!

Laura chỉ gật đầu. Cô chăm chú nhìn, nhìn và không nói nổi một tiếng nào. Một lát sau, cô lại ngồi xuống và lữ ngựa tiếp tục đi tới.

Họ để cỗ xe trên bãi đất ven hồ. Bố tháo gióng cho ngựa và buộc mỗi con vào một bên sườn thùng xe. Rồi bố nắm tay Laura và Mary trong lúc mẹ bồng bé Carrie bước sát bên. Cả nhà bước qua bãi cát dày về phía cửa hàng. Cát hấp hơi nóng phủ trùm lên giày của Laura.

Trước cửa hàng là một mặt sân rộng mà một phía là những bậc tam cấp đưa lên khỏi bãi cát. Tim Laura đập nhanh đến mức cô trèo lên các bậc tam cấp một cách khó khăn. Toàn thân cô bé run lên.

Đây là cửa hàng mà bố thường tới bán da thú. Khi cả nhà bước vào, người bán hàng nhận ra bố. Ông ta bước ra khỏi quầy hàng chào bố, chào mẹ và đó là lúc Laura và Mary phải chứng tỏ biết cách cư xử.

Mary nói:

- Ông mạnh giỏi không?

Nhưng Laura không thể nói được gì.

Người bán hàng nói với bố mẹ:

- Anh chị đã đưa tới đây một cô bé thật xinh.

Và ông ngắm những lọn tóc vàng óng của Mary. Nhưng ông ra không nói tiếng nào về Laura hoặc những lọn tóc của cô. Chúng tôi và nâu xin.

Cửa hàng đầy ắp đồ để xem ngắm. Dọc một phía cửa hàng là những chiếc giá chồng chất đủ thứ vải in hoa. Mẫu màu đẹp dễ nào cũng có, hồng, xanh, đỏ, nâu, tím. Trên nền nhà, dọc hai bên tấm ván quầy hàng là những thùng đinh, thùng đạn và các khay gỗ lớn đầy kẹo. Rồi lại có những túi muối, túi đường.

Chính giữa cửa hàng là một chiếc cày làm bằng gỗ nhẵn bóng với chiếc lưỡi cày sáng lấp lánh cùng những lưỡi rìu bằng thép, những lưỡi búa, lưỡi cưa và đủ loại dao – dao quắm, dao phay, dao lạng, dao găm. Cũng có đủ loại ủng lớn, ủng nhỏ và giày lớn, giày nhỏ.

Laura có thể dành cả tuần để xem ngắm mà vẫn chưa ngắm hết những thứ trong cửa hàng này. Cô không biết trên đời lại có nơi nhiều các món đồ như thế.

Bố và mẹ mua bán một hồi khá lâu. Người bán hàng đem xuống hết súc vải này tới súc vải khác đều rất đẹp, trải rộng cho mẹ mân mê, xem ngắm và định giá. Laura và Mary đứng ngắm nhưng không được đụng tay vào. Mỗi màu mới, mẫu mới lại đẹp hơn mẫu trước và có quá nhiều, Laura không hiểu làm sao mẹ lựa chọn nổi.

Mẹ chọn hai mẫu chúc bầu để may áo cho bố và một mẫu vải hoa màu nâu để may cho bố một chiếc áo khoác. Rồi mẹ chọn vải trắng làm khăn trải giường và may các đồ lót.

Bố đã kiếm được một mẫu chúc bầu để may tạp dề mới cho mẹ. Mẹ nói:

- Ô, thôi khỏi, Charles! Em không cần thứ đó đâu!

Nhưng bố cười nói mẹ phải tự lựa màu hoặc là bố sẽ lựa cho mẹ một mẫu màu đỏ mào gà với những bông hoa vàng lớn. Mẹ mỉm cười, mặt ửng đỏ và mẹ chọn mẫu những nụ hồng chen giữa lá xanh trên nền màu vàng nhạt.

Rồi bố chọn cho mình một đôi giày cao su đi mưa, một ít thuốc hút pip. Mẹ mua thêm một cân trà và một gói đường nhỏ phòng khi nhà có khách. Đó là thứ đường có màu nâu nhạt chứ không sậm nâu như đường trường khế mà mẹ vẫn dùng hàng ngày.

Khi việc mua bán đã xong, người bán hàng tặng cho Mary và Laura mỗi cô một viên kẹo. Cả hai đều ngạc nhiên và thích thú chỉ còn biết đứng nhìn những viên kẹo. Rồi Mary kịp nhớ ra và lên tiếng:

- Cảm ơn ông.

Laura không thể nói được. Mọi người chờ, còn cô thì nín lặng. Mẹ phải hỏi:

- Con nói gì không, Laura?

Lúc này Laura mới mở miệng được, cổ nuốt hơi thì thào:

- Cảm ơn ông.

Cả nhà ra khỏi cửa hàng. Hai viên kẹo đều có màu trắng hình trái tim, mỏng, phẳng phiu phía trên in chữ màu đỏ. Mẹ đọc chữ giúp các cô. Trên viên kẹo của Mary, chữ viết:

Hoa hồng màu đỏ

Vi-ô-lét màu xanh

Kẹo đường ngọt lịm

Chính bạn, đích danh.

Trên viên kẹo của Laura chỉ có dòng chữ:

- Vui sướng đến với kẹo đường.

Kích thước các viên kẹo bằng nhau nhưng chữ in trên viên kẹo của Laura lớn hơn trên viên kẹo của Mary.

Cả nhà băng ngang bãi cát trở lại bên cỗ xe trên bờ hồ. Bố lấy phần lúa mạch

mang theo đặt dưới thùng xe cho ngựa ăn, mẹ mở hộp đồ ăn làm sẵn. Tất cả ngồi quây trên cát nóng bên hồ ăn bánh mì với bơ, phô-mai, trứng luộc và bánh qui. Từng đợt sóng trên mặt hồ Pepin nổi nhau dồn vào bờ ngay dưới chân họ rồi dội lại tạo nên một âm vang nhỏ lan xa. Sau bữa ăn, bố quay lại cửa hàng để trò chuyện với một số ngựa khác. Mẹ ngồi im giữ bé Carrie cho tới khi bé ngủ. Laura và Mary chạy dọc bên bờ hồ tìm chọn những viên sỏi xinh xắn đã được nhiều lớp sóng trên bờ hồ mài nhẵn. Sỏi ở đây khác hẳn với sỏi ở khu Big Woods. Khi kiếm được một viên vừa ý. Laura bỏ vào túi và càng lúc cô càng kiếm được những viên sỏi đẹp hơn khiến túi cô căng phồng. Rồi bố gọi lớn và các cô chạy trở lại xe vì ngựa đã đóng xong và đã tới lúc trở về nhà. Laura cực kì sung sướng với một túi đầy sỏi xinh đẹp, khi cô chạy băng qua bãi cát trở lại với bố. Nhưng khi bố nhắc cô lên đặt vào thùng xe thì có một điều khủng khiếp xảy ra. Đám sỏi nặng chịch xé toang chiếc túi khỏi áo của cô. Chiếc túi rơi xuống và sỏi lăn khắp đáy thùng. Laura khóc thét lên vì chiếc áo đẹp nhất của cô đã bị rách. Mẹ trao bé Carrie cho bố và bước tới ngay để coi chỗ áo rách. Rồi mẹ nói không sao hết. Mẹ nói:

- Nín ngay, Laura. Mẹ có thể khâu ghép lại.

Mẹ chỉ cho Laura thấy chiếc áo không hề rách kể cả chiếc túi. Túi áo là một túi nhỏ được khâu dính vào vạt áo và lủng lẳng ở đó, chỉ có đường khâu này bị đứt ra thôi, mẹ có thể khâu dính chiếc túi trở lại như mới.

Mẹ nhắc:

- Nhặt những viên sỏi lên, Laura. Và nhớ lần khác, đừng có tham lam như thế.

Thế là Laura nhặt lại các viên sỏi, bỏ vài túi và đặt chiếc túi trong lòng. Cô không nghĩ ngợi nhiều khi bố cười cô là quá tham lam đến nỗi gom góp nhiều hơn cả sức mang của mình. Không một điều tương tự nào xảy ra cho Mary. Mary là một cô bé ngoan, luôn giữ quần áo gọn gàng, sạch sẽ và biết cách xử sự. Mary còn có những lọn tóc vàng óng ánh dễ thương và viên kẹo trái tim của cô có cả một bài thơ. Mary tỏ ra đúng mực, dịu dàng, quần áo sạch sẽ không nhăn nhúm đang ngồi trên tấm ván ngay bên cạnh Laura. Laura không nghĩ như thế là tốt đẹp. Nhưng cô vẫn có một ngày kì diệu, một ngày kì diệu nhất trong đời cô. Cô nghĩ về hồ nước bao la, về thành phố mà cô được thấy và về ngôi cửa hàng đồ sộ đầy ắp mọi thứ đồ. Cô cẩn thận giữ túi sỏi trong lòng và bọc kĩ viên kẹo trái tim trong chiếc khăn tay chờ khi về nhà sẽ cất nó đi. Nó quá đẹp nên

không thể ăn được.

Cô xe nẩy xóc suốt đoạn đường băng qua rừng Big Woods về nhà. Mặt trời xuống thấp và rừng cây tối dần, nhưng trước khi những tia sáng cuối cùng tắt hẳn, mặt trăng đã vươn lên. Và, tất cả đều yên tâm vì bố có mang súng.

Ánh trăng dọi xuống xuyên qua các ngọn cây in thành những mảng đốm sáng tối chen lẫn trên đường. Tiếng vó ngựa khua lớp cộp ròn rã.

Laura và Mary đều không nói vì các cô rất mệt, còn mẹ ngồi im ẵm bé

Carrie đang ngủ trên tay. Nhưng bố hát khẽ:

- Đạo qua khắp lâu đài hoan lạc.

Chẳng nơi nào bằng mái nhà ta.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Chương 10

MÙA HÈ

Đã vào mùa hè và là lúc mọi người thăm viếng nhau. Thịnh thoảng chú Henry, bác George hay ông nội cưỡi ngựa tới Big Woods gặp bố. Mẹ thường ra cửa đón, hỏi thăm tất cả mọi người và mẹ thường nói:

- Charles đang ở khu phát quang.

Rồi mẹ nấu nhiều món ăn hơn thường lệ và bữa ăn kéo dài hơn. Sau đó, bố mẹ cùng khách ngồi trò chuyện một hồi trước khi họ trở về làm việc.

Đôi khi mẹ dẫn Laura và Mary băng qua đường xuống đồi, tới thăm bà Peterson. Gia đình Peterson mới chuyển tới. Nhà họ còn rất mới và ngăn nắp vì bà Peterson không có những cô bé bày bừa bãi. Bà là người gốc Thụy Điển nên thường cho Laura và Mary coi những món đồ xinh xinh mà bà mang từ Thụy Điển tới - những dải viền ren, những món đồ thêu đủ màu và đồ sứ.

Bà Peterson nói với các cô bằng tiếng Thụy Điển còn các cô nói tiếng Anh nhưng họ hiểu nhau rất rõ. Khi các cô ra về, bà luôn cho mỗi cô một chiếc bánh qui và các cô nhấp nhấp từ từ chiếc bánh trong lúc đi đường.

Laura nhấm hết đúng nửa chiếc bánh và Mary cũng nhấm hết nửa chiếc.

Phần còn lại các cô dành cho bé Carrie. Khi các cô về tới nhà, bé Carrie có hai nửa chiếc bánh, tức là có hẳn một chiếc bánh.

Điều này không hợp lí. Các cô đều muốn chia bánh qui với Carrie cho hợp lí. Nhưng nếu Mary ăn nửa chiếc bánh trong khi Laura ăn hết chiếc bánh hoặc ngược lại Laura ăn nửa chiếc bánh còn Mary ăn hết chiếc bánh cũng không ổn chút nào.

Các cô không biết làm sao. Vì thế, mỗi cô đều dành lại một nửa chiếc bánh cho Carrie. Nhưng các cô luôn cảm thấy điều này cũng chưa hợp lí hẳn.

Có khi một người láng giềng báo tin họ sẽ đưa cả gia đình tới chơi trọn ngày. Thế là mẹ dọn dẹp, nấu nướng kỹ hơn và mở túi đường mua ở cửa hàng. Và, đúng ngày hẹn, một cỗ xe lái tới trước cổng vào buổi sáng rồi các cô có những trẻ lạ để cùng chơi đùa.

Khi ông bà Hunleatt tới, họ dắt theo Eva và Clarence. Eva là một cô gái xinh xắn với cặp mắt đen và những lọn tóc đen. Cô chơi đùa dè dặt và giữ quần áo sạch sẽ, mượt mà. Mary thích như thế nhưng Laura thích chơi với Clarence hơn.

Clarence có mái tóc đỏ hoe và chạy tàn nhanh nhưng luôn cười. Quần áo của cậu cũng rất đẹp. Cậu mặc chiếc áo màu xanh dương cài những chiếc nút

sáng bóng, quần áo có những dải viền và mang giày bọc đồng ở mũi. Nhưng dây đồng ngang mũi giày sáng loá đến nỗi Laura ao ước được là con trai. Các cô bé không được mang giày như thế.

Laura cùng Clarence chạy nhảy, la hét và trèo lên cây trông lúc Mary Và Eva cùng nhau dạo quanh, trò chuyện.

Mẹ cùng bà Huleatt thăm nom vài thứ rồi xem ngắm cuốn sách dành cho các bà của Godey đó bà Huleatt mang tới trong lúc bố cùng ông Huleatt coi lũ ngựa, mùa màng và hút thuốc.

Có lần cô Lotty tới chơi trọn ngày. Sáng hôm đó, Laura đứng im thật lâu cho mẹ gỡ những miếng vải buộc lên tóc và chải mái tóc của cô thành những lọn dài uốn cong. Mary đã ngồi đan trang trên ghế với những lọn tóc vàng óng trong chiếc áo xanh da trời tươi tắn, gọn gẽ.

Laura rất thích chiếc áo màu đỏ của mình. Nhưng mẹ chải tóc cô đau điếng và mái tóc lại màu nâu thay vì màu vàng thành ra chẳng ai thêm ngó đến.

Mọi người chỉ trầm trồ về mái tóc của Mary.

Cuối cùng, mẹ nói:

- Rồi tóc của con đã được uốn rất đẹp và cô Lotty đang tới đó. Cả hai con nhớ chạy ra đón cô rồi hỏi coi cô thích mái tóc nào nhất, tóc nâu hay tóc vàng.

Laura và Mary lao ra khỏi cửa, chạy xuống lối đi vì cô Lotty đã tới cổng. Cô Lotty là một cô gái lớn, cao hơn Mary rất nhiều. Cô mặc chiếc áo màu hồng, lưng lảng chiếc nón màu hồng với dải buộc trước cổ.

Mary hỏi:

- Cô thích tóc nào nhất, cô Lotty, tóc nâu hay tóc vàng?

Mẹ đã dặn hỏi điều đó và Mary là một cô bé ngoan luôn làm đúng lời mẹ dặn.

Laura chờ nghe câu trả lời của cô Lotty với cảm giác khổ sở. Cô Lotty mỉm cười đáp:

- Cô thích cả hai thứ như nhau.

Cô đưa tay dắt hai cô bé đi sát hai bên và các cô nhảy nhót đi tới chỗ mẹ đứng trước cửa.

Nắng xuyên qua cửa sổ ủa vào nhà như những dòng suối và mọi thứ đều gọn gàng, xinh đẹp. Bàn ăn phủ khăn vải đỏ và lò bếp gạch sạch bóng một màu đen sáng lóng lánh. Qua cửa phòng ngủ, Laura có thể nhìn rõ chiếc giường có bánh lăn nằm đúng chỗ dưới chiếc giường lớn. Cửa phòng ăn mở rộng bày ra trước mắt những món ăn thơm nức trên các giá đồ và con mèo Black Susan vừa kêu gù gù vừa xuống cầu thang mái gác, nơi nó vừa nằm ngủ. Tất cả đều thoải mái và Laura vui vẻ, ngoan ngoãn đến nỗi không ai dám nghĩ cô có thể hư như cô đã làm vào buổi tối hôm đó.

Khi cô Lotty đi rồi, Laura và Mary đều mệt mỏi. Các cô ở bên đồng gỗ gom

vỏ bào để nhóm lửa vào sáng mai. Các cô không thích gom vỏ bào nhưng vẫn phải làm mỗi ngày. Tối nay, các cô còn ghét việc này nhiều hơn nữa.

Laura chop những mảnh vỏ bào lớn nhất và Mary nói:

- Chị không cần. Dù thế nào thì cô Lotty vẫn thích mái tóc của chị hơn. Tóc vàng đẹp hơn tóc nâu rất nhiều.

Họng Laura nghẹn cứng và cô không thể nói nổi. Cô đã biết rõ tóc vàng đẹp hơn tóc nâu. Cô không thể cãi nên cô bước tới thật nhanh, tát vào mặt Mary.

Lập tức cô nghe tiếng bố gọi:

- Tới đây, Laura!

Cô kéo lê bàn chân nhích tới từ từ. Bố đang ngồi phía trong cửa ra vào và đã thấy cô tát Mary. Bố nói:

- Con nhớ chứ, bố vẫn dặn các con là không bao giờ được đánh nhau.

Laura lên tiếng:

- Nhưng, Mary bảo... Bố cắt ngang:

- Chuyện vẫn thế thôi! Bố đã nói là phải làm theo lời bố.

Rồi bố lấy sợi dây da trên vách xuống và quất Laura. Laura ngồi xuống một góc ghế, nức nở. Khi ngưng nức nở, cô giận dữ. Điều duy nhất khiến cô tạm vui là Mary phải một mình gom đầy vỏ bào.

Cuối cùng, lúc trời tối, bố gọi:

- Tới đây, Laura!

Giọng bố dịu dàng hơn và khi Laura tới bên, bố đặt cô lên đùi, xiết chặt. Cô ngồi trong vòng tay bố, tựa đầu vào vai bố và bộ râu dài che gần hết mắt cô rồi mọi chuyện lại ổn.

Cô kể lại với bố sự việc và hỏi:

- Bố không thích tóc vàng nhiều hơn tóc nâu, phải không bố?

Cặp mắt xanh của bố loé sáng nhìn cô và bố nói:

- Này, Laura, tóc bố màu nâu mà!

Cô đã không nghĩ về điều đó. Tóc bố màu nâu, râu bố màu nâu và cô thấy màu nâu rất dễ thương. Nhưng cô vẫn vui vì Mary phải một mình lượm vỏ bào.

Những buổi tối mùa hè, bố không kể chuyện hoặc chơi đàn. Ngày mùa hè dài đặc và bố rất mệt sau khi làm việc nặng nhọc suốt ngày ngoài đồng.

Mẹ cũng vô cùng bận rộn. Laura và Mary giúp mẹ nhổ cỏ vườn, giúp mẹ cho mấy con bò con và lũ gà mái ăn. Các cô còn gom trứng và giúp làm phô-mai.

Khi cỏ trong rừng đã mọc cao và dày đặc, lũ bò cái cho sữa rất nhiều và đó là lúc làm phô-mai.

Một con bò con sẽ bị giết vì không thể làm nổi phô-mai nếu thiếu dịch vị trong bao tử bò con. Con bò con đó phải rất nhỏ để chắc chắn nó chưa ăn thứ gì khác ngoài sữa mẹ.

Laura sợ bố sẽ giết chết một con bò con trong lũ bò con ở nhà kho. Lũ bò con này rất hiền lành. Một con màu vàng, một con màu hung, lông mượt mềm và mắt luôn mở lớn ngơ ngác. Tim đập mạnh khi mẹ nói chuyện với bố về việc làm phô-mai.

Bố không muốn giết con bò con nào vì chúng là bê cái, khi lớn lên sẽ thành bò cái. Bố tới nhà ông nội rồi tới nhà chú Henry để bàn chuyện làm phô-mai và chú Henry nói chú sẽ giết một con bò con của chú. Thế là đã có đủ dịch vị cho cô Polly, bà nội và mẹ.

Bố quay lại nhà chú Henry một lần nữa và trở về với một miếng bao tử bò con. Nó giống như một miếng da mềm, trắng xám với một mặt có những lằn gợn xù xì.

Buổi tối, lúc vắt sữa bò, mẹ cắt sữa trong mấy chiếc xoong. Buổi sáng, mẹ hót lấy váng kem để sau này làm bơ. Rồi, mẹ trộn số sữa đã vớt váng này với sữa lạnh buổi sáng, đặt lên lò đun cho nóng.

Một ít dịch vị bò con buộc trong miếng vải được dầm vào nước ấm.

Khi sữa đủ nóng, mẹ vắt ép cho từng giọt nước dịch vị từ miếng vải nhỏ vào trong sữa. Mẹ khuấy thật đều rồi đặt lên một chỗ ấm bên cạnh lò. Lát sau, nó đặc lại thành một khối mềm nhuyễn rung rinh.

Mẹ dùng con dao dài cắt khối mềm này thành những miếng vuông nhỏ, dựng đứng lên cho nước sữa chảy khỏi những miếng sữa cục. Rồi mẹ đặt tất cả sữa cục vào một miếng vải để cho lớp nước sữa mỏng màu vàng chảy ra. Khi không còn giọt nước sữa nào trên miếng vải, mẹ trút hết sữa cục vào chiếc chảo lớn, rắc muối, đảo, trộn thật kĩ.

Laura và Mary túc trực tại đó làm giúp mọi việc có thể làm được. Các cô thích ăn những cục sữa đông khi mẹ đang ướp muối. Chúng như bật kêu giữa hàm răng.

Dưới cây anh đào ngoài cửa sau, bố đặt một tấm ván để ép phô-mai. Bố xẻ hai đường rãnh dọc tấm ván và đặt tấm ván lên hai khối cây cho một đầu hơi cao hơn đầu kia một chút. Dưới đầu tấm ván thấp hơn là một khạp gỗ trắng. Mẹ đặt trên tấm ván chiếc khuôn gỗ tròn phía trong một miếng vải ướt, sạch và đổ đầy lên đó những cục sữa đông để ướp muối. Mẹ lấy một miếng vải ướt, sạch khác phủ kín lại rồi đặt lên trên hết một miếng ván tròn đã được cắt cho vừa khít để lọt vào trong khuôn gỗ. Lúc này, mẹ nhắc một tảng đá nặng đặt lên trên miếng ván.

Suốt ngày, miếng ván tròn từ từ nén xuống dưới sức nặng của tảng đá và nước sữa bị ép chảy ra theo các rãnh xẻ trên tấm ván bên dưới xuống chiếc khạp gỗ.

Sáng hôm nay, mẹ lấy ra trọng khối phô-mai màu vàng nhạt, tròn lớn bằng chiếc xoong đựng sữa. Rồi mẹ làm cho đông cứng hơn nữa và đổ đầy trở lại vào khuôn.

Mỗi buổi sáng mẹ đều lấy chỗ phô-mai ra khỏi khuôn ép và làm cho mềm nhuyễn hơn. Mẹ khâu chặt xung quanh khối phô-mai một miếng vải và lấy bơ lạt chà khắp miếng vải. Rồi mẹ đem đặt lên giá trong phòng ăn.

Hàng ngày, mẹ lau chùi từng khối phô-mai hết sức cẩn thận bằng vải ướt rồi lại chà bơ lạt khắp xung quanh và đặt xuống trên một cạnh khác. Sau nhiều ngày, phô-mai đủ độ chín và có một lớp vỏ cứng bọc xung quanh.

Lúc đó, mẹ lấy giấy gói từng khối phô-mai lại cất trên giá cao. Bây giờ chỉ còn một việc duy nhất để làm là ăn nó.

Laura và Mary rất thích làm phô-mai. Các cô thích ăn những cục sữa đông kêu lộp bộp giữa hàm răng và thích ăn những mảnh do mẹ lạng ra khỏi khối phô-mai vàng, tròn, lớn để làm nhuyễn trước khi khâu bọc trong vải.

Mẹ cười các cô ăn thứ phô-mai xanh ngắt. Mẹ nói với các cô:

- Có người bảo ánh trắng khiến phô-mai có màu xanh.

Những khối phô-mai mới lấy ra khỏi khuôn gỗ không có vẻ tròn như mặt trắng. Nhưng chúng không có màu xanh mà vàng như mặt trắng. Mẹ bảo:

- Nó xanh vì chưa đủ độ chín. Khi được ướp muối và chín, nó không còn xanh nữa.

- Có đúng mặt trắng làm cho phô-mai thành xanh không?

Laura hỏi và mẹ cười. Mẹ nói:

- Mẹ nghĩ một người nói vậy là do mặt trắng có vẻ giống một khối phô-mai màu xanh. Nhưng những hình thức bên ngoài chỉ là lừa gạt.

Rồi, trong lúc lau chùi tất cả những ổ phô-mai màu xanh và chà thêm bơ, mẹ kể với các cô về mặt trắng lạnh lẽo, im lìm, trên đó không có thứ gì sinh sôi và lớn lên được.

Ngày đầu tiên mẹ làm phô-mai, Laura đã ném thử nước sữa. Cô ném mà không nói gì với mẹ và khi quay lại thấy mặt cô, mẹ cười. Đêm đó, lúc ngồi rửa chén đĩa sau bữa ăn tối, trong khi Mary và Laura đang lo lau mình, mẹ nói với bố là Laura đã ném thử món nước sữa và tỏ ra không thích.

Bố nói:

- Con không nên đòi tới chết vì món nước sữa của mẹ giống như ông già Grimes đã làm với món nước sữa của vợ ông ấy.

Laura nài nỉ bố kể cho cô nghe về ông già Grimes. Thế là, mặc dù rất mệt, bố vẫn lấy đàn ra khỏi hộp để đàn và hát cho Laura nghe:

Già Grimes chết rồi, ông già hiên lành tử tế

Chẳng bao giờ còn ai được thấy ông

Ông thường mặc chiếc áo choàng cũ kỹ

Nút cài xuôi xuống suốt một dòng

Vợ già Grimes vừa vọt xong lớp váng

Già Grimes bùng nước sữa uống liền

Gió lốc bùng ào ào thổi đến

Cuốn già Grimes về chốn cửu tuyền.

Bố nói:

- Con thấy đó! Bà ta là một người đàn bà keo kiệt. Nếu bà ta không vớt hết lớp váng sữa, bớt lại một chút kem trong nước sữa thì chắc ông già Grimes chỉ đi đứng lão đảo thôi. Nhưng bà ta đã vớt sạch kem nên ông già Grimes tội nghiệp mới gầy ốm tới nỗi bị gió thổi bay đi luôn. Đúng là chết đói!

Rồi bố nhìn mẹ nói:

- Không ai phải chết đói khi có em ở bên, Caroline.

Mẹ nói:

- Ô, không, không hẳn đâu, Charles, nếu không có anh ở đó để cung cấp mọi thứ.

Bố có vẻ thú vị. Mọi thứ đều dễ chịu, các cánh cửa đều mở rộng đón hơi đêm mùa hè, chén đĩa như cùng reo vui vì được mẹ rửa sạch còn Mary và Laura đã lau chùi xong trong lúc bố cất đàn, mỉm cười, khẽ huýt gió.

Một lát sau, bố nói:

- Caroline, sáng mai anh sẽ qua nhà Henry mượn chiếc cuốc xới. Các chồi non quanh các gốc cây ngoài đồng bắp đã vươn cao ngang thắt lưng rồi. Phải kèm chặn chúng lại, không thì rừng sẽ quay lại chiếm chỗ.

Sáng sớm hôm sau, bố đi bộ qua nhà chú Henry. Nhưng đi chưa được bao xa, bố đã hồi hả trở về, cột ngựa vào xe, vớt lên thùng xe cây rìu, hai chiếc bồn đựng nước tắm, chiếc bồn đựng nước sôi và tất cả khạp, thùng gỗ có trong nhà.

Bố nói:

- Anh không biết có cần dùng hết không, nhưng anh không thích không có khi cần đến.

Laura nhảy tung tung một cách hào hứng, hỏi:

- Ô, chuyện gì vậy? Chuyện gì vậy?

Mẹ nói:

- Bố tìm thấy một ổ ong. Có thể bố sẽ đem mật về.

Sau buổi trưa bố mới về nhà. Laura đang chờ và chạy thẳng tới ngay khi cỗ xe vừa dừng lại cạnh sân nhà kho. Nhưng cô không nhìn được vào trong xe.

Bố gọi:

- Caroline, ra mang giúp anh khạp mật này đi, anh phải tháo ngựa.

Mẹ đi tới bên cỗ xe, vẻ thất vọng. Mẹ nói:

- Chà, Charles, một khạp mật thì có là gì đâu.

Rồi mẹ nhìn vào trong thùng xe và buông thõng hai tay. Bố cười lớn.

Tất cả thùng gỗ, khạp đều đầy ắp những mảng tổ ong vàng ươm ướt đầm mật. Cả hai bồn tắm và bồn chứa nước sôi cũng đầy tràn.

Bố và mẹ tới lui mang tất cả bồn, thùng, khạp vào nhà. Mẹ chất cao nhiều mảng mật vàng óng lên một chiếc đĩa rồi phủ kín tất cả số còn lại bằng

những miếng vải.

Trong bữa ăn trưa, cả nhà mặc sức ăn món mật tuyệt vời và bố kể cho các cô nghe bố tìm thấy bọ ong ra sao.

Bố kể:

- Bố không mang súng theo vì không đi săn và lúc này là mùa hè nên không sợ gặp điều gì nguy hiểm. Vào thời điểm này, lũ bọ và gấu đều mập mạp tới nỗi lười biếng và hiền lành. Bố đi tắt qua rừng và gần như đâm thẳng vào một con gấu lớn. Bố vòng khỏi một gốc cây dưới một bụi rậm và thấy nó đứng không xa hơn căn phòng này. Nó nhìn quanh bố và bố đoán nó thấy bố không có súng. Dù sao, nó tỏ ra không thèm để ý đến bố chút nào. Nó đứng dưới một gốc cây lớn và khắp phía xung quanh nó đen đặc ong. Ong không thể chích lớp da dày của nó nhưng nó phải quơ một chân trước lên giữ không cho bầy ong sáp gần tới đầu nó. Bố đứng nhìn nó và thấy nó đặt một chân trước trong một hốc cây và lôi ra một tảng mật ướt đầm. Nó liếm mật dính trên bàn chân và nhích lại gần hơn nữa. Lúc đó bố đã tìm được một cây gậy. Bố muốn lấy số mật đó. Thế là bố vung cây gậy, đập vào một thân cây, hét lớn cây nào động. Con gấu quá mập và no sữa đến nỗi nó chỉ co người trên bốn chân, lạch bạch luôn giữa các cội cây. Bố lừa nó một khoảng xa, làm nó phải chạy nhanh hơn, xa khỏi bọ ong cây có ổ ong rồi bố trở về lấy cỗ xe.

Laura hỏi bố lấy mật khỏi bầy ong bằng cách nào.

Bố nói:

- Dễ mà, bố đưa ngựa tới sau rừng, nơi mà bầy ong không tới để chích chúng rồi bố đốn bọ cây bừa ra.

- Ong không chích bố à?

Bố đáp:

- Không. Ong không bao giờ chích bố. Khúc cây rỗng ruột và đầy mật từ đầu tới cuối. Có lẽ ong đã gây mật nhiều năm rồi. Một phần mật lâu ngày đã sậm màu, nhưng bố nghĩ là bố đã lấy về trọn phần mật tốt, sạch để dùng khá lâu được.

Laura thấy tội nghiệp cho đám ong. Cô nói:

- Chúng nó phải làm việc cực nhọc lắm mà bây giờ không giữ được giọt mật nào.

Nhưng bố nói còn để lại rất nhiều mật cho chúng và còn có nhiều bọ cây khác ở gần đó để chúng có thể gây ổ lại. Bố nói đây cũng là lúc chúng có một ngôi nhà mới, thoáng sạch.

Chúng sẽ gom lại số mật cũ mà bố bỏ lại, chế biến thành thứ mật tươi, mới để tồn trữ trong ngôi nhà mới của chúng. Chúng sẽ gom từng giọt mật tràn ra để cất giữ và sẽ có rất nhiều mật từ rất lâu trước khi mùa đông tới.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Chương 11

NGÀY MÙA

Bố và chú Henry đã thoả thuận giúp nhau làm việc. Khi tới mùa vụ, chú Henry tới làm việc với bố và cô Polly cùng đám trẻ anh chị em họ tới nghỉ tại nhà. Sau đó, bố tới giúp chú Henry thu hoạch và mẹ đem Laura, Mary cùng bé Carrie tới nghỉ ở nhà cô Polly.

Mẹ và cô Polly cùng làm việc nhà còn lũ trẻ quây quần chơi ngoài sân cho tới giờ ăn. Sân nhà cô Polly là chỗ chơi đùa rất tuyệt vì gốc cây dày đặc. Lũ trẻ chơi trò nhảy từ gốc này qua gốc khác mà không khi nào phải đặt chân xuống đất.

Ngay cả Laura nhỏ nhất đám cũng dễ dàng chơi ở những chỗ các cây nhỏ nhất mọc khít nhau. Charley là đứa con trai lớn nhất sắp được mười một tuổi có thể chườn trên gốc cây đi khắp sân. Cậu có thể vượt qua hai gốc cây nhỏ một lúc và có thể leo lên đầu hàng rào sắt mà không sợ gì.

Bố và chú Henry cắt lúa mạch ngoài đồng bằng những chiếc hái. Hái là một lưỡi sắt bén gắn vào một sườn làm bằng những thanh gỗ mỏng để đỡ thân cây lúc chĩa hạt khỏi rơi khi cắt. Bố và chú Henry mang những chiếc hái theo phần tay cầm dài uốn cong, vung chiếc lưỡi vào những cuộn lúa đang đứng. Khi cắt đủ nắm, họ trút những cuộn lúa đã cắt thành những bó gọn gàng trên mặt đất.

Thật khó nhọc khi đi vòng trên đồng dưới ánh nắng gắt, hai tay vung những chiếc hái nặng nề để cắt lúa rồi trút thành bó.

Sau khi cắt xong, họ còn phải đi khắp đồng. Đây là lúc họ phải khom người trên từng nắm lúa đem gom lại thành bó. Rồi họ vòng tay nhấc bổng những bó lên, buộc chặt lại bằng dây thắt nút với phần cuối dây nhét trong bó lúa. Làm xong bảy bó như thế thì các bó phải được gom tụ lại. Để thành một tụ, năm bó được dựng đứng cho các đầu có hạt chụm sát vào nhau. Sau đó, phủ thêm hai bó lên trên cho những cuống lúa làm thành một mái nhỏ che cho năm bó kia khỏi bị rụng hạt do sương và mưa.

Mỗi cuống lúa đã cắt luôn phải được đứng an toàn trong tụ vì nếu nằm trên đất ẩm sương suốt đêm sẽ bị hư.

Bố và chú Henry làm việc rất cực, vì thời tiết nóng và nặng nề đến độ họ đoán là sẽ có mưa. Lúa mạch đã chín nên nếu không cắt để cho vào tụ kịp trước khi mưa tới thì sẽ thất bát. Lúc đó, lũ ngựa của chú Henry sẽ bị đói trong mùa đông.

Buổi trưa, bố và chú Henry vội vã trở về, nuốt thật nhanh cho xong bữa.

Trưa hôm đó, chú Henry bảo Charley phải ra giúp họ.

Laura nhìn bố khi chú Henry nói điều đó. Lúc ở nhà, bố đã nói với mẹ là chú Henry và cô Polly làm hư Charley. Khi mười một tuổi, bố đã làm việc thành thạo mỗi ngày ở ngoài đồng, dẫn dắt cả một toán. Nhưng Charley khó làm nổi việc gì.

Bây giờ chú Henry bảo Charley phải ra đồng làm việc. Cậu đã dành khá nhiều thời gian bên lũ nhỏ. Cậu có thể rổ suối lấy nước, có thể mang tới cả bình nước khi lũ nhỏ cần uống. Cậu có thể kiếm đá mài khi cần mài bén các lưỡi dao.

Tất cả lũ trẻ đều nhìn Charley. Charley không muốn ra đồng. Cậu muốn ở lại chơi đùa trong sân. Nhưng dĩ nhiên, cậu không thể nói như thế.

Bố và chú Henry không nghỉ. Họ ăn vội vã rồi trở lại ngay với công việc và Charley đi cùng họ.

Bây giờ Mary trở thành lớn nhất và cô muốn chơi một trò chơi có vẻ trầm lặng, quý phái. Thế là vào buổi chiều, lũ trẻ dựng một căn nhà ở trong sân.

Bàn, ghế, lò là các gốc cây, còn lá cây là chén đĩa và trẻ nhỏ là que củi.

Tối hôm đó, trên đường về nhà, Laura và Mary nghe bố kể với mẹ về những chuyện xảy ra ở ngoài đồng.

Thay vì giúp bố và chú Henry thì Charley đã quậy tung mọi việc. Cậu sấn tới họ khiến họ không thể vung được hái lên. Cậu dẩu miếng đá mài khiến họ phải đi tìm khi cần mài bén lưỡi hái. Cậu không chịu mang bình nước tới cho tới khi chú Henry phải gọi ba bốn lần và mặt cậu sưng sía lên.

Sau đó, cậu quần quanh phía sau họ, nói chuyện và hỏi đủ thứ. Họ đang qua mệt vì công việc nên không thể chú ý đến cậu và vì vậy đã bảo cậu đi chỗ khác đừng quấy rầy họ.

Nhưng họ buộc phải bỏ hái xuống chạy băng qua đồng khi nghe tiếng cậu la hét. Rừng cây bao kín quanh đồng nên trong lúa mạch vẫn có nhiều rắn.

Khi họ chạy tới với Charley thì chẳng có chuyện gì xảy ra cả và cậu cười với họ. Cậu nói:

- Con gạt mọi người mà.

Bố nói nếu bố là chú Henry thì bố đã nạo da thằng nhỏ ngay tại chỗ và ngay lập tức. Nhưng chú Henry đã không làm vậy.

Thế là hai người uống nước rồi quay lại làm việc.

Charley kêu cứu tới ba lần khiến họ phải chạy cực nhanh tới và cậu bé cười với họ. Cậu nghĩ đó là một trò đùa tốt. Và tới lúc đó, chú Henry vẫn không đánh đòn cậu.

Rồi cậu kêu cứu lần thứ tư, dữ dội hơn hết. Bố và chú Henry nhìn về phía cậu, thấy cậu đang nhảy tung tung và la hét. Họ thấy không có vẻ gì thất thường và do đã bị gạt nhiều lần nên họ tiếp tục làm việc.

Charley vẫn la hét, dữ dội và kinh hoàng hơn. Bố không nói gì nhưng chú

Henry nói:

- Có lẽ có chuyện gì thực.

Họ đặt hái xuống, chạy qua đồng về phía cậu.

Và lần này Charley đang nhảy cuống quýt ngay trên một ổ ong đất.

Giống ong màu vàng này luôn làm ổ dưới đất và Charley đập lên mà không hay. Thế là tất cả những con ong nhỏ với lớp vỏ ngoài màu vàng lấp lánh ủa ra bọc kín cậu, chích những chiếc ngòi nóng đỏ vào cậu khiến Charley đau tới lết không nổi.

Cậu cứ nhảy tung tung và hàng trăm con ong cứ lặn vào chích khắp người.

Chúng chích ở mặt, ở tay, ở cổ, ở môi, rồi luôn vào trong ống quần, luôn từ gáy xuống lưng và tiếp tục chích. Cậu càng nhảy kêu kinh hoàng thì lũ ong càng chích điên loạn hơn. Bố và chú Henry nắm hai cánh tay cậu chạy, lôi cậu ra xa khỏi ổ ong. Họ lột hết đồ của cậu và quần áo cậu văm đầy những con ong vàng trong khi người cậu sưng phồng hết vì chỗ nào cũng có ngòi ong cắm. Họ giết những con ong đang chích cậu, rửa sạch những con ong đang bám vào quần áo rồi mặc quần áo lại cho cậu và chuyển về nhà.

Laura cùng Mary và lũ trẻ đang chơi êm ả trong sân thì nghe tiếng khóc rống lên. Charley khóc chửi âm ỉ bước vào trong sân, mặt sưng vù đến nỗi nước mắt không thể lặn ra khỏi mắt. Những ngón tay cậu cũng sưng cứng ngắt.

Trên khuôn mặt và cần cổ cậu nổi chằng chịt những vết cứng nhỏ màu trắng. Laura và Mary và lũ trẻ đứng nhìn cậu trân trân.

Mẹ và cô Polly từ trong nhà chạy ra hỏi cậu có chuyện gì. Charley tiếp tục khóc nức và chửi bới. Mẹ bảo đó là đám ong đất vàng. Mẹ chạy ra vườn vét đầy một xoong lớn đất trong lúc cô Polly dắt Charley vào nhà lột hết quần áo cậu ra.

Hai người nhào đất thành bùn và trét lên khắp người cậu. Họ quấn cậu trong tấm khăn trải giường cũ và đặt cậu lên giường. Mắt cậu sưng húp nhắm nghiền và mũi cậu thật dị dạng. Mẹ và cô Polly đắp bùn kín mặt cậu và ủ bùn lên quần áo. Chỉ lỗ mũi và miệng của cậu là lộ ra.

Cô Polly ngâm một ít cỏ thuốc để giúp cho cậu khỏi lên cơn sốt.

Laura và Mary cùng lũ trẻ đứng xung quanh ngắm cậu thật lâu.

Mãi lúc mặt trời tối, bố và chú Henry mới ở đồng cỏ về. Tất cả lúa mạch đều đã tu xong và lúc này dù có mưa cũng chẳng hại gì.

Bố không thể ở lại ăn bữa tối, vì còn phải về nhà để kịp vắt sữa. Ở nhà, lũ bò cái hẳn đang chờ và nếu không vắt sữa đúng giờ thì sẽ không có nhiều sữa.

Bố hối hả đóng ngựa vào xe và cả nhà lên xe.

Bố rất mệt, hai bàn tay đau buốt tới nỗi không thể lái xe chính xác nhưng lũ ngựa đã thuộc đường về nhà. Mẹ bồng bé Carrie ngồi cạnh bố còn Laura và Mary ngồi trên miếng ván phía sau. Tất cả đều nghe bố kể về những điều Charley đã làm.

Laura và Mary đều kinh hoàng. Chính các cô vẫn thường không được ngoan ngoãn nhưng các cô không bao giờ tưởng tượng nổi lại có một cậu bé hư hỏng như Charley. Cậu đã không làm việc để giữ gìn đám lúa mạch. Cậu đã không chịu làm theo lời cha dặn sau khi cha vừa nói với cậu. Cậu còn quấy rầy bố và chú Henry trong lúc họ đang phải làm việc cực nhọc.

Lúc đó, bố nói về những con ong đất màu vàng và bố nói:

- Nó đã xử đúng một thằng bé nói dối.

Khi đã lên chiếc giường có bánh lặn vào đêm đó, Laura nằm lắng nghe tiếng mưa rơi lộp bộp trên mái rồi xối chảy trước hiên và nghĩ về những gì bố nói. Cô nghĩ về việc những con ong vàng đã làm dối với Charley. Cô thấy chúng xử Charley như thế là đúng. Chúng xử đúng vì Charley hư hỏng một cách quái đản cùng cực. Nhưng con ong có quyền chích cậu ngay cả khi cậu nhảy nhót ở nhà.

Nhưng cô không hiểu tại sao bố lại gọi cậu là một thằng bé nói dối. Cô không hiểu bằng cách nào cậu có thể nói dối khi cậu không hề nói một tiếng nào.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Chương 12

CỔ MÁY KỲ DIỆU

Hôm sau, bố đem về cho mẹ nhiều cọng rơm vàng sạch bóng cắt từ nhiều bó lúa mạch. Mẹ bỏ hết vào một thùng nước để ngâm giữ cho mềm. Rồi, ngồi trên chiếc ghế kế bên thùng nước, mẹ bện những cọng rơm lại. Mẹ lấy nhiều cọng rơm, kết lại ở một đầu và bắt đầu bện. Các cọng rơm dài ngắn khác nhau nên khi gần hết một cọng mẹ lại đặt tiếp một cọng mới và tiếp tục bện.

Mẹ bỏ đầu rơm đã bện rơi trong thùng nước và tiếp tục làm cho tới khi miếng rơm bện dài nhiều bộ. Mẹ dành trọn thời giờ rảnh rỗi trong nhiều ngày để bện rơm.

Mẹ lấy bảy cọng rơm nhỏ nhất làm thành một dải viền nhẵn nhụi, thanh mảnh, cầu kì, với chín cọng rơm lớn hơn, mẹ làm thành một dải viền lớn với những vết khía dọc theo các cạnh và những cọng rơm lớn nhất, mẹ bện thành một dải viền lớn nhất.

Khi các cọng rơm được bện xong, mẹ dùng kim với sợi chỉ trắng dài và khởi từ đầu một dải viền cứ khâu tròn hoai để giữ nó phẳng phiu sau khi khâu.

Đây là một miếng thảm nhỏ và mẹ bảo là chóp của một chiếc nón.

Rồi mẹ xiết chặt một cạnh của dải viền hơn và khâu vòng quanh. Dải bện được thu vào và thành các cạnh nón. Chiếc nón đủ cao, mẹ lại thả lơi dải viền khi khâu vòng quanh và dải viền nằm thẳng thành vành nón.

Khi vành nón đủ rộng, mẹ cắt dải bện và khâu một phía cực nhanh tới nỗi nó không kịp bật các nút bện ra.

Mẹ khâu nón cho Mary và Laura bằng dải bện thanh mảnh nhất, tỉ mỉ nhất.

Nón của bố và mẹ được bện rộng hơn và có khía. Đó là chiếc nón cho ngày chủ nhật của bố. Sau đó, mẹ làm thêm cho bố hai chiếc nón với những dải bện thô, lớn nhất để dùng hàng ngày. Khi làm xong một chiếc nón, mẹ đặt lên tấm ván hong khô, nắn hình cho thật xinh xắn và chiếc nón sẽ giữ nguyên hình dáng mẹ làm vào lúc nó khô hẳn. Mẹ có thể bện những chiếc nón rất đẹp. Laura thích ngắm mẹ và học cách bện rơm để sẽ làm một cái nón nhỏ cho Charlotte.

Ngày đang thu ngắn dần và đêm thắm lạnh hơn. Một đêm, Jack-Sương-Mù đi qua và buổi sáng xuất hiện rải rác những màu sáng giữa đám lá xanh trong khu rừng Big Woods.

Dọc theo hàng rào sắt, cây su-mác đưa cao những chùm trái nhỏ đỏ sậm trên những tàng lá nhuộm màu vàng lửa. Trái xồi đang rụng xuống và Laura

cùng Mary đã có những chiếc ly, đĩa nhỏ bằng trái xồi trong các ngôi nhà tưởng tượng của mình. Hạnh đào và hồ đào rải đầy mặt đất rừng Big Woods và đám sóc bận rộn với việc chạy nhón nháo khắp nơi, thu lượm những hạt nhỏ về tồn trữ cho mùa đông trong các hốc cây.

Laura và Mary theo mẹ đi nhặt gom hạnh đào, hồ đào và hạt phỉ. Hạt được phơi khô dưới nắng rồi đập tách vỏ lấy nhân cất trên gác mái dành cho mùa đông.

Thật thú vị khi gom những trái hạnh đào tròn lớn hoặc những hạt hồ đào nhỏ hơn và những hạt phỉ li ti đầy trên cành trong các bụi rậm. Vỏ hạnh đào đầy ứ chất nước thơm nức và nếm cũng thấy ngon khi Laura thường dùng răng để ngắt cuống cho chúng rời ra.

Lúc này ai nấy đều bận rộn, vì hết thấy rau trong vườn cần được gom cất. Laura và Mary giúp lượm những củ khoai đầy bụi đất khi bổ đào lên hoặc lôi những khóm cà-rốt vàng dài thượt, những búi củ cải tròn với chóp đỉnh đỏ tía hay giúp mẹ nấu bí làm mứt.

Với con dao phay, mẹ xả đôi những trái bí lớn màu vàng rực, mẹ cạo sạch hạt ở phía trong, cắt thành những miếng dài và gọt vỏ. Laura giúp mẹ cắt những miếng dài này thành các miếng vuông nhỏ.

Mẹ đặt hết những miếng vuông này vào một bình sắt trên lò, chế nước và canh chừng suốt ngày trong lúc bí được hầm sôi từ từ. Tất cả nước và nước bí đều phải bốc hơi hết nhưng không được để bí bị cháy.

Bí biến thành một khối dày, sậm màu và bốc mùi thơm trong bình. Nó không sôi giống nước mà nổi thành những bong bóng bất ngờ nổ ra để lại một lỗ hổng bị san lấp tức khắc. Mỗi lần một bong bóng nổ, hương vị bí nóng hổi, đậm đà lại toả ra.

Laura đứng trên một chiếc ghế coi chừng bí cho mẹ và khuấy đều bằng chiếc môi gỗ. Cô nắm chiếc môi bằng cả hai tay và khuấy rất cẩn thận vì, nếu bí bị cháy thì không còn mứt bí nữa.

Bữa trưa, cả nhà ăn món bí hầm với bánh mì. Các cô đặt món bí trên đĩa theo những hình dạng thật xinh. Bí có màu đẹp, nhuyển và mềm rực dưới lưỡi dao của các cô. Mẹ không bao giờ cho phép các cô chơi đùa với thức ăn và các cô phải luôn luôn ăn thật khéo gọn mọi món ăn được bày trước mắt, không bỏ lại trong đĩa một chút nào. Nhưng mẹ cho các cô được xếp đặt món bí hầm sậm màu, đậm đà thành những hình thù xinh đẹp trước khi ăn. Những lần khác, các cô có món bánh quăn bằng bí nướng cho bữa ăn trưa. Vỏ ngoài cứng đến nỗi mẹ phải lấy lưỡi rìu của bố để cắt trái bí làm nhiều miếng. Khi các món bí đã được nướng trong lò hấp, Laura thích trét bơ lên phần cùi mềm bên trong rồi múc lớp thịt vàng hung ra khỏi vỏ để ăn.

Lúc này, vào bữa ăn tối thường có món bắp tróc vỏ với sữa. Đây cũng là món ăn ngon. Ngon tới nỗi Laura nhấp nhòm chờ đợi ngay lúc mẹ bắt đầu

tróc vỏ. Phải mất hai hoặc ba ngày mới xong món bắp tróc vỏ. Ngày đầu tiên, mẹ lau dọn và lấy hết tro ra khỏi lò nấu. Rồi mẹ đốt củi gỗ sạch và giữ tro lại. Thứ tro củi gỗ này được cho vào một túi vải nhỏ. Đêm đó, bố mang về một mớ trái bắp có hạt thật lớn. Bố nẩy bỏ những hạt nhỏ ở trên đầu. Sau đó, bố nẩy những hạt bắp còn lại vào một chiếc chảo lớn cho tới khi đầy chảo. Sáng sớm hôm sau, mẹ đổ hết số hạt bắp này cùng với túi tro vào một bình sắt lớn. Mẹ đổ đầy nước vào bình và nấu sôi rất lâu. Cuối cùng, những hạt bắp bắt đầu phồng lên, phồng lên, phồng lên mãi cho tới khi lớp vỏ nứt ra và tróc đi. Khi vỏ bắp tróc đầu hết, mẹ kéo chiếc bình nặng nề ra ngoài. Mẹ đổ đầy nước sôi vào chiếc bồn giặt đã được cọ sạch rồi lấy bắp ra khỏi bình ngâm vào trong bồn. Mẹ xắn cao ống tay áo bằng vải hoa lên tới cùi chỏ, quì gối bên chiếc bồn/ hai bàn tay mẹ chà xát cho tới khi vỏ bắp tróc ra nổi lênh bênh trên mặt nước. Mẹ trút nước đó ra ngoài rồi lại lấy nước sôi từ các thùng gỗ đổ đầy vào bồn. Mẹ tiếp tục quơ tìm và chà xát từng hạt bắp giữa hai bàn tay rồi lại thay nước cho tới khi tất cả hạt bắp đều tróc vỏ và được rửa sạch. Mẹ có vẻ duyên dáng với những cánh tay trần trắng tròn trĩnh, má mẹ ửng đỏ, mái tóc mượt bóng lên trong lúc mẹ mân mê chà xát những hạt bắp trong nước. Mẹ không để văng một giọt nước lên áo. Cuối cùng, khi bắp tróc vỏ xong, mẹ đổ tất cả những hạt mềm mại, trắng tinh vào một chiếc vại lớn trong phòng ăn. Thế là, các cô đã có món bắp tróc vỏ ngào sữa cho bữa ăn tối. Đôi khi các cô ăn bắp tróc vỏ trong bữa điểm tâm với si-rô trường khế và đôi khi mẹ còn chiên những hạt bắp mềm trong mỡ heo. Nhưng, Laura thích nhất là bắp tróc vỏ ngào sữa. Mùa thu thật là vô cùng kì thú. Có thật nhiều việc để làm, nhiều món để ăn, nhiều thứ mới mẻ để xem ngắm. Laura chạy lăng xăng, nói luôn miệng từ sáng tới tối. Một buổi sáng sương mù, một cỗ máy xuất hiện trên đường. Cỗ máy do bốn con ngựa kéo và có hai người đàn ông ngồi ở trên. Lũ ngựa kéo cỗ máy này thẳng ra ngoài đồng, chỗ bố, chú Henry và ông nội cùng ông Peterson đang chất lúa mì thành đồng. Sau cỗ máy còn có thêm hai người đàn ông khác điều khiển một cỗ máy nhỏ hơn. Bố gọi mẹ báo cho biết những người đập lúa đã tới. Bố vội vã ra đồng với mọi người. Laura và Mary xin phép mẹ rồi chạy ra đồng theo bố. Các cô có thể xem nếu cẩn thận không làm cản lối. Chú Henry cưỡi ngựa tới và cột ngựa vào một cột cây. Rồi bố và chú đóng

tất cả những con ngựa khác, tám con tất thảy, vào cỗ xe nhỏ. Họ đóng mỗi cặp ngựa vào đầu một cây dài chìa ra từ cỗ máy. Một cây sắt dài đặt dưới đất từ cỗ máy này tới cỗ máy lớn.

Về sau Laura và Mary hỏi thì bố nói cỗ máy lớn là máy tách hạt, cây sắt dài là cần xoay và cỗ máy nhỏ là mã lực. Cần đóng tám con ngựa vào nó để khởi động nó là cỗ máy tám mã lực.

Một người ngồi trên cỗ máy mã lực và khi mọi thứ đã sẵn sàng, ông ta lên tiếng thúc cho lũ ngựa bắt đầu chạy. Lũ ngựa chạy xoay tròn quanh ông ta, mỗi cặp kéo một cây dài và nối theo cặp đi trước. Do chạy vòng quanh nên chúng rất cẩn thận bước qua chiếc cần xoay bằng sắt đang nhào lộn trên mặt đất.

Sức ngựa kéo giữ cho chiếc cần xoay xoay đều và tác động vào chiếc máy tách hạt đặt bên cạnh đồng lúa mì.

Toàn thể cỗ máy nổ như sấm rền vang động âm ỉ. Laura và Mary nắm chặt tay nhau tròn mắt nhìn từ một phía đồng. Từ trước tới giờ các cô chưa hề thấy một cỗ máy nào. Các cô cũng chưa hề nghe thấy một thứ tiếng động rền vang như thế.

Bố và chú Henry đứng trên đồng lúa hắt tung từng bó lúa xuống một tấm ván. Một người đàn ông đứng ở tấm ván, cắt đứt dây buộc và nhồi tất cả các bó lúa vào một hồ trống ở đầu cỗ máy tách hạt.

Hồ trông giống như miệng của cỗ máy với hàm răng dài bằng sắt. Hàm răng này đang nhai. Chúng nhai những bó lúa và chiếc máy nuốt đi. Rơm được thổi tung ra ở đầu kia cỗ máy và các hạt lúa tuôn chảy ra một bên.

Hai người đàn ông làm việc cực nhanh, đập chân trên rơm, nhồi thành một đồng. Một người như ánh chớp đưa túi hứng đám hạt lúa đang tuôn xuống. Những hạt lúa trút đầy cấp kì vào một thùng cân nửa tạ và người đàn ông đặt ngay vào đó một thùng cân trống khác trong lúc trút thùng cân kia vào túi bao. Ông ta trút rất kịp lúc để đưa thùng cân trống vào dưới vòi trước khi thùng cân ở đó đầy tràn.

Mọi người đều làm việc với tốc độ cao nhất nhưng cỗ máy vẫn đeo sát họ. Laura và Mary căng thẳng tới mức nghẹt thở. Các cô nắm chặt tay nhau, tròn mắt nhìn.

Lũ ngựa chạy vòng vòng thật đều. Người đàn ông điều khiển ngựa vung chiếc roi vun vút và hét:

- Chú ý! John! Không cần cố vượt quá!

Crắc! Chiếc roi bay lên.

- Cẩn thận, Billy! Nhẹ thôi, con trai! Không được đi, nhưng nhanh thế chẳng ra sao!

Cỗ máy tách hạt ngốn các bó lúa, rơm vàng óng bay ra thành một đám mây vàng, hạt lúa trút xuống thành dòng nâu vàng trên vòi chảy trong lúc mọi

người hồi hã. Bố và chú Henry liệng các bó lúa xuống với mức nhanh cuối cùng. Vỗ trấu và cọng rơm bay mù mịt.

Laura và Mary đứng coi rất lâu. Rồi các cô chạy về nhà, lo giúp mẹ làm cơm trưa cho tất cả đám người đang làm việc.

Một chảo lớn cải bắp và thịt đang sôi trên lò, một xoong đậu lớn và một chiếc bánh Johnny đang nướng trong lò bếp. Laura và Mary bày bàn ăn cho những người đập lúa. Các cô bày bánh mận với bơ, những chén bí chiên, mứt bí, mứt dâu khô và bánh qui, phô-mai, mật và các bình sữa.

Rồi mẹ bày tiếp khoai tây luộc, cải bắp, thịt và đậu hấp, bánh Johnny, bánh quăn bằng bí nướng và châm trà.

Laura luôn thắc mắc lí do khiến loại bánh mì bằng bột bắp lại được gọi là bánh ngọt Johnny. Rõ ràng nó không phải là bánh ngọt. Mẹ cũng không biết tại sao ngoại trừ một điều là các binh sĩ miền bắc thời nội chiến thấy dân chúng miền nam hay ăn loại bánh này nên gọi tên nó như thế. Binh sĩ miền bắc lúc đó vẫn gọi binh sĩ miền nam là quân phiến loạn Johnny. Có lẽ họ gọi loại bánh mì miền nam này là bánh ngọt chỉ để đùa vui.

Mẹ còn được nghe có người gọi loại bánh này là bánh ngọt đi đường. Mẹ không hiểu lí do, vì nó không hẳn là loại bánh dùng tốt cho một chuyến đi xa.

Buổi trưa, những người đập lúa về ngồi bên bàn ăn chất đầy các món ăn.

Những không có thứ gì quá nhiều vì mọi người đã làm việc cực nhọc và đều rất đói.

Khoảng giữa buổi chiều các cỗ máy tách hạt xong và mấy người chủ máy đi khỏi Big Woods đem theo những bao lúa trả công cho họ. Họ tới một nơi gần đó cũng có những người hàng xóm chắt đồng lúa và muốn nhờ họ tách hạt.

Đêm đó, bố rất mệt, nhưng hết sức vui. Bố nói với mẹ:

- Henry, Peterson, ông nội và anh hợp lại đập lúa bằng néo liền hai tuần cũng chỉ bằng ngang chiếc máy đó làm một ngày hôm nay. Mình không đập ra nhiều hạt mà còn không đập sạch hạt được.

Bố tiếp:

- Chiếc máy đó là một sáng kiến vĩ đại. Những người khác cứ giữ cách làm việc cũ nếu họ muốn, nhưng anh dứt khoát theo sự tiến bộ. Mình đang sống trong một thời kì vĩ đại. Khi nào còn trồng lúa mì, anh còn gọi đem máy đến tách hạt, nếu thấy có một chiếc máy ở gần.

Bố quá mệt đêm đó nên không nói chuyện với Laura nhưng Laura rất tự hào về bố. Chính bố đã khiến những người khác cùng gom lúa lại và đưa về cỗ máy tách hạt, một cỗ máy diệu kỳ. Mọi người đều vui vì cỗ máy đã tới.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Chương 13

CON NAI TRONG RỪNG

Cỏ đã khô úa và héo rồi nên phải đưa lũ bò cái từ rừng về nuôi trong nhà kho. Tất cả những cánh lá màu tươi đều đổi thành nâu tối khi những cơn mưa lạnh mùa thu rơi xuống.

Không còn chơi dưới các gốc cây được nữa. Nhưng bố có mặt ở nhà lúc trời mưa và bố lại bắt đầu đàn sau bữa ăn tối.

Rồi những cơn mưa dứt hẳn. Thời tiết trở nên lạnh hơn. Rất sớm vào buổi sáng, mọi thứ đều lấp lánh sương đọng. Ngày rút ngắn lại và suốt ngày ngọn lửa nhỏ trong lò luôn cháy âm ỉ để giữ cho ngôi nhà được ấm áp. Mùa đông không còn xa nữa.

Gác mái và hầm chứa lại thêm một lần đầy ắp thức ăn, còn Laura và Mary bắt đầu khâu vá những tấm chăn. Mọi thứ lại ngăn nắp gọn gàng.

Một đêm, sau khi lo xong công việc trong nhà, bố nói ăn tối bố phải tới điểm nai-liếm để chờ một con nai. Kể từ mùa xuân trong ngôi nhà nhỏ không có thịt tươi, nhưng lúc này lũ nai con đã lớn và bố lại phải đi săn.

Bố tạo ra điểm nai-liếm ở một khoảng trống trong rừng gần những cội cây lớn mà bố có thể ngồi ở đó để rình chờ. Điểm nai-liếm là chỗ mà đám nai tới để kiếm chất muối. Khi thấy một nơi nào có muối, chúng kéo tới liếm nên chỗ đó có tên là điểm nai-liếm. Bố đã tạo một điểm như thế bằng cách rắc muối lên đất.

Sau bữa ăn tối, bố mang súng vào rừng còn Laura và Mary đi ngủ không có âm nhạc và câu chuyện kể nào.

Ngay khi thức dậy vào buổi sáng, các cô ulla chạy tới bên cửa sổ, nhưng không thấy một con nai nào treo trên cây. Bố không khi nào ra khỏi nhà săn nai mà lại trở về tay không. Laura và Mary không biết phải nghĩ gì.

Suốt ngày bố bận rộn tu sửa ngôi nhà nhỏ và khu nhà kho với lá khô, rơm rạ, trần thêm đá để phòng ngăn hơi lạnh. Suốt ngày, hơi lạnh tăng thêm và đêm đó, ánh lửa lại sáng trong lò còn các cửa sổ đóng chặt, chét kẽ để chờ mùa đông.

Sau bữa ăn tối, bố đặt Laura ngồi trên đùi còn Mary ngồi trên chiếc ghế nhỏ sát cạnh bố. Và bố nói:

- Bây giờ bố sẽ kể cho các con nghe về nguyên do không có thịt tươi ăn trong ngày hôm nay.

Khi đi tới điểm nai-liếm, bố leo lên một cây xồi lớn. Bố chọn một nhánh mà từ đó bố quan sát dễ nhất và thấy điểm nai liếm rõ nhất. Chỗ đó cũng đủ gần

để bố bắn trúng bất kì con vật nào xuất hiện, còn khẩu súng đã được nạp đạn sẵn và nằm trên đầu gối bố.

Bố ngồi đó chờ trăng lên soi sáng tất cả.

Do bữa cửu suốt ngày hôm qua nên bố hơi mệt và ngủ thiếp đi thay vì mở mắt.

Mặt trăng tròn vừa vươn lên. Bố có thể nhìn rõ mặt trăng còn ở rất thấp trên bầu trời, giữa những nhánh cây trụi lá. Và chắn ngang mặt trăng, bố thấy một con nai đang đứng. Đầu nó nghếch cao như nó đang nghe ngóng. Những chiếc sừng lớn đầy gạc của nó vươn dài từ đỉnh đầu. Thân hình nó sậm tối do che khuất ánh trăng.

Thật tuyệt hảo cho một phát đạn. Nhưng nó đẹp quá, có vẻ khoẻ khoắn, tự do và hoang dại đến nỗi bố không nỡ giết nó. Bố ngồi đó ngắm nó cho tới lúc nó nhảy lên biến mất vào rừng rậm.

Lúc đó bố nhớ ra là mẹ và các con đang chờ bố mang về một món thịt rừng tươi nào đó. Bố quyết định là sẽ bắn vào lần sau.

Một lúc sau, một con gấu lớn lù lù đi vào khoảng trống. Nó đã no nê với trái dâu, với rễ cây và các món ăn suốt mùa thu nên mập tới mức gần to bằng hai con gấu nhập lại. Đầu nó lúc lắc từ bên này qua bên kia khi nó đi trên bốn chân qua khoảng đất trống dưới ánh trăng cho tới khi đến bên một gốc cây mục. Nó ngửi khúc cây và nghe ngóng. Rồi nó đưa bàn chân trước lên xé khúc cây ra và khịt khịt mũi giữa các mảnh gỗ, ăn một món ăn màu trắng. Sau đó nó đứng thẳng trên hai chân sau, hoàn toàn bất động quay nhìn khắp xung quanh. Nó có vẻ lo ngại nghi ngờ một điều gì bất ổn. Nó cố nhìn và ngửi coi đó là thứ gì.

Nó là một cái đích tuyệt vời để bắn nhưng bố cứ mãi mê ngắm nó và rừng khuya dưới ánh trăng tĩnh mịch đến nỗi bố quên băng cây súng. Bố không nghĩ cả việc bắn con gấu cho tới khi nó núng nính đi khuất vào rừng sâu.

Bố đành chỉ có cách tự nhủ:

- Không bao giờ làm vậy nữa. Cứ theo cách này thì không thể có món thịt nào đem về.

Bố lại ngồi trên cây và lại chờ. Lần này bố quyết định sẽ bắn ngay con mồi bố thấy sau đó.

Trăng đã lên cao hơn và ánh trăng chiếu sáng khắp khoảng đất trống. Khắp xung quanh, bóng tối dày đặc hơn trong các bụi cây.

Một lúc lâu sau, một con nai mẹ và nai con khoảng một tuổi đang bước đi thật dễ thương ra khỏi vùng bóng tối. Chúng không sợ sệt gì. Chúng tới đúng chỗ mà bố đã rắc muối và dừng lại cùng liếm.

Rồi chúng cùng ngẩng đầu lên nhìn nhau. Con nai con bước tới đứng sát bên con nai mẹ. Chúng đứng sát bên nhau cùng nhìn rừng cây và ngắm ánh trăng. Những cặp mắt trong xoe của chúng long lanh, hiền hoà.

Bố cứ ngồi đó ngắm cho tới khi chúng đi khuất vào trong vùng bóng tối. Lúc đó, bố nhảy xuống khỏi nhánh cây và đi về nhà.

Laura ghé tai bố thì thầm:

- Con mừng là bố đã không bắn chúng.

Mary nói:

- Bọn con có thể ăn bánh mì với bơ cũng được.

Bố nhắc Mary khỏi ghế và ôm ghì cả hai cô. Bố nói:

- Các con đều là những cô gái tử tế. Nhưng tới giờ ngủ rồi! Tránh ra cho bố chơi đàn.

Khi Laura và Mary đọc xong lời cầu nguyện và cúi mình ầm áp dưới lớp chăn phủ trên chiếc giường có bánh lăn thì bố đang ngồi dưới ánh lửa với cây đàn. Mẹ thổi tắt ngọn đèn vì không cần ánh sáng của nó. Mẹ ngồi một phía bên lò sưởi đang nhẹ nhẹ đung đưa chiếc ghế đu với những chiếc kim đan thoăn thoắt lên xuống trên chiếc vớ ngắn mà mẹ đang đan.

Những tối mùa đông dài với ánh lửa và âm nhạc đã trở lại.

Tiếng đàn của bố nỉ non và bố đang hát.

- hỡi Susiana, đừng vì ta than khóc

Ta đang trên đường đi tới cali

Ở nơi đó, bụi vàng bay mù mịt.

Rồi bố chuyển bài ca về ông già Grimes. Nhưng bố không hát những lời mà bố đã hát lúc mẹ làm phô-mai. Lời hát lúc này của bố khác hẳn. Giọng bố khoẻ khoắn, ngọt ngào và bố hát khe khẽ:

Gặp gỡ thân thương rồi quên lãng

Có mấy ai nhớ mãi bao giờ?

Gặp gỡ thân thương rồi quên lãng

Thuở xa vời như chuyện trong mơ?

Thuở xa vời còn không, bạn hỡi

Thuở xa vời như chuyện trong mơ

Gặp gỡ thân thương rồi quên lãng

Thuở xa vời như chuyện trong mơ?

Khi tiếng đàn ngưng lại, Laura khẽ hỏi:

- Thuở xa vời là gì, bố?

Bố nói:

- Đó là những ngày xưa xa thăm thẳm rồi, Laura. Bây giờ, ngủ đi!

Nhưng Laura còn thức thêm một lát, lắng nghe tiếng đàn của bố nhẹ nhẹ hoà theo tiếng gió quạnh hiu trong rừng Big Woods. Cô thấy bố đang ngồi trên chiếc ghế dài bên cạnh lò sưởi, ánh lửa chập chờn trên mái tóc nâu, trên bộ râu dài và lấp lánh trên chiếc đàn màu gỗ bóng. Cô thấy mẹ vẫn khẽ đung đưa chiếc ghế và đang đan.

Cô nghĩ thầm:

- Đó là bây giờ.

Cô sung sướng vì ngôi nhà ấm cúng cùng bố, mẹ, ánh lửa và tiếng đàn đều là bây giờ. Tất cả không thể chìm vào quên lãng, vì, cô nghĩ, bây giờ là bây giờ. Không bao giờ bây giờ lại là ngày xưa xa thẳm.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 1

VỀ MIỀN TÂY

Đã lâu lắm rồi, từ thuở các cụ ông, cụ bà hiện nay mới chỉ là các cậu bé, cô bé hoặc các em nhỏ tí xiu, thậm chí nhiều người con chưa chào đời, thì Bố, Mẹ cùng Mary, Laura và bé Carrie rời khỏi ngôi nhà nhỏ ở Big Woods thuộc vùng Winsconsin. Họ ra đi, bỏ lại ngôi nhà quanh hiu tro trọi trên mảnh đất đã đốn sạch cây cối và không bao giờ thấy lại nó nữa.

Họ đi về xứ của người da đỏ.

Bố nói lúc này ở Big Woods chen chúc nhiều người quá. Laura thường nghe vang lên tiếng chặt đeo của một chiếc búa không phải búa của Bố hoặc nghe vọng lại những phát súng không do từ cây súng của Bố. Lối đi gần ngôi nhà nhỏ đã biến thành con đường lớn. Hầu như mỗi ngày Laura và Mary luôn phải ngưng chơi, tò mò đá mắt vào những cỗ xe chậm chạp lăn bánh qua đó. Thú hoang không còn sống nổi ở một vùng đông người như vậy. Bố không thích nơi này nữa. Bố thích nơi nào thú hoang có thể sống tự nhiên không sợ sệt. Niềm vui của Bố là được ngắm những bầy nai mẹ, nai con nằm dưới bóng cây thân nhiên nhìn Bố, hoặc được nhìn thấy những con gấu mập ú lười biếng đang ăn những trái dâu rừng.

Suốt nhiều buổi tối mùa đông. Bố nói với Mẹ về miền tây. Tại miền tây, mặt đất phẳng lì, không có một cội cây lớn. Cỏ ở đó dày đặc, cao lút đầu. ở đó, thú hoang mặc sức lang thang tự vỗ béo trên đồng cỏ ngút ngàn không một bóng người, ngoại trừ người da đỏ.

Một ngày cuối đông, Bố nói với Mẹ:

- Do em không phản đối nên anh dứt khoát rời về miền tây. Anh đã nhờ bán những thứ mình có ở đây và có thể bán đi với giá khá cao, đủ cho mình dựng lại cuộc sống mới ở nơi khác.

Mẹ hỏi:

- Ô, Charles! Mình phải đi ngay sao?

Thời tiết đang độ giá rét và ngôi nhà ấm cúng này rất đầy đủ tiện nghi. Bố nói:

- Mình không thể qua sông Mississippi sau khi băng tan.

Thế là Bố bán ngôi nhà nhỏ, bán luôn con bò cái và cả con bò con. Bố uốn cong nhiều cọc hồ đào, ghép đứng vào thành xe làm thành một dàn khung

mũi. Mẹ giúp Bố căng tấm bạt phủ lên trên đó.

Rồi trong bóng tối mờ nhạt của một buổi sớm, Mẹ khẽ lay gọi Mary và Laura thức dậy. Dưới ánh lửa lò sưởi và ánh nến, Mẹ rửa ráy, chải tóc, mặc quần áo ấm cho cả hai. Phủ ngoài bộ đồ lót bằng nỉ mỏng màu đỏ là bộ áo váy len và những chiếc vớ len dài. Mẹ còn choàng thêm lớp áo khoác, chiếc mũ da thô và những chiếc bao tay màu đỏ.

Đồ đạc trong nhà đã được chuyển hết lên xe, ngoại trừ mấy chiếc giường và bàn ghế. Không cần mang theo những thứ này vì Bố có thể làm được bất kì lúc nào.

Một lớp tuyết mỏng phủ trên mặt đất. Trời mờ tối, yên tĩnh và lạnh cóng. Những thân cây trần trụi đứng thẳng dưới ánh sao nhòe nhạt trong sương mù. Riêng phía trời đông hơi rạng sáng và qua vùng cây ẩm ướt, một đoàn xe ngựa le lói ánh đèn chạu tới mang theo ông nội, bà nội, các cô bác và bảy trẻ anh chị em họ.

Mary và Laura ôm cứng mấy con búp bê tơi tả, không nói một tiếng. Bảy anh chị em họ đứng thành vòng tròn bao quanh. Bà nội và các cô tới ôm hôn mọi người rồi lại ôm hôn nữa trong lúc chào tạm biệt.

Bố treo cây súng lên dàn khung mũi xe ngay sát tấm vải bạt ở nơi mà Bố có thể vươn tay tới mau nhất từ chỗ ngồi của mình. Túi đạn và ống thuốc nổ treo ngay dưới cây súng. Bố cẩn thận đặt chiếc hộp đạn giữa đông gối để cây đạn không hư khi xe lắc mạnh.

Mấy chú, bác giúp cột ngựa vào xe. Bảy trẻ anh chị em được nhắc tới hôn tạm biệt Mary và Laura. Rồi Bố nhắc Mary và Laura lên chiếc giường kết ở cuối thùng xe. Bố giúp Mẹ leo lên chỗ ngồi phía trước xe và bà nội tới trao bé Carrie cho Mẹ. Bố đu lên ghế cạnh Mẹ và con chó săn Jack đi theo đuôi xe.

Họ ra đi như thế, rời xa ngôi nhà nhỏ. Các cánh cửa sổ đêm đóng kín nên ngôi nhà không thể nhìn theo họ. Nó đứng đó, trong hàng dâu tây, ẩn sau hai cây sồi mà bóng lá xanh vẫn che mát cho Mary và Laura chơi đùa phía dưới vào những ngày hè. Và, đó là hình ảnh cuối cùng của ngôi nhà nhỏ.

Bố tin chắc là khi tới miền tây, Laura sẽ được thấy một papoose. Cô bé hỏi:

- Papoose là cái gì, Bố?

Bố đáp:

- Papoose là một em bé da đỏ nhỏ tí xíu.

Xe tiếp tục lăn trên con đường dài xuyên qua những rừng cây đầy tuyết cho tới khi họ vào thị trấn Pepin. Mary và Laura từng có dịp thấy thị trấn này từ trước nhưng quanh cảnh lúc này khác hẳn. Cửa các ngôi nhà và tiệm hàng đều đóng kín, tuyết phủ dày trên các khúc gốc cây và không một bóng trẻ con chơi đùa ngoài trời. Chen giữa các khúc gốc cây là những đồng gỗ lớn được buộc chặt. Đó đây chỉ loáng thoáng vài ba người đàn ông mang ủng,

đội mũ da, khoác áo choàng kẻ sọc vuông.

Mẹ cùng Mary, Laura ngồi trên xe ăn bánh mì với mật mía, còn lũ ngựa ăn bắp trong những túi đeo trong lúc Bố vào cửa hàng đồ da thú lấy những thứ cần cho chuyến đi. Họ không dừng lâu ở thị trấn vì phải băng qua hồ ngay hôm đó.

Mặt hồ mênh mông trắng xoá và phẳng lì mãi tới chân trời xám. Những vết xe băng qua hồ kéo dài hun hút tựa hồ vô tận.

Bố lái xe trên mặt băng, theo các vết xe cũ. Các vành bánh xe nghiêng rau rầu trong tiếng vó ngựa khua lốp cộp tạo thành một âm điệu buồn tẻ. Thị trấn ở phía sau nhỏ dần, nhỏ dần thêm cho tới khi ngôi cửa hàng lớn chỉ còn bằng một cái chấm. Xung quanh họ không có gì ngoài vùng không gian hoang vắng im lìm. Laura không ưa cảnh này. Nhưng Bố đang ngồi ngay phía trước và Jack đang chạy theo dưới xe. Cô bé biết sẽ không có gì nguy hiểm cho cô khi Bố và Jack đang có mặt ở đó.

Cuối cùng xe lại lặn ngược lên một dốc đất, rồi lại có những hàng cây. Giữa những hàng cây lại có một ngôi nhà gỗ nhỏ. Nhờ vậy, Laura cảm thấy dễ chịu hơn.

Ngôi nhà nhỏ không có người ở, chỉ là một trạm dừng chân. Nó bé xíu và khá lạ với một lò sưởi lớn và những sạp gỗ nhám dựa vào các bờ vách.

Nhưng nó trở nên ấm áp khi Bố nhóm xong lửa trong lò sưởi. Đêm đó, Mary và Laura cùng bé Carrie ngủ với Mẹ trên chiếc giường đặt giữa nền nhà, ngay trước lò sưởi trong khi Bố ngủ ở ngoài xe để canh chừng xe và lũ ngựa. Giữa đêm, một tiếng động kì lạ khiến Laura tỉnh dậy. Tiếng động giống như tiếng súng nhưng sắc gọn hơn, kéo dài hơn. Rồi cô lại nghe một tiếng tiếp theo, tiếp theo nữa. Mary và bé Carrie vẫn ngủ say nhưng Laura không nhắm mắt nổi cho tới khi nghe Mẹ khẽ nhắc trong bóng tối:

- Ngủ đi, Laura. Đó chỉ là tiếng động do băng nứt vỡ.

Sáng hôm sau, Bố nói:

- Caroline, may mà mình qua hồ hôm qua. Thật khó ngờ lại băng lại tan trước ngày hôm nay. Thành ra mình là những người cuối cùng qua hồ và hết sức may mắn vì băng không nứt vỡ khi mình đang ở giữa chừng.

Mẹ đáp nhỏ:

- Hôm qua, em đã nghĩ về điều đó, Charles.

Hôm qua Laura không hề nghĩ gì, nhưng lúc này thì cô bé nghĩ tới điều xảy ra khi nền băng đột ngột nứt ngay dưới bánh xe và cả nhà sẽ chìm trong đáy nước lạnh giá buốt giữa vùng hồ mênh mông. Mẹ nói:

- Anh đang làm cho các con sợ đó, Charles.

Bố kéo Laura vào vòng tay rắn chắc, ghì chặt, nói:

- Mình đã qua sông Mississippi rồi.

Vẫn ôm cô bé, Bố vui vẻ tiếp:

- Con thấy thế nào, nửa-bình-rượu-ngọt-chuyển-choáng? Con có thích xứ sở người da đỏ ở miền tây không?

Laura bảo rất thích và hỏi có phải họ đang ở trong xứ của người da đỏ không. Chưa phải thế vì họ còn đang ở trong vùng Minnesota.

Đường tới xứ sở da đỏ còn xa, rất xa. Mỗi ngày, lũ ngựa đều ráng sức nuốt những đoạn đường dài nhất. Mỗi đêm, Bố và Mẹ lại dựng trại tại một điểm mới. Đôi khi họ phải dừng nhiều ngày ở cùng một điểm do một lạch suối bị tràn ngập nên phải chờ lúc nước rút mới qua được. Họ đã qua nhiều lạch suối, đã thấy nhiều rừng cây, núi đồi kì lạ và cả những vùng quê kì lạ hơn nữa do không có một bóng cây. Họ cũng vượt nhiều con sông trên những cây cầu gỗ bắc ngang và tới một con sông đục ngầu không có cầu.

Đó là sông Missouri.

Bố lái xe xuống bè và cả nhà ngồi bất động trên xe trong lúc chiếc bè đang đưa rời xa bờ đất an toàn, chậm chạp nhích ngang mặt sông lầm bầm đang chảy xiết.

Sau nhiều ngày nữa họ lại tới một vùng đồi. Giữa một trũng đất, cỗ xe bỗng bị quẩn dính trong một hồ bùn đen. Mưa đổ ào ào giữa tiếng sấm ầm ầm và lửa chớp loé sáng. Không chỗ nào có thể hạ trại và nhóm lửa. Mọi thứ trong xe đều ướt sũng lạnh ngắt, nhưng họ vẫn phải ngồi tại chỗ gặm những món ăn nguội.

Hôm sau, Bố tìm được một nơi có thể dựng trại bên sườn đồi. Mưa đã ngưng lại nhưng họ phải mất thêm một tuần lễ chờ nước trong lạch suối rút xuống và bùn quẩn vào bánh xe khô lại để Bố có thể đào lôi bánh xe ra.

Một ngày trong lúc chờ đợi, họ thấy một người đàn ông cao gầy, cuỡi một con ngựa đen nhỏ từ trong rừng đi tới. Người này và Bố nói chuyện một hồi rồi cùng đi về mé rừng. Khi hai người quay lại, mỗi người đều cuỡi một con ngựa đen nhỏ. Bố đã đổi những con ngựa hung mết mỗi lần lấy cặp ngựa đen nhỏ này.

Những con ngựa có thân hình thon thả rất đẹp và Bố bảo tuy chúng không là ngựa đua nhưng là giống ngựa chính gốc miền tây. Bố nói:

- Chúng khoẻ như la và tinh khôn như mèo vậy.

Chúng có cặp mắt lớn hiền hoà, bờm và đuôi dài thướt, ống chân thon, các bàn chân nhỏ hơn nhiều nhưng nhanh hơn nhiều so với bàn chân của giống ngựa ở Big Woods.

Lúc Laura hỏi tên chúng là gì, Bố nói cô và Mary tuỳ ý đặt tên cho chúng. Thế là Mary đặt cho một con tên Pet và Laura đặt tên cho con kia là Patty. Khi lạch suối không còn găm thét dữ dội và đường đi khô ráo hơn, Bố đào bánh xe lên khỏi hồ bùn. Bố cột Pet và Patty vào xe và tất cả cùng lên đường.

Trong cỗ xe buông kín mui, cả nhà đã vượt khoảng đường dài từ Big Woods

qua Minnesota tới Iowa và Missouri. Suốt quãng đường thăm thẳm đó, Jack mệt mỏi chạy đều dưới gầm xe. Bây giờ, họ cuốn mui xe lên băng qua vùng Kansai.

Kansai là vùng đất phẳng bao la phủ dày một lớp cỏ cao luôn rì rào trong gió. Ngày nối ngày, họ đi trong vùng đất này và không thấy thứ gì khác ngoài bầu trời lồng lộng cùng đồng cỏ luôn gợn sóng. Cỗ xe nằm ngay tâm điểm một đường tròn luôn hoàn hảo do khung trời uốn cong xuống đụng mặt đất phẳng lì.

Suốt ngày Pet và Patty lao lên phía trước, phóng nhanh rồi thả chậm rồi lại phóng nhanh, nhưng họ vẫn không thể ra khỏi tâm điểm của vòng tròn kia. Khi mặt trời xuống thấp, đường tròn vẫn giữ nguyên xung quanh họ và chân trời ứng một màu hồng. Rồi dần dần mặt đất chuyển sang tối sẫm. Gió đùa trong cỏ tạo ra một âm thanh đơn điệu. Ngọn lửa trại nhỏ bé hơn và tưởng chừng mất hút giữa không gian bát ngát. Nhưng những ngôi sao lớn treo trên nền trời toả sáng chói lọi và gần tới độ Laura cảm thấy vươn tay lên là chạm phải.

Ngày hôm sau, trời đất vẫn vậy và đường tròn kia cũng không thay đổi. Laura và Mary đều mệt mỏi vì quang cảnh đó. Không có việc gì mới để làm và cũng không có thứ gì mới để ngắm. Chiếc giường kết ở cuối thùng xe được phủ gọn gàng bằng tấm chăn màu xám. Laura và Mary ngồi trên đó. Tấm bạt mui được vén lên ở hai bên và cột chặt để gió đồng thời vào trong xe. Gió cuốn tung những lọn tóc cài màu hung của Laura cùng những cuộn tóc óng vàng của Mary và ánh sáng chói chang luôn bám chặt trên mí mắt các cô.

Thình thoảng một con thỏ lớn nhảy vọt khỏi đám cỏ đang bị thổi ngã nghiêng. Jack không thèm nhìn tới. Con chó tội nghiệp cũng thăm mệt với các bàn chân bị cào xước đau đớn do phải vượt một đoạn đường quá dài. Cỗ xe tiếp tục xóc giật và tấm bạt mui phấp phật trong gió. Phía sau xe, hai vệt bánh mờ nhạt kéo dài mãi không thay đổi.

Lưng Bố cong xum xuống. Hai tay Bố nắm chặt dây cương trong lúc gió thổi bạt bộ râu dài. Mẹ ngồi thẳng người, im lặng. Bé Carrie ngủ vùi trong chiếc nôi đặt giữa những bó quần áo, chăn màn.

- A-oooo!

Mary ngáp lớn và Laura lên tiếng:

- Mẹ, cho chúng con xuống chạt sau xe, được không? Chân con tê quá rồi!

Mẹ nói:

- Không được, Laura!

Laura hỏi:

- Mình không dựng trại sớm hơn một chút được sao?

Thời gian hình như quá dài kể từ buổi trưa, lúc cả nhà cùng ngồi ăn trên một

bãi cỏ dưới bóng mát của cổ xe.

Bố đáp:

- Chưa được! Lúc này còn quá sớm mà!

Laura nói:

- Con muốn dừng trại bây giờ. Con mệt quá rồi!

Lập tức Mẹ lên tiếng:

- Laura!

Mẹ chỉ nói có vậy, nhưng có nghĩa là Laura không được kêu ca. Cho nên, cô không phàn nàn nữa nhưng trong lòng vẫn ảm ức. Cô ngồi im nghĩ về những lời phàn nàn với chính mình.

Hai chân cô tê nhúc và gió không ngưng thổi tung mái tóc. Cỏ trên đồng vẫn ngả nghiêng gợn sóng và cổ xe tiếp tục nảy xóc. Thêm một thời gian dài nữa không có điều gì khác xảy ra.

Chợt Bố lên tiếng:

- Mình sắp tới một con lạch suối hay một con sông thì phải. Các con gái, các con có nhìn thấy những lùm cây ở phía trước không?

Laura đứng thẳng lên, búi chặt một cọng khung mui. Xa xa về phía trước, cô nhìn thấy một cụm màu tối lè tè. Bố nói:

- Cây đó! Gọi theo hình của những bóng cây in xuống mà. Ở xứ này, nói cây là để chỉ nước. Đó là nơi mình hạ trại, tối nay.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 2

BẢNG NGANG DÒNG LỬ

Pet và Patty hồi hải xoải vó tựa hồ chúng cũng vui thích. Laura nắm chặt cọng khung mũi đứng thẳng trên cỗ xe đang lắc lư. Phía dưới vai Bô và vượt xa những ngọn cỏ xanh, cô có thể nhìn thấy những lùm cây không giống bất kì loại cây nào mà cô đã gặp. Chúng không cao hơn những bụi rậm.

Đột nhiên Bô la lên:

- Hu – oa!

Rồi Bô lẩm bầm một mình:

- Theo đường nào bây giờ?

Đường ở đây chia thành hai nhánh và không thể nói nhánh nào được qua lại nhiều hơn. Cả hai đều có những vết xe cũ in trên cỏ. Rồi cả hai đều đột ngột mất biến giữa lớp cỏ cao đang ngả nghiêng trong gió.

Bô quyết định:

- Tốt hơn là nên xuống dốc. Lạch suối phải ở dưới trũng sâu. Có lẽ nhánh đường này dẫn tới một khúc nước cạn.

Bô cho Pet và Patty chạy về hướng nam.

Đương đổ xuống ngược lên, lại đổ xuống, ngược lên nữa rồi vươn trên một dải đất hơi uốn cong. Lúc này, những lùm cây nhích lại gần hơn nhưng vẫn không cao hơn. Rồi Laura thở hắt hắt, bấu chắc cọng khung mũi, vì gần như sát ngay dưới mũi Pet và Patty, không còn những ngọn cỏ lay động, cũng không còn cả đất nữa. Cô bé nhìn ngang trên các đỉnh ngọn cây và thấy rõ phía bên kia bờ đất.

Con đường queo gắt ở chỗ đó.

Nổi sau một đoạn ngắn chạy dọc trên đỉnh vách là một đoạn dốc đứng. Bô cài thắng, Pet và Patty dòn hết sức về phía sau, cố kìm bước và gần như khuỵu xuống. Những vành bánh xe trượt tới, hạt thấp cỗ xe từng chút, đưa nó xa dần khỏi đoạn dốc đứng. Những vách đất đỏ trần trụi lờm chờm vụt dâng lên ở hai bên sườn xe. Cỏ cuộn cuộn trên các đỉnh vách gấp nếp dựng đứng. Hơi nóng hừng hực từ các bờ vách phả thẳng vào mặt Laura. Gió đang thổi trên cao, nhưng không một đợt nào lọt xuống vách đất sâu thẳm này.

Một sự bất động đầy vẻ lạ lùng và vắng lặng.

Lúc ấy, cỗ xe lại lăn trên mặt đất phẳng. Ngách đất hẹp vừa được vượt qua

mở vào một vùng đất trũng, tại đây um tùm cây cao mà khi ở trên đồng cỏ, Laura đã nhìn thấy ngọn. Những cụm cây rợp bóng rải rác khắp đồng cỏ và ở phía dưới, bây nay nằm ẩn mình trong bóng mát.

Laura ngạc nhiên vì không thấy lạch suối. Nhưng vùng đất trũng khá rộng. ở đây, phía dưới đồi cỏ, lại có nhiều ngọn đồi xinh xắn chen với những khoảng chan hoà ánh nắng. Không khí ngưng đọng và oi ả. Dưới vành bánh xe, mặt đất xốp mềm. Trong những khoảng có ánh nắng, cỏ mọc thưa và bị bầy nai ngắt cụt.

Những vách đất đỏ trần trụi cao vút đứng thẳng phía sau cỗ xe một hồi lâu. Nhưng, khi Pet và Patty dừng lại uống nước bên lạch suối thì các vách đất gần như khuất hẳn sau những ngọn đồi và các lùm cây.

Tiếng nước róc rách dội vang bầu không khí im lìm. Bóng những lùm cây mọc dọc bờ lạch suối biến thành một vùng tối phủ kín mặt nước. ở giữa dòng, nước chảy xiết lấp lánh ánh bạc và xanh biếc.

Bố nói:

- Nước trong lạch suối này khá sâu. Nhưng anh nghĩ là mình sẽ lo liệu ổn mọi chuyện. Em có thể nhận ra đây là một khúc suối cạn nhờ các vết xe cũ. Em nghĩ thế nào, Caroline?

Mẹ đáp:

- Như những điều anh nói, Charles.

Pet và Patty héch héch mũi. Tại chúng bật tới trước trong lúc chúng nhìn lạch suối rồi bật ra sau như để nghe Bố nói. Chúng thở ra một hơi dài rồi chụm những chiếc mũi mềm mại vào nhau cùng hít hít.

Cách một đoạn về phía trên lạch suối, Jack đang tấp tấp chiếc lưới đỏ hỏn trên mặt nước.

Bố nói:

- Phải hạ mui xe xuống.

Bố nhảy xuống khỏi chỗ ngồi, hạ tấm bạt phủ hai bên, cột chặt vào thùng xe. Rồi Bố kéo sợi dây ở phía sau cho tấm bạt khép kín lại chỉ còn hở một lỗ tròn nhỏ xíu ở chính giữa.

Mary buông người xuống giường. Cô không ưa những khúc sông cạn và rất sợ dòng nước chảy xiết. Nhưng Laura lại nôn nao muốn thấy nước văng tung toé. Bố leo trở lại chỗ ngồi, nói:

- Tới giữa dòng có lẽ lũ ngựa phải bơi. Nhưng mình sẽ lo ổn mọi chuyện, Caroline.

Laura nghĩ tới Jack và nhắc:

- Con muốn cho Jack lên thùng xe, Bố.

Bố không đáp, xiết chặt dây cương trong bàn tay. Mẹ nói:

- Jack biết bơi, Laura. Nó tự lo được.

Cỗ xe tiến tới, lăn nhẹ vào trong bùn. Nước bắt đầu lăn vào bánh xe. Nước

văng mỗi lúc một dữ hơn. Cỗ xe lắc mạnh khi dòng nước ào ạt xô tới. Rồi lập tức cỗ xe hẫng lên, chói vói, chao động. Đó là một cảm giác thích thú. Tiếng âm ỉ ngưng bật và Mẹ nói giọng lạnh lạnh:

- Nằm xuống, các con.

Như một tia chớp, Mary và Laura nằm rạp xuống giường. Khi Mẹ nói bằng cái giọng như thế, các cô luôn làm theo ngay. Mẹ đưa tay kéo tấm chăn trùm kín từ đầu tới chân các cô và nhắc:

- Nằm im như thế! Không được nhúc nhích!

Mary không cử động, im lìm và run rẩy. Nhưng Laura không kìm nổi mình hé vạch một lỗ nhỏ. Cô rất muốn coi điều gì đang xảy ra. Cô cảm thấy cỗ xe lắc lư và đảo hướng. Dòng nước xô đến âm ỉ rồi lại tắt lịm ở xa. Đúng lúc đó, giọng nói của Bố khiến Laura khiếp hãi. Bố nói:

- Giữ lũ ngựa, Caroline!

Cỗ xe nghiêng xéo đi, tiếng dòng nước xô mạnh đột ngột vào sườn xe. Laura ngồi bật dậy, bấu mạnh móng tay vào tấm chăn trùm trên đầu.

Bố đã biến khỏi chỗ ngồi. Chỉ mình Mẹ đang nín chặt dây cương bằng cả hai tay. Mary chúi vào trong chăn trở lại, nhưng Laura vươn ra xa hơn. Cô không thể nhìn thấy bờ lạch suối. Cô cũng không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì trước cỗ xe, ngoại trừ dòng nước đang phẳng phẳng lao tới. Và, giữa dòng nước là ba cái đầu: đầu của Pet, đầu của Patty và đầu của Bố, nhỏ, ướt sũng. Năm tay Bố ngập trong nước đang vươn lên nắm chắc hàm thiếc của Pet. Laura chỉ nghe văng vẳng giọng của Bố giữa tiếng nước xô ào ạt. Giọng Bố bình tĩnh và vui vẻ, nhưng cô không nghe rõ Bố nói gì. Bố đang trò chuyện với lũ ngựa. Mặt Mẹ trắng bệch và kinh hoàng. Mẹ quát:

- Nằm xuống, Laura!

Laura nằm xuống. Cô thấy lạnh run và muốn bệnh. Nhắm nghiền hai mắt, nhưng cô vẫn thấy dòng nước dữ dằn và bộ râu hung hung của Bố ngập chìm trong đó.

Một hồi lâu, rất lâu, cỗ xe lắc lư, bồng bênh và Mary khóc không thành tiếng còn dạ dày Laura cứ đau quặn, đau quặn thêm mãi. Rồi những vành bánh xe trước va đụng, lăn lao xao và Bố hét lớn. Toàn thể cỗ xe nảy bật lên, xóc mạnh, dốc ngược về phía sau, nhưng tất cả bánh xe đang lăn trên nền đất. Laura lại nhòe dậy, bấu lấy chiếc ghế. Cô thấy những chiếc lưng ướt đầm oằn oại của Pet và Patty đang leo lên triền dốc và Bố chạy kèm bên chúng đang la lớn:

- Hi, Patty! Hi, Pet! Ráng lên! Ráng lên! Những bông cúc tuyệt vời! Những cô gái ngoan!

Lên tới bờ, chúng dừng lại, thở hổn hển, rũ nước tung toé. Và, cỗ xe đứng im lìm sau khi đã băng qua dòng lũ an toàn.

Bố cũng đứng thở và rũ nước, còn Mẹ kêu lên:

- Ô, Charles!

Bố nói:

- Đó, đó, Caroline! Mình thoát nạn rồi, nhờ chiếc thùng xe chắc chắn gắn dính cứng với guồng bánh. Anh chưa từng thấy một dòng lũ dâng lên mau như thế. Pet và Patty đúng là các tay bơi cừ khôi, nhưng anh nghĩ chúng có thể không qua nổi, nếu anh không giúp chúng.

Nếu Bố không biết cách xoay xở, hay nếu Mẹ quá hoảng hốt trong lúc điều khiển xe, hay nếu Mary và Laura không ngoan ngoãn làm Mẹ rồi trí thì lúc đó cả nhà đã tiêu hết. Dòng nước có thể đã cuốn họ đi xa thật xa, chìm họ xuống đáy và không ai còn biết nổi mình ra sao. Có lẽ nhiều tuần lễ sau sẽ không còn một ai rong ruổi trên con đường này.

Bố nói:

- Tốt rồi, mọi thứ đều kết thúc ổn thoả.

Và, Mẹ nhắc:

- Charles, anh ướm đến tận xương kia!

Trước khi Bố kịp trả lời, Laura bỗng kêu lên:

- Ô, Jack đâu rồi?

Cả nhà đã quên khuấy Jack. Họ đã bỏ con chó lại bên kia bờ nước kinh hoàng bây giờ không ai thấy nó đâu. Chắc chắn nó đã cố bơi theo, nhưng lúc này họ không thể tìm ra nó đang vùng vẫy ở một nơi nào trong dòng nước. Laura nuốt xuống một cách khó khăn, cố giữ không bật khóc. Cô vẫn biết khóc là một điều đáng xấu hổ nhưng trong người cô lại đang có tiếng gào thét. Suốt con đường dài từ Wisconsin, Jack đã chạy theo họ bèn gót, nhằn nài và trung thành cùng cực, và lúc này, họ lại bỏ mặc nó. Con chó đã quá mệt và lẽ ra họ nên đặt nó vào thùng xe. Vậy mà nó phải đứng lại trên bờ nhìn theo cỗ xe rời xa tựa hồ không ai còn lưu tâm tới nó nữa. Và, nó không bao giờ còn biết cả nhà mong mỏi có nó ở bên cạnh nhiều tới mức nào.

Bố bảo không bao giờ muốn làm như vậy với Jack cho dù được trả cả triệu đô-la. Nếu Bố biết nước ở giữa dòng dữ dằn như thế, Bố sẽ không để Jack tự bơi qua.

- Bây giờ thì vô phương cứu vãn rồi!

Bố đi ra xa, leo lên, lội xuống theo bờ lạch suối tìm Jack, vừa gọi lớn vừa huýt gió.

Hoàn toàn vô vọng. Jack đã biến mất.

Cuối cùng vẫn không thể làm gì khác hơn là tiếp tục ra đi. Pet và Patty đã được nghỉ ngơi. Quần áo Bố đã khô trong lúc tìm kiếm Jack. Bố lại cầm dây cương, lái xe lên đồi rời xa vùng đất trũng bên lạch suối.

Suốt dọc đường, Laura luôn nhìn về phía sau. Dù biết khó có thể thấy lại Jack, nhưng cô vẫn mong con chó xuất hiện. Cô không thấy thứ gì ngoài những dải đất thấp uốn cong giữa cỗ xe với lạch suối, và phía bên kia, những

vách đất đỏ kì dị lại dựng lên thẳng đứng.

Rồi, những dốc đất cao tương tự dâng trước cỗ xe. Nhiều vết xe mờ cũ chạy vào một ngách hẹp len giữa các vách đất. Pet và Patty leo ngược lên mãi cho tới khi ngách đất hẹp mở ra thành một trũng đất nhỏ đầy cỏ. Thêm một lần nữa, trũng đất này vươn rộng tới một đồi cỏ cao.

Khắp nơi không có đường, không có cả vết xe cũ mờ nhạt nhất hay dấu chân ngựa qua lại. Đồng cỏ này như chưa hề có ai nhìn thấy trước đó. Chỉ có cỏ hoang vươn cao phủ kín vùng đất hoang vắng bao la với bầu trời bát ngát uốn cong ở phía trên. Xa xa, vành mặt trời đã chạm vào bờ đất. Mặt trời cực lớn vừa run rẩy vừa toả sáng. Bọc vòng mặt trời là một đường viền màu hồng nhạt với một lớp màu vàng ở phía trên và trên nữa là một lớp màu xanh. Bên trên lớp màu xanh này, bầu trời không hiện rõ màu gì. Những vết tím sẫm đang tụ lại khắp mặt đất và gió đang thì thầm than oán.

Bố cho ngựa dừng lại. Bố cùng Mẹ xuống lo dựng trại. Mary và Laura cũng leo xuống đất.

Laura nói như nài xin:

- Mẹ ơi, Jack sẽ lên thiên đường, phải không? Một con chó ngoan như thế mà không được lên thiên đường sao?

Mẹ không biết nói thế nào nhưng Bố lên tiếng:

- Đúng vậy, Laura. Nó sẽ lên thiên đường. Chúa không quên cả những con chim sẻ nên sẽ không để một con chó ngoan như Jack phải ở ngoài trời lạnh.

Laura chỉ cảm thấy dễ chịu hơn một chút. Cô vẫn không thoải mái. Bố không huýt gió trong lúc làm việc như mọi khi và một lát sau, Bố lẩm bẩm:

- Không biết mình sẽ phải làm gì giữa đồng hoang như thế này mà thiếu một con chó tinh khôn canh chừng giúp.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 3

DỰNG TRẠI TRÊN ĐÔI CỎ

Bố dựng trại giống như thường lệ. Trước hết, Bố tháo bộ yên cương cho Pet và Patty, buộc chúng vào dây cột. Dây cột là sợi dây dài buộc vào chiếc móc sắt đóng sâu xuống đất. Móc sắt này được gọi là cọc cắm. Khi được buộc vào dây cột, lũ ngựa có thể gặm mọi đám cỏ mà sợi dây dài cho phép chúng đi tới. Nhưng việc làm đầu tiên của Pet và Patty khi được buộc vào dây cột là lập tức trườn mình nằm ngửa xuống, lăn lưng qua lại. Chúng lăn như để phủi sạch cảm giác bị đè nặng bởi chiếc yên phủ trên lưng.

Trong lúc Pet và Patty lăn lộn, Bố rẫy sạch cỏ trên một khoảnh đất tròn rộng. ở đó, chen trong đám cỏ xanh có rất nhiều cỏ khô ở dưới gốc khiến Bố không thể đốt lửa. Một khi lửa bén vào số cỏ khô này chắc chắn sẽ lan nhanh thiêu rụi toàn vùng. Bố nói:

- Tốt nhất là nên có khoảng ngăn cách an toàn để tránh gây phiền toái.

Dồn đất xong, Bố đặt một nắm cỏ khô vào chính giữa, xuống bờ suối ôm lên nhiều nhánh cây và các khúc cỏ khô. Bố đặt những nhánh cây nhỏ lên nắm cỏ khô, kế tiếp là những nhánh lớn hơn rồi tới những khúc gỗ và mồi lửa vào nắm cỏ. Ngọn lửa lách tách reo vui giữa vùng đất trống nhưng không thể cháy lan ra ngoài.

Rồi, Bố xuống lạch suối lấy nước trong lúc Mary và Laura giúp Mẹ nấu bữa tối. Mẹ trút cà phê vào guồng xay và cho Mary nghiền nhỏ. Laura múc nước. Bố xách lên đồ đầy bình lọc cà phê và Mẹ đặt bình giữa đồng than. Mẹ cũng đặt vào giữa đồng than chiếc lò nướng bánh bằng sắt.

Trong lúc chờ lò nướng, Mẹ trộn bột mì với muối, nước và vỗ thành những chiếc bánh nhỏ. Mẹ lấy một lát mỡ heo tráng lò nướng, đặt bánh vào và đậy nắp lại. Rồi Bố rải thêm than lên nắp lò trong khi Mẹ xắt thịt heo ướp muối thành từng khoanh mỏng. Mẹ nướng những khoanh thịt trong chiếc vỉ sắt. Vỉ có những chân ngắn để có thể đứng giữa đồng than và do đó mới được gọi là vỉ. Nếu không có chân thì nó cũng chỉ như một chiếc chảo chiên.

Rồi cà phê sôi, bánh chín, thịt nướng xong và tất cả đều thơm ngào ngạt khiến Laura càng thấy đói cồn cào.

Bố đem băng ghế trên xe xuống đặt bên đồng lửa. Bố và Mẹ cùng ngồi trên

đó. Mary và Laura ngồi trên dàn trước của cỗ xe. Mỗi người đều có một chiếc đĩa nhôm và dao, nĩa có cán bằng xương màu trắng. Mẹ và Bố còn có riêng mỗi người một chiếc li thiếc. Bé Carrie cũng có một chiếc li nhỏ dễ thương nhưng Mary và Laura uống chung một chiếc li. Máy cô uống nước vì chưa đủ lớn để được uống cà phê.

Trong lúc cả nhà ăn bữa tối, những vệt màu tím xẫm nhích thêm gần quanh đồng lửa trại. Đồng cỏ mênh mông tối mịt và im lìm. Chỉ có những đợt gió lướt nhẹ qua ngọn cỏ và từ bầu trời bao la, những ngôi sao lớn đu đưa thật thấp toả sáng.

Ngọn lửa trại trở nên ấm áp giữa khoảng không bát ngát lạnh lẽo. Những khoanh thịt nướng giòn tan béo ngậy, những chiếc bánh bột thơm phức.

Trong bóng tối phía bên kia cỗ xe, Pet và Patty cũng đang ăn. Chúng cạp từng miếng cỏ lớn làm vang lên những tiếng xoạt xoạt sắc nhẹ.

Bố nói:

- Mình sẽ ở lại đây vài ngày. Cũng có thể mình ở lại đây luôn. Dưới chỗ lạch suối, đất rất tốt, cây cối nhiều và mồi săn vô số kẻ. Phải nói là có đủ mọi thứ mà một người mong có. Em thấy sao, Caroline?

Mẹ đáp:

- Có thể đi xa hơn, mình sẽ gặp những thứ tệ hơn.

Bố nói:

- Dù sao ngày mai anh cũng đi coi một vòng xung quanh. Anh sẽ mang súng theo để kiểm một món ăn tươi.

Bố mồi thuốc bằng một hòn than và duỗi thẳng chân thoải mái. Mùi khói thuốc đậm đà hoà trong hơi lửa ấm. Mary ngáp dài và xuống khỏi dàn xe, ngồi bệt trên cỏ. Laura cũng ngáp. Mẹ vội vã rửa đĩa, ly, dao, nĩa. Rồi Mẹ cọ lò nướng bánh, vỉ nướng thịt và giặt khăn lau.

Mẹ chợt đứng im một lúc lắng nghe những tiếng hú kéo dài vắng lại từ đồng cỏ. Cả nhà đều biết rõ tiếng hú đó là gì. Loại âm thanh này luôn khiến Laura lạnh buốt sống lưng và co rụt cổ lại. Mẹ rũ chiếc khăn lau rồi đi vào vùng bóng tối trải lên đám cỏ khô. Khi Mẹ trở lại, Bố nói:

- Chó sói! Anh đoán chúng ở cách mình khoảng nửa dặm. Tốt, ở đâu có nai thì ở đó có sói. Anh ước là...

Bố không nói ra điều ao ước nhưng Laura biết rõ. Bố đang ước có Jack ở đây. Khi ở Big Woods, mỗi lần nghe tiếng sói hú, Laura luôn nghĩ Jack sẽ không để lũ sói đụng tới cô. Họng cô khô khốc và mũi cay xè. Cô chớp chớp mắt, cố giữ không khóc. Con sói đó hoặc có thể là con sói khác, lại hú nữa.

- Tới giờ ngủ rồi, các cô bé.

Mẹ nói một cách vui vẻ. Mary đứng lên xoay người cho Mẹ mở giúp nút áo. Nhưng Laura nhào bật tới và đứng im. Cô đã thấy một thứ gì đó. Sâu trong vùng bóng tối phía bên kia ngọn lửa, hai tia sáng xanh lè loé lên sát mặt đất.

Đó là những con mắt.

Một cảm giác lạnh buốt chạy dọc sống lưng Laura, da đầu cô co lại, tóc dựng đứng. Những điểm sáng xanh di động. Một điểm loé lên, một điểm khác loé lên rồi cả hai đều chiếu sáng và nhích tới.

Laura kêu lên:

- Coi kia, Bô! Coi kia! Một con sói!

Bô không có vẻ vội vã nhưng đã lưu ý. Chỉ trong khoảnh khắc Bô đã nhắc cây súng ra khỏi xe, sẵn sàng bắn vào cặp mắt xanh kia. Cặp mắt dừng lại trong bóng tối, chăm chú nhìn Bô.

Bô nói:

- Không chắc là một con sói. Trừ phi là một con sói mắc bệnh dại.

Mẹ nhắc Mary lên thùng xe. Bô tiếp:

- Cũng không hẳn thế. Hãy nhìn lũ ngựa coi!

Pet và Patty vẫn bình thản nhai cỏ. Mẹ nói:

- Một con mèo rừng chăng?

- Hay là một con sói cỏ?

Bô nhổ một cây cọc, hét lớn, quăng tới. Hai con mắt xanh chúi xuống sát đất tựa hồ con vật thu mình lại để chuẩn bị chồm tới. Bô hờm súng sẵn sàng.

Con vật vẫn bất động.

Mẹ nhắc:

- Dừng, Charles!

Nhưng Bô từ từ bước thẳng tới cặp mắt. Và cũng chậm chậm men trên mặt đất, cặp mắt trườn về phía Bô. Laura đã nhìn rõ con vật trong đường ranh bóng tối. Đó là một con vật lông màu hung và vằn vện. Đúng lúc đó Bô kêu lên và Laura hét lớn.

Việc kế tiếp mà cô nghĩ tới là cổ sức chụp ôm lấy Jack đang nhảy nhót, hỗn hển, quay cuồng liếm mặt, liếm tay cô với chiếc lưỡi ướt át. Cô không thể giữ nổi con chó. Nó lao khỏi tay cô nhào tới Bô, tới Mẹ, rồi lại nhào trở lại với cô.

Bô nói:

- Tốt rồi, anh mừng quá!

Mẹ bảo:

- Em cũng thế! Nhưng anh có làm em bé thức dậy không?

Mẹ đu đưa bé Carrie trong vòng tay, khẽ vỗ ru.

Jack hết sức mừng rỡ. Nhưng chỉ một lát sau, nó đã nằm xuống sát bên Laura và thở ra một hơi dài thượt. Hai mắt nó đỏ hoe một nhọc và trợn nửa dưới thân hình nó dính bết bùn. Mẹ lấy cho nó một chiếc bánh và nó chỉ liếm qua rồi khẽ lắc lắc, không thể ăn nổi. Nó đã quá mệt.

Bô nói:

- Không thể nói chắc là nó đã phải bơi bao lâu và bị nước cuốn xa tới tận

đầu trước khi lộn được vào bờ.

Vậy mà khi nó tìm về tới nơi thì Laura lại gọi nó là chó sói và Bố tính bắn nó.

Nhưng Jack biết cả nhà không muốn xử với nó như thế. Laura hỏi nó:

- Bạn biết là chúng tôi không muốn như thế, phải không Jack?

Jack ngoắc ngoắc khúc đuôi cộc, nó biết.

Đã quá giờ đi ngủ. Bố buộc Pet và Patty vào máng ăn sau thùng xe cho chúng ăn bắp. Carrie đã ngủ trở lại. Mẹ giúp Mary và Laura thay quần áo. Mẹ choàng những chiếc áo dài ngủ trên đầu các cô trong lúc các cô luồn tay vào ống tay áo. Các cô tự cài nẹp cổ và buộc dải mũ dưới cằm. Dưới gầm xe, Jack đảo quanh ba vòng một cách mệt mỏi và nằm xuống ngủ.

Laura và Mary đọc lời cầu nguyện trong thùng xe rồi trườn vào chiếc giường nhỏ. Mẹ hôn chúc các cô bé ngủ ngon.

Bên kia tấm bạt mui, Pet và Patty tiếp tục nhai bắp. Khi Patty hít hít máng ăn, những tiếng phì phà nổi lên sát bên tai Laura. Nhiều tiếng động nhỏ lan nhanh trong cỏ. Từ lùm cây dưới lạch suối, một con cú cất tiếng:

- Hu-uu? Hu-uu?

ở một khoảng xa hơn, một con khác đáp lại:

- Uu-uu! Uu-uu!

Xa xa trên đồng cỏ, những con sói hú dài và dưới thùng xe, Jack khẽ gừ gừ trong họng. Mọi thứ trong thùng xe đều êm ả và ấm áp.

Ngay trước khoảng mui xe mở trống lơ lửng treo dày đặc những ngôi sao lớn lấp lánh. Laura nghĩ là Bố có thể đụng tay vào những ngôi sao này. Cô ước Bố ngắt lấy ngôi sao lớn nhất từ sợi dây treo nó vào bầu trời và tặng cho cô. Cô có vẻ hoàn toàn tỉnh táo, không hề ngủ chút nào, nhưng đột nhiên cô kinh ngạc hết sức. Ngôi sao lớn chiếu loá trước mắt cô.

Lập tức, cô choàng thức dậy. Đã qua sáng hôm sau.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 4

NGÀY THẢO NGUYÊN

Những tiếng lao xao nhẹ nhàng vang sát bên tai Laura do các hạt bắp trút vào máng ăn. Bố đang lo bữa sáng cho Pet và Patty.

Bố nói:

- Lui lại, Pet! Đừng có tham lam. Phải biết là đã tới lượt Patty chứ.

Pet dậm mạnh chân và nhóp nhép.

- Bây giờ hãy ăn trong góc máng của mình, Patty. Phía này là của Pet.

Tới phiên Patty khẽ ré lên. Bố nói:

- A, từ từ thôi, được không? Hãy tỏ ra biết điều nào. Ta nói con chỉ được ăn phần bắp riêng của mình thôi.

Mary và Laura nhìn nhau, cùng cười. Mùi thịt ướp xông khói và cà phê thơm lừng trong tiếng xèo xèo của những chiếc bánh kẹp. Hai cô bé nhảy phắt ra khỏi giường.

Mary có thể tự lo mặc quần áo, trừ việc cài chiếc nút ở giữa lưng. Laura cài giúp chị chiếc nút này rồi Mary cài cho Laura trọn hàng nút phía sau. Hai chị em rửa mặt và tay trong chiếc thau nhôm đặt trên bậc xe. Mẹ giúp cả hai chải từng lọn tóc rối trong lúc Bố xuống lạch suối lấy nước.

Rồi cả nhà ngồi trên thảm cỏ ăn bánh kẹp với thịt ướp xông khói và mật mía trong những chiếc khay đặt trên đùi.

Xung quanh, những vệt tối đọng lại trên mặt cỏ rợn sóng đang nhạt dần trong ánh nắng sớm. Từ những cồn sóng cỏ, bầy chiền chiền vút bay thẳng lên bầu trời quang đãng, hót véo von. Những cụm mây như các chuỗi ngọc trôi nhẹ giữa khoảng không xanh thẳm. Trên khắp các lùm cỏ, những con chim nhỏ xíu không ngừng bay lượn và ca hát líu lo. Bố bảo đó là giống chim di.

Laura gọi lớn:

- Di, di! Chim di ơi!

Mẹ nhắc:

- Ăn đi, Laura. Con không được quên các thói quen, dù mình ở cách mọi người hàng trăm dặm.

Bố nói, giọng ngọt ngào:

- Calorine, mình chỉ cách Independence bốn chục dặm thôi và cũng không

có một người hàng xóm nào ở gần hơn thế.

Mẹ gật đầu:

- Bốn chục dặm, đúng rồi! Nhưng dù sao thì vẫn chẳng hay ho gì nếu hát bên bàn ăn. Hay trong lúc đang ăn.

Mẹ nói thêm mấy tiếng cuối vì lúc này không có bàn ăn.

Chỉ có cánh đồng mênh mông trống vắng với thảm cỏ chập chờn những gợn sóng lấp lánh dưới bầu trời xanh bao la và từng bầy chim bay lượn hót mừng mặt trời đang lên. Khắp trên đồng cỏ mênh mông này không một dấu hiệu nào cho thấy từng có một ai khác sống tại đây.

Giữa khoảng đất trời lồng lộng, cỗ xe nhỏ phủ mui nằm im lìm đơn độc. Sát bên cỗ xe là Bố, Mẹ, Mary, Laura và bé Carrie đang ngồi ăn bữa sáng.

Những con ngựa nhóp nhép nhai bắp và Jack đang ngồi bất động cố kìm không xin ăn. Laura không được phép chia thức ăn cho nó trong lúc đang ăn, nhưng cô vẫn để dành cho nó. Và Mẹ đã làm riêng cho nó một chiếc bánh kẹp lớn bằng phần bột, trứng và sữa còn dư lại.

Khắp nơi trong đồng cỏ, những con thỏ xuất hiện bên hàng ngàn gà gô, nhưng sáng nay Jack không thể tự săn tìm bữa ăn sáng. Bố sắp đi săn và Jack phải ở lại canh chừng.

Trước hết, Bố buộc Pet và Patty vào dây cột. Rồi Bố lấy chiếc khạp gỗ bên sườn xe xuống, đổ đầy nước vào đó. Mẹ đang chuẩn bị giặt đồ.

Xong, Bố dắt chiếc rìu nhỏ bén ngót vào trước bụng, treo ống thuốc ở bên chiếc rìu, nhét hộp đồ khâu và túi đạn vào túi rồi kẹp súng trên cánh tay.

Bố nói với Mẹ:

- Cứ nhẩn nha, Caroline. Mình sẽ chỉ rời đi khi nào thích đi. Còn nhiều thời giờ ở đây.

Bố quay đi. Một khoảnh khắc sau, mọi người chỉ còn nhìn thấy nửa trên thân hình Bố vươn khỏi lớp cỏ cao, tiếp tục rời xa và nhỏ dần. Rồi, Bố khuất ngoài tầm nhìn và đồng cỏ vắng hoe.

Mary và Laura rửa chén đĩa trong lúc Mẹ dọn giường trên thùng xe. Xếp gọn gàng xong những chiếc đĩa đã được rửa sạch vào thùng, hai chị em đi lượm những cành cây rải rác chất lên đồng lửa rồi khuân củi đặt tựa vào một bánh xe. Thế là mọi thứ đều đã ngăn nắp.

Mẹ mang từ trong xe ra chiếc chén gỗ nhỏ đựng xà phòng, vén cao váy, xắn tay áo lên và quì trên cỏ ngay bên khạp nước. Mẹ giặt khăn trải giường, áo gối, các đồ lót trắng rồi giặt tiếp sơ-mi, áo khoác, xả nước cho sạch và trải lên cỏ phơi khô dưới nắng.

Mary và Laura đang lúng lúng. Hai cô bé không được phép rời xa cỗ xe, nhưng rất thích thú chạy lăng quăng trên cỏ giữa nắng gió. Trước mắt các cô luôn có những con thỏ cực lớn nhảy nhót, những con chim vỗ cánh bay lên rồi đáp xuống. Đám chim di bé xíu có mặt khắp nơi và chiếc tổ xinh xinh

của chúng đầy trong các bụi cỏ cao. Khắp nơi cũng xuất hiện những con sóc đất nhỏ với bộ lông sọc nâu.

Những con vật nhỏ này có vẻ êm mềm như nhung. Mắt chúng tròn xoe sáng long lanh, mũi gấp nếp và những bàn chân tí teo. Chúng đột ngột phóng ra từ những lỗ hang trên mặt đất, đứng sững nhìn Mary và Laura. Chân sau chúng gấp dưới hông, những bàn chân tí teo áp vào bụng và chúng giống hệt những mảnh gỗ khô nhô lên từ mặt đất. Chỉ những con mắt chúng lấp lánh. Mary và Laura muốn bắt một con đem tới cho Mẹ. Nhiều lần, gần như các cô đã chụp trúng một con. Chúng thường đứng bất động mặc cho các cô tới gần và đúng lúc các cô tin là chụp được thì chúng biến mất. Trên mặt đất chỉ còn trơ lại lỗ hang tròn xoe.

Laura chạy tới chạy lui hoài vẫn không chụp nổi một con. Mary thu mình ngồi im bên lỗ hang chờ một con xuất hiện trong lúc những con sóc nhảy nhót vui vẻ hoặc ngồi ngấm cô ngay sát phía ngoài tầm tay. Nhưng không một con nào ló ra lỗ hang mà cô rình chờ.

Khi có một chiếc bóng trôi qua bãi cỏ là cả bầy sóc biến mất. Đó là lúc một con ó đảo vòng trên cao. Con chim bay gần tới mức Laura nhìn rõ cặp mắt tròn dử tợn đảo xuống chiếu thẳng vào cô. Cô nhìn rõ cả chiếc mỏ nhọn sắc và những chiếc móng man rợ co lại sẵn sàng bổ nhào xuống vồ chụp. Nhưng con ó không thấy gì ngoài Laura và Mary cùng những lỗ hang tròn trống lóc trên mặt đất. Nó lượn vòng ra xa đảo tới nơi khác kiếm mồi.

Lập tức tất cả những con sóc đất nhỏ lại xuất hiện.

Lúc này đã gần giữa trưa. Mặt trời sắp vuron lên thẳng đỉnh đầu. Laura và Mary đành hái những bông hoa trong các lùm bụi mang về tặng Mẹ thay vì đem về một con sóc đất.

Mẹ đang gấp quần áo vừa được phơi khô. Những bộ đồ lót trắng hơn tuyết còn đượm hơi nắng ấm và thơm nồng mùi cỏ. Mẹ cất quần áo vào thùng xe và nhận những bó hoa. Hết ngấm bó hoa của Laura, Mẹ lại ngấm bó hoa của Mary và cắm tất cả vào chiếc bình đầy nước. Mẹ đặt bình hoa ngay trên bậc xe để làm đẹp chỗ ở.

Rồi Mẹ tách hai chiếc bánh bột bắp, quét mật mía lên. Mẹ đưa cho Mary và Laura mỗi cô một chiếc. Đó là bữa ăn trưa của hai cô bé, bữa ăn trưa thật ngon.

Laura hỏi:

- Em bé da đỏ ở đâu, Mẹ?

Mẹ nhắc:

- Không được nói với cái miệng đầy bánh như thế, Laura.

Thế là Laura vội nhai, nuốt nghiền ngấu và nói:

- Con muốn thấy một em bé da đỏ.

- Xin Chúa che chở cho chúng con!

Mẹ kêu lên và tiếp:

- Điều gì lại khiến con muốn thấy người da đỏ? Rồi mình sẽ thấy họ. Mẹ sẽ không ngạc nhiên khi mình thấy nhiều hơn cả mức mình mong.

Mary hỏi:

- Họ sẽ không làm hại mình chứ?

Mary luôn ngoan ngoãn không khi nào nói trong lúc đang nhai bánh. Mẹ nói:

- Không đâu! Đừng để một ý nghĩ như thế len vào đầu con.

- Tại sao Mẹ không thích người da đỏ?

Laura hỏi và le lưỡi liếm một giọt mật. Mẹ nói:

- Mẹ chỉ không thấy thích họ thôi. Mà con đừng liếm ngón tay nữa, Laura.

Laura nói:

- Đây là xứ sở của người da đỏ phải không? Nếu Mẹ không thích họ thì mình tới xứ của họ làm gì?

Mẹ bảo Mẹ không biết đây có phải xứ của người da đỏ hay không. Mẹ cũng không biết ranh giới giữa vùng Kansas kéo tới đâu. Nhưng dù sao thì chắc người da đỏ không còn ở đây lâu. Bố đã nghe một người ở Washington nói không bao lâu nữa sẽ nói rộng vùng định cư qua lãnh thổ người da đỏ. Có thể việc này đã được thực hiện, nhưng khó có ai biết chắc vì Washington ở xa quá.

Mẹ lên thùng xe lấy chiếc bàn ủi, đem hơi nóng trên lửa. Mẹ phun nước vào áo của Mary, của Laura, của bé Carrie và chiếc khăn thêu. Mẹ trải một chiếc chăn và tấm trải giường lên băng ghế trên thùng xe rồi ủi quần áo.

Bé Carrie ngủ trong thùng xe. Laura, Mary và Jack nằm ngay dưới bóng mát trên đám cỏ bên cổ xe vì lúc này đang nắng gắt. Jack há miệng, le dài chiếc lưỡi đỏ hồng, mắt lơ đãng muốn ngủ gục. Mẹ khẽ ngâm nga trong lúc đưa chiếc bàn ủi qua các nếp nhăn trên những chiếc áo. Xung quanh họ chỉ có thảm cỏ đôn xô trong gió kéo dài tận chân trời. Trên cao, vài cụm mây trắng lững lờ trôi giữa khoảng không xanh nhạt.

Laura hết sức thoải mái. Gió cất tiếng ca một điệu ca trầm trầm rì rào trong cỏ. Tiếng xào xạc của bầy cào cào vang khắp vùng đồng trống mênh mông. Từ các lùm cây bên lạch suối, một giọng ngân dài mơ hồ văng lại. Nhưng hết thảy những âm thanh đó như chỉ làm tăng thêm sự tĩnh mịch thanh thoát, âm áp trùm bủa khắp nơi. Laura chưa từng thấy nơi nào kì thú ngang với nơi này.

Cô không hề hay biết mình đã ngủ thiếp đi, cho tới khi bừng tỉnh. Jack đang đứng ngoắc ngoắc chiếc đuôi cụt ngắn. Mặt trời đã xuống thấp và Bố đang băng ngang đồng cỏ trở về. Cô nhảy bật lên, phóng chạy và chiếc bóng dài của Bố lướt tới đón cô giữa những cùn sóng cỏ.

Bố giờ cao con mới sẵn được cho cô nhìn rõ. Bố hạ được hai con gà gô mái

mập mạp và một con thỏ, con thỏ lớn nhất mà cô được thấy. Laura vừa nhảy nhót vừa vỗ tay la lớn. Rồi cô nín một ống tay áo Bố nhảy lò cò qua những đám cỏ cao.

Bố nói với cô:

- Vùng này vô số môi săn. Vừa thấy một con nai là Bố thấy liền năm mươi con, rồi thì linh dương, sóc, thỏ và đủ thứ chim. Dưới suối thì đặc nghet cá.

Bố quay qua nói với Mẹ:

- Đúng như anh đã nói với em, Caroline. ở đây có mọi thứ mình cần. Mình sẽ sống như những ông vua.

Rồi tới bữa ăn tối tuyệt vời. Cả nhà quây quần bên đống lửa, ăn món thịt thơm mềm ngon lành cho tới lúc không thể ăn thêm nổi một miếng. Cuối cùng, Laura đặt chiếc đĩa xuống, thở ra một hơi dài mãn nguyện. Cô không ước điều gì hơn nữa trên đời này.

Bầu trời bao la đang chuyển màu và khắp mặt đất phẳng lì rải đầy bóng tối. Hơi lửa ấm càng dễ chịu hơn do gió đêm thấm lạnh. Từ mé rừng bên lạch suối khắc khoải vẳng lên tiếng cuốc kêu. Một lát sau, con bách thanh cất tiếng hót rồi những vì sao hiện ra và bầy chim im lặng.

Tiếng đàn của Bố dìu dặt cất lên trong ánh sao. Đôi lúc Bố hát theo, đôi lúc chỉ có tiếng đàn réo rắt. Êm nhẹ và lan xa, tiếng đàn như bông bênh theo lời ca:

*- Em bí ẩn nhưng tình ta tha thiết
Trái tim này muôn thuở hướng về em*

Những ngôi sao rực sáng hạ thấp xuống khỏi nền trời, thấp hơn, thấp hơn nữa, run rẩy theo tiếng đàn.

Laura thấy ghen thờ và Mẹ vội nhào tới. Mẹ hỏi:

- Gì vậy, Laura?

Laura thì thầm:

- Các ngôi sao đang hát.

Mẹ nói:

- Con ngủ mơ rồi. Chỉ có tiếng đàn thôi. Bây giờ phải lên giường ngay. Dưới ánh lửa, Mẹ cởi áo cho Laura, choàng lên người cô chiếc áo ngủ, giúp cô buộc dải mũ và đặt cô vào giường. Nhưng tiếng đàn vẫn dìu dặt trong ánh sao. Trời đêm ngập tràn âm nhạc và Laura tin rằng phần lớn do từ những ngôi sao rực sáng đang đu đưa thật thấp trên đồng cỏ.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 5

NGÔI NHÀ TRÊN THẢO NGUYÊN

Sáng hôm sau, Laura và Mary thức dậy trước khi mặt trời mọc. Các cô ăn điểm tâm bằng xúp bắp với xốt gà gô và lật đặt giúp Mẹ rửa chén đĩa. Bố chuyển mọi thứ lên xe rồi cột Pet và Patty vào xe.

Mặt trời vừa nhô lên, họ đã đang băng ngang đồng cỏ. Lúc này cũng không có con đường nào hết. Pet và Patty đập tràn trên cỏ và cỗ xe kẻ dài phía sau những vệt bánh lè loi.

Gần trưa, Bố ra lệnh cho lũ ngựa:

- Hu-oa!

Cỗ xe ngừng lại, Bố nói:

- Đây rồi, Caroline. Mình sẽ dựng nhà tại đây.

Laura và Mary bò qua chiếc máng ăn nhảy ào xuống đất. Khắp xung quanh đều là đồng cỏ trải dài tới chân trời.

Tương đối gần về phía bắc là một trũng đất thấp nằm dưới đồng cỏ. Vài ngọn cây xạm màu nhô lên và sau những ngọn cây đó là nhiều vách đất dốc chận ngang thẳm cỏ trên đồng. Xa xa về phía đông, một lớp cỏ khác nằm gầy khúc trên đồng và Bố nói đó là sông.

Bố vừa nói vừa chỉ cho Mẹ:

- Sông Verdigris đó.

Rồi, Bố Mẹ khởi sự chuyển đồ đạc xuống xe. Mọi thứ đều chất đóng trên mặt đất. Mui xe cũng được gỡ và đem phủ trên đồng đồ đạc. Tới phiên thùng xe được tháo rời trước sự chăm chú theo dõi của Laura, Mary và Jack.

Từ lâu, cỗ xe đã là nhà của họ. Lúc này, nó chỉ còn trơ bộ khung và bốn vành bánh. Pet và Patty vẫn được cột vào dàn trước cỗ xe. Bố xách chiếc xô và cây rìu, leo lên ngôi trên bộ khung xe, lái đi. Bố lái thẳng xuống dưới đồng cỏ, khuất ngoài tầm nhìn.

Laura hỏi:

- Bố đang đi đâu vậy?

Mẹ đáp:

- Bố đi kiếm cây dưới khu đất trống.

Thật khác thường và dễ sợ khi bị bỏ lại giữa thảo nguyên mà không có một

cổ xe. Mặt đất và bầu trời bỗng như quá lớn và Laura thấy mình bé nhỏ hơn. Cô muốn chúi xuống nằm im giữa đám cỏ cao như một con gà gô nhỏ. Nhưng cô không thể làm vậy vì phải giúp Mẹ trong lúc Mary ngồi trên cỏ giữ bé Carrie.

Trước tiên, Laura và Mẹ sắp đặt giường ở dưới tấm bạt mui xe. Rồi Mẹ xếp lại đủ thứ hộp, thùng, gói trong lúc Laura rầy sạch cỏ trên khoảng đất trước lều bạt. Khoảng đất này là chỗ nấu nướng. Nhưng phải chờ Bố mang củi về mới nhóm lửa được.

Không còn việc làm nên Laura đi quanh một chút, cô không đi xa khỏi lều bạt, nhưng lại tìm thấy một kiểu đường hang kì lạ ở trong cỏ mà nếu chỉ nhìn qua ngọn cỏ gọn sóng ở phía trên thì không thể nhận ra. Đó là một lối đi thẳng, hẹp len giữa chân những cọng cỏ. Nó kéo dài mãi vào đồng cỏ vô tận.

Laura đi theo một đoạn ngắn. Cô đi thật chậm, chậm hơn rồi dừng lại và cảm thấy kì quái. Thế là cô đảo ngược một vòng, vội vã chạy về. Nhìn xiên qua vai mình, cô không thấy có thứ gì khác. Nhưng cô vẫn hồi hải chạy.

Lúc Bố ngồi trên một đồng gỗ lái xe trở về, Laura nói ngay với Bố về lối đi đó. Bố bảo đã nhìn thấy từ hôm qua.

Bố nói:

- Đó là một lối đi cũ lắm rồi.

Đêm đó, bên đồng lửa, Laura lại hỏi lúc nào cô sẽ thấy một em bé da đỏ, nhưng Bố nói không biết. Bố nói không bao giờ thấy người da đỏ, trừ phi họ muốn thấy mình. Bố đã thấy người da đỏ khi còn là một đứa trẻ ở bang New York, nhưng Laura chưa từng thấy bao giờ. Cô chỉ nghe nói đó là giống người man rợ với nước da màu đỏ và những cây rìu nhỏ của họ được gọi là tomahawk.

Bố biết rất nhiều loài hoang thú nên chắc phải biết về giống người man rợ. Laura nghĩ là vào một ngày nào đó Bố sẽ chỉ cho cô thấy một em bé da đỏ giống như khi Bố chỉ cho cô những con nai nhỏ, những chú gấu con và những bầy chó sói.

Bố đi kéo gỗ liên tục nhiều ngày, chất thành hai đồng, một để làm nhà và một để làm chuồng ngựa. Một con đường bắt đầu thành hình nổi với trũng đất thấp bên lạch suối. Về đêm, trong các sợi dây cột, Pet và Patty miệt mài gặm khiến đám cỏ xung quanh hai đồng gỗ thành lưa thưa và cụt ngắn.

Bố khởi sự dựng nhà trước. Bố xoắn bước trên mặt đất để đo độ dài rộng, rồi với chiếc xuống, Bố đào các đường rãnh cạn dọc hai bên khoảng đất vừa đo xong. Bố lẩn hai khúc cây lớn nhất vào các đường rãnh này. Những khúc cây này rất bền chắc vì sẽ đỡ cả căn nhà và được gọi là đà dầm.

Chặt khớp xong, Bố lẩn cho khúc cây lật úp xuống và các khớp gắn chặt khúc cây trên cây đà dầm.

Phần khung nền của ngôi nhà đã hoàn tất. Nó có bề cao bằng thân một khúc cây. Hai cây đà dầm chìm một nửa dưới đất và hai đặt ngang đầu chúng được ghép vừa khít để nằm ngay trên mặt đất. Tại góc giao tiếp các đầu cây, những khớp chặt giúp các đầu cây ghép lại vẫn không có độ dày hơn một thân cây. Và, đầu hai khúc cây đặt trên đà dầm lại lộ ra phần thân cây còn nguyên phía sau các khớp chặt.

Hôm sau Bố bắt đầu ghép vách. Từ mỗi phía, Bố lẩn một khúc cây và chặt khớp hai đầu để ghép khít với đầu khúc cây nằm dưới. Rồi Bố lẩn thêm hai khúc cây khác, chặt khớp hai đầu để ghép khít vào đầu hai khúc cây vừa được ghép. Lúc này, ngôi nhà đã có bề cao bằng hai thân cây.

Các khúc cây ghép với nhau rất chắc ở các góc. Nhưng không khúc cây nào hoàn toàn thẳng và tất cả đều có một đầu lớn, một đầu nhỏ nên dọc theo các bức vách có những khe hở. Chuyện này không đáng kể bởi Bố đã sắp xếp mở các khe hở kia.

Bố xoay xở một mình đưa bề cao ngôi nhà lên bằng ba thân cây. Rồi, Mẹ giúp Bố. Bố nhắc một đầu cây lên vách và Mẹ kìm đầu cây đó trong lúc Bố nhắc tiếp đầu kia. Bố đứng trên vách chặt khớp và Mẹ giúp lẩn, đỡ khúc cây khi Bố ghép đặt vào đúng vị trí tạo một góc vuông hoàn hảo.

Cứ thế, khúc này này tiếp khúc cây khác, bức vách cao thêm mãi cho tới lúc cao ngang đầu Laura. Cô đã thấy mệt vì đứng xem Bố Mẹ dựng nhà nên quay đi lưng sục trong đám cỏ cao. Đột nhiên cô nghe Bố hét lớn:

- Tránh mau! ở dưới tránh mau!

Một khúc cây nặng trĩch đang trượt xuống. Bố cố kìm giữ một đầu để khúc cây không lẩn trúng Mẹ. Bố không thể kìm nổi. Khúc cây lao xuống. Mẹ co người lại trên mặt đất.

Cô bé lao tới bên Mẹ gần như cùng một lúc với Bố. Bố quì xuống kinh hoàng gọi Mẹ và Mẹ nghẹn giọng:

- Em không sao.

Khúc cây đè trên một bàn chân Mẹ. Bố nhắc lên cho Mẹ rút chân ra. Bố sờ nắn trên người Mẹ coi có chỗ xương nào bị gãy.

- Đưa tay lên coi.

Bố nhắc và hỏi tiếp:

- Có bị va ở lưng không? Em xoay đầu được chứ?

Mẹ đưa tay lên và xoay đầu. Bố nói:

- Cảm ơn Chúa!

Bố giúp Mẹ ngồi thẳng dậy. Mẹ nhắc lại:

- Không sao đâu, Charles. Chỉ bị ở bàn chân thôi.

Bố vội tháo giày và cởi vớ cho Mẹ. Bố xem xét khắp bàn chân Mẹ, lay động bàn chân, mu bàn chân và từng ngón chân. Bố hỏi:

- Đau nhiều không?

Mặt Mẹ xám ngoét, môi mím chặt. Mẹ nói:

- Không nhiều lắm.

Bố bảo:

- Xương không sao. Chỉ bị trặc gân một chút thôi.

Mẹ nói vui về:

- Ô, bong gân thì mau lành. Đừng lo quá, Charles.

Bố nói:

- Lỗi tại anh. Lẽ ra anh nên làm dàn đỡ.

Bố đỡ Mẹ vào lều bạt. Bố nhóm lửa nấu nước. Khi nước nóng vừa mức, Mẹ ngâm bàn chân bị thương vào đó.

Đúng là do ý Chúa mà bàn chân Mẹ không bị dập nát. Chỉ nhờ một khe rãnh nhỏ trên mặt đất, bàn chân Mẹ đã được cứu thoát.

Bố chế thêm nước nóng vào thùng ngâm chân cho Mẹ. Hơi nóng làm chân Mẹ đỏ lên và chỗ mắt cá sưng phồng bắt đầu chuyển thành màu tím. Mẹ lấy bàn chân ra khỏi thùng nước và quấn nhiều vòng một dải vải quanh mắt cá chân. Mẹ nói:

- Em có thể xoay xở được.

Bàn chân đỏ của Mẹ không thể mang giày. Nhưng Mẹ quấn thêm nhiều lớp vải xung quanh và lết đi cả nhấc. Mẹ vẫn lo cơm nước như thường lệ nhưng chậm chạp hơn. Nhưng Bố bảo Mẹ không thể giúp Bố dựng nhà cho tới khi mắt cá chân Mẹ lành hẳn.

Bố đeo cây làm dàn đỡ. Đó là những tấm ván dài và mỏng. Một đầu ván chống trên đất còn đầu kia tựa vào bờ vách. Bố sẽ không còn phải nhấc một khúc cây nào vì tất cả được lăn trên dàn đỡ này.

Mắt cá chân Mẹ vẫn chưa lành. Chiều chiều, khi Mẹ mở băng ngâm chân trong nước nóng, chỗ đau vẫn nổi đủ thứ màu tím, đen, xanh, vàng. Ngôi nhà cứ phải nằm chờ.

Rồi, một buổi chiều, Bố trở về vừa đi ngược con đường nổi với lạch suối vừa huýt gió vui vẻ. Cả nhà không ngờ Bố đi săn mà về sớm như vậy. Vừa thoáng thấy mọi người, Bố đã la lớn:

- Có tin vui!

Thì ra họ có một người hàng xóm chỉ ở cách khoảng hai dặm bên kia bờ lạch suối. Bố gặp ông ta trong rừng. Cả hai đã thoả thuận cùng giúp nhau để mọi công việc sẽ nhẹ hơn.

Bố nói:

- Anh ấy còn độc thân và nói có thể sống không có nhà, dễ hơn so với em và các cô bé gái. Vì thế, anh ấy tới giúp mình trước. Khi nào anh ấy dựng nhà, anh sẽ qua giúp lại.

Bố hỏi:

- Em thấy thế nào, Caroline?

Một cách vui vẻ, Mẹ đáp:

- Thật tốt, Charles. Em mừng lắm.

Ngay sáng sớm hôm sau, ông Edwards tới. Ông cao, gầy, da sạm nắng. Ông cúi chào Mẹ và gọi Mẹ bằng “bà” một cách lễ độ. Nhưng ông ấy nói với Laura rằng ông ấy là một con mèo hoang vùng Tennessee. Ông ấy mang đôi giày ông cao, mặc chiếc áo cổ chui vá chằng chịt, đội nón da gấu và phun nước miếng xa tới mức Laura chưa hề tưởng tượng có một người làm nổi như thế. Ông ấy còn có thể phun nước miếng trúng bất cứ thứ gì ông ấy nhắm. Laura tập làm theo và tập hoài nhưng không bao giờ phun nổi nước miếng xa và chính xác như ông Edwards.

Ông ấy làm việc rất nhanh. Chỉ nội một ngày, ông ấy và Bố đã đưa các bức vách lên đúng tầm cao mà Bố ấn định. Cả hai nô giỡn, ca hát suốt buổi làm và những cây búa của họ làm bay tung các mảnh vụn.

Khung mái gồm những thanh gỗ mỏng đã được đặt trên các đầu vách. Rồi, trên bức vách phía nam, hai người cắt một khung trống cao làm cửa ra vào và trên hai bức vách phía đông, phía tây, họ khoét hai ô trống hình vuông để làm cửa sổ.

Laura không thể kéo dài thêm thời gian chờ đợi được nhìn thấy bên trong ngôi nhà. Ngay khi khung trống cao được cắt xong, cô chạy ào vào bên trong. Mọi thứ ở đây đều in sọc chằng chịt. Những sọc nắng xuyên qua các kẽ hở trên bức vách phía tây những sọc tối do bóng những thanh nẹp mỏng trên khung mái in xuống. Những sọc nắng và tối đó đều vắt trên bàn tay, cánh tay và những bàn chân trần của Laura. Và, qua các kẽ vách, cô có thể nhìn thấy nhiều vệt sọc trên đồng cỏ. Mùi thơm ngọt của cỏ hoà lẫn cùng thơm ngọt của gỗ mới được chặt ra.

Rồi, khi Bố cắt những khúc cây để mở ô cửa sổ trên bức vách phía tây, từng tảng lớn ánh nắng ủa vào. Lúc Bố hoàn tất công việc thì ngay trên nền đất giữa ngôi nhà nằm im một khối nắng.

Quanh khung cửa và các ô cửa sổ, Bố và ông Edwards đóng ép những tấm ván mỏng vào các đầu cây được cắt ra. Ngôi nhà đã xong, ngoại trừ trên mái. Các bức vách đều chắc chắn và nhà rộng, rộng hơn nhiều so với lều bạt.

Đúng là một ngôi nhà xinh xắn.

Ông Edwards đòi đi về, nhưng Bố Mẹ nói ông phải ở lại dùng bữa. Mẹ đã nấu một bữa ngon đặc biệt cho ngày họ cùng nhau kết bạn.

Có món thịt thỏ hầm ăn với bánh bột hấp và rất nhiều nước xốt. Còn món bánh bột bắp dày dặn đang bốc hơi rất hợp khẩu vị ăn với mỡ heo ướp muối xông khói. Ăn kèm thêm với bánh bột bắp còn có mật mía, vì đây là bữa ăn họp mặt kết bạn nên không dùng mật mía pha cà phê. Mẹ lấy ra món đường trắng dự trữ từ một túi giấy nhỏ màu nâu nhạt.

Ông Edwards nói ông ấy chỉ còn biết ca ngợi bữa ăn này.

Rồi Bố mang đàn ra.

Ông Edwards nằm duỗi thẳng chân trên đất lắng nghe. Nhưng mở đầu, Bố đàn cho Laura và Mary. Bố đàn một bài các cô thích nhất và Bố hát theo. Laura thích bài này nhất vì giọng Bố cứ trầm xuống, trầm xuống nữa, trầm xuống hơn nữa theo nhịp hát:

*Đức Vua phiêu lãng chính là Ta
Tênh tênh xuôi ngược khắp gần xa
Chiếc nón cũ mềm, đem quang xuống
Ôm trọn đất trời, vỗ bụng ca.*

Tới đó, giọng Bố chuyển thành trầm, trầm xuống, trầm hơn cả giọng con ềnh ương già nhất:

*- Đức Vua
phiêu
lãng
chính
là
TA!*

Tất cả đều cười lớn, Laura khó khăn lắm mới ngưng cười nổi.

- Ô, hát lại đi, Bố! Hát lại đi!

Cô kêu lên trước khi sực nhớ là trẻ con thường bị canh chừng và không được nghe theo. Thế là cô nín thinh.

Bố tiếp tục đàn và mọi vật bắt đầu nhảy múa. Ông Edwards chống một khuỷu tay lên, rồi ngồi thẳng dậy, rồi phóng mình lên và bắt đầu nhảy múa. Ông như một con thỏ đang nhảy nhót dưới ánh trăng trong khi tiếng đàn của Bố vui nhộn âm ỉ và một bàn chân Bố gõ nhịp trên mặt đất. Laura và Mary vỗ tay hoà theo trong lúc bàn chân các cô cũng gõ nhịp.

- Anh đúng là cây đàn điên cuồng nhất mà tôi được thấy.

Ông Edwards kêu lên với Bố một cách thần phục. Ông ấy không ngừng nhảy nhót còn Bố không ngưng đàn. Bố đàn bài Mùi Vị Tiền Bạc, bài Du Khách Arkansas, bài Cô Hầu Gái Ái Nhĩ Lan và bài Vũ Điệu Quỉ.

Bé Carrie không thể ngủ trong tiếng nhạc như thế. Bé ngồi dậy trong lòng Mẹ, mắt tròn xoe nhìn ông Edwards rồi vừa cười vừa vỗ vỗ hai bàn tay nhỏ xíu.

Ngay cả ngọn lửa cũng nhảy múa lôi cuốn tất cả những bóng đen xung

quanh cùng nhảy múa theo. Chỉ riêng ngôi nhà mới vẫn đứng im lìm lặng lẽ giữa màn đêm cho tới khi mặt trăng vươn lên chiếu sáng những bức vách màu xám và dọi những vệt vàng bao bọc nó.

Ông Edwards bảo là ông ấy phải đi. Đường về chỗ ở của ông ấy khá xa, mãi mé rừng bên kia lạch suối. Ông ấy cầm cây súng chúc Laura, Mary và Mẹ ngủ ngon. Ông ấy bảo là một người độc thân thường thích cô đơn, nhưng ông ấy đoán chắc là rất vui với không khí gia đình trong buổi tối này.

Ông ấy nhắc:

- Đàn đi, Ingalls! Đàn tiền tôi lên đường.

Thế là trong lúc ông ấy theo con đường dẫn xuống lạch suối rời xa đàn, Bố vẫn đàn. Và Bố cùng ông Edwards và Laura cùng hát lớn:

*Già Dan Tucker là ông già hoàn hảo
Già rửa mặt mình trong chiếc chảo
Già chải tóc mình bằng một bánh xe quay
Và tống con nhúc răng xuống gót giày
Mau tránh đường cho già Dan Tucker tới
Già đã trễ giờ đi kiếm ăn bữa tối
Bữa ăn qua rồi, chén đĩa sạch trơn
Chẳng còn lại gì ngoài miếng bí cỏ con
Già Dan Tucker đã đi vào thành phố
Cười trên lưng lừa, dắt theo chú chó lon ton*

Vang xa trên đồng cỏ, giọng Bố oang oang có giọng Laura phụ hoạ và vắng lại từ khu đất trũng bên kia lạch suối, những tiếng gào cuối cùng của ông Edwards:

*Mau tránh đường cho già Dan Tucker tới
Già đã trễ giờ đi kiếm bữa ăn tối!*

Khi Bố ngưng đàn, cả nhà không còn nghe thấy tiếng ông Edwards nữa. Chỉ có tiếng gió rì rào trong đồng cỏ. Mặt trăng vàng vành vành đang vươn lên thẳng đỉnh đầu. Bầu trời ngập tràn ánh sáng xoá nhoà các vì sao và khắp thảo nguyên chìm trong dịu dàng bí ẩn.

Từ rừng cây bên lạch suối, một con hoạ mi bắt đầu lên tiếng. Vạn vật im lìm lắng nghe. Con chim hót và hót liên tục. Gió se lạnh lồng lộng thổi qua đồng trống và tiếng hoạ mi trong trẻo lượn vòng trên tiếng cỏ rì rào. Bầu trời như một chiếc đĩa sáng khổng lồ úp trên mặt đất phẳng lì đen đặc.

Tiếng chim hót ngưng bật. Không một cử động hay lên tiếng. Laura và Mary lặng lẽ còn Bố và Mẹ ngồi không nhúc nhích. Chỉ còn tiếng gió lao xao và thảm cỏ thở dài. Rồi Bố đặt cây đàn trên vai chạm nhẹ chiếc vĩ trên mấy sợi dây. Vài nốt nhạc như những giọt nước trong veo rơi vào sự im lìm. Ngưng lại một giây, rồi Bố đàn lại điệu hót của con họa mi. Con họa mi lập tức đáp lại lời Bố. Nó bắt đầu lên tiếng hót trở lại. Tiếng chim hót hoà theo tiếng đàn của Bố.

Khi những dây đàn im tiếng, con họa mi tiếp tục hót. Nếu nó ngưng lại, cây đàn lại mời gọi và nó lập tức hót theo. Con chim và cây đàn như đang cùng nhau tâm sự dưới ánh trăng trong đêm lạnh.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 6

CHUYỂN VÀO NHÀ

Buổi sáng, Bố nói với Mẹ:

- Tốt hơn là mình nên chuyển vào nhà và có xếp đặt thật gọn ghẽ dù còn thiếu nền và nhiều thứ khác. Anh phải lo dựng gấp chuồng ngựa để Pet và Patty cũng được an toàn trong các bức vách. Hồi đêm, anh nghe thấy tiếng sói hú khắp mọi phía và có vẻ khá gần.

Mẹ nói:

- Ô, anh còn cây súng nên em không lo lắm.

- Đúng vậy, và còn cả Jack ở đây nữa. Nhưng anh vẫn yên tâm hơn khi có những bức vách chắc bao quanh em và các con.

Mẹ hỏi:

- Sao anh nghĩ là mình sẽ không gặp người da đỏ?

Bố trả lời một cách lơ đãng:

- Ô, anh không biết nữa. Anh đã thấy nhiều điểm hạ trại của họ giữa các vách đất. Anh nghĩ lúc này họ đang có một cuộc đi săn ở xa.

Mẹ lên tiếng gọi:

- Các con gái! Nặng lên rồi!

Laura và Mary bò ra khỏi giường, mặc quần áo. Mẹ nói trong lúc đặt phần thịt thỏ hầm cuối cùng lên đĩa của các cô:

- Ăn sáng nhanh lên. Bữa nay mình chuyển vào trong nhà nên phải dọn hết các thứ lộn vụn ra.

Thế là hai cô bé ăn hồi hã rồi lật đặt đi gom những mảnh vụn đưa ra khỏi ngôi nhà. Các cô tất tả lui tới, kéo vảy chất đầy các miếng gỗ mang đồ đồng bên đồng lửa. Nhưng vẫn còn nhiều mảnh vụn ngổn ngang trên mặt đất khi Mẹ quét nền nhà bằng cây chổi chà.

Mẹ còn đi khắp khiêng dù mắt cá chân đau đã khá hơn. Tuy nhiên, chỉ một thoáng sau Mẹ đã quét xong nền đất và lúc này Mary cùng Laura giúp Mẹ chuyển các thứ vào nhà.

Bố ngồi vắt vẻo trên đầu vách, mở rộng tấm bạt mui xa phủ lên khung mái nhà. Tấm bạt căng phồng gió, râu Bố bị thổi bay loạn xạ và mái tóc dựng đứng tựa hồ đang cố bứt khỏi đầu. Bố nắm chặt tấm bạt, vật lộn với nó. Có

lúc gió giật mạnh tới mức Laura nghĩ Bố có thể văng ra và bay trên không như một con chim. Nhưng Bố kẹp cứng chân vào bức vách, tay nắm chắc tấm bạt ghi xuống buộc lại, Bố nói với tấm bạt:

- Đó! Cứ nằm tại đó và phải...

- Charles!

Mẹ gọi. Mẹ đứng sững với đồng chăn trải giường trong tay nhìn lên Bố bằng ánh mắt phiền trách. Bố vẫn nói với tấm bạt:

- ... phải tỏ ra ngoan ngoãn!

Rồi Bố nói với Mẹ:

- Sao thế, Caroline? Em tưởng là anh đang nói điều gì hả?

Mẹ nói:

- Ô, Charles! Anh đúng là vô tích sự!

Bố chuyển tới một góc nhà, leo xuống. Những đầu cây chìa ra được Bố dùng làm bậc thang. Bố thọc hai bàn tay vào mái tóc làm cho mái tóc dựng đứng loạn xạ hơn nữa và Mẹ cười ngặt nghẽo. Bố bước tới choàng ôm cứng cả Mẹ lẫn đồng chăn trải giường.

Rồi cả hai cùng ngắm ngôi nhà và Bố nói:

- Đúng là một ngôi nhà ấm áp.

Mẹ bảo:

- Em phải cảm ơn vì được ở trong đó.

- Nhà không có cánh cửa ra vào, không có cánh cửa sổ. Nền nhà chỉ là mặt, còn mái mới là tấm bạt. Nhưng nhà có những bức vách chắc chắn và đứng đúng ngay chỗ của nó. Nó không như cỗ xe phải lênh đênh di chuyển vào mỗi buổi sáng.

Bố nói:

- Mình sẽ sống thoải mái ở đây, Caroline, vùng này rộng mênh mông. Đây là nơi mà anh bằng lòng ở lại hết đời mình.

Mẹ hỏi:

- Kể cả khi nó thành vùng định cư mới?

- Kể cả khi nó thành vùng định cư mới. Sẽ không có vấn đề chen chúc chật chội với hàng xóm vì vùng này đủ rộng để không bao giờ thành quá đông.

Hãy coi bầu trời kia!

Laura hiểu điều Bố muốn nói. Chính cô cũng thích vùng này. Cô thích bầu trời bao la lồng gió và mặt đất ngút ngàn tựa hồ vô tận. Mọi thứ đều tự do, vĩ đại và huy hoàng.

Gần tới giờ ăn, ngôi nhà được sắp xếp xong. Những chiếc giường nằm gọn ghẽ trên mặt đất. Băng ghế trên xa và hai khúc cây được mang vào dùng làm ghế. Cây sừng của Bố đặt trên khung cửa ra vào. Các thùng, hộp và bao bố dựa gọn vào bức vách. Ngôi nhà khá dễ chịu. Một lớp sáng nhẹ lọc qua tấm mái bạt. Gió và nắng lọt vào từ các ô cửa sổ và mỗi kẽ vách đều loé chiếu

ánh mặt trời đã lên cao.

Chỉ riêng đồng bếp lửa nằm nguyên tại chỗ. Bố nói Bố sẽ lo xây thật gấp một lò bếp ở trong nhà. Bố cũng phải lo xẻ ván để có một mái nhà kiên cố trước khi mùa đông tới. Bố còn phải lo ghép một nền sàn và đóng giường, bàn ghế. Nhưng tất cả những việc đó đều phải chờ tới sau khi dựng xong nhà cho ông Edwards và sau khi Pet và Patty có chuồng hẳn hoi.

Mẹ nói:

- Khi làm xong những thứ đó, em muốn có một dây phơi.

Bố cười:

- Phải, anh còn muốn có một cái giếng.

Sau bữa ăn, Bố cột Pet và Patty vào xe, xuống lạch suối chở về một khạp nước đầy để Mẹ rửa các thứ. Bố nói với Mẹ:

- Em có thể giặt quần áo ở dưới suối. Phụ nữ da đỏ vẫn làm vậy.

Mẹ nói:

- Nếu muốn như người da đỏ thì anh phải khoét một lỗ thùng trên mái cho khói tuôn ra và đặt bếp ngay giữa nền nhà. Người da đỏ vẫn làm vậy mà. Chiều hôm đó, Mẹ giặt quần áo trong chiếc khạp và trải phơi trên cỏ. Sau bữa ăn tối, cả nhà quây quần một hồi lâu bên đồng lửa. Đêm đó, họ được ngủ trong nhà. Không bao giờ họ còn phải ngủ bên đồng lửa ngoài trời. Bố và Mẹ nhắc tới những người ở Wisconsin và Mẹ ao ước được gửi một lá thư cho những người đó. Nhưng Independence ở xa tới bốn chục dặm và không có cách nào gửi thư nếu Bố không làm một chuyến đi dài tới trạm bưu điện ở đó.

Big Woods đã cách xa thăm thẳm, ông nội, bà nội cùng các cô, các bác, các chú và đám trẻ anh chị em không thể biết lúc này Bố, Mẹ, Laura, Mary và bé Carrie ở đâu. Phần họ ngồi đây bên đồng lửa cũng không ai biết được tại Big Woods đã xảy ra những chuyện gì. Không có cách nào để liên lạc.

Mẹ lên tiếng:

- Thôi, đi ngủ!

Bé Carrie đã buồn ngủ lắm. Mẹ bồng bé vào nhà, thay quần áo cho bé trong lúc Mary giúp Laura cởi các nút áo phía sau lưng, còn Bố lấy một tấm chăn treo lên che kín khung cửa ra vào. Che bằng tấm chăn cũng tốt hơn là bỏ khung cửa trống. Rồi Bố ra dắt Pet và Patty tới sát ngôi nhà.

Bố khẽ gọi vào trong:

- Caroline, ra đây! Ra coi trăng!

Mary và Laura nằm trên chiếc giường nhỏ trên nền đất trong ngôi nhà mới, nhìn qua ô cửa sổ phía đông ra ngoài bầu trời. Mặt trăng toả sáng ngay sát dưới ô cửa sổ và Laura ngồi dậy. Cô chăm chú ngắm mặt trăng cực lớn đang lặn lẽ vươn lên cao mãi trên nền trời quang đãng.

Ánh trăng biến tất cả những kẽ vách phía đó thành những đường sáng bạc.

Qua ô cửa sổ, ánh trăng ủa vào in trên nền đất một mặt gương hình vuông sáng dịu dịu. Độ sáng đủ cho Laura nhìn rõ Mẹ khi Mẹ vén tấm chăn che cửa, bước vào nhà.

Laura vội vã nằm xuống trước khi Mẹ kịp thấy cô đang ngồi trên giường. Cô nghe thấy Pet và Patty đang hí khe khẽ với Bố. Rồi, tiếng chân ngựa khua đập vào tai cô kề trên nền đất. Pet và Patty đang theo Bố đi về phía ngôi nhà và Laura nghe thấy Bố đang hát:

*Trôi đi, trôi mãi, trăng ơi!
Lung linh ánh bạc giữa trời bao la.*

Giọng Bố như hoà vào trời đêm cùng ánh trăng sáng và sự im lìm của đồng cỏ. Bố vẫn hát khi bước tới khung cửa ra vào.

- Trời xanh, trăng bạc la đà.

Mẹ nhắc nhỏ nhỏ:

- Charles! Anh làm lũ nhỏ mất ngủ đó.

Bố bước vào nhà không một tiếng động. Jack theo Bố bèn gót và nằm chắn ngang giữa khung cửa ra vào. Lúc này cả nhà đều nằm an toàn, ấm áp sau những bức ván vững chắc của ngôi nhà mới. Laura mơ hồ nghe văng lại một tiếng sói hú kéo dài từ khoảng xa trên đồng cỏ, nhưng cô chỉ khẽ rùng mình và chìm vào trong giấc ngủ.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 7

BẦY SÓI

Trọn ngày Bố và ông Edwards dựng chuồng cho Pet và Patty. Hai người lợp luôn mái, kéo dài công việc muộn tới mức Mẹ phải hâm thức ăn chờ bữa tối. Chuồng không có cánh cửa, nhưng dưới ánh trăng, Bố đóng hai cây cọc thật chắc xuống đất, mỗi cây sát một bên cửa. Bố lừa Pet và Patty vào trong chuồng rồi xếp chồng lên nhau nhiều miếng gỗ nhỏ chắn ngang trước khung cửa. Hai cây cọc giữ những miếng gỗ này biến thành một mảng vách kiên cố.

Bố nói:

- Rồi! Lũ sói cứ mặc sức hú. Tối nay mình sẽ ngủ yên!

Buổi sáng, khi Bố nhấc những mảnh ván ở sau hai cây cọc ra Laura vô cùng kinh ngạc. Sát bên Pet là một con ngựa con tai dài, cẳng dài, đang đứng lão đảo.

Laura vừa nhắm phía đó chạy tới thì Pet vốn hiền hoà bỗng bật hai tai về phía sau và nhe trợn hàm răng ra trước cô bé. Bố hét:

- Lui ngay, Laura!

Quay về phía Pet, Bố nói:

- Nào, Pet! Con biết là chúng ta không làm đau đứa nhỏ của con đâu!

Pet đáp lời Bố bằng một tiếng hí. Nó chịu cho Bố vỗ về con ngựa con nhưng dứt khoát không chịu cho Laura hoặc Mary tới gần. Ngay cả khi các cô nhòm qua kẽ vách. Pet cũng đảo cặp mắt trắng dã về phía đó và nhe hết hàm răng ra. Các cô chưa từng thấy một con ngựa con có những cái tai dài như thế. Bố bảo đó là một chú la con nhưng Laura nói nó giống một con thỏ lớn. Vì vậy, con ngựa con được đặt tên là Bunny.

Khi Pet bị buộc vào dây cột với Bunny nhảy nhót xung quanh hoặc ngo ngắc nhìn khoảng không rộng lớn. Laura phải canh chừng bé Carrie hết sức cẩn thận. Vì ngoại trừ Bố, bất kì ai tới gần Bunny cũng khiến Pet ré lên man rợ nên em bé có thể bị nó cắn.

Xế trưa chủ nhật đó, Bố cưỡi Patty băng qua đồng cỏ để coi có gì khác không. Trong nhà còn đầy thức ăn nên Bố không mang súng theo.

Bố phóng ngựa thật xa qua vùng cỏ cao, đi dọc mép vách đất bên lạch suối.

Từng bầy chim vụt bay lên, liệng vòng rồi lại chúi xuống cỏ. Bố vừa đi vừa nhìn xuống vùng đất trũng bên lạch suối như để ngắm những con nai đang gặm cỏ dưới đó. Rồi Patty vụt phi nước đại và cùng với Bố mau chóng trở nên nhỏ dần. Một thoáng sau, chỉ còn những gợn sóng cỏ ở nơi Bố vừa có mặt.

Khá muộn vào buổi chiều, Bố vẫn chưa trở về. Mẹ cời than trong đồng lửa ra, đặt củi lên, bắt đầu nấu bữa tối. Mary lo giữ em bé trong nhà. Laura hỏi mẹ:

- Jack có chuyện gì vậy?

Jack đi lui tới, ngó quanh lo ngại. Nó hếch mũi hít hít trong gió, chum lông cổ dựng lên, ép xuống rồi lại dựng lên. Đột nhiên, Pet gõ móng âm ỉ. Nó chạy vòng tròn với sợi dây cột rồi đứng sững, hí lên nho nhỏ. Bunny vội chạy tới đứng áp sát vào nó.

Mẹ hỏi:

- Chuyện gì vậy, Jack?

Nó chăm chăm nhìn Mẹ nhưng nó không thể nói được điều gì. Mẹ nhìn một vòng khắp dưới đất trên trời. Không thể nhận ra điều gì khác lạ. Mẹ nói:

- Giống như không có chuyện gì cả, Laura.

Mẹ cào than ung quanh bình lọc cà phê, chiếc vỉ nướng và cả trên nắp lò nướng bánh. Thịt gà gò xèo xèo trên vỉ và bánh bột bắp bắt đầu toả mùi thơm. Nhưng suốt thời gian đó, Mẹ luôn liếc nhìn khắp đồng cỏ, Jack đi lại không ngừng và Pet không gặm cỏ. Nó hướng về phía tây bắc, nơi Bố đi tới và giữ con ngựa con luôn ở sát bên nó.

Đột nhiên, Patty xuất hiện phóng ngang đồng cỏ. Nó xoắn vó phóng như điên và Bố cúi rạp mình ôm sát cổ nó.

Nó chạy vượt khỏi chuồng trước khi Bố kịp được nó dừng lại. Nó dừng lại khó khăn tới độ gần như khụy xuống. Toàn thân nó run rẩy, bộ lông đen ẩm mồ hôi và miệng sùi bọt. Bố vội tụt xuống. Bố cũng thở một cách mệt nhọc.

Mẹ hỏi:

- Chuyện gì vậy, Charles?

Bố nhìn về phía lạch suối khiến Mẹ và Laura cùng nhìn theo. Nhưng họ chỉ thấy khoảng trời trống phía trên vũng đất với vài ngọn cây và những mòm vách đất rải rác dưới thảm cỏ trên đồi cao.

Mẹ lại hỏi:

- Có chuyện gì vậy? Sao anh lại cười Patty theo kiểu đó?

Bố thở ra một hơi dài:

- Anh sợ bầy sói kéo tới đây. Nhưng có vẻ ổn hết rồi.

Mẹ kêu lên:

- Bầy sói! Bầy sói nào?

Bố nói:

- Mọi chuyện ổn rồi, Caroline! Hãy để chàng trai này lấy hơi lại đã!

Sau khi hít thở vài hơi, Bố tiếp:

- Không phải anh cưới Patty theo kiểu đó. Đó là cách duy nhất anh làm được để bám lấy nó. Tới năm chục con sói, Caroline. Những con sói lớn nhất mà anh thấy. Anh không muốn gặp lại điều đó một lần nào nữa, dù để được nhận cả một kho bạc.

Đúng lúc đó, một dải bóng đen phủ khắp đồng cỏ, vì mặt trời lặn xuống và

Bố nói:

- Anh sẽ kể cho em nghe sau.

Mẹ lên tiếng:

- Mình ăn tối ở trong nhà.

Bố nói với Mẹ:

- Không cần thế đâu, Jack sẽ báo động cho mình đúng lúc.

Bố cõ Pet và Patty ra khỏi dây cột. Bố không dắt mẹ con Pet và Patty xuống lạch suối uống nước như thường lệ. Bố cho chúng uống nước trong khạp của Mẹ đã được đổ đầy để dành cho sáng hôm sau. Bố vuốt hai bên sườn và mấy ống chân đầm mồ hôi của Patty rồi cho nó vào chuồng cùng Pet và Bunny.

Bữa tối đã sẵn sàng.

Đồng lửa quét một vòng sáng trong bóng tối. Laura và Mary ngồi sát đồng lửa, giữ bé Carrie bên cạnh. Hai cô thấy đêm đen bao đặc xung quanh và luôn liếc về phía sau, chỗ tiếp giáp giữa bóng tối và ánh lửa. Tại đó, những vật tối lay động như những vật sống đang chuyển mình.

Jack ngồi bệt sát đất bên Laura. Vành tai nó căng lên hướng về vùng bóng tối. Chốc chốc, nó đứng dậy đi vào vùng bóng tối một khoảng ngắn. Rồi nó bọc vòng quanh đồng lửa và trở lại ngồi bên Laura. Lông cổ dày đặc của nó nằm ép xuống và nó không hề gầm gừ. Chỉ hàm răng nó nhe ra nhưng có lẽ vì nó là giống chó săn.

Laura và Mary ăn bánh bột bắp với món gà gô và lắng nghe Bố nói chuyện với Mẹ về bầy sói.

Bố đã phát giác ra còn có những người hàng xóm khác. Một số người đang tới định cư dọc hai bên bờ suối. Cách đây khoảng ít nhất ba dặm, một người đang cùng vợ dựng nhà dưới khu đất trũng giữa vùng đồi cỏ cao. Đó là gia đình Scott và, Bố nói, họ là những nông dân rất dễ mến. Cách họ chừng sáu dặm, có hai người đàn ông độc thân sống chung trong một căn nhà. Họ canh tác hai khu đất liền nhau và dựng nhà ngay giữ đường ranh. Một người đặt giường tựa vào bờ vách phía này và một người đặt giường tựa vào bờ vách phía kia. Như thế, mỗi người vẫn nằm trên đất của mình, dù họ ở chung trong một ngôi nhà và ngôi nhà chỉ rộng cỡ tám bộ. Họ nấu nướng và ăn chung ở giữa nhà.

Bố không nói tiếng nào về bầy sói, Laura rất muốn được nghe chuyện này, nhưng cô biết là không được phép cắt ngang khi Bố đang nói chuyện.

Bố nói hai người độc thân kia không quen một người nào trong vùng. Đúng ra là họ chưa hề thấy ai ngoại trừ người da đỏ. Vì thế, họ rất mừng khi gặp Bố và Bố đã dừng lại với họ khá lâu.

Rồi Bố tiếp tục đi và từ trên một sườn đồi cỏ cao, Bố thấy một vệt trắng dưới trũng đất thấp bên lạch suối. Bố đoán là một tấm bạt mui xe và đúng thế. Khi tới nơi, Bố gặp một cặp vợ chồng và năm đứa con nhỏ. Họ từ Iovva tới và phải dừng tại đây vì một con ngựa của họ bị đau. Lúc này, con ngựa đã lành, nhưng khí hậu xấu dưới trũng thấp khiến họ bị sốt. Hai vợ chồng và ba đứa con lớn bệnh không đứng vững nổi. Hai đứa con nhỏ, một trai một gái trạc Mary và Laura, phải lo săn sóc cả gia đình.

Thế là, Bố lo giúp họ một số việc rồi trở lại chỗ hai người đàn ông độc thân báo cho họ biết. Lập tức, một người xuống đưa hết gia đình kia lên trên đồi để họ thở hít không khí trong lành hơn hầu mau chóng lành bệnh.

Việc nọ bắt qua việc kia buộc Bố trở về muộn. Bố băng ngang đồng cỏ một đoạn ngắn và khi đang thúc Patty xoắn vó thì đột nhiên, một bầy sói ào tới. Chỉ một thoáng, chúng đã bọc kín xung quanh Bố.

Bố nói:

- Đúng là một bầy sói chen chúc. Cả thảy có tới năm chục con, toàn là thứ sói lớn nhất mà anh chưa từng thấy bao giờ. Có thể bảo đó là những con sói trâu. Con đầu đàn cực lớn màu xám, cao ba bộ là ít. Phải nói là tóc anh dựng ngược lên hết.

Mẹ nói:

- Mà anh không mang súng theo chứ!

- Anh có nghĩ tới chuyện đó. Nhưng dù có cây súng thì cũng vô ích. Làm sao có thể đối đầu với năm chục con sói chỉ bằng một cây súng. Nhất là Patty không thể chạy bứt xa khỏi chúng.

Mẹ hỏi:

- Rồi anh làm gì?

Bố đáp:

- Chẳng làm gì cả. Patty ráng sức chạy và anh không mong gì khác hơn thoát xa khỏi chỗ đó. Nhưng anh biết chắc dù Patty phóng tận lực, bầy sói vẫn bắt kịp nội một phút và vật cả anh lẫn nó té xuống. Cho nên, anh kim Patty đi chậm lại.

Mẹ nói trong hơi thở:

- Trời ơi, Charles!

- Đúng vậy! Dù có được trả bao nhiêu tiền, anh cũng không làm lại một việc như thế, Caroline. Anh chưa từng thấy những con sói lớn cỡ đó. Một con cực lớn chạy dọc sát bàn đạp của anh. Anh có thể đá trúng vào sườn nó.

Chúng tỏ ra không để ý tới anh một chút nào. Có lẽ chúng vừa được ăn no mồi, Caroline. Phải nói là đám sói bao kín quanh anh với Patty và cùng chạy theo. Ngay giữa ánh sáng ban ngày. Giống hệt một bầy chó đang cùng đi với một con ngựa. Chúng bọc quanh, chạy nhảy, nô giỡn và tấp lấn nhau y hệt những con chó.

Mẹ lại kêu:

- Trời ơi, Charles!

Tim Laura đập thình thịch, miệng há hốc, mắt mở thao láo nhìn Bố. Bố nói:

- Patty run bần bật, giằng giựt chiếc hàm thiếc. Nó khiếp hãi cùng cực toát mồ hôi khắp mình. Anh cũng toát mồ hôi. Nhưng anh kìm được nó một đoạn, chạy chậm chậm giữa bầy sói. Bầy sói chạy cùng anh như thế khoảng một phần tư dặm, hoặc có thể dài hơn. Lúc đó, tới một khúc ngoặt dẫn xuống trũng đất dưới lạch suối. Con sói đầu đàn chạy xuống đó và cả bầy cùng chạy theo. Ngay khi con sói cuối cùng vừa vào khúc ngoặt, anh liền thúc Patty phóng đi. Nó băng ngang đồng cỏ chạy thẳng về nhà. Kể cả khi anh dùng roi quất nó, nó cũng không thể phóng nhanh hơn. Suốt đoạn đường đó, anh sợ khủng khiếp. Anh nghĩ là bầy sói có thể cũng hướng tới đây và đi nhanh hơn anh. Caroline, anh mừng vì đã để súng ở nhà cho em. Và nhà cũng đã dựng chắc chắn. Anh cho là với cây súng, em có thể kìm giữ bầy sói ở ngoài. Nhưng ở ngoài lại có Pet và con ngựa con.

Mẹ nói:

- Anh khỏi phải lo, Charles. Em tin là có thể xoay sở để cứu được những con ngựa của mình.

Bố nói:

- Lúc đó anh đâu còn tỉnh táo nữa. Anh biết em sẽ lo cứu mấy con ngựa, Caroline. Dù sao bầy sói sẽ không làm em rối trí. Nhưng nếu chúng đang đói mà anh lại không có ở đây thì...

Mẹ ngắt ngang:

- Bình nhỏ vẫn có tai lớn đó.

Mẹ muốn nhắc Bố không nên làm Mary và Laura khiếp sợ.

Bố cao giọng:

- Thôi, mọi thứ đều đã tốt đẹp rồi. Giờ này bầy sói đã ở cách xa đây nhiều dặm rồi.

Laura hỏi:

- Cái gì khiến chúng làm như vậy?

Bố nói:

- Bố không biết, Laura. Theo Bố thì chúng vừa ăn no và đang trên đường xuống lạch suối uống nước. Hoặc giả chúng đang nô đùa trên đồng cỏ nên không để ý tới bất kì thứ gì, ngoại trừ trò chơi, giống như nhiều lúc các con vẫn như thế. Hoặc giả chúng thấy Bố không có súng tức không thể hại

chúng. Hoặc khác nữa là chúng chưa từng thấy một người nào trước đây nên không biết rằng con người có thể hại chúng. Nói chung thì chúng không để ý tới Bố một chút nào.

Pet và Patty không ngừng đi vòng vòng ở trong chuồng. Jack đảo chậm chậm quanh đồng lửa. Khi nó dừng lại hếch cao mũi đánh hơi, lông cổ nó dựng lên.

Mẹ nói, giọng vui vẻ:

- Tới giờ ngủ của các con gái rồi!

Ngay cả bé Carrie cũng chưa ngủ, nhưng Mẹ đưa tất cả vào nhà. Mẹ nhắc Mary và Laura lên giường trong lúc Mẹ mặc áo ngủ cho bé Carrie và đặt bé vào giường lớn. Rồi Mẹ trở ra rửa chén. Trong bóng tối, cánh tay Bố vươn từ phía sau tấm chắn lên trên khung cửa, lặng lẽ kiểm cây súng. Phía ngoài, gần đồng lửa, đĩa chén va chạm lách cách. Rồi có tiếng dao cạo trên chiếc vỉ nướng. Mẹ và Bố đang nói chuyện và Laura ngủ thấy mùi khói thuốc hút. Ngôi nhà yên ắng nhưng thiếu cảm giác an toàn vì cây súng của Bố không nằm trên khung cửa và khung cửa còn trống chỉ được che bằng một tấm chắn.

Một hồi lâu sau, Mẹ vén tấm chắn lên. Lúc đó, bé Carrie đã ngủ. Mẹ và Bố bước vào hết sức nhẹ và lặng lẽ lên giường. Jack nằm chận giữa khung cửa, nhưng không đặt cằm lên mấy bàn chân. Đầu nó nghênh cao, nghe ngóng. Mẹ thở nhẹ nhẹ trong khi Bố thở nặng nề và Mary đã ngủ say. Nhưng Laura vẫn căng mắt nhìn qua bóng tối theo dõi Jack. Cô không thể biết lông cổ của con chó có dựng đứng lên không.

Cô choàng ngồi dậy đột ngột ở trên giường. Cô đã ngủ. Bóng tối xung quanh như bị xua đi. Ánh trăng dội vào ô cửa sổ và nhiều vết xuyên qua các kẽ vách. Dưới ánh trăng, Bố đứng như một vệt đen bên cửa sổ, lăm lăm cây súng.

Đúng lúc đó, một tiếng sói hú ngay sát bên tai Laura.

Cô nhào xa khỏi bức vách. Con sói đang ở sát bên ngoài vách. Laura khiếp hãi vì đã gây ra tiếng động. Cảm giác lạnh buốt không chỉ chạy theo sống lưng mà bủa khắp người cô. Mary kéo chắn lên trùm kín đầu. Jack gừ gừ và nhe hàm răng hướng về phía tấm chắn che khăn cửa ra vào.

Bố nói:

- Đứng im, Jack!

Những tiếng hú khủng khiếp từ khắp hướng dội vào ngôi nhà và Laura nhảy khỏi giường. Cô muốn tới với Bố vì biết thà làm phiền Bố lúc này còn tốt hơn. Bố quay đầu lại và thấy cô đang đứng trong chiếc áo dài ngủ.

Bố hỏi khẽ:

- Con muốn thấy không, Laura?

Laura không dám lên tiếng, nhưng cô gật đầu và lướt qua nền đất tới với Bố.

Bố đặt cây súng tựa vào vách, nhắc cô bé lên ngang ô cửa sổ.

Trong ánh trăng, những con sói ngồi thành một vòng cung. Chúng ngồi bệt trên hông, nhìn Laura ở phía sau ô cửa sổ và cô nhìn lại chúng. Chưa bao giờ cô bé nhìn thấy những con sói lớn như thế. Con sói lớn nhất còn cao hơn Laura. Nó có thể cao hơn cả Mary nữa. Nó ngồi chính giữa, đối mặt với Laura. Mọi thứ thuộc về nó đều lớn hết - những chiếc tai nhọn, cái mõm nhọn, chiếc lưỡi thè dài, vai và chân chắc nịch, hai bàn chân trước đặt sát nhau, còn chiếc đuôi quấn quanh hông. Lông nó bờm xờm màu xám nhưng hai mắt loé sáng xanh lè.

Laura thọc mấy ngón chân vào kẽ vách, hai cánh tay ôm cứng một mảnh ván và cô ngẩng, ngẩng chăm chú con sói đó. Nhưng cô không dám thò đầu khỏi ô cửa trông ra ngoài, nơi mà cả bầy sói ngồi rất gần cô, đang liên tục di động bàn chân và liếm láp hai bên sườn. Bố đứng sát sau lưng, vòng tay ôm chắc ngang người cô bé.

Laura thì thầm:

- Nó lớn khủng khiếp.

Bố cũng thì thầm trong mái tóc cô bé:

- Thử nhìn coi lông của nó óng ánh mức nào.

Ánh trăng tạo một viền sáng quanh bộ lông bờm xờm phủ khắp người con sói lớn.

Bố tiếp tục thì thầm:

- Chúng bọc thành một vòng kín xung quanh nhà.

Laura bước thoăn thoắt bên cạnh Bố tới ô cửa sổ khác. Bố lại đặt cây súng tựa vào vách và nhắc cô bé lên. Đúng là ở mé này cũng có một vòng cung chó sói. Tất cả những cặp mắt của chúng đều loé sáng xanh lè trong bóng tối của ngôi nhà. Laura có thể nghe được hơi thở của chúng. Khi chúng bắt gặp Bố và Laura nhìn ra, phần chính giữa của vòng cung hơi chuyển lui một chút về phía sau.

Pet và Patty đang hí và lòng chạy trong chuồng. Móng của chúng đập thành thạch trên mặt đất và cào khua ầm ĩ trên các bức vách.

Một lúc sau, Bố lại quay về ô cửa sổ cũ và Laura cũng đi theo. Họ tới đúng lúc con sói lớn héch mũi thẳng lên trời. Mõm nó há ra và một tiếng hú dài bốc lên như thấu tới mặt trăng.

Rồi hết thảy bầy sói bọc vòng xung quanh nhà đều héch mũi thẳng lên trời và đồng loạt hú đáp lại. Tiếng hú của chúng vang động khắp ngôi nhà, lan theo ánh trăng dội xa trên đồng cỏ bát ngát im lìm.

Bố nói:

- Bây giờ thì đi ngủ thôi, bình rượu táo nhỏ! Đi ngủ đi, Jack và Bố sẽ canh chừng cho mọi người.

Thế là Laura trở lại giường. Nhưng cô trần trọc mãi không ngủ nổi. Cô nằm

lắng nghe hơi thở của bầy sói ở phía bên kia vách. Cô nghe rõ tiếng móng chân chúng cào cào trên mặt đất và cả tiếng của một chiếc mũi hít hít ngay một kẽ vách. Cô nghe rõ con sói xám đầu đàn lại cất tiếng hú và cả bầy sói đồng loạt hú đáp lại.

Nhưng Bố vẫn đang lặng lẽ chuyển từ ô cửa sổ này tới ô cửa sổ khác và Jack đi đi lại lại không ngừng trước tấm chắn treo trên khung cửa ra vào. Những con sói cứ hú, nhưng chúng không thể xâm nhập nổi ngôi nhà vào lúc Bố và Jack đang có mặt như thế.

Cuối cùng, Laura ngủ thiếp đi.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 8

HAI KHUÔN CỬA DÀY

Laura cảm thấy một làn hơi ấm dịu trên mặt và mở mắt ra trong ánh nắng sớm mai. Mary đang trò chuyện với Mẹ bên đồng lửa ngoài trời. Laura chạy ra khỏi cửa, chỉ mặc chiếc áo dài ngủ. Không còn thấy những con sói mà chỉ có dấu vết dày đặc của chúng quanh ngôi nhà và chuồng ngựa.

Bố đã tới con đường dẫn xuống suối vừa đi vừa huýt gió. Bố đã treo sừng trên móc để dắt Pet và Patty xuống lạch suối cho uống nước như lệ thường. Bố bước theo dấu bày sói xa tới mức đủ cho Bố biết chắc lúc này bày sói đã ở rất xa, có lẽ đang theo đuổi một bày nai.

Mấy con ngựa luôn nhảy tránh dấu vết bày sói, tai chúng vênh cao một cách bồn chồn và Pet giữ chặt con nó ở bên mình. Tuy vậy, chúng ngoan ngoãn đi theo Bố vốn đã hiểu rõ không còn điều gì đáng sợ nữa.

Bữa ăn sáng đã sẵn sàng. Khi Bố từ lạch suối trở về, cả nhà cùng ngồi bên đồng lửa ăn món bột chiên với thịt gà gô băm. Bố nói nội trong ngày phải làm xong một cánh cửa. Bố không muốn lặp lại thêm một lần nữa cảnh chỉ có một tấm chắn ngăn cách cả nhà với bày sói.

Bố nói:

- Mình không có đình, nhưng không thể chờ tới khi có dịp đi Independence để mua. Một người đàn ông không cần có đình vẫn dựng nổi nhà hoặc làm một cánh cửa.

Sau bữa ăn sáng, Bố cột Pet và Patty vào xe, xách rìu đi kiếm gỗ. Laura lo rửa chén và dọn giường vì hôm đó tới phiên Mary lo giữ em bé. Rồi Laura giúp Bố làm cánh cửa. Mary ngồi xem trong lúc Laura chuyển dụng cụ cho Bố.

Với chiếc cưa, Bố cắt những khúc cây vừa với bề cao khuôn cửa và cắt những khúc ngắn hơn theo bề ngang. Rồi Bố dùng cây rìu xẻ thành những tấm ván và chuốt nhẵn bóng thật đẹp. Bố ghép những tấm ván dài sát nhau trên mặt đất và đặt ngang chúng những tấm ván ngắn. Với một mũi khoan, Bố khoan những chiếc lỗ xuyên qua hai lớp ván và mỗi chiếc lỗ đều được chốt bằng một chốt gỗ vừa khít.

Cánh cửa được làm xong theo cách đó và là một cánh cửa gỗ xồi loại tốt, cứng chắc.

Bố cắt ba đoạn đai da dài để làm bản lề, một ở trên đầu, một ở dưới đáy và một ở chính giữa.

Trước hết, Bố gắn các đoạn đai da vào cánh cửa theo cách sau: Bố đặt một miếng gỗ trên cánh cửa và khoan lỗ xuyên qua thấu cánh cửa. Rồi Bố gấp đôi một đầu đai da quanh miếng gỗ nhỏ, dùng dao khoét những lỗ tròn trên đoạn đai. Bố đặt miếng gỗ có quần đai trở lại trên cánh cửa cho tất cả các lỗ khoét khớp với nhau thành một lỗ. Lúc đó, Laura chuyển cho Bố một chốt gỗ và cây búa để Bố gắn chốt qua chiếc lỗ. Chiếc chốt xuyên qua sợi đai, qua miếng gỗ nhỏ, rồi lại xuyên qua sợi đai và gắn sâu vào cánh cửa. Thế là đoạn đai được gắn cứng ngắc không cách nào rời ra nổi.

Bố nói:

- Bố đã nói với con rằng một chuyên gia không cần những cây đinh.

Cột xong ba khớp bản lề, Bố dựng cánh cửa vào khuôn cửa. Nó vừa khít.

Tiếp theo, Bố chốt những mảnh gỗ vào các tấm ván cũ bên mép khuôn cửa bên kia để giữ cho cánh cửa khỏi bung ra. Bố dựng cánh cửa trở lại đúng chỗ và Laura đứng tựa lưng vào đỡ nó trong lúc Bố chốt các khớp bản lề vào khung cửa.

Nhưng trước khi làm việc này, Bố cần gắn xong một then cài trên cánh cửa vì đương nhiên phải giữ cho cánh cửa đóng được bằng một cách nào chứ.

Đây là cách Bố gắn then cài: Trước hết, Bố đục một thanh gỗ xồi dày, ngắn. Bố cắt một khía rộng, sâu ở một phía thanh gỗ tới ngay chính giữa. Bố gắn đứng thanh gỗ này ở phía trong cánh cửa và sát một bên mép. Bố đặt phía có đục khía áp vào cánh cửa để khía đục tạo thành một khe hở nhỏ.

Xong, Bố chặt và chuốt một thanh gỗ dài, nhỏ hơn. Thanh gỗ này nhỏ đủ để dễ dàng trượt qua khe hở. Bố đặt một đầu thanh gỗ qua khe hở và gắn đầu kia vào cánh cửa.

Nhưng Bố không gắn thanh gỗ một cách cứng ngắc. Thanh gỗ được chốt rất chắc vào cánh cửa nhưng có khoan một lỗ rộng hơn cây chốt. Thứ duy nhất giữ cho thanh gỗ nằm trên cánh cửa chính là khe hở.

Thanh gỗ này là chiếc then cài. Nó xoay được dễ dàng quanh chốt gắn và đầu buồng lỏng có thể kéo lên, hạ xuống trong khe hở. Đầu buồng lỏng này đủ dài để băng qua khe hở để gắn vào vách khi cánh cửa đóng lại.

Lúc Bố và Laura dựng cánh cửa vào khung cửa, Bố đã đánh dấu trên vách nơi mà đầu then cài vươn tới. Ngay tại điểm này, Bố gắn lên vách một khúc gỗ xồi dày. Nửa trên của khúc gỗ này được xẻ ra để chiếc then cài có thể nằm lọt giữa nó và bức vách.

Bây giờ thì Laura đẩy đóng cánh cửa lại và trong lúc đẩy cô bé nhắc cao chiếc then cài cho rớt vào trong khe hở và đặt một đầu của nó vào vị trí sau khúc gỗ xồi dày. Thế là chiếc then cài gắn vào tường và khe hở trên thanh gỗ đứng giữ nó trên cánh cửa.

Không một ai có thể bẻ gãy nổi một then cài hai lớp cứng chắc như vậy. Tuy vậy còn phải có cách kéo then cài từ phía ngoài. Thế là Bố chế ra sợi dây then. Bố cắt một khúc từ một sợi dây da dài thật tốt, buộc một đầu vào chiếc then cài ở khoảng giữa đầu chốt và khe hở. Trên then cài, Bố khoan một lỗ nhỏ trên cánh cửa và đẩy đầu dây then qua chiếc lỗ này.

Laura đứng ở phía ngoài, nắm lấy đầu dây then và kéo. Cô bé có thể kéo nó đủ để nhấc chiếc then cài lên rồi buông xuống.

Chiếc cửa đã hoàn tất. Nó rất chắc chắn vì được ghép bằng những miếng gỗ xồi dầy với lớp ván xồi ngang và tất cả được chốt liên lại bằng những chốt cứng. Sợi dây then thả ra bên ngoài để khi cần đi vào nhà chỉ việc kéo lên. Còn khi đã ở bên trong và muốn ngăn người ở bên ngoài thì chỉ đưa sợi dây then vào phía trong là không ai có thể vào nổi. Trên cánh cửa không có nắm đấm, không có ổ khoá, không có khoá nhưng lại là một cánh cửa hảo hạng.

Bố nói:

- Có thể bảo là một ngày làm việc xứng đáng. Và Bố có một trợ thủ tí hon tuyệt diệu.

Bố đưa tay vỗ vỗ trên đỉnh đầu Laura. Rồi Bố gom dụng cụ đem đi cất, vừa đi vừa huýt gió, đoạn Bố cời dây buộc đưa Pet và Patty đi uống nước. Mặt trời đang lặn khiến hơi gió lạnh hơn và hương vị bữa ăn chiều ngào ngạt toả ra từ bếp lửa khiến Laura ngây ngất hơn bao giờ hết.

Bữa ăn chiều có thịt ướp muối. Đây là phần thịt ướp muối cuối cùng nên ngày mai Bố phải đi săn. Sau đó, Bố và Laura sẽ làm cánh cửa nhà kho.

Cánh cửa nhà kho cũng được làm y hệt như cánh cửa nhà, ngoại trừ điểm không có then cài. Pet và Patty không thể biết cài then cửa và không kéo nổi dây then vào ban đêm. Cho nên, thay vì làm then cài, Bố khoét một lỗ hổng trên cánh cửa và luồn qua đó một sợi xích.

Ban đêm, Bố lòn một đầu xích qua một kẽ vách rồi khoá hai đầu xích vào nhau. Thế là không ai còn có thể vào chuồng ngựa nổi.

Bố nói:

- Từ nay, tất cả chúng ta đều yên chí.

Khi có thêm người tới ở gần thì tốt nhất là ban đêm hãy khoá chuồng ngựa, vì nơi nào có nai sẽ có sói và nơi nào có ngựa sẽ có kẻ trộm ngựa.

Trong bữa ăn tối bữa đó, Bố nói với Mẹ:

- Caroline, bây giờ thì ngay sau khi dựng xong nhà cho Edwards, anh sẽ làm cho em một cái bếp để em có thể nấu nướng ở trong nhà để tránh khỏi gió, bão. Anh chưa thấy nơi nào nhiều nắng như ở đây, nhưng cũng phải nghĩ tới lúc mưa trút xuống.

Mẹ nói:

- Đúng đó, Charles. Không bao giờ có chuyện thời tiết tốt kéo dài mãi mãi trên đất này.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 9

NGỌN LỬA TRONG LÒ SƯỜI

Phía ngoài nhà, ngay sát bức vách gỗ đối diện với cửa ra vào. Bố cắt sạch cỏ và dọn sạch bóng một khoảng đất bằng. Bố bắt đầu làm lò sưởi.

Rồi Bố và Mẹ lại đặt thùng xe lên guồng bánh và Bố cột Pet và Patty vào xe. Mặt trời vươn lên thu ngắn lại tất cả những chiếc bóng. Hàng trăm con chiến chiến bay lên từ đồng cỏ vừa hót vừa bay cao thêm mãi trong thỉnh không. Tiếng hót của chúng văng xuống từ bầu trời bao la quang đẵng giống như một trận mưa âm nhạc. Và khắp trên mặt đất đang ngả nghiêng những đợt sóng cỏ thì thào trong gió, hàng ngàn con đi cỏ nhỏ xíu bầu những móng chân tí hon vào các khóm hoa cũng líu lo ca hát.

Pet và Patty hít mạnh hơi gió và kêu lên thích thú. Chúng vươn cao cần cổ, đập mạnh vó trên nền đất như háo hức muốn phóng đi. Bố huýt gió trong lúc leo lên ghế xe, nắm lấy dây cương. Chợt bắt gặp Laura đang nhìn mình, Bố ngưng huýt gió và hỏi:

- Có muốn đi dạo không, Laura? Cả em và Mary nữa?

Mẹ bảo các cô có thể đi được. Hai cô bé liền leo lên bánh xe, đập những ngón chân trần lên các nan hoa, rồi ngồi trên chiếc ghế cao bên cạnh Bố. Pet và Patty khẽ nhồm lên và chiếc xe lắc lư lao xuống con đường làm thành bằng chính vết bánh xe của Bố.

Mấy Bố con đi giữa những vạch đất trần trụi vàng xạm, tất cả đều nhăn nhúm quần quện vì đã lâu không có mưa. Rồi, họ đi tới, băng ngang khoảng đất gợn sóng dưới đáy trũng sâu. Những đám cây tụ rải rác trong vùng đất thấp, quanh những khu đồi và ở cả những bãi cỏ trống. Những con nai nằm dài dưới bóng cây, thần thờ nhìn ánh trắng chiếu trên đám cỏ xanh. Chúng ngẩng cao đầu, vênh tai, đứng thẳng dậy vừa nhai nhóp nhép vừa ngắm cổ xe bằng những con mắt to tròn hiền hoà.

Suốt dọc đường, những khóm phi yến dài đang nở hoa khoe đủ thứ màu hồng, xanh, trắng; những con chim đảo cánh trên các chùm kim tước vũ vàng tươi và bướm dập diu bay lượn. Những khóm cúc lấp lánh nhẹ lay dưới các cội cây, đàn sóc huyền thuyên chiu chít trên các cành cao, những con thỏ đuôi trắng nhảy nhót dọc theo đường và những con rắn luồn lách trốn chạy thật mau khi nghe tiếng cổ xe lao tới.

Sâu dưới khoảng thung lũng thấp nhất, lạch suối róc rách chảy trong sự che phủ của những vách đất. Những vách đất này khiến Laura không còn nhìn thấy đồi cỏ ở đâu nữa. Nhiều cội cây vươn lên từ những khoảng vỡ vụn trong khi tại những khoảng đất trần không đủ nước cho các cội cây sống thì có những bụi cây nhỏ bám rễ vào một cách tuyệt vọng. Những rễ cây không được đất vùi lấp hiện ra ngay phía trên đầu Laura.

Laura bỗng hỏi Bố:

- Người da đỏ cắm trại ở đâu?

Bố đã nhìn thấy nhiều trại Da Đỏ bỏ hoang tại đây, ngay giữa các vách đất. Nhưng lúc này Bố đang bận nên không thể chỉ cho cô bé thấy được. Bố còn mắc đi lấy đá về xây lò sưởi.

Bố nói:

- Các con gái, các con cứ chơi đùa, nhưng không được đi khỏi tầm nhìn của Bố và không được xuống nước. Các con cũng không được nghịch những con rắn vì ở đây có thể có một vài loại rắn độc.

Thế là Mary và Laura chơi sát bên lạch suối trong lúc Bố cạy những tảng đá được chọn và khuôn chặt đóng lên xe.

Hai cô bé ngấm những con bọt nước chân dài ngoằng lướt đi trên mặt nước phẳng lì bất động. Các cô chạy dọc bờ làm kinh hoàng những con ếch và cười lớn khi thấy những con ếch xanh biếc với chiếc yếm trắng nhảy bồm xuống nước. Các cô cũng lắng nghe những con bò câu rừng gọi nhau giữa lùm cây và những con hoạ mi nâu đang hót. Các cô thấy những con cá bơi bên nhau tại những khúc suối cạn xao động. Những con cá mang hình thù những bóng trắng mỏng manh trong làn nước gợn sóng lăn tăn, chỉ thỉnh thoảng mới có một con dọi chiếu ánh mặt trời bằng cái ức màu bạc.

Dọc theo lạch suối hầu như không có gió, không khí ngưng đọng và dễ khiến buồn ngủ. Mùi rễ cây mục và mùi bùn bốc lên trong tiếng lá cây xào xạc không ngừng và tiếng nước chảy róc rách.

Dấu chân nai in dày đặc trên các vũng bùn và nơi những dấu chân có nước đọng, những đám muỗi dày đặc bay lên kêu vo vo như tiếng rên than nhức nhối. Laura và Mary liên tục đập muỗi trên mặt, trên cổ, trên tay, trên chân và ước mong có thể chúi được xuống nước. Các cô đều nóng nực và làn nước có vẻ mát lạnh hơn. Laura cho rằng sẽ chẳng có hại gì nếu cô chỉ nhúng một chân xuống nước và khi Bố xoay lưng đi cô đã gần như dứt khoát thực hiện ý định.

- Laura!

Bố chợt lên tiếng và cô bé vội co chiếc chân hư hỏng về. Bố nhắc:

- Nếu các con muốn xuống nước thì có thể đi xuống những khúc cạn. Nhớ là không được dầm sâu quá mắt cá chân.

Mary chỉ bước xuống một chút xíu. Cô bảo sỏi làm cô đau và cô ngồi trên

một khúc cây kiên nhẫn đập muỗi. Nhưng Laura vỗ tay thích thú bước xuống nước. Khi cô bước tới, sỏi nghiền vào bàn chân đau điếng. Khi cô dừng lại, bầy cá nhỏ bu quanh mấy ngón chân, tấp tắp bằng những chiếc miệng bé xíu. Đúng là một cảm giác chập chờn kì thú. Laura cố chụp bắt một con cá nhỏ nhưng cô chỉ chạm nổi vào lớp bao nhớt nhợt bọc ngoài. Rồi thùng xe được chất đầy. Bố gọi:

- Trở lại thôi, các con gái!

Và hai cô bé lại trèo lên ghế xe, rời khỏi vùng lạch suối. Qua khỏi khu rừng cây và những mỏm đồi, họ vượt lên vùng đồng cỏ đang lộng gió với những thảm cỏ giống như đang vừa thì thầm cười nói và ca hát.

Các cô bé đã có một thời khoảng kì diệu dưới vùng lạch suối. Nhưng Laura yêu thích thảo nguyên hơn hết. Bãi cỏ rộng mênh mông, xinh đẹp và thoáng đãng vô cùng.

Chiều hôm đó, Mẹ ngồi khâu vá trong bóng mát của ngôi nhà với bé Carrie sát bên cạnh đang chơi đùa trên tấm nệm trong lúc Laura và Mary xem Bố xây lò bếp.

Trước hết, Bố nhào đất sét với nước trong khạp chứa nước cho ngựa uống để làm thành một loại hồ sền sệt rất đẹp. Bố cho Laura khuấy hồ trong lúc Bố xếp đá thành hàng quanh ba cạnh khu đất sát vách nhà mà Bố đã dọn sạch. Rồi, với một chiếc bay gỗ, Bố rải hồ phủ trên các tảng đá. Bố đặt một hàng đá khác lên lớp hồ này rồi lại phủ thêm hồ kín từ trên xuống.

Bố xây thành một cái hộp trên mặt đất với ba mặt hộp làm bằng đá và hồ còn mặt kia là bức vách gỗ của ngôi nhà.

Những mặt hộp bằng đá cứ được thêm đá thêm hồ mãi cho cao lên ngang cằm Laura. Rồi Bố dựng một khúc gỗ lên những bờ đá dựa sát vách căn nhà. Bố trát thật nhiều hồ trên khắp các phía của khúc cây.

Sau đó, Bố xây đá và hồ trên đầu khúc cây này. Lúc này Bố đang làm ống khói và xây nó mỗi lúc một nhỏ hơn.

Bố lại phải xuống lạch suối kiếm thêm đá. Laura và Mary không được đi theo vì Mẹ bảo không khí ẩm ướt có thể khiến các cô nhiễm bệnh. Mary ngồi cạnh Mẹ khâu thêm một miếng vá vào chiếc chăn chằng đụp của mình còn Laura nhào một khạp hồ đầy.

Hôm sau Bố xây ống khói lên cao ngang vách nhà, rồi đứng ngắm nghía, mấy ngón tay thọc sâu vào trong tóc.

Mẹ nói:

- Charles, anh giống như một người hoang dã. Anh đang dựng đứng tận chân từng cọng tóc.

Bố đáp:

- Nó đứng thẳng lên bằng mọi cách mà, Caroline. Khi anh đang theo tán em, nó cũng không bao giờ nằm xuống bất chấp anh trét bao nhiêu dầu bóng.

Bố nằm dài lên cỏ ngay sát bên chân Mẹ:

- Anh đã mệt nhoài vì cân đo cho thẳng để xây được những tảng đá lên cao cỡ đó.

Mẹ nói:

- Chỉ một mình anh xây ống khói cao tới mức đó là qua tốt rồi.

Mẹ đan mấy ngón tay vào mái tóc của Bố và dựng nó đứng lên hơn bao giờ hết. Mẹ hỏi:

- Sao anh không xây phần còn lại bằng hồ với cây?

Bố tán đồng:

- Phải rồi, làm thế sẽ dễ hơn. Anh thật đáng trách nếu không cho rằng mình làm thế được.

Bố lập tức nhảy bật dậy. Mẹ nhắc:

- Ô, hãy nằm trong bóng mát nghỉ một tí đã.

Nhưng Bố lắc đầu:

- Không nên nằm dài ở đây trong lúc công việc cần làm, Caroline. Càng làm xong bếp sớm thì em càng sớm có chỗ nấu ở trong nhà, tránh khỏi gió máy. Bố kéo những cây nhỏ ra khỏi đồng gỗ, cắt, khứa và dựng lên những vách nhà phía trên ống khói bằng đá. Khi ghép những cây này, Bố trát lên chúng thật nhiều hồ. Và ống khói được làm xong như thế.

Rồi Bố vào nhà, dùng búa và cưa, khoét một lỗ hổng trên vách. Bố cắt rời những khúc gỗ làm thành mặt vách thứ tư ở đáy ống khói và đã có lò bếp.

Lò bếp đủ rộng cho Laura, Mary và bé Carrie ngồi lọt ở trong. Nền lò là khoảng đất đã được Bố dọn sạch cỏ và mặt trước lò chính là khung trống do Bố cắt rời những khúc gỗ. Khúc gỗ nằm trên khung trống này được Bố trát đầm hồ khắp mọi phía.

Mỗi bên khung trống Bố gắn một miếng ván sồi tươi sát các đầu cây bị cắt.

Kế tiếp, Bố gắn hai khúc sồi vào hai góc trên lò bếp, đặt lên một tấm ván sồi và chốt lại thật chắc. Đó là tấm giá trên mặt lò bếp.

Ngay khi tấm giá được làm xong, Mẹ đặt lên ở chính giữa bức tượng phụ nữ nhỏ bằng sứ mà Mẹ mang theo từ Big Woods. Bức tượng nhỏ đã qua một chuyến đi dài mà không bị vỡ. Nó đứng trên giá với những chiếc giày nhỏ bằng sứ, bộ váy sứ rộng, vạt áo sứ dài, cẳng khít và đôi má hồng, cặp mắt xanh, mái tóc vàng óng đều bằng sứ.

Sau đó, Bố Mẹ, Mary và Laura cùng đứng ngắm lò bếp. Chỉ riêng bé Carrie là không để ý tới nó. Bé chỉ chỗ bức tượng sứ và hét lên khi Mary và Laura bảo với bé rằng ngoài Mẹ ra không một ai được đụng tới bức tượng.

Bố nhắc Mẹ:

- Em phải hết sức cẩn thận với lò bếp này, Caroline. Những tia lửa trong ống khói có thể văng lên mái. Loại vải đó lại rất dễ bắt lửa. Anh sẽ ráng xẻ thật mau những tấm ván mỏng để sớm có một cái mái không khiến em phải lo

ngại.

Thế là Mẹ thận trọng đốt một ngọn lửa nhỏ trong lò bếp mới để nướng món thịt gà gô cho bữa tối. Và tối hôm đó, cả nhà dùng bữa ở trong nhà.

Mọi người ngồi vây quanh chiếc bàn sát khuôn cửa sổ phía tây. Bố cắt tóc đóng chiếc bàn này bằng hai miếng ván sồi. Một đầu ván thọc vào kẽ vách, còn đầu kia đặt trên những trụ gỗ ngắn dựng đứng. Bố chuốt nhẵn ván bằng lưỡi búa và chiếc bàn thật xinh xắn khi Mẹ phủ lên một tấm khăn.

Ghế ngồi được làm bằng những khúc cây lớn. Nền nhà bằng đất đá được mẹ quét sạch bằng chiếc chổi cành cây. Trong các góc nhà, giường ngủ đều gọn gàng dưới những tấm chăn phủ được vá nhiều lớp. Ánh nắng chiếu dọi qua khung cửa sổ khiến ngôi nhà đầy ắp những tia sáng vàng lấp lánh.

Phía ngoài và ở xa thật xa tận chân trời đã ngả màu tím hồng, gió đang bốc lên và những thảm cỏ hoang chập chờn gọn sóng.

Phía trong, ngôi nhà thật dễ chịu. Mùi thịt gà nướng ngào ngạt khiến Laura túa nước miếng. Cô đã rửa tay, rửa mặt, chải tóc và buộc sẵn chiếc khăn quanh cổ. Cô ngồi thẳng người trên khúc gỗ tròn và sử dụng dao, nĩa thật khéo đúng như Mẹ đã chỉ dẫn. Cô im lặng, vì con nít không được phép nói trong lúc ăn trừ khi được nhắc tới, nhưng cô nhìn Bố, nhìn Mẹ, nhìn Mary, nhìn bé Carrie trong lòng Mẹ và cô cảm thấy mãn nguyện. Thật sung sướng lại được sống trong một ngôi nhà.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 10

MỘT MÁI NHÀ VÀ MỘT NỀN ĐẤT

Mỗi ngày, Laura và Mary đều bận rộn từ sáng tới tối. Sau khi dọn giường và rửa xong chén đĩa vẫn còn hàng đống việc để làm hoặc xem và theo dõi.

Các cô lùng kiếm những tổ chim trong các bụi cỏ cao và khiến các con chim mẹ quang quác rửa xả. Đôi lúc các cô vuột ve một tổ chim thật nhẹ nhàng và trong một khoảnh khắc, chiếc tổ đầy lông to bỗng biến thành chiếc tổ đầy những chiếc mỏ tíu tít đòi ăn. Rồi con chim mẹ rửa xả dữ dội và Laura cùng Mary lặng lẽ rút lui, tránh không quấy rầy nó quá nhiều.

Các cô chú vào các lùm cỏ cao nằm bất động như những con chuột ngấm bầy gà gô nhỏ lảng vảng chạy kiếm mồi quanh những con gà mẹ nâu mượt đang cục cục một cách lo ngại. Các cô cũng ngấm những con rắn sọc luôn lách giữa những cọng cỏ hoặc nằm bất động tới mức sự sống chỉ còn lộ ra ở những chiếc lưỡi nhỏ xíu đu đưa và những con mắt lấp lánh. Đây là những con rắn không độc hại nhưng Laura và Mary không dám đụng tới chúng. Mẹ vẫn nhắc tốt nhất là tránh lũ rắn vì một vài con có thể cắn nên cố giữ an toàn để tránh phải lo ngại.

Nhiều khi có một con thỏ xám cực lớn nằm trong những vệt sáng tối hoà trộn của một khóm cỏ bất động tới mức đi sát bên mà vẫn chưa kịp phát hiện. Vì thế, nếu thấy nó và đứng im thì có thể ngấm nó thật lâu. Những con mắt trong xoe của nó sẽ nhìn lại mình không gợn một ý nghĩa nào. Chiếc mũi của nó đu đưa và ánh mắt xuyên qua những chiếc tai dài ửng màu hồng soi tỏ những đường gân máu li ti và lớp lông ngắn mềm mại phủ ngoài. Phần lông còn lại của nó dày và mượt tới độ dù cân thận cỡ nào cũng khó mà chụp nắm được.

Rồi nó vụt biến đi như một tia chớp bỏ lại một khoảng trống nhẵn thín còn phảng phất hơi ấm của nó.

Đương nhiên, Laura và Mary vẫn phải trông bé Carrie trừ khi bé ngủ trưa. Lúc này các cô mãi mê chìm đắm trong nắng gió và Laura chợt quên khuấy là em bé đang ngủ. Cô nhảy bật dậy, chạy lao đi và gọi um xùm cho tới khi Mẹ xuất hiện trước cửa lên tiếng:

- Laura, làm gì mà kêu như tên da đỏ vậy?

Rồi Mẹ nói tiếp:

- Mẹ đã nói con gái không được giống như người da đỏ. Có khi nào Mẹ quên dạy con về cách đội nón ra sao không?

Bố đang đứng trên vách nhà bắt đầu việc lợp mái. Bố nhìn thấy mấy mẹ con và cười, hát nho nhỏ:

- Một cô bé da đỏ, hai cô bé da đỏ, ba cô bé da đỏ. Ô không, chỉ có hai thôi.

Mary nói với Bố:

- Thêm Bố là ba. Bố cũng nâu bóng.

- Nhưng Bố đâu phải cô bé.

Laura nói và hỏi:

- Bố à, chừng nào mình đi gặp một papoose?

Mẹ bật kêu lên:

- Trời ơi! Điều gì khiến con muốn đi gặp một đứa bé da đỏ? Thôi, đội nón lại và quên ngay những chuyện ngớ ngẩn ấy đi.

Chiếc nón của Laura đang treo lủng lẳng sau lưng cô. Cô đã đẩy nó xuống như thế bằng cách xô các dây buộc qua hai bên má. Khi chiếc nón chụp lên đầu, cô chỉ nhìn thấy những thứ ở phía trước nên cô luôn đẩy nó ra phía sau và đeo nó với các dây buộc vòng quanh cổ. Cô đội nón lại khi nghe Mẹ nói nhưng cô không quên được đứa bé da đỏ.

Đây là xứ của người da đỏ nên cô không hiểu vì sao lại không nhìn thấy họ. Dù vậy, cô chắc là sẽ có lúc cô nhìn thấy họ. Bố cũng đã nói vậy nhưng cô vẫn thấy mệt vì phải chờ đợi.

Bố đã lợp xong tám bạt mui trên nóc nhà và lúc này đang làm mái. Liên tục nhiều ngày trước, Bố đã kéo cây từ lạch suối về, xẻ thành những tấm dài, mỏng. Những tấm ván được chắt đóng quanh nhà và dựng vào các bức vách. Bố nhắc:

- Ra khỏi nhà đi, Caroline. Anh không muốn có thứ gì rơi trúng em và Carrie.

Mẹ đáp:

- Chờ một chút xíu, Charles, đợi em cất cô chăn cừ sừ đã và bé Carrie. Mẹ trải nệm trên bãi cỏ trong bóng mát cạnh chuồng ngựa, ngồi đó khâu vá và trông bé Carrie.

Bố cúi xuống, kéo một tấm ván lên. Bố đặt tấm ván ngang qua các đầu dui nhỏ theo cách cho mép ván phủ kín các đầu vách. Rồi, miệng ngậm những cây đinh, Bố rút chiếc búa ra khỏi sợi dây lưng, bắt đầu đóng đinh gắn tấm ván vào những cây dui.

Ông Edwards cho Bố mượn cây đinh này. Hai người gặp nhau ở trong rừng khi đi đốn cây và ông Edwards cứ nằng nặc đòi cho Bố mượn đinh để làm mái nhà.

Khi kể lại với Mẹ điều này, Bố nói:

- Thật đúng là một người hàng xóm tốt.

Mẹ bảo:

- Đúng vậy. Nhưng em vẫn không thích chịu ơn ai, kể cả với những người hàng xóm tốt nhất.

Bố đáp:

- Anh cũng thế, anh chưa hề chịu ơn một người nào và sẽ không bao giờ như thế. Nhưng tình hàng xóm là một vấn đề khác và anh sẽ trả lại đủ từng chiếc đinh cho anh ấy khi anh có dịp làm một chuyến đi tới Independence.

Lúc này, Bố cẩn thận lấy từng chiếc đinh ra khỏi miệng và theo tiếng búa vang lên, Bố đóng những cây đinh qua tấm ván. Làm cách này mau hơn nhiều so với việc khoan lỗ, chuốt chốt rồi ghép chốt qua các lỗ. Nhưng thỉnh thoảng lại có một chiếc đinh nảy ra khỏi tấm ván sồi cứng khi chiếc búa nện xuống và nếu Bố không giữ chặt được nó sẽ văng đi.

Lúc đó, Laura và Mary nhìn theo hướng nó rơi và sục tìm trong cỏ cho tới khi thấy lại. Nhiều lúc nó bị cong và Bố sẽ cẩn thận đập cho nó thẳng lại.

Không một cây đinh nào bị mất hoặc xài phí.

Khi đóng xong hai tấm ván ở phía dưới, Bố đi trên đó. Bố xếp và đóng thêm ván vẫn theo cách phủ trên những thanh dui. Mép một tấm ván đều phủ trên mép tấm ván ở sát phía dưới nó.

Rồi Bố bắt đầu làm mái nhà phía bên kia theo cùng cách như đã làm chiếc mái này. Giữa hai tấm ván cao nhất của hai mái còn lại một kẽ hở nhỏ. Bố ghép hai tấm ván làm thành một chiếc máng nhỏ, lật úp chiếc máng phủ kín kẽ hở và đóng đinh thật chắc.

Mái nhà đã hoàn tất. Trong nhà tối hơn trước vì ánh sáng không thể chiếu xuyên qua những tấm ván. Cũng không có một kẽ hở nào để mưa lọt được vào trong nhà.

Mẹ nói:

- Anh đã làm xong một việc tuyệt vời, Charles. Em phải cảm ơn vì đã có một mái nhà tốt đẹp che trên đầu.

Bố đáp:

- Em sẽ còn có thêm các đồ dùng trong nhà thật hoàn hảo. Anh sẽ đóng thêm một chiếc giường ngay sau khi đặt xong nền nhà.

Bố lại bắt đầu đi kéo cây. Ngày này qua ngày khác, Bố kéo cây về. Bố không ngừng kéo cây ngay cả khi cần đi săn. Bố đem súng theo trên xe và buổi tối trở về với bất kì con mồi nào mà Bố bắn hạ được từ ghế ngồi trên xe.

Khi đã kéo đủ số cây để làm nền. Bố bắt đầu việc bừa cây. Bố bừa mỗi cây thẳng ở chính giữa. Laura thích ngồi trên đồng cây ngắm Bố làm.

Trước tiên, bằng một nhát rìu cực mạnh, Bố bừa tách đầu khúc cây thành một vết nứt. Bố chêm vào vết nứt này một chiếc nêm sắt cạnh mỏng. Rồi Bố giật chiếc rìu ra khỏi đầu khúc cây và đóng chiếc nêm nhấn sâu hơn vào vết

nứt. Khúc gỗ cứng chắc nứt thêm ra một chút.

Bằng cách này, Bố giải quyết khúc sồi buồng bình. Bố bửa lưỡi rìu vào vết nứt, đóng tiếp vào đó những chiếc nêm gỗ để lấy chiếc nêm sắt ra chuyển lên cao hơn. Từng chút từng chút, Bố tách một vết nứt dọc khúc cây.

Bố vung cây rìu lên cao và chêm xả xuống theo một vòng lớn cùng một tiếng “Hu” trong lồng ngực. Lưỡi rìu rít lên, lao vụt xuống, phập! Nhát xả xuống rơi đúng vào nơi mà Bố muốn.

Cuối cùng, bằng âm thanh tan vỡ rảng rác, khúc cây tách rời thành hai mảnh nằm lăn trên mặt đất lộ ra phần trong tái xám và một sọc trắng xạm màu hơn ở chính giữa. Bố chùi mồ hôi trên trán, ráp cán mới cho chiếc rìu và lôi ra một khúc cây khác.

Sáng hôm sau, bửa xả xong khúc cây cuối cùng, Bố khởi sự ngay việc làm nền, Bố lôi tất cả những mảnh cây vào trong nhà đặt ngửa sát cạnh nhau.

Với chiếc muổng, Bố nạo đất ở phía dưới cho vừa khít với dáng tròn của những mảnh cây. Bố dùng lưỡi rìu chuốt gọt cạnh những mảnh cây thật thẳng để có thể ghép với nhau thật khít.

Rồi nắm chặt đầu lưỡi rìu trong một bàn tay và bằng những động tác nhỏ, thận trọng, Bố bào bóng mặt gỗ. Bố ghé sát mặt vào đo mặt gỗ, kiểm tìm những mép nhỏ cuối cùng nằm rải rác. Sau hết, Bố xoa bàn tay trên mặt gỗ nhẵn bóng và gật gật đầu:

- Không còn một mép nhỏ nào. Đã hoàn hảo để bàn chân trần của các cô bé tha hồ trượt qua.

Bố đặt mảnh gỗ vào đúng chỗ của nó rồi túm lấy mảnh gỗ khác.

Khi tới trước lò bếp, Bố chọn những khúc cây ngắn hơn. Bố chừa lại một khoảng đất trống trước lò sưởi để những tia lửa văng và những cục than lăn khỏi lò không thể bén vào nền.

Rồi toàn bộ nền nhà hoàn thành. Nó nhẵn bóng, cứng, chắc và là một nền nhà gỗ sồi bền mãi mãi theo lời Bố. Bố nói:

- Em không thể làm hư một chiếc nền thùng tốt thế này.

Mẹ bảo Mẹ rất sung sướng được ngăn cách với mặt đất. Mẹ đặt bức tượng sứ nhỏ lên giá lò và trải chiếc khăn kẻ ô màu đỏ lên bàn. Mẹ nói:

- Đó. Bây giờ mình lại sống như những nông dân văn minh.

Sau đó, Bố chét tất cả những kẽ vách. Bố ghép vào đó những dải gỗ nhỏ và quét hồ phủ kín hết.

Mẹ nói:

- Tốt lắm. Thế này thì gió sẽ không thể lọt vào nhà dù thổi mạnh cỡ nào.

Bố ngưng huyết gió để cười với Mẹ. Bố đắp năm hồ cuối cùng vào giữa những khúc cây, miết lại và thu dọn chiếc khạp. Cuối cùng, ngôi nhà đã hoàn chỉnh. Bố nói:

- Anh chỉ còn mong mình sẽ có kính cửa sổ.

Mẹ bảo:

- Mình không cần thứ đó đâu, Charles.

Bố đáp:

- Vẫn sẽ có, nếu anh săn bắn và đặt bẫy tốt trong mùa đông này. Mùa xuân tới, anh sẽ đi Independence mua kính. Và xài sang một chút.

- Nếu có điều kiện thì kính cửa sổ là tuyệt. Nhưng để có được chúng ta sẽ phải qua cây cầu đó.

Đêm đó thật hoàn toàn sung sướng với cả nhà. Ngọn lửa trong lò nùng ấm vì ngoài đồng cỏ dù trong những đêm mùa hè vẫn lạnh. Chiếc khăn kẻ ô vuông đỏ phủ trên bàn ăn, bức tượng sứ nhỏ lấp lánh trên giá lò và mặt nền nhà mới vàng óng dưới ánh lửa. Phía ngoài, đêm mịt mù và đầy sao. Bố ngồi rất lâu ở trước cửa chơi đàn và hát cho Mẹ, cho Mary, cho Laura và cho bầu trời đêm đầy sao nghe.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 11

NHỮNG NGƯỜI DA ĐỎ TRONG NGÔI NHÀ

Một buổi sáng, Bố đi săn thật sớm.

Bữa đó Bố đã tính ở nhà đóng giường. Khi Bố khuôn ván ra thì Mẹ bảo buổi chiều không còn thịt ăn. Thế là Bố dựng những tấm ván vào vách và lấy cây súng xuống.

Jack cũng muốn đi săn. Ánh mắt nó nhìn Bố như nài nỉ cho nó đi theo và những tiếng rên rỉ từ trong ngực run run thoát ra khỏi họng khiến Laura gần như muốn khóc theo nó. Nhưng Bố xích nó vào chuồng ngựa. Bố nói với nó:

- Không được đâu, Jack. Con phải ở lại để canh chừng nhà.

Rồi Bố dặn Mary và Laura:

- Không được thả nó, nghe, các con gái.

Jack tội nghiệp đành nằm xuống. Thật không dễ chịu gì khi bị xích và nó cảm thấy điều này rất rõ. Nó quay đầu đi không nhìn theo Bố đang rời xa với cây súng trên vai. Bố đi xa thêm xa mãi cho tới khi mất hút hẳn vào đồng cỏ và biển mây.

Laura cố an ủi Jack nhưng nó không thể khuây khoả. Càng nhớ tới sợi xích, nó càng cảm thấy tồi tệ hơn. Laura tìm cách cổ vũ nó nhảy nhót, nô rồn nhưng nó càng ủ rũ hơn.

Cả Mary lẫn Laura đều thấy không thể rời xa Jack trong lúc nó buồn bực.

Thế là suốt buổi sáng, hai cô bé ngồi lì bên chuồng ngựa. Hai cô sờ mõm, vuốt đầu, gỡ tai nó và nói với nó là các cô buồn như thế nào khi thấy nó bị xích. Nó khẽ liếm tay các cô bé nhưng vẫn rất khó chịu.

Đang tựa đầu vào gối Laura nghe cô nói, đột nhiên nó đứng phắt dậy gừ lên một tiếng gừ hung hãn. Lông cổ nó dựng lên và cặp mắt đỏ ngầu.

Laura kinh hãi. Từ trước tới giờ, Jack chưa hề gầm gừ với cô. Cô nhìn xéo qua vai theo hướng nhìn của Jack và chợt thấy hai người đàn ông man rợ, mình trần đang đi tới, người nọ nối sau người kia trên con đường mòn của người da đỏ.

Cô bật kêu lên:

- Coi kìa, Mary!

Mary cũng đã nhìn thấy.

Đó là hai người cao, gầy, có vẻ dữ tợn. Da họ nâu đỏ. Đầu họ giống như một

chóp mũ do một túm tóc kết lại dựng thẳng và ở cuối gắn những chiếc lông chim. Mắt họ đen, lạnh lẽo và loé sáng như mắt rắn.

Họ tới gần hơn và gần hơn nữa. Rồi họ đi khuất khỏi tầm nhìn qua phía bên kia nhà.

Laura xoay đầu và Mary cũng làm vậy nhìn về phía những con người khủng khiếp kia xuất hiện, khi họ đã đi vượt khỏi ngôi nhà.

Mary thì thầm:

- Người da đỏ!

Laura rùng mình. Một cảm giác kì lạ nổi lên khắp người và xương ống chân cô như muốn sụm xuống. Cô muốn ngồi xuống, nhưng cố đứng nhìn để chờ thấy những người da đỏ đi vượt qua khỏi căn nhà. Những người da đỏ không hề hiện ra.

Suốt thời gian đó Jack liên tục găm gừ. Lúc này nó im tiếng nhưng lông lộn giăng kéo sợi dây xích. Mắt nó đỏ ngầu, mép cuộn về phía sau và trợn lóp lông trên lưng dựng tua tủa. Nó nhảy chồm chồm, cào bới đất, muốn thoát khỏi sợi dây xích. Laura mừng là sợi dây xích đã giữ được nó ở với đó với cô.

Cô thì thảo với Mary:

- Có Jack ở đây. Jack sẽ không để cho họ đụng tới mình đâu. Mình sẽ không sao nếu cứ ngồi sát bên Jack.

Mary bỗng thì thầm:

- Họ vào nhà rồi. Họ vào nhà với Mẹ và Carrie.

Thế là Laura đảo lộn hết. Cô thấy phải làm một điều gì đó. Cô không biết những người da đỏ kia đang làm gì Mẹ và bé Carrie. Trong nhà không hề nổi lên một tiếng động nào.

Cô kinh hoàng hồn hển:

- Ô, họ đang làm gì Mẹ vậy!

Mary thì thầm:

- Ô, chị không biết!

Giọng Laura khan đi:

- Em thả Jack ra, Jack sẽ giết họ.

Mary nói:

- Bố đã dặn không được thả.

Cả hai đều kinh hoàng vì đã nói lớn tiếng, lại chụm đầu sát nhau, nhìn về phía căn nhà và thì thảo. Laura nói:

- Bố đâu biết có người da đỏ tới.

Mary nói gần như đang khóc:

- Bố đã dặn là không được thả Jack.

Laura nghĩ tới bé Carrie và Mẹ bị nhốt kín trong nhà cùng với những người da đỏ kia. Cô nói:

- Em sẽ giúp Mẹ!

Cô chạy tới hai bước rồi ngấp ngưỡng, quay lại và phóng như bay tới bên Jack. Cô cuống cuống chụp lấy nó và áp vào chiếc cổ mạnh mẽ đang thở hổn hển của nó. Jack sẽ không để bất kì thứ gì đụng tới cô.

Mary thì thầm:

- Mình không thể để Mẹ ở đó một mình được.

Cô đứng tại chỗ, run lên bần bật. Khi sợ hãi, Mary không thể nào cất nổi tay chân.

Laura áp mặt sát hơn vào Jack và ôm ghì nó thật chặt.

Rồi hai tay cô bỗng buông ra. Hai nắm tay xiết chặt, cô nhắm mắt, chạy thật xa về phía căn nhà.

Cô vấp ngã và mắt mở thao láo. Cô đứng bật dậy và vùng chạy tiếp trước khi kịp suy nghĩ. Mary đã theo sát phía sau. Cả hai chạy tới cửa. Cửa mở và cả hai lọt vào nhà không một tiếng động.

Những người man rợ mình trần đứng bên lò bếp. Mẹ đang khom mình trên đồng lửa, nướng một thứ gì đó. Carrie vòng cả hai tay đeo lấy váy Mẹ và vùi đầu vào trong các nếp gấp.

Laura chạy về phía Mẹ nhưng vừa tới gần lò bếp cô đã cảm thấy một mùi nồng nặc khủng khiếp bốc lên và cô nhận ra mấy người da đỏ. Như một tia chớp, cô nép vào sau tấm ván dài hẹp dựng sát vách.

Tấm ván chỉ vừa đủ rộng để che kín cặp mắt cô bé. Nếu cô giữ đầu thẳng bất động và áp mũi vào tấm ván, cô sẽ không thể trông thấy những người da đỏ. Và như thế, cô cảm thấy an toàn hơn. Nhưng cô không thể giữ cho đầu không cựa cựa, dù chỉ một chút xíu thành thử một mắt cô vẫn hở ra ngoài và cô có thể nhìn thấy những người man rợ.

Trước tiên, cô nhìn thấy những chiếc giày bằng da nai. Rồi tới những ống chân nâu đỏ, trần trụi quấn dây đứng thẳng. Quanh eo mỗi người đều buộc một sợi dây da, phía trước lưng lảng bộ da của một con thú nhỏ. Bộ da có sọc vằn đen trắng và lúc này thì Laura hiểu cái mùi khó chịu nồng nặc kia toả ra từ đây. Đó là những bộ da chồn hôi sống. Trong mỗi bộ da chồn hôi cắm một con dao giống như con dao săn của Bố và một cây búa giống cây búa của Bố, xương sườn của họ tạo thành những lần gợn ở hai bên thân hình để trần. Những cánh tay họ gấp lại khoanh trước ngực. Cuối cùng Laura lại nhìn thấy gương mặt họ và cô chúi nhanh vào sau tấm ván.

Gương mặt họ táo tợn, hung hãn và khủng khiếp với những con mắt đen loé sáng. Phần đầu trên trán và trên tai của những người man rợ này không có một cọng tóc. Nhưng ngay giữa đỉnh đầu họ là một túm tóc đứng thẳng.

Túm tóc có một sợi dây quấn quanh và mấy sợi lông chim cắm chính giữa.

Khi Laura lại ngó lên ra ngoài từ sau tấm ván, cả hai người da đỏ đều đang nhìn thẳng về phía cô. Tim cô nhảy lên tận họng và chặn nghẹt cô bằng

những tiếng đập thành thịch. Người da đỏ không hề nhúc nhích, ngay cả một mùi thịt trên mặt cũng bất động. Chỉ riêng cặp mắt anh ta loé sáng và chiếu thẳng về phía cô. Laura không dám đụng đây. Cô cũng không dám thở nữa. Một người bỗng phát ra hai tiếng ngắn, gay gắt trong họng. Người kia cũng phát ra một tiếng tương tự như tiếng “A”. Laura lại dẩu mắt vào phía sau tấm ván.

Cô nghe thấy Mẹ mở nắp chiếc lò nướng bánh. Cô nghe thấy mấy người da đỏ ngồi xôm trước lò bếp. Một lát sau cô nghe thấy họ đang ăn.

Laura nhìn lên rồi thụt nắp rồi lại nhìn lên trong lúc những người da đỏ ăn bánh bột bắp do Mẹ nướng. Họ ăn từng mẩu và lượm cả những mảnh vương vãi. Mẹ đứng vuốt ve trên đầu bé Carrie và quan sát họ. Mary đứng sát sau Mẹ và níu chặt ống tay áo Mẹ.

Laura gằn ngất xịu vì nghe tiếng dây xích Jack kêu loảng xoảng. Jack vẫn đang cố tìm cách thoát ra.

Khi mọi vụn bánh đã hết nhẵn, những người da đỏ đứng lên. Mùi da chồn hôi xông lên dữ hơn khi họ chuyển động. Một người lại phát lên những âm thanh gay gắt trong họng. Mẹ nhìn anh ta bằng cặp mắt mở lớn, không nói một điều gì. Một người xoay tròn, người kia cũng xoay tròn theo và họ bước qua nền nhà, ra khỏi cửa. Bàn chân họ không gây một tiếng động nào.

Mẹ trút một hơi thở dài, thật dài. Mẹ ôm chặt Laura một bên tay và tay kia ôm chặt Mary và ba mẹ con cùng nhìn qua cửa sổ theo dõi những người da đỏ đang rời xa, người nọ nối sau người kia trên lối mòn dẫn về phía tây. Rồi Mẹ buông người xuống giường, ôm Laura và Mary chặt hơn và run bần bật. Mẹ giống như đang bệnh.

Mary hỏi:

- Mẹ có bệnh không, Mẹ?

Mẹ đáp:

- Không. Mẹ chỉ cảm ơn vì họ đã đi xa.

Laura nhăn mũi, nói:

- Họ bốc mùi thật khủng khiếp.

Mẹ nói:

- Đó là mùi những tấm da chồn mà họ mang.

Rồi các cô bé kể cho Mẹ nghe đã bỏ Jack ra sao để chạy vào nhà vì sợ rằng những người da đỏ hại Mẹ và bé Carrie. Mẹ khen các cô là những cô gái nhỏ can đảm của Mẹ.

Mẹ nói:

- Bây giờ mình phải lo bữa ăn thôi. Bố chắc cũng sắp về và phải lo sẵn bữa ăn cho Bố. Mary lấy củi giúp Mẹ, còn Laura lo bày bàn ăn.

Mẹ xắn cao tay áo, rửa tay rồi trộn bột bánh trong lúc Mary mang củi tới và Laura sắp xếp bàn ăn. Cô bày một đĩa nhôm với dao, nĩa, một chiếc ly cho

Bố và bà y hết cho Mẹ rồi đặt cho bé Carrie một chiếc ly nhỏ bên cạnh Mẹ. Cô bà tiếp đĩa nhôm, dao, nĩa cho mình và Mary nhưng chỉ có một chiếc ly chung cho cả hai đặt giữa hai chiếc đĩa.

Mẹ nhào bột với nước làm thành hai ổ bánh, mỗi ổ đều mang hình một nửa vòng tròn. Mẹ đặt hai ổ bánh vào lò nướng, xếp những cạnh thang của chúng sát nhau rồi ép bàn tay làm phẳng mặt trên các ổ bánh. Bố thường nói Bố không đòi một vị ngọt nào khác khi thấy dấu tay của Mẹ trên các ổ bánh. Laura khó bày bàn nổi khi Bố xuất hiện. Bố đặt một con thỏ lớn và hai con gà gô mái ở ngoài cửa, bước vào đặt súng trên nóc. Laura chạy ủa tới túm lấy Bố cùng lên tiếng 1 lúc.

Bố xoa tóc các cô, hỏi:

- Cái gì vậy? Cái gì vậy? Da đỏ hả? Vậy là cuối cùng thì con đã thấy người da đỏ rồi, phải không, Laura? Bố thấy họ có một trại nhỏ trong thung lũng phía tây. Những người da đỏ tới nhà mình hả, Caroline?

Mẹ đáp:

- Đúng thế, Charles, có hai người. Em rất tiếc là họ đã lấy hết thuốc hút của anh và ăn mất khá nhiều bột bắp. Họ chỉ vào chỗ bột và ra dấu cho em phải nướng cho họ một phần. Em sợ. Ô, Charles! Em sợ!

Bố nói với Mẹ:

- Em đã làm đúng. Chúng ta không nên gây thù oán với bất kì người da đỏ nào.

Rồi Bố nói:

- Gớm! Cái mùi ghê quá!

Mẹ nói:

- Họ đều mang da chồn hôi sống. Và đó cũng là tất cả thứ mà họ mang trên người.

Bố nhắc:

- Chắc phải nghẹt thở lúc họ ở đây.

- Đúng vậy, Charles. Mình còn ít bột quá.

- Ô, không sao. Dù thế, mình vẫn còn đủ để cầm cự một thời gian. Còn thức ăn thì đang chạy nhảy khắp xứ. Đừng lo, Caroline.

- Nhưng họ lấy tất cả thuốc hút của anh.

- Đừng bao giờ bận tâm về điều đó. Anh sẽ ngưng hút cho tới khi có dịp làm một chuyến đi tới Independence. Điều chính là đã có cách giao dịch tốt với những người da đỏ. Mình đâu có muốn bị đánh thức dậy vào một đêm nào đó bằng tiếng la hú của một bầy...

Bố vội ngưng lại. Laura thêm nghe muốn chết cái điều mà Bố toan nói ra.

Nhưng môi Mẹ bặm lại và Mẹ khẽ lắc đầu với Bố.

Bố nói:

- Mary và Laura tới đây. Mình sẽ lột da con thỏ này và vật lông mấy con gà

gô trong lúc chờ nướng bánh. Mau lên! Bố đang thèm ăn như một con sói. Hai cô bé ngồi bên đống gỗ giữ nắng gió và xem Bố làm mọi việc với con dao săn. Con thỏ lớn bị bắn xuyên qua mắt còn hai con gà gô mái thì bay mất đầu. Bố bảo là chúng không bao giờ biết được cái gì đã đập vào chúng. Laura giữ một mép da thỏ trong lúc con dao bén ngọt của Bố tách nó rời khỏi khối thịt. Bố nói:

- Bố sẽ ướp muối miếng da này và treo nó phía ngoài vách cho khô. Nó sẽ biến thành một chiếc nón da ấm áp cho một cô gái nhỏ vào mùa đông tới. Laura vẫn không thể nào quên được mấy người da đỏ. Cô hỏi Bố liệu các cô thả Jack thì nó có cần mấy người da đỏ đó không.

Bố buông con dao, hỏi lại bằng một giọng khiếp hãi:

- Các con đã tính thả Jack ra, hả?

Đầu Laura cúi xuống và cô thì thào:

- Dạ, Bố!

Giọng Bố càng trở nên khiếp hãi hơn:

- Kể cả sau khi Bố đã dặn các con không được làm thế sao?

Laura không lên tiếng nổi còn Mary nói như nghẹt thở:

- Dạ, Bố!

Bố im lặng một hồi. Rồi Bố trút một hơi thở dài hết như Mẹ đã thở ra khi những người da đỏ đi khỏi.

Bố lên tiếng vẫn bằng cái giọng kinh hoàng:

- Từ nay về sau, các con phải luôn nhớ làm theo lời Bố. Ngay cả ý nghĩ làm trái lời Bố cũng không nên có. Các con nghe rõ không?

Laura và Mary cùng đáp khẽ:

- Dạ, Bố!

Bố hỏi:

- Các con có biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu các con thả Jack không?

Hai cô bé lí nhí:

- Không, Bố.

Bố nói:

- Nó sẽ cắn những người da đỏ đó. Rồi sẽ có một xáo trộn. Một xáo trộn tồi tệ. Các con có biết không?

- Dạ, Bố.

Hai cô cùng nói nhưng đều không hiểu gì. Laura hỏi:

- Họ có giết chết Jack không?

- Có. Và sự việc không chỉ có thế. Các con gái, các con hãy nhớ điều này.

Khi các con làm đúng lời Bố dặn thì không có vấn đề gì xảy ra hết.

- Dạ, Bố.

Laura đáp rồi Mary tiếp theo:

- Dạ, Bố.

Hai cô bé đều mừng vì đã không thả Jack ra.

Bố nhắc:

- Nhớ làm đúng như Bố dặn thì không có chuyện nguy hại nào đến với các con cả.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 12

NƯỚC NGỌT ĐỂ UỐNG

Bố đã đóng xong giường.

Bố chuốt bóng những tấm ván xồi cho tới khi không còn một lần gợn. Rồi chốt chúng vào nhau cứng ngắc. Bốn tấm ván xồi hợp thành một cái khuôn để giữ tấm đệm rom. Ngang phía dưới đáy, Bố đan chéo một sợi dây từ cạnh nọ tới cạnh kia và kéo căng.

Một góc khuôn giường được Bố chốt chặt vào vách ở một góc nhà. Chỉ có một góc khuôn giường không tựa vào vách. ở góc này, Bố dựng một tấm ván cao. Bố chốt tấm ván vào khuôn giường. Trên chốt cùng tấm với của mình, Bố chốt hai thanh gỗ xồi vào các bờ vách và tấm ván cao. Rồi Bố leo lên đó chốt chặt đầu tấm ván cao vào một cây dùi. Bên trên những thanh gỗ xồi, Bố đặt một giá đồ ngay phía trên giường. Bố lên tiếng:

- Chờ đó, Caroline.

Mẹ nói:

- Em không thể chờ coi được đâu. Hãy giúp em mang tấm nệm rom vào đi.

Mẹ đã nhồi xong tấm đệm vào buổi sáng.

ở đây không có rom nên Mẹ thay bằng cỏ héo, chuốt sạch, phơi khô. Tấm đệm còn đượm hơi nắng ấm và nồng mùi cỏ thơm ngọt. Bố giúp Mẹ mang đệm vào nhà, đặt lên khuôn giường. Mẹ phủ khăn lên và trải chòm tấm chăn khâu đẹp nhất của Mẹ. Trên đầu giường, Mẹ đặt những chiếc gối lông ngỗng và dựng sát phía trên những chiếc gối tựa. Trên mỗi chiếc gối tựa trắng tinh nổi bật hình hai con chim nhỏ bằng chỉ thêu màu đỏ.

Bố Mẹ cùng Laura và Mary đứng ngắm chiếc giường. Đúng là một chiếc giường hết sức xinh xắn. Khi nằm lên, sợi dây đan chéo phía dưới sẽ mềm mại hơn khác hẳn mặt nền nhà. Tấm đệm căng phồng cỏ thơm ngọt dịu, tấm chăn trải mượt mà và những chiếc gối dựa dựng đứng nổi bật. Chiếc giá đồ thật tiện để bày cất các thứ. Với chiếc giường như thế, không khí khắp ngôi nhà trở nên hoàn hảo.

Buổi tối hôm đó, Mẹ tới bên chiếc giường, ngồi vào tấm đệm cỏ khô dòn và nói với Bố:

- Phải nói rằng em đã đầy đủ tới mức đáng xấu hổ.

Mary và Laura còn ngủ trên nền nhà nhưng Bố sẽ làm cho các cô một chiếc

giường nhỏ ngay khi có thể làm. Bố đã đóng xong chiếc giường lớn và đóng cả một chiếc tủ có khoá móc để nếu những người da đỏ trở lại, họ không có thể vét hết bột bắp. Lúc này, Bố chỉ còn lo đào xong một chiếc giếng và sau đó sẽ thực hiện một chuyến đi về thành phố. Bố phải đào giếng trước để Mẹ có nước xài trong lúc Bố vắng nhà.

Sáng ngày kế sau, Bố đánh dấu một vòng tròn lớn trên bãi cỏ gần góc nhà. Với chiếc xuống, Bố xắn mặt đất ở phía trong vòng tròn và cạy lên từng tảng lớn. Rồi Bố bắt đầu xúc đất ra ngoài, đào sâu thêm và sâu thêm nữa.

Mary và Laura không được tới gần giếng trong lúc Bố đang đào. Cho tới khi các cô không còn nhìn thấy đầu Bố, những xẻng đất đầy vẫn bay lên. Cuối cùng là chiếc xuống bay lên và rơi trên cỏ. Rồi Bố nhảy lên. Hai bàn tay Bố bầu vào mặt đất rồi tới một khuỷu tay ti lên, tiếp theo là một khuỷu tay và với một cố gắng nhắc mình lên, Bố lặn ra ngoài. Bố nói:

- Không còn liệng nổi đất ra từ một độ sâu hơn thế này.

Đã tới lúc, Bố cần có sự giúp đỡ. Thế là Bố nhắc cây súng phóng lên lưng Patty. Khi trở về, Bố mang theo một con thỏ mập mạp và Bố đã sắp đặt xong công việc với ông Scott. Ông Scott sẽ giúp đỡ Bố đào giếng rồi sau đó Bố sẽ giúp đào giếng cho ông ấy.

Mẹ, Laura và Mary chưa từng gặp ông bà Scott. Nhà của họ nằm khuất trong một thung lũng nhỏ trên đồng cỏ. Laura đã nhìn thấy từ phía đó có khói bốc lên và đó là tất cả.

Sáng sớm hôm sau, ông Scott đến. Ông lùn và chắc nịch. Tóc ông khô nắng và da ông xàn xùi, đỏ cháy. Ông không rám nắng mà như tróc vỏ, ông nói:

- Đây là do cái nắng và gió khô khốc ở đây. Xin bà tha lỗi, thưa bà, nhưng đó cũng đủ tạo ra một lời rửa tội thông thường lạnh mạnh. Tôi có thể giống như một con rắn với cách lột da mình ở xứ này.

Laura thấy thích ông ta. Mỗi buổi sáng, ngay sau khi rửa sạch chén đĩa, và dọn xong giường là cô bé chạy ra xem ông Scott và Bố đào giếng. Nắng hừng hực đến nỗi các đợt gió cũng hấp nóng và cỏ trên đồng thành vàng úa. Mary thích ngồi trong nhà để khâu tấm chăn của mình. Nhưng Laura lại rất thích cái ánh sáng dữ dằn cùng với nắng, gió nên cô không thể rời khỏi chỗ đào giếng. Tuy vậy, cô không được phép đi tới gần bờ giếng.

Bố và ông Scott đóng một trục quay chắc chắn. Nó đứng trên giếng với hai chiếc thùng treo ở hai đầu một sợi dây. Khi quay trục, một chiếc thùng hạ xuống giếng và chiếc thùng kia được đưa lên. Buổi sáng, ông Scott trượt xuống theo sợi dây và đào. Ông xúc đầy đất vào thùng để Bố guồng kéo lên, đổ. Buổi chiều, Bố trượt theo sợi dây xuống giếng và ông Scott guồng kéo các thùng đất lên.

Mỗi buổi sáng, trước khi để ông Scott trượt xuống theo sợi dây, Bố luôn đặt một cây nến vào chiếc thùng; thả sáng rồi hạ xuống đáy giếng. Có lần

Laura đã lên tới bên cạnh và nhìn cây nến đang cháy sáng được đưa xuống xa mãi trong hố đất tối om.

Rồi Bố nói:

- Có vẻ ổn cả.

Và Bố guồng quay chiếc thùng lên, thổi tắt cây nến.

Ông Scott phát biểu:

- Đó hoàn toàn là trò điên, Ingalls. Bữa qua, dưới giếng vẫn ổn thoả hết.

Bố đáp:

- Anh không thể nói mãi thế. Cứ dò trước cho chắc ăn để tránh ân hận vẫn tốt hơn.

Laura không biết Bố nhìn thấy điều nguy hiểm gì qua ánh nến. Cô không hỏi được vì Bố và ông Scott rất bận. Cô tính hỏi sau, nhưng rồi cô quên khuấy mất.

Một buổi sáng, ông Scott tới vào lúc Bố đang ăn sáng. Cả nhà nghe ông la lớn:

- Hi, Ingalls. Sáng bết rồi. Tới thôi.

Bố uống cà phê và đi ra. Trục quay bắt đầu cọt kẹt và Bố huyết gió. Laura và Mary đang rửa chén đĩa còn Mẹ lo dọn dẹp giường thì Bố bỗng ngưng huyết gió. Họ nghe tiếng Bố gọi:

- Scott!

Bố gọi lớn hơn:

- Scott! Scott!

Rồi Bố kêu:

- Caroline! Tới đây mau!

Mẹ chạy ào ra khỏi nhà có Laura theo sát phía sau. Bố nói:

- Scott bị xỉu hoặc dưới đó có chuyện gì. Anh phải xuống coi ra sao.

Mẹ hỏi:

- Anh có thả nến xuống không?

- Không! Anh nghĩ là anh ấy không làm đâu. Anh có hỏi là dưới đó ổn thoả không và anh ấy bảo ổn hết.

Bố cất chiếc thùng trống ra khỏi dây và cột chặt dây vào guồng quay. Mẹ kêu lên:

- Charles! Không được đâu. Anh đừng xuống.

- Caroline, anh phải xuống.

- Không được đâu. Ô, Charles, không!

- Anh sẽ làm cẩn thận. Anh sẽ nín thở cho tới khi trở lên. Mình không thể để anh ấy chết ở dưới đó được.

Mẹ quát lên giận dữ:

- Laura, lui ngay!

Vậy là Laura lui lại. Cô đứng tựa vào vách nhà, run rẩy.

Mẹ năn nỉ:

- Đừng, đừng xuống, Charles! Em không chịu để anh xuống đâu. Anh hãy dắt Patty ra đi kiếm người tới giúp.

- Không còn đủ thời gian nữa.

- Charles, nếu em không lôi nổi anh lên... Nếu anh gục xỉu ở dưới đó mà em không lôi nổi anh lên...

- Caroline, anh phải xuống thôi.

Bố đu mình xuống dưới giếng. Đầu Bố trượt khỏi tầm mắt, tụt xuống theo sợi dây.

Mẹ khom người và che mắt nhìn chăm chăm xuống đáy giếng.

Khắp trên đồng cỏ, những con chiên chiên phóng lên, ca hát tung bay vào bầu trời. Gió lùa hơi ấm tới nhiều hơn, nhưng Laura vẫn thấy lạnh.

Đột nhiên Mẹ nhảy bật lên xiết chặt tay guồng trục quay. Mẹ dồn hết sức lôi tay guồng. Sợi dây căng thẳng và trục quay kêu lên ken két. Laura nghĩ là Bố đã gục xỉu dưới đáy giếng tới om và Mẹ không thể nào lôi Bố lên được. Nhưng trục quay nhích tới một chút rồi thêm một chút nữa.

Một bàn tay Bố vươn lên, bám chặt vào sợi dây. Bàn tay kia của Bố vớ lên cao hơn và nắm được sợi dây. Rồi đầu Bố nhô lên. Cánh tay Bố vòng ôm lấy trục quay. Kế đó, không rõ bằng cách nào, Bố lên được mặt đất và ngồi bệt tại chỗ.

Chiếc trục quay xoay tít và một tiếng thịch dội lên từ đáy giếng sâu. Bố gượng đứng lên trong lúc Mẹ nhắc:

- Ngồi im, Charles! Laura, đi lấy nước. Mau!

Laura phóng vụt đi. Cô lật đật quay lại, lôi theo một xô nước. Bố và Mẹ đang cùng xoay trục quay. Sợi dây cuốn lên chậm chạp và chiếc thùng nhô lên khỏi miệng giếng và được cột chặt vào thùng và sợi dây là ông Scott. Cánh tay, cẳng chân và đầu ông đu đưa, lảo đảo, miệng ông há to và hai mắt khép lại.

Bố lôi ông lên bãi cỏ, Bố đặt ông trở lại và ông nằm phịch xuống tại chỗ. Bố thăm dò nhịp cổ tay, cúi nghe trên ngực ông rồi nằm xuống bên cạnh ông.

Bố nói:

- Anh ấy đang thở. Thế là anh ấy ổn rồi. Anh có lí mà, Caroline. Rút cục anh chỉ mệt vì độ sâu thôi.

Mẹ gất lên:

- Thôi! Em đã nghĩ là anh cũng sẽ bị! Đúng là một việc làm điên rồ! Cảm ơn Chúa! Em sợ đến chết khiếp, tất cả chỉ do một sự bất cẩn nhỏ nhất! Lạy Chúa! Con...

Mẹ kéo chiếc tạp dề lên che mặt và bật khóc.

Đúng là một ngày kinh hoàng.

Mẹ thôn thức:

- Em khỏi cần giếng nữa. Nó chẳng đáng gì. Em không chịu để anh phải mạo hiểm như thế.

Ông Scott đã hít phải một loại hơi độc thường đọng dưới hồ đất sâu. Nó đọng dưới đáy giếng vì nhẹ hơn không khí. Không thể nhìn hoặc ngửi thấy nó nhưng không ai có thể hít thở nó lâu mà sống nổi. Bố đã ở trong thứ khí này để cột ông Scott vào dây nên có thể cũng phải hít thở nó phần nào.

Khi ông Scott hồi phục, ông quay về nhà. Trước khi đi, ông nói với Bố:

- Anh có lý về việc dùng cây nến, Ingalls. Tôi đã nghĩ nó hoàn toàn là trò điên nên không bận tâm tới nó và tôi đã thấy là mình lầm.

Bố nói:

- Đúng. ở đâu có thể thấp sáng thì mình có thể sống. Phần tôi, tôi luôn thích tìm sự an toàn khi có thể làm. Nhưng tất cả mọi việc đều đã kết thúc tốt đẹp rồi.

Bố ngồi nghỉ thêm một hồi nữa. Bố đã hít thở một chút hơi độc nên Bố muốn được nghỉ. Buổi chiều, Bố gỡ từ chiếc túi vải ra một sợi dây và trút ra một chút thuốc nổ. Bố gói thuốc nổ trong một miếng vải và cắm một đầu sợi dây kia vào gói thuốc nổ, Bố bảo:

- Tới đây, Laura. Bố sẽ chỉ cho con thấy một điều.

Hai bố con tới bên miệng giếng. Bố đốt cháy một đầu sợi dây và chờ tới khi tia lửa lan nhanh dọc theo sợi dây. Lúc đó, Bố thả gói nhỏ xuống giếng.

Chỉ trong một phút, họ nghe vang lên một tiếng nổ bị bóp nghẹt lại. Và một cụm khói bốc lên khỏi giếng. Bố nói:

- Nó sẽ xua khí độc đi.

Khi cụm khói tan hết, Bố cho Laura thả một cây nến và đứng sát bên trong lúc Bố hạ cây nến xuống. Suốt thời gian được đưa xuống đáy hồ sâu tối om, cây nến nhỏ tiếp tục cháy sáng tương tự một vì sao.

Vậy là bữa sau, Bố và ông Scott tiếp tục đào giếng. Nhưng cả hai người luôn thả một cây nến vào mỗi buổi sáng.

Trong giếng bắt đầu có nước, nhưng còn chưa đủ. Những chiếc thùng kéo lên đầy bùn và Bố và ông Scott hàng ngày phải làm việc trong đồng bùn ngập ngụa. Nhiều buổi sáng, khi cây nến được đưa xuống, nó soi tỏ những bờ vách đang rỉ nước và ánh nến chiếu thành vòng trên mặt nước khi chiếc thùng chạm đáy.

Bố đứng trong nước sâu ngang tới đầu gối và múc những thùng nước đầy trước khi có thể đào tiếp trong bùn.

Một bữa, khi Bố đang đào, một tiếng hét lớn bỗng vang lên. Mẹ lao ra khỏi nhà và Laura theo sau chạy tới bên giếng:

- Kéo lên, Scott, kéo lên.

Bố kêu lớn. Một tiếng kêu ùng ục ào ạt vang động khắp nơi. Ông Scott xoay chiếc trục quay cực nhanh và Bố níu sợi dây leo lên.

- Tôi đáng bị khiển trách nếu đó không phải là cát lún.
Bố thở hển hển bước lên mặt đất, người đầy bùn và ướt sũng.

- Tôi đang cố nhấc lưới xuống xuống thì tất cả bỗng đổ ụp, bằng trọn chiều dài của chiếc cán, và nước phun ra xối xả khắp xung quanh.

Ông Scott nói trong lúc cuộn dây trục quay lên:

- Dễ có tới sáu bộ dây bị ướt.
Chiếc thùng cũng đầy nước.

- Anh tỏ ra khôn ngoan khi vượt lên bằng cách tự leo dây, Ingalls. Nước dâng lên mau hơn so với sức tôi kéo anh lên.

Rồi ông Scott vỗ vỗ lên đùi và kêu lên:

- Tôi sẽ rửa anh nếu anh không mang chiếc xuống lên.

Chắc chắn là Bố đã cứu được chiếc xuống.

Chỉ một thoáng, giếng gần như đã đầy nước. Một vùng trời xanh nằm ở phía dưới không xa mặt đất và khi Laura nhìn vào thì đầu một cô gái nhỏ nhìn ngược lại cô. Khi cô vẫy vẫy bàn tay, một bàn tay ở trên mặt nước cũng vẫy vẫy.

Nước trong mát và ngon lành. Laura tưởng chừng chưa bao giờ được nếm thứ gì ngon như thứ nước uống mát rượi này. Bố không còn phải kéo thêm về thứ nước hấp nóng lạt nhách từ lạch suối. Bố đóng một bục gỗ thật chắc phủ quanh miệng giếng và làm một nắp đậy dày cho lỗ hổng dành để kéo thùng nước qua. Laura không bao giờ được đụng tới chiếc nắp đậy này. Mỗi khi cô hay Mary khát nước, Mẹ nhắc chiếc nắp đậy và kéo lên một thùng đầy thứ nước mát rượi trong giếng.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 13

NHỮNG CHIẾC SỪNG DÀI TEXAS

Một buổi tối, Laura và Bố ngồi trên bậc cửa. Trăng chiếu trên đồng cỏ mờ tối, gió êm và Bố chơi đàn nhẹ nhàng.

Một nốt nhạc kéo dài lan xa, xa mãi tan loãng trong ánh trăng. Mọi thứ đều đẹp tới nỗi Laura muốn ngồi tại chỗ mãi mãi. Nhưng Bố nhắc đã tới lúc các cô gái nhỏ phải đi ngủ.

Đúng lúc đó Laura bỗng nghe một tiếng động kì lạ, dưới thắp từ một khoảng xa. Cô nói:

- Cái gì đó!

Bố đã chú ý nghe. Bố nói:

- Đàn bò, của George! Chắc là đàn bò đang đi lên phía bắc tới Fort Dodge.

Sau khi thay áo, Laura đứng trước cửa sổ trong chiếc áo dài ngủ. Không khí hết sức tĩnh lặng, không một lá cỏ xào xạc và vắng vắng từ xa, cô nghe rõ tiếng động đó. Nó gần như lời quát tháo và cũng gần như một bài ca.

Cô bé hỏi:

- Có phải tiếng hát không, Bố?

Bố đáp:

- Phải. Những người chăn bò đang hát ru đàn bò ngủ. Bây giờ, lên giường ngay, cô bé vô tích sự!

Laura hình dung ra đàn bò đang nằm trên mặt đất mờ tối dưới ánh trăng và những người chăn bò đang khe khẽ hát những bài hát ru.

Sáng hôm sau, lúc cô bé chạy ra khỏi nhà thì hai người đàn ông lạ đang dừng ngựa bên cạnh chuồng ngựa. Họ đang nói chuyện với Bố. Da họ nâu đỏ như những người da đỏ, những mắt họ như những vết nứt nhỏ giữa các mí mắt xô về một phía. Họ đều bọc kín ống chân bằng những miếng da mỏng với những cưa sắt và đội nón rộng vành. Những chiếc khăn quấn quanh cổ và súng lục đeo xệ bên lưng.

Họ nói với Bố:

- Xa lắm.

Và nói với những con ngựa của họ:

- Hi! Díp!

Và, những con ngựa phóng đi.

Bố nói với Mẹ:

- Đây quả là một mảnh may mắn.

Những người đó là những người chăn bò. Họ nhờ Bố giúp họ đưa đàn bò ra khỏi khe sâu giữa những vách đất dưới đáy thung lũng. Bố không đòi tiền công nhưng nói với họ là sẽ lấy một tảng thịt bò. Bố hỏi:

- Em thấy thế nào về một tảng thịt bò ngon lành?

Mẹ nói, mắt sáng rực lên:

- Ô, Charles!

Bố buộc chiếc khăn lớn xung quanh cổ. Bố chỉ cho Laura thấy Bố sẽ phải kéo chiếc khăn trùm kín miệng và mũi thế nào để cản chống bụi. Rồi Bố cười Patty đi về hướng tây theo con đường mòn của người da đỏ cho tới khi Laura và Mary không thể nhìn thấy Bố ở đâu nữa.

Suốt ngày nắng chói chang, gió nóng hừng hực thổi và tiếng động của những đàn bò tới gần hơn. Đó là âm thanh uể oải, buồn rầu của đàn bò la rống. Buổi trưa, bụi cuốn lên dọc đường chân trời. Mẹ bảo là có rất nhiều bò đập trên mặt cỏ khiến bụi bay tung trên đồng.

Bố trở về nhà lúc mặt trời lặn, phủ đầy bụi. Bụi đọng trong râu, trong tóc, trong mí mắt Bố và đôi màu quần áo Bố. Bố không mang thịt bò về vì đàn bò còn chưa qua lạch suối. Đàn bò đi rất chậm, tiếp tục gặm cỏ trong lúc đi. Chúng cần ăn đủ cỏ để mập mạp khi tới các thành phố để người ta ăn thịt chúng.

Đêm đó Bố không trò chuyện nhiều và không chơi đàn. Bố đi ngủ sớm ngay sau khi ăn.

Lúc này đàn bò đã tới gần tới độ Laura có thể nghe thấy rõ ràng. Tiếng rống buồn nản của chúng vang khắp đồng cỏ cho tới khi đêm xuống. Rồi bây giờ lặng lẽ hơn và những người chăn bò bắt đầu hát. Những bài hát của họ không giống những bài hát ru. Đó là những bài hát như than vãn, đơn côi, lạnh lốt gần giống tiếng hú của những con sói.

Laura thức giấc lắng nghe những bài hát đơn côi trôi giạt trong đêm. Xa hơn, đứng thực là những con sói đang hú. Thỉnh thoảng bây giờ lại rống lên.

Nhưng tiếng hát của những người chăn bò vẫn tiếp tục, bốc cao rồi đổ xuống và rên than dưới ánh trăng. Khi mọi người đã ngủ say, Laura khẽ lên tới bên cửa sổ nhìn ba đồng lửa đang nhấp nháy tựa những con mắt đỏ từ một mé đất tối om. Tít cao trên bầu trời là vành trăng to tròn lặng lẽ tỏa sáng. Những giọng ca đơn độc giống như đang ní non với vàng trắng. Laura cảm thấy ghen trong hòng.

Trọn ngày hôm sau Laura và Mary luôn ngóng về hướng tây. Hai cô nghe thấy từ xa tiếng la rống của đàn bò và nhìn rõ bụi đất bốc lên. Thỉnh thoảng các cô còn nghe vẳng lại một tiếng la lạnh lạnh.

Đột nhiên khoảng hơn mười con bò sừng dài ngoẵng xuất hiện trên đồng cỏ,

không xa chuồng ngựa. Chúng đã tới bên con đường mòn dẫn xuống vùng có lạch suối. Đuôi chúng dựng đứng, những chiếc sừng dữ dội hất lên và bàn chân xéo đạp trên đất. Một người chăn bò cười trên lưng một con ngựa đốm phóng như điên lên chặn đầu lũ bò. Ông ta hươ hươ chiếc mũ lớn và luôn miệng kêu những tiếng lanh lảnh chói tai:

- Hi! Di-di-di! Hi!

Lũ bò xoay tròn chạm những chiếc sừng dài vào nhau chan chát. Với những chiếc đuôi dựng lên, chúng chạy tán loạn và phía sau chúng, những con ngựa xoải vó quay cuồng như bão lốc để gom chúng lại với nhau. Tất cả đi qua một gò đất cao rồi xuống khuất khỏi tầm nhìn.

Laura phóng chạy tới lui, hươ hươ chiếc nón và hét lớn “Hi! Di-di-di!” Cho tới khi Mẹ bảo ngưng lại. Không phải là phụ nữ chút nào khi kêu lên như thế. Laura mong là cô có thể trở thành một người chăn bò.

Cuối buổi chiều, từ phía tây xuất hiện ba người cưỡi ngựa dẫn theo một con bò. Một trong ba người đó là Bố trên lưng Patty. Họ tới gần một cách chậm chạp và Laura nhìn thấy bên con bò lớn còn có một con bò con da đốm.

Con bò lồng lộn nhào phóng. Hai người chăn bò thúc ngựa lên đón đầu nó. Hai sợi dây quăn quanh những chiếc sừng dài của nó được cột vào yên ngựa. Khi con bò phóng đưa sừng về phía người chăn bò này thì con ngựa của người kia trụ chắc chân kìm nó lại. Con bò kêu rống lên và con bò con be be rống theo những tiếng yếu ớt.

Mẹ quan sát từ phía sau cửa sổ trong khi Mary và Laura đứng tựa vào vách nhà ngắm chăm chú.

Mấy người chăn bò kìm con bò bằng những sợi dây trong lúc Bố cột nó vào chuồng ngựa. Rồi mấy người chào Bố và phóng đi.

Mẹ không thể tin nổi là Bố lại mang được về nhà một con bò cái. Nhưng đúng thực là họ đã có một con bò cái của riêng mình. Bố kể rằng con bò con còn quá nhỏ không thể đi xa còn con bò cái lại quá ốm để đem bán nên những người chăn bò đem cho Bố. Họ còn cho Bố cả thịt bò, một tảng thịt lớn được cột bên yên ngựa.

Bố, Mẹ cùng Mary, Laura và cả bé Carrie đều cười sung sướng. Bố bao giờ cũng cười thật lớn và tiếng cười của Bố không khác tiếng chuông inh ỏi.

Phần Mẹ khi hài lòng Mẹ thường mỉm một nụ cười hiền hoà mà Laura luôn cảm thấy làm ấm áp tất cả. Nhưng lúc này Mẹ cũng đang cười lớn vì cả nhà đã có một con bò cái.

Bố nói:

- Đưa cho anh cái thùng, Caroline.

Bố tính đi vắt sữa con bò ngay tức khắc.

Bố xách thùng, đẩy chiếc nón ra sau gáy, ngồi xổm bên con bò để vắt sữa.

Và con bò bỗng khom người xuống, đá Bố bật ngã ngựa.

Bố nhảy bật dậy. Mặt Bố đỏ rần và mắt loé những tia sáng xanh, Bố nói:

- Được thôi, nhân danh Muỗng Sừng Vĩ đại, tôi sẽ vắt sữa.

Bố lấy rìu, chặt hai tấm ván xồi chắc nịch. Bố dồn con bò vào sát vách chuồng ngựa và đóng sâu hai tấm ván xuống đất sát bên nó. Con bò rống lên và con bò con kêu thất thanh. Bố buộc chặt nhiều cây sào vào mấy chiếc cột, thọc các đầu sào vào kẽ vách làm thành một hàng rào.

Lúc này con bò cái không thể tiến, lui hoặc xoay ngang được. Nhưng con bò con vẫn còn lối đi để chen hích lui tới giữa mẹ nó và vách chuồng. Nhờ vậy con bò con cảm thấy an toàn và ngưng kêu. Nó đứng sát bên con bò cái để kiểm bữa ăn tối và Bố thò tay qua rào chắn từ phía bên này để vắt sữa. Bố lấy được gần đầy một ly nhôm.

Bố nói:

- Sáng mai sẽ thử lại. Con vật này giống như một con nai hoang dã. Nhưng mình sẽ thuần hoá nó, mình sẽ thuần hoá nó.

Bóng tối đang buông xuống. Những con chim đêm đang săn đuổi côn trùng trong bầu trời tối. Từ vùng trũng sâu lạch suối, những con ếch đang kêu ộp ộp. Một con chim cất tiếng:

- Huýp! Huýp! Huýp-poo-Uyn!

Và một con cú nói:

- Hu? Hu-u?

Phía xa, những con sói bắt đầu hú và Jack gầm gừ.

Bố nói:

- Lũ sói đang theo đàn bò. Ngày mai phải làm một sào rào cao và chắc cho con bò để đám sói không thể lọt vào nổi.

Mọi người vào nhà cùng với tảng thịt bò. Bố, Mẹ, Mary và Laura đều đồng ý nhường hết phần sữa cho bé Carrie. Cả nhà cùng ngắm bé uống sữa. Chiếc ly nhôm che khuất khuôn mặt bé nhưng Laura có thể thấy những hớp sữa đang trôi xuống cổ bé. Từng hớp từng hớp, bé uống cạn ly sữa ngon lành.

Rồi bé đưa lưỡi liếm những giọt đọng ở trên môi và nhoẻn miệng cười.

Thời gian dường như rất dài trước khi bánh mì và những miếng thịt bò xèo xèo được nướng chín. Nhưng không món ăn nào sánh nổi với hương vị món thịt bò kì diệu đó. Và cả nhà đều vui sướng vì lúc này đã có sữa để uống và còn có thể có cả bơ để ăn với bánh mì nữa.

Tiếng rống của những đàn bò đã xa hơn và tiếng hát của những người chăn bò cũng chỉ còn nghe văng vẳng. Lúc này, trọn đàn bò đã chuyển qua bên kia lạch suối, ở Kinsas. Ngày mai, chúng lại lên đường rời xa chậm chậm lên hướng bắc để tới Fort Dodge, nơi đang có những người lính.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 14

TRẠI DA ĐỎ

Nổi tiếp nhau, ngày sau nóng nực hơn ngày trước. Gió cũng hùng hực, Mẹ bảo:

- Giống như chúng hắt ra từ lò lửa.

Cỏ đang khô héo. Khắp nơi chỉ là những ngọn xanh lẫn lẫn và vàng óng dưới bầu trời chói chang.

Buổi trưa hoàn toàn đứng gió. Không có tiếng chim hót. Mọi thứ đều im lìm đến nỗi Laura có thể nghe thấy tiếng những con sóc chí choé trên các cành cây mãi dưới lạch suối. Đột nhiên những con quạ đen vụt bay ngang trên đầu kêu lên những tiếng khàn khàn. Rồi tất cả lại im lìm.

Mẹ bảo đã tới giữa mùa hè rồi.

Bố ngạc nhiên không rõ những người da đỏ đi đâu mất hút. Bố bảo họ còn lưu lại một khu trại nhỏ trên đồng cỏ. Và một bữa Bố hỏi Laura và Mary có muốn đi coi khu trại đó không!

Laura nhảy tung tung, vỗ tay vào nhau, nhưng Mẹ không chịu. Mẹ bảo:

- Xa quá, Charles. Và trời nóng thế này.

Nhưng con mắt xanh của Bố sáng lên. Bố nói:

- Cái nóng không làm gì nổi những người da đỏ cũng sẽ không làm gì nổi chúng ta. Đi thôi, các con gái!

Laura nài nỉ:

- Jack cũng đến đó được chứ, Bố?

Bố đã cầm cây súng, nhưng Bố nhìn Laura, nhìn Jack rồi Bố nhìn Mẹ và đặt cây súng trở lại trên móc.

- Được, Laura.

Bố nói với Mẹ:

- Anh đem Jack theo, Caroline và để cây súng lại cho em.

Jack nhảy nhót xung quanh mọi người, ngoắc ngoắc chiếc đuôi cụt. Ngay khi nhận ra hướng đường đi tới, nó vọt lên dẫn đầu. Bố đi kế tiếp và sau Bố là Mary rồi đến Laura. Mary giữ nguyên mũ trên đầu nhưng Laura đã hất chiếc mũ ra sau gáy.

Đất nóng hổi dưới những bàn chân trần của các cô bé. Nắng xuyên qua những lớp áo bạc màu gây ngứa ngáy khắp lưng và cánh tay. Không khí

đúng là nóng như trong lò lửa và phảng phất mùi bột nướng chín. Bố bảo đó là mùi những hạt mầm cỏ bị sức nóng hun khô.

Càng lúc họ càng đi xa hơn vào đồng cỏ mênh mông. Laura cảm thấy mình nhỏ lại mãi. Ngay cả Bố cũng không còn dềnh dàng như vốn vẫn dềnh dàng. Cuối cùng họ đi xuống một trũng đất nhỏ, nơi người da đỏ đã dựng trại.

Jack bắt đầu lunge một con thỏ lớn. Khi con thỏ vọt ra khỏi bụi cỏ, Laura nhảy bật lên. Bố quát:

- Để nó đi, Jack! Mình có đủ thịt rồi.

Vậy là Jack ngồi xuống, nhìn theo con thỏ lớn phóng chạy xuống trũng đất xa.

Laura và Mary ngó khắp xung quanh. Hai cô bé ngồi sát bên Bố. Những bụi cây lùn tè mọc dọc các mép trũng đất, những bụi cây dại với những chồi hạt màu hồng lọt và những khóm su-mac còn giữ được các tán màu xanh những đã lác đác lá đỏ. Những chùm kim tước vũ chuyển qua màu xám và những cành cúc mắt bò màu vàng rơi lá tả khỏi cuống bông.

Tất cả những thứ này đều ẩn mình trong trũng đất nhỏ bí ẩn. Từ nhà tới đây, Laura không nhìn thấy gì ngoài các bụi cỏ và lúc này tại đây, dưới trũng đất sâu cô không thể nhìn thấy ngôi nhà. Đồng cỏ có vẻ phẳng lì nhưng lại không hẳn là phẳng lì.

Laura hỏi Bố trên đồng cỏ có nhiều trũng đất như trũng đất này không. Bố nói có. Cô thấp giọng như thì thầm:

- Tất cả những trũng đó đều có người da đỏ.

Bố nói Bố không biết chắc, nhưng có thể có.

Cô níu chặt một tay Bố và Mary níu chặt tay kia của Bố và hai cô bé ngó chăm chăm khu trại da đỏ. Ở đó có những đồng tro nơi những người da đỏ đốt lửa. Có những lỗ trống từng là chỗ cắm những cọc lều. Rải rác khắp nơi có nhiều khúc xương bị gặm mòn bởi những con chó của họ. Cỏ quanh các mép trũng đất đã bị ngựa vật cụt ngắn.

Khắp nơi đầy những dấu giày da lớn, nhỏ và còn có cả dấu những ngón chân bé xíu. Và phủ trên những dấu vết trên là dấu chân thỏ, dấu chân chim và cả dấu của những con sói.

Bố chỉ từng dấu vết cho Mary và Laura. Bố chỉ cho các cô thấy dấu một đôi giày da cỡ trung bên cạnh đồng than bếp trại. Một phụ nữ da đỏ đã ngồi xõm tại đó. Bà ta mặc một chiếc váy đã có tua viền nên tua viền này mới lưu lại trên đất những dấu li ti. Dấu những ngón chân của bà ta ở trong giày đậm hơn dấu các gót chân vì bà ta đã nghiêng người về phía trước để khuấy một thứ gì đó đang được nấu trong một chiếc nồi đặt trên lửa.

Rồi Bố lôi lên một trục cây nám khói đen. Bố nói rằng chiếc nồi được móc vào một khúc cây đặt ngang trên hai trục cây dựng đứng. Bố chỉ cho Mary và Laura thấy những lỗ đất do hai trục cây được cắm xuống. Đoạn Bố bảo

hai cô bé quan sát những khúc xương vút xung quanh bếp trại để đoán xem thứ gì đã được nấu trong nồi.

Hai cô bé quan sát và cùng nói:

- Thỏ.

Đúng thế, những khúc xương đều là xương thỏ.

Đột nhiên, Laura la lên:

- Coi nè! Coi nè!

Từ trên mặt đất, một vật gì đó đang lấp lánh sáng xanh. Cô lượm lên và thấy là một hạt chuối màu xanh cực đẹp. Laura la lên thích thú. Rồi Mary tìm thấy một hạt khác màu đỏ và Laura tìm thêm được một hạt màu xanh lục và hai cô quên hết mọi thứ ngoại trừ các hạt chuối. Bố cùng lo tìm giúp. Họ tìm thấy những hạt trắng, hạt nâu rồi thấy thêm nhiều hạt đỏ, hạt xanh. Trọn buổi chiều hai cô gái săn tìm những hạt chuối trên đất trong khu trại da đỏ. Thỉnh thoảng Bố lên bờ trống đất ngó về nhà rồi trở xuống giúp lượm thêm hạt chuối. Họ xem xét khắp mặt đất một cách kĩ càng.

Khi họ không tìm thêm được hạt nào nữa cũng là lúc mặt trời sắp lặn. Laura đã có một nắm hạt và Mary cũng thế. Bố gói hết vào chiếc khăn tay, hạt của Laura ở một góc và hạt của Mary ở góc kia. Bố nhét chiếc khăn vào túi rồi tất cả trở về.

Mặt trời đã xuống thật thấp ở phía sau lưng khi họ ra khỏi trống đất. Ngôi nhà nhỏ xíu vì ở khá xa. Và Bố không mang súng theo.

Bố đi nhanh đến nỗi Laura đuổi theo một cách khó khăn. Cô ráng hết sức chạy, nhưng mặt trời lại xuống nhanh hơn. Ngôi nhà giống như xa thêm mãi. Đồng cỏ trải rộng hơn và một đợt gió tràn qua như thì thầm về một điều gì đáng khiếp hãi. Những ngọn cỏ cũng vật vờ tựa hồ đang kinh hoàng. Bố chột đảo quanh một vòng và cặp mắt xanh loé sáng của Bố chiếu vào Laura. Bố nói:

- Một rồi hả, nửa bình rượu nhỏ? Đường dài mà những ống chân nhỏ quá. Bố bồng cô lên, dù cô đã là một cô bé, và đặt cô ngồi chắc trên vai Bố. Bố đưa tay dắt Mary và như thế, ba bố con cùng đi về nhà.

Bữa ăn tối đang nấu trong lò bếp, Mẹ đang bày bàn ăn còn bé Carrie nghịch mấy mẩu gỗ nhỏ trên nền nhà. Bố chìa chiếc khăn tay cho Mẹ, nói:

- Anh về chậm hơn dự tính, Caroline. Nhưng em hãy nhìn những thứ mà các con gái kiếm được này.

Bố nhắc chiếc thùng, chạy ào đi cởi dây cho Pet với Patty và lo vắt sữa bò. Mẹ mở khăn và kêu lên. Những hạt chuối hình như đẹp hơn hẳn so với khi còn ở trong khu trại da đỏ.

Laura khuấy đám hạt bằng ngón tay và ngắm chúng chiếu sáng lấp lánh. Cô nói:

- Chỗ này là của con.

Cùng lúc, Mary nói:

- Phần của con dành cho bé Carrie.

Mẹ chờ nghe Laura nói tiếp, nhưng Laura im lặng. Cô muốn giữ những hạt chuối cho mình. Ngực cô nóng ran và cô hết sức mong Mary không nên luôn luôn là một cô bé tốt bụng như thế. Tuy nhiên, cô cũng không thể để Mary tốt hơn mình.

Vì thế, cô lên tiếng, một cách chậm rãi:

- Phần của con cũng để cho bé Carrie.

Mẹ bảo:

- Đúng là các con gái ngoan ngoãn tốt bụng của mẹ.

Mẹ đặt những hạt của Mary vào tay Mary, những hạt của Laura vào tay Laura và bảo Mẹ sẽ đưa cho mỗi cô bé một sợi dây để khâu các hạt thành chuỗi. Những hạt này sẽ làm thành một chiếc vòng rất đẹp cho Carrie mang quanh cổ.

Mary và Laura ngồi cạnh nhau trên giường khâu những hạt chuối vào sợi dây do Mẹ đưa. Các cô nhắm cho ướm một đầu dây kết lại thật chắc. Rồi Mary khâu đầu dây qua chiếc lỗ nhỏ trên mỗi hạt chuối và Laura cũng khâu dây qua những hạt chuối của mình, từng hạt một.

Cả hai đều im lặng. Có lẽ Mary cảm thấy ên ả, dễ chịu nhưng Laura thì không. Khi ngắm Mary, cô chỉ muốn tát chị một cái. Vì vậy, cô không dám ngắm Mary nữa.

Những chiếc hạt kết thành một chuỗi chuối tuyệt đẹp. Bé Carrie vỗ vỗ tay cười lớn khi nhìn thấy. Rồi Mẹ đeo nó quanh cần cổ bé xíu của bé Carrie và nó chiếu sáng lấp lánh, Laura đã cảm thấy dễ chịu hơn một chút. Rõ ràng là số hạt của cô không đủ làm thành một chuỗi chuối và số hạt của Mary cũng thế. Nhưng khi cả hai gộp lại thì đã có một chuỗi chuối hoàn hảo cho bé Carrie.

Khi Carrie cảm thấy những hạt chuối ở trên cổ, bé liền chớp lấy chúng. Bé còn quá nhỏ nên không biết làm gì hơn là cố bứt đứt chuỗi chuối. Thế là Mẹ đành phải tháo ra đem cất đi để chờ cho tới khi bé Carrie đủ lớn mới cho đeo. Sau đó, Laura vẫn thường nghĩ về những hạt chuối xinh xắn và vẫn khó ngoan ngoãn nổi với ước muốn có riêng những hạt chuối cho mình.

Nhưng dù sao thì đó cũng là một ngày tuyệt vời. Cô có thể luôn nghĩ về chuyến đi dài băng qua đồng cỏ và về tất cả những gì cô đã nhìn thấy trong khu trại người da đỏ.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 15

SỐT RÉT RỪNG

Lúc này trái mâm xôi đã chín, vào những buổi chiều oi nồng Laura theo Mẹ đi hái. Những trái lớn, bầm đen, mọng nước treo chi chít trên cành dưới trũng lạch suối. Một số cây ẩn dưới bóng những tàng cây lớn còn một số khác phơi mình dưới nắng. Nắng quá gắt nên Mẹ và Laura thường dừng dưới các tàng cây. ở đây cũng đầy trái mâm xôi.

Bầy nai nằm trong bóng mát của những lùm cây nhìn Mẹ và Laura. Những con giẻ cùi màu xanh bay lượn ngay trên nón của họ và gắt gỏng vì chúng cũng đang kiếm trái mâm xôi. Những con rắn vối vãi trườn khỏi họ và trên các cây lớn, bầy sóc tỉnh giấc la chí choé. Bất kỳ nơi nào họ tới giữa những bụi mâm xôi đầy gai, muỗi cũng bay lên nhưng nhúc nhúc như đàn ong vo ve. Muỗi dày đặc quanh các trái mâm xôi lớn, chín rục đang hút nước ngọt. Nhưng chúng cũng thích chích Laura và Mẹ ngang với thích hút các trái mâm xôi.

Các ngón tay và miệng Laura tím đen mật mâm xôi. Mặt cô, các bàn tay và ống chân đều tràn đầy vết gai mâm xôi cào xước và vết muỗi chích. Nhưng mỗi ngày họ mang về những thúng đầy trái mâm xôi và Mẹ tải ra phơi khô trong nắng.

Hàng ngày cả nhà đều chọn ăn những trái mâm xôi họ thích và mùa đông tới, họ đã có những trái mâm xôi khô để ử.

Mary thường rất ít được đi hái trái mâm xôi. Cô ở nhà giữ bé Carrie vì cô lớn hơn, suốt ngày trong nhà chỉ có một hoặc hai con muỗi. Nhưng về đêm, khi gió ngưng thổi, muỗi ủa đến từng đàn dày đặc. Vào những đêm đứng gió, Bố phải chất đồng cỏ ẩm đốt khắp xung quanh nhà và chuồng ngựa. Cỏ ẩm khiến bốc lên những lùm khói dày xua muỗi ra xa. Nhưng vẫn có một số xâm nhập bằng mọi cách.

Bố không thể chơi đàn vào buổi tối vì quá nhiều muỗi bu chích. Ông Edwards cũng không còn tới chơi sau mỗi bữa cơm tối vì muỗi dày đặc trong thung lũng. Suốt đêm, Pet với Patty cùng con ngựa con, con bò con và con bò cái dậm chân và khua đuôi ầm ầm trong chuồng. Sáng dậy, trán Laura lấm chấm đầy vết muỗi chích.

Bố nói:

- Cảnh này không kéo dài đâu. Mùa thu sắp đến rồi và đợt gió lạnh đầu tiên sẽ giải quyết nó.

Laura cảm thấy không được khoẻ. Một bữa, cô cảm thấy lạnh ngay lúc đang nắng gắt và ngồi bên lò lửa cũng không thấy ấm.

Mẹ hỏi sao cô và Mary không ra ngoài chơi thì Laura bảo không thấy thích chơi đùa. Cô cảm thấy mệt và đau nhức. Mẹ ngưng làm việc, hỏi:

- Con nhức ở đâu?

Laura không thể biết đích xác chỗ nào, cô chỉ nói:

- Con chỉ thấy đau nhức. Đau nhức các ống chân.

Mary nói:

- Con cũng đau nhức.

Mẹ nhìn các cô và bảo các cô có vẻ bình thường. Nhưng Mẹ nói có thể có một điều gì trục trặc hoặc giả do các cô không chạy nhảy. Mẹ kéo áo và váy lót của Laura lên để xem xét chỗ ống chân bị đau nhức. Đột nhiên toàn thân Laura run lên. Cô run tới độ răng trong miệng va vào nhau lạch cạch.

Mẹ áp bàn tay lên má Laura. Mẹ nói:

- Con không thể nào lạnh được. Mặt con nóng như lửa.

Laura muốn khóc nhưng dĩ nhiên cô không làm thế. Chỉ những em bé mới khóc thôi. Cô nói:

- Bây giờ con không nóng. Lưng con nhức lắm.

Mẹ gọi Bố và Bố bước vào nhà. Mẹ nói:

- Anh xem các con thế nào. Em nghĩ là chúng bệnh rồi.

Bố nói:

- Đúng rồi, chính anh cũng cảm thấy không được khoẻ. Lúc đầu anh nóng rồi sau đó anh lạnh và đau nhức khắp người. Có phải các con cũng thấy như thế không, các con gái? Xương các con đau nhức lắm không?

Mary và Laura nói đúng là các con cảm thấy như thế. Bố và Mẹ nhìn nhau một hồi lâu rồi Mẹ nói:

- Các con lên giường nằm đi.

Thật kì quặc phải lên giường giữa ban ngày và Laura nóng đến nỗi giống như mọi thứ đang tan chảy ra. Cô bấu lấy cổ Mẹ trong lúc Mẹ cởi quần áo cho cô và cô năn nỉ Mẹ nói cho cô biết cô đang bị điều gì. Mẹ nói, giọng vui vẻ:

- Con sẽ ổn thôi. Đừng sợ.

Laura trườn vào giường và Mẹ đẩy cô vào trong. Thật dễ chịu được nằm trên giường, Mẹ vuốt trán cô bằng bàn tay mát rượi của Mẹ và Nói:

- Đó, bây giờ ngủ đi.

Laura không thực sự ngủ nhưng cô cũng không thực sự thức trong một khoảng thời gian khá dài. Kì lạ là mọi việc hầu như đang xảy ra trong một màn sương mù. Cô nhìn thấy Bố lom khom bên lò bếp lúc nửa đêm rồi đột

nhiên nắng xối lên mắt cô và Mẹ đút xúp cho cô với một chiếc muỗng. Một cái gì đó thu nhỏ chậm chạp, nhỏ thêm và nhỏ thêm cho tới khi nhỏ hơn một thứ nhỏ nhất. Rồi cũng chậm chạp, nó phồng lớn lên cho tới khi lớn hơn bất cứ thứ gì lớn. Một giọng nói huyền thuyên lấp bắp nhanh hơn và nhanh hơn nữa rồi một giọng nói chậm kéo dài chậm chạp hơn mức Laura có thể chịu đựng. Không phải lời nói mà chỉ là những giọng nói.

Mary đang nóng ở trong giường bên cạnh cô. Mary hắt tung chăn đắp và Laura hét lên vì cô đang hết sức lạnh. Rồi cô lại đang nóng như lửa đốt và bàn tay Bố đung đưa ly nước. Nước đổ tràn xuống cổ cô. Chiếc ly nhôm va vào răng cô lách cách khiến cô uống rất khó khăn. Rồi Mẹ chui vào trong đồng chăn và bàn tay Mẹ nóng hồi áp vào má Laura.

Cô nghe thấy Bố nói:

- Đi nằm đi, Caroline.

Mẹ nói:

- Anh còn bệnh hơn em nữa, Charles.

Laura mở mắt ra và nhìn thấy ánh nắng chói chang. Mary đang thỏ thức:

- Con muốn uống nước! Con muốn uống nước! Con muốn uống nước!

Jack chạy lui chạy tới giữa chiếc giường lớn và chiếc giường nhỏ. Laura thấy Bố nằm trên nền nhà cạnh chiếc giường lớn.

Jack cào cào Bố và rên rỉ. Nó cạp ống tay áo của Bố và lắc giật. Bố hơi nhấc đầu lên và nói:

- Mình phải dậy, mình phải, Caroline và các con...

Rồi đầu Bố rớt xuống và Bố nằm bất động. Jack héch mũi lên và gào hú.

Laura cố ngồi dậy, nhưng cô quá mệt. Rồi cô thấy gương mặt đỏ rực đang nhìn qua cạnh giường. Suốt thời gian đó, Mary vẫn khóc đòi nước. Mẹ nhìn Mary, rồi nhìn Laura và Mẹ thì thào:

- Laura, con làm nổi không?

Laura đáp:

- Được, Mẹ.

Lúc này cô đã ra khỏi giường. Nhưng khi cô cố đứng lên thì nền nhà đảo lộn và cô ngã xuống. Chiếc lưới của Jack liềm, liềm trên mặt cô và nó cuống cuống rên rỉ. Nhưng nó trụ chắc bất động khi cô búi lấy nó và ngồi lên tựa vào nó.

Cô biết cô phải đi lấy nước để Mary ngưng khóc và cô quyết định làm. Bằng mọi cách, cô trườn qua nền nhà và tới khạp nước. Trong khạp chỉ còn một ít nước. Cô run lên vì lạnh tới mức cầm chiếc gáo hết sức khó khăn. Nhưng cô cố giữ chắc nó. Cô múc một ít nước và thu xếp để lại trườn qua chiếc nền nhà vĩ đại. Jack luôn ở bên cạnh cô.

Mary không mở nổi mắt. Hai bàn tay cô nắm lấy chiếc gáo và cô nuốt hết gáo nước. Rồi cô ngưng khóc. Chiếc gáo rớt lăn trên nền nhà và Laura trườn

vào dưới đám chăn. Cô nằm như thế khá lâu trước khi thấy nóng trở lại. Thỉnh thoảng cô nghe thấy Jack thổn thức. Thỉnh thoảng nó hú lên và cô tưởng chừng nó là một con sói, nhưng cô không sợ. Cô nằm nóng như lửa đốt và nghe nó hú. Cô lại nghe thấy những giọng nói lấp bắp và cái giọng chậm chạp kéo dài và cô mở mắt ra. Cô thấy một khuôn mặt lớn, da đen đang cúi sát bên mặt cô.

Khuôn mặt đen như than và bóng loáng. Những con mắt cũng đen và hiền dịu. Một hàm răng trắng bóng trong khuôn miệng lớn, dày. Khuôn mặt tươi cười và một giọng nói trầm trầm dịu dàng:

- Uống cái này đi, cô bé.

Một cánh tay đỡ vai cô lên và một bàn tay màu đen kê chiếc ly vào miệng cô. Laura hớp một hớp thấy đắng nghét nên quay đi nhưng chiếc ly theo sát miệng cô. Giọng nói trầm trầm, ngọt ngào lại cất lên:

- Uống đi. Nó sẽ giúp cháu khỏe lại.

Vậy là Laura nuốt hết trọn phần thuốc đắng.

Khi cô tỉnh lại, một người đàn bà mập mạp đang khuấy động lò bếp. Laura ngấm bà ta kỹ càng và thấy bà ta không phải da đen. Bà ta rám nắng giống như Mẹ.

Laura nói:

- Xin cho cháu uống nước.

Người đàn bà mang nước tới liền. Nước ngọt, mát khiến Laura cảm thấy khá hơn. Cô thấy Mary ngủ ngay sát bên cạnh cô. Cô thấy Bố và Mẹ đang ngủ trên giường lớn. Jack nằm lim dim trên nền nhà. Laura nhìn lại người đàn bà mập mạp và hỏi:

- Bà là ai?

Người đàn bà mỉm cười, đáp:

- Tôi là bà Scott. Bây giờ cháu thấy dễ chịu hơn rồi, phải không?

Laura lễ phép đáp:

- Dạ, cảm ơn bà.

Người đàn bà mập mạp đem lại cho cô một chén xúp gà gô. Bà nhắc:

- Hãy ăn hết đi, giống một đứa trẻ ngoan, nghe.

Laura hớp từng giọt xúp. Bà Scott nói:

- Bây giờ ngủ đi. Tôi sẽ ở đây coi chừng mọi thứ cho tới khi mọi người khỏe lại.

Sáng hôm sau, Laura cảm thấy khỏe hơn nhiều nên muốn ngồi dậy, nhưng bà Scott nói phải nằm im trên giường cho tới khi bác sĩ đến. Cô nằm ngấm bà Scott dọn dẹp nhà cửa và cho Bố, Mẹ với Mary uống thuốc. Rồi tới lượt Laura. Cô há miệng và bà Scott trút từ một gói giấy nhỏ thứ thuốc đắng nghét vào lưỡi cô. Laura uống nước, nuốt và nuốt rồi lại uống nước. Cô có thể nuốt trọn số bột nhưng không thể nuốt trôi hết vị đắng.

Liền đó bác sĩ tới. Ông là người da đen. Từ trước, Laura chưa từng thấy một người da đen và cô không thể rời mắt khỏi bác sĩ Tan. Da ông đen kịt. Nếu cô không thích ông hẳn là cô phải sợ ông lắm. Ông nói chuyện với Bố, với Mẹ và cười sang sảng thoải mái. Mọi người đều mong ông ở lại lâu hơn nhưng ông phải đi ngay.

Bà Scott kể rằng tất cả người trong vùng quanh lạch suối đều bị sốt rét, không có đủ người trông nom người bệnh nên bà phải chạy từ nhà này qua nhà khác suốt ngày đêm.

Bà nói:

- Nhà ông bà qua khỏi thật kì diệu. Hết thầy đã lâm bệnh cùng một lúc. Bà không đoán nổi điều gì đã xảy ra nếu bác sĩ Tan không kịp phát giác ra họ.

Bác sĩ Tan là thầy thuốc của người da đỏ. Ông đang trên đường ngược lên phía bắc tới Independence khi ghé qua nhà Bố. Lại một điều là Jack vốn ghét người lạ không chịu cho ai tới gần nhà nếu Bố Mẹ không nhắc bảo, lại tự tới gặp bác sĩ Tan và nài ông vào nhà.

Bà Scott nói:

- Và cả nhà ông bà đều nằm ở đây, chết nhiều hơn sống.

Bác sĩ Tan ở lại với họ một ngày một đêm trước khi bà Scott tới. Bây giờ ông đang đi chữa cho tất cả người bệnh trong vùng.

Bà Scott bảo mắc phải chứng bệnh này là do ăn những trái dưa hấu. Bà Scott nói:

- Mỗi khi có dịp gặp là tôi đã nhắc hàng trăm lần là những trái dưa hấu...

Bố kêu lên:

- Thứ đó là cái gì? Ai trồng dưa hấu?

Bà Scott kể là một trong số người ở đây đã trồng dưa hấu dưới trũng lạch suối. Và bất kì ai ăn chỉ một miếng loại dưa đó đều ngã bệnh sau một phút.

Bà nói là bà đã báo động với mọi người. Bà tiếp:

- Nhưng, không. Không ai chịu nghe theo. Mọi người vẫn cứ ăn thứ dưa đó và bây giờ đã phải trả giá.

Bố nói:

- Tôi không từng ném một miếng dưa hấu nào kể từ khi Hector vừa được sinh ra.

Hôm sau, Bố ra khỏi giường. Ngày kế tiếp, Laura đứng dậy. Rồi Mẹ bình phục và nói theo là Mary. Tất cả đều gầy gò, run rẩy nhưng đã tự lo được cho mình. Vì vậy bà Scott trở về nhà bà.

Mẹ nói Mẹ không biết diễn tả lòng biết ơn đối với bà như thế nào và bà Scott nói:

- Ôi dào! Là hàng xóm làm gì nếu không giúp đỡ lẫn nhau?

Má Bố hăm sâu và Bố đi lại chậm chạp. Mẹ thường phải ngồi nghỉ mệt.

Laura và Mary không cảm thấy thích nô giỡn. Mỗi buổi sáng, cả nhà đều uống những bột thuốc đắng nghét. Nhưng Mẹ lại có những nụ cười dễ thương và Bố đã huýt gió vui vẻ.

Bố nói:

- Con gió bệnh hoạn đã không cuốn nổi những thứ tốt lành.

Bố chưa đủ sức làm việc trở lại nên Bố đóng cho Mẹ một chiếc ghế đu.

Bố xuống lạch suối khuôn về một số cành cây mềm thon và ngồi trong nhà đóng ghế. Bố có thể ngưng lại bất kì lúc nào để thêm củi vào lò hoặc nhắc giúp Mẹ chiếc ấm nước.

Bố làm trước hết là bốn chân ghế thật chắc và móc chặt vào những thanh chéo. Rồi Bố lột lấy những dải vỏ cây ngay dưới lớp vỏ ngoài. Bố đan những dải dây này lên, xuống, dọc, ngang cho tới khi kết thành một mặt ghế. Bố tách đôi một cây dài, thẳng, ghép một nửa vào một cạnh mặt ghế cuộn lên xuống kín mít và ghép nửa còn lại vào cạnh kia của mặt ghế. Thế là xong phần lưng tựa cao uốn cong của chiếc ghế. Bố gắn lại thật chặt rồi đan những cành cây mềm ngang dọc và xếp lên nhau cho tới khi hoàn thành phần lưng ghế.

Bố làm các thành ghế bằng những nửa nhánh cây khác. Bố cuộn nó từ phía trước cạnh mặt ghế tới lưng ghế và cuộn kín quanh chúng bằng những dải cây đan lên.

Cuối cùng, Bố chẻ một cành cây lớn có độ cong. Bố lật úp chiếc ghế xuống, gắn những miếng gỗ cong vào dưới chân ghế làm thành những bàn đu. Thế là chiếc ghế hoàn tất.

Rồi cả nhà tổ chức khai trương. Mẹ cởi chiếc tạp dề và chải mái tóc nâu óng mượt. Mẹ kẹp chiếc kẹp vàng của Mẹ lên trước cổ áo. Mary buộc chuỗi hạt quanh cổ bé Carrie. Bố và Laura đặt chiếc gối của Mary lên mặt ghế và đặt chiếc gối của Laura dựa vào lưng ghế. Bố phủ trên mấy chiếc gối tấm chăn trải giường nhỏ. Rồi Bố nắm tay Mẹ dắt Mẹ tới trước ghế và đặt bé Carrie vào vòng tay Mẹ.

Mẹ ngửa người tựa vào lưng ghế mềm. Đôi má gầy của Mẹ ửng lên và mắt Mẹ long lanh nước mắt, nhưng nụ cười của Mẹ thật đẹp. Chiếc ghế đu đưa nhẹ nhàng và Mẹ nói:

- Ô, Charles, em không biết từ khi nào em không được đầy đủ như thế này. Rồi Bố lấy đàn ra đàn và hát cho Mẹ nghe trong ánh lửa. Mẹ khẽ đu đưa và bé Carrie đã ngủ còn Mary với Laura ngồi trên băng ghế dài ngập tràn hạnh phúc.

Ngày ngày hôm sau, không nói đi đâu, Bố dắt Patty ra phóng đi. Mẹ ngạc nhiên không rõ Bố đi đâu. Và, Bố trở về với một trái dưa hấu đựng dưa trên yên ngựa.

Bố mang trái dưa vào nhà một cách vất vả. Bố buông nó xuống nền nhà và

thả mình ngồi xuống bên cạnh. Bố nói:

- Anh tưởng là không thể nào mang được nó về tới đây. Có lẽ nó nặng tới bốn chục pound và anh thì mềm nhũn như nước. Đưa cho anh con dao chặt thịt đi.

Mẹ nhắc:

- Nhưng, Charles! Anh không nên. Bà Scott đã nói... Bố bật lên một tràng cười lớn.

Bố nói:

- Những điều vô lí. Đây là một loại dưa ngon lành. Làm sao nó đưa tới bệnh sốt rét được? Mọi người đều biết loại bệnh sốt rét đó bắt nguồn từ hít thở không khí ban đêm.

Mẹ nói:

- Thứ dưa này đã lớn lên trong không khí ban đêm.

Bố nói:

- Lãng nhách! Đưa cho anh con dao chặt thịt đi. Anh phải ăn thứ dưa này để biết chắc nó có làm lạnh và gây sốt không.

Mẹ nói trong lúc đưa con dao cho Bố:

- Em tin chắc là anh sẽ bị.

Lưỡi dao ấn vào trong trái dưa một âm thanh ngọt ngào. Lớp vỏ xanh tách ra để lộ phía trong đỏ au với những hạt đen lốm đốm. Ruột trái dưa đỏ giống như đông cứng lại. Không gì lôi cuốn hơn một trái dưa như thế trong những ngày hè nóng nực.

Mẹ không dám ăn. Mẹ cũng không cho Laura và Mary nếm một miếng nào. Nhưng Bố ăn hết miếng này lại tới miếng khác và cuối cùng Bố thử ra một hơi dài bảo đưa hết phần còn lại cho con bò cái.

Hôm sau Bố cảm thấy hơi ớn lạnh và gầy gầy sốt. Mẹ cho là do trái dưa hấu. Nhưng ngay ngày sau đó tới phiên Mẹ cảm thấy ớn lạnh và gầy gầy sốt. Vậy là cả nhà không biết rõ thứ gì đã gây ra chứng bệnh của họ.

Thuở đó, không một ai biết đó là sốt rét rừng và do từ một số muỗi truyền từ người này qua người khác khi chích họ.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 16

LỬA TRONG ỒNG KHÓI

Đồng cỏ đã đổi khác. Lúc này nó ngả màu vàng xám gần như nâu và những lá mắc sọc đỏ nằm ngổn ngang. Gió rên rỉ trong những lùm cỏ cháy xém và thổi rì rào buồn bã qua những đám cỏ trâu cụt lủn, quần queo. Về đêm tiếng gió giống như có ai đó đang kêu khóc.

Bố lại nói đây là một vùng quê bát ngát. ở Big Woods, Bố đã phải cắt cỏ khô, xếp ủ và đưa vào nhà kho để dành cho mùa đông. ở đây, trên thảo nguyên, mặt trời đã xếp ủ cỏ hoang ngay tại chỗ và suốt mùa đông, ngựa bò vẫn có thể nhai phần cỏ khô của mình. Bố chỉ cần gom lấy một đồng nhỏ để dành cho mùa mưa bão.

Lúc này thời đã lạnh hơn và Bố có thể đi về thành phố. Bố không đi trong mùa hè nóng nực vì sức nóng sẽ khiến Pet và Patty quá mệt mỏi. Mỗi ngày chúng phải kéo xe hai mươi dặm và muốn tới thành phố phải mất hai ngày. Bố không muốn xa nhà lâu hơn.

Bố chặt một đồng cỏ khô bên cạnh nhà kho. Bố đốn củi cho mùa đông và cột trong một sợi dây dài vào sát vách nhà. Bây giờ Bố chỉ còn cần kiếm thức ăn đủ dùng trong thời gian Bố đi vắng, thế là Bố xách súng đi săn.

Laura và Mary đã ra ngoài trời chơi đùa trong gió. Khi nghe thấy một tiếng súng vang lên trong khu rừng bên lạch suối, các cô biết là Bố đã kiếm được một món thịt gì đó.

Gió đã thấm lạnh hơn và dọc lạch suối dưới trũng sâu, những đám ngỗng trời đã xuất hiện, gom tụ, bay lượn. Con ngỗng đầu đàn vượt lên trước kêu những con phía sau. Nó kêu:

- Hoong!

Tất cả những con ngỗng trong hàng đều trả lời nối theo nhau:

- Hoong! Hoong! Hoong!

Rồi con đầu đàn kêu:

- Hoong!

Và những con kia lại đáp:

- Hoong – hoong! Hoong – hoong!

Con đầu đàn vươn đôi cánh mạnh mẽ bay thẳng về hướng nam và cả một hàng dài bay dính theo phía sau nó.

Những tàn cây cao dọc theo lạch suối lúc này đã điểm màu. Những cây xồi trở thành đỏ, vàng, nâu, lục. Những cây bông gòn, sung và hồ đào thì ngả màu vàng cháy. Bầu trời không còn màu xanh sáng và gió thổi mạnh hơn. Chiều hôm đó, gió lồng lộng dữ dội và thấm lạnh. Mẹ gọi Mary và Laura vào trong nhà. Mẹ nhóm lửa, kéo chiếc ghế đu lại gần và Mẹ vừa đu đưa bé Carrie vừa khe khẽ hát ru:

*Này này, sẽ đất tí hon
Bố đang săn bắn ngoài chuồng
Đem về một bộ da thỏ
Choàng khăn cho sẽ tí hon*

Laura chợt nghe một tiếng tách nhỏ trong ống khói. Mẹ ngưng hát cúi người tới trước, nhìn lên ống khói. Rồi Mẹ lặng lẽ đứng dậy, đặt bé Carrie vào vòng tay Mary, ấn Mary ngồi xuống chiếc ghế đu và hối hả bước ra ngoài. Laura lật đật chạy theo Mẹ.

Khắp đầu ống khói đều bốc lửa. Những giống cây đang bốc cháy. Lửa gầm hú trong gió và vượn qua mái nhà không có gì che đỡ. Mẹ nắm một cây sào đập, đập vào ngọn lửa đang gầm hú và những giống cây bốc cháy rớt xuống khắp xung quanh Mẹ.

Laura không biết làm gì. Cô cũng vô lấy một cây sào nhưng Mẹ bảo cô lui ra xa. Ngọn lửa gầm hú khủng khiếp. Lửa có thể thiêu rụi cả căn nhà và Laura không thể làm được điều gì.

Cô vùng chạy vào bên trong. Những giống cây và than củi rời từ ống khói xuống lăn ra trước lò bếp. Cả căn nhà ngập khói. Một giống cây lớn đang ngút cháy văng lên nền nhà ngay dưới váy Mary. Mary kinh hoàng tới mức không cử động nổi.

Laura cũng kinh hoàng không còn suy nghĩ nổi. Cô chụp lấy lưng chiếc ghế đu nặng chịch và cố sức lôi. Chiếc ghế với Mary và bé Carrie ở trên trượt lui qua nền nhà. Laura vô lấy giống cây đang bén lửa ném vào trong lò bếp đúng lúc Mẹ bước vào nhà.

Mẹ nói:

- Laura ngoan lắm, vẫn nhớ mẹ dặn không bao giờ được để lửa cháy trên nền nhà.

Mẹ xách tới một xô nước, bình tĩnh và cực lực hắt nước vào ngọn lửa trong lò. Một đám mây hơi nước thoát ra.

Rồi Mẹ hỏi:

- Tay con có bị phỏng không?

Mẹ xem xét hai bàn tay Laura nhưng không thấy có vết phỏng nào vì cô đã

chộp quăng giống cây đang bốc cháy rất nhanh.

Laura không khóc thực sự. Cô đã quá lớn để gào khóc. Chỉ một giọt nước mắt lăn từ khoé mắt và họng cô tắt nghẹn, nhưng không phải cô đang khóc. Cô áp mặt vào Mẹ và đeo chặt người Mẹ. Cô vô cùng sung sướng vì ngọn lửa không chạm tới Mẹ.

Mẹ vuốt tóc cô, nói:

- Đừng khóc, Laura. Con sợ không?

Laura nói:

- Dạ, con sợ Mary và bé Carrie bị cháy. Con sợ cháy nhà và mình không còn nhà nữa. Con... Bây giờ con còn sợ!

Lúc này Mary đã lên tiếng được. Cô kể cho Mẹ nghe Laura đã làm thế nào để lôi chiếc ghế rời xa ngọn lửa. Laura quá nhỏ, còn chiếc ghế quá lớn và rất nặng với Mary và bé Carrie ở trên. Mẹ từng sờ nói không biết bằng cách nào Laura có thể làm việc đó.

Mẹ bảo:

- Con là một cô gái can đảm, Laura.

Nhưng Laura đã thực sự kinh hoàng. Mẹ tiếp:

- Không có gì tổn hại cả. Nhà không bị cháy, váy của Laura cũng không bắt lửa để thiêu Mary và bé Carrie. Như thế là mọi thứ đều đã ổn.

Khi trở về nhà Bố thấy lửa đã tắt. Gió đang gào rú trên khoảng thấp bằng đá ở đầu ống khói và căn nhà lạnh ngắt. Nhưng Bố nói Bố sẽ làm lại ống khói bằng cây tươi, đất sét mới và trát hồ chắc tới mức lửa không thể bắt cháy được nữa.

Bố mang về bốn con ngỗng mập căng và nói Bố có thể hạ cả trăm con.

Nhưng họ chỉ cần bốn con. Bố nói với Mẹ:

- Em nhớ giữ lại số lông ngỗng và lông vịt. Anh sẽ sẵn đủ cho em có một nệm giường bằng lông chim.

Dĩ nhiên, Bố có thể săn một con nai, nhưng thời tiết chưa đủ lạnh để làm thịt đông lạnh và giữ cho khỏi hư trước khi ăn tới. Và Bố tìm chỗ đậu của một bầy gà tây. Bố nói:

- Những con gà tây dịp lễ Giáng Sinh và Tạ Ơn của chúng ta. Những anh chàng to lớn, mập mạp. Anh sẽ đưa chúng về đúng lúc.

Bố huyt gió đi trộn hồ và đốn cây tươi để làm lại ống khói trong lúc Mẹ vật lông ngỗng. Rồi ngọn lửa tí tách reo vui, một con ngỗng được nướng chín và bánh mì đã chín dòn. Mọi thứ lại gọn gàng và ấm cúng.

Sau bữa ăn tối, Bố cho biết dự tính sáng sớm mai lên đường về thành phố.

Bố nói:

- Đi thật mau và về sớm thôi.

Mẹ nói:

- Phải đó, Charles, anh nên đi.

Bố nói:

- Dù anh không đi thì mình cũng còn ổn định được. Không cần phải lúc nào cũng chạy về thành phố vì những chuyện nhỏ nhặt. Anh hút thuốc tốt hơn thứ mà Scott đưa từ Indiana về trồng, nhưng thứ này cũng được. Mùa hè tới, anh sẽ trồng một ít để trả lại anh ấy. Anh chỉ mong không nợ Edwards một số đỉnh.

Mẹ nói:

- Anh đã mượn số đỉnh nó mà, Charles. Về phần thuốc hút thì anh không thích vay thêm một chút nào nữa. Mình lại cần có nhiều thuốc kí-ninh hơn. Còn bột bắp thì em rất dè sẻn cũng đã sắp hết và đường cũng vậy. Có thể anh sẽ kiếm được một ổ ong nhưng quanh đây không thể có bắp giống và mình sẽ không có bắp trồng cho năm tới. Một ít thịt heo ướp muối cũng rất cần sau các món thịt rừng. Thêm nữa, Charles, em rất muốn gửi thư về cho mọi người ở Wisconsin. Nếu anh gửi được một lá thư vào lúc này thì trong mùa đông này mọi người có thể viết trả lời và mình có thể biết tin tức ở đó vào mùa xuân tới.

Bố nói:

- Em có lý, Caroline. Em luôn luôn có lý.

Rồi Bố quay qua Mary và Laura nhắc đã tới giờ đi ngủ. Nếu sáng sớm mai Bố lên đường thì tối nay đi ngủ sớm là tốt. Bố cời giầy trong lúc Mary và Laura mặc áo ngủ. Nhưng khi các cô lên giường thì Bố lại lấy cây đàn xuống. Bố đàn nho nhỏ và khe khẽ hát:

*Cây nguyệt quế vươn lên xanh ngắt
Cây lý hương buông rợp bóng thêm
Người yêu ơi, có chi sầu héo hắt
Đường dù dài anh bước mãi bên em*

Mẹ quay nhìn Bố mỉm cười. Mẹ nói với Bố:

- Đi đường cẩn thận nghe, Charles. Nhớ đừng lo chuyện ở nhà. Mọi thứ sẽ ổn hết.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 17

BỐ LÊN TỈNH

Trước bình minh, Bố đã đi. Khi Laura và Mary thức dậy thì Bố đã đi khỏi và mọi thứ đều hoang vắng quanh quẽ. Thật khác hẳn những khi Bố đi săn. Bố đang đi lên tỉnh và chỉ trở về sau bốn ngày.

Bunny bị nhốt ở trong chuồng nên không thể theo Mẹ. Chuyến đi quá dài đối với một con ngựa con. Bunny hí lên một cách sầu thảm. Laura và Mary ngồi trong nhà với Mẹ. Phía ngoài trở nên trống hoe và rộng vô cùng sau khi Bố ra đi. Jack cũng có vẻ khó chịu và trông ngóng.

Buổi trưa Laura đi cùng Mẹ lấy nước cho Bunny và rời cọc buộc con bò cái ra chỗ cỏ tươi. Lúc này con bò cái hoàn toàn ngoan ngoãn. Nó đã chịu để cho Mẹ vắt và còn chịu cho Mẹ vắt sữa.

Đang vắt sữa Mẹ vội hất nón xuống vì Jack đột nhiên dựng đứng hết lông trên cổ, trên lưng phóng ra khỏi nhà. Hai mẹ con nghe thấy một tiếng hét, một bước nhảy tránh rồi một tiếng kêu:

- Gọi con chó về đi! Gọi con chó về đi!

Ông Edwards đang đứng trên một đồng gỗ và Jack đang leo đuôi theo ông ấy.

- Nó bắt tôi phải leo lên đây.

Ông Edwards nói trong lúc lui lên cao hơn trên đồng gỗ. Mẹ rất vất vả mới xua được Jack ra xa. Jack nhe hàm răng ra một cách hung tợn và mắt nó ngầu đỏ. Nó bị buộc phải để ông Edwards bước xuống khỏi đồng gỗ nhưng canh chừng ông từng phút.

Mẹ nói:

- Dường như nó biết là anh Ingalls không có mặt ở đây.

Ông Edwards bảo rằng những con chó biết nhiều điều hơn so với mức đa số người nghĩ về chúng.

Sáng nay, trên đường lên tỉnh, Bố đã ghé nhà ông Edwards nhờ ông ấy mỗi ngày ghé qua nhà coi giúp mọi chuyện có ổn không. Thế là người hàng xóm tốt bụng Edwards đã sắp xếp thời giờ tới lo giúp Mẹ những công việc lặt vặt. Nhưng Jack đã có trong đầu nó ý nghĩ không cho bất kì ai đến gần con bò cái và Bunny trong lúc Bố đi vắng. Thế là phải nhốt nó trong nhà khi ông

Edwards tới làm giúp một số công việc.

Lúc quay về ông Edwards nói với Mẹ:

- Đêm nay cứ giữ con chó đó ở trong nhà là đủ yên ổn rồi.

Bóng tối buông xuống chậm chạp xung quanh ngôi nhà. Gió khóc than rầu rĩ và những con cú lên tiếng:

- Hu-u? Uu-uu!

Một con sói hú và Jack gầm gừ trong hòng. Mary và Laura ngồi sát bên Mẹ trong ánh lửa. Các cô biết hoàn toàn bình an ở trong nhà vì có Jack ở đó và Mẹ đã kéo then cửa vào bên trong.

Hôm sau cũng trống vắng như hôm trước. Jack dạo quanh chuồng ngựa, quanh ngôi nhà rồi quanh chuồng ngựa và trở lại trước ngôi nhà. Nó không chú ý một chút nào tới Laura.

Chiều hôm đó, bà Scott tới thăm Mẹ. Lúc hai người trò chuyện, Laura và Mary ngồi ngoan ngoãn giống như những con chuột. Bà Scott ngắm chiếc ghế đu mới. Càng đu trong đó, bà càng thích thú và khen ngôi nhà xinh xắn, ngăn nắp, tiện nghi hết mức.

Bà bảo bà hy vọng sẽ không xảy ra một sự lộn xộn nào với người da đỏ. Ông Scott đã nghe đồn về tình trạng lộn xộn. Bà kể:

- Đất đai biết rõ là họ không bao giờ làm gì với cái xứ sở này. Điều họ làm chỉ là lang thang vòng quanh giống như những con thú hoang. Dù có hiệp ước hay không có hiệp ước thì đất đai vẫn phải thuộc về những người nông dân cày xới nó. Đó mới đúng là lẽ phải và công bằng.

Bà không hiểu sao chính phủ lại kí hiệp ước với người da đỏ. Chỉ cần nghĩ tới người da đỏ là máu bà đã lạnh cóng rồi.

Bà nói:

- Tôi không thể quên nổi cuộc tàn sát ở Minnesota. Cha tôi và các anh tôi đi cùng với những cư dân còn lại và chặn đứng họ cách chúng tôi chỉ mười lăm dặm về hướng tây. Tôi đã nghe cha nói quá đủ về cách thức mà họ...

Mẹ tạo một âm thanh đột ngột trong hòng và bà Scott ngừng lại. Dù cuộc tàn sát diễn ra thế nào thì cũng là chuyện người lớn không nên đem ra kể với nhau khi có những cô gái nhỏ lắng nghe.

Sau khi bà Scott đi khỏi, Laura hỏi Mẹ cuộc tàn sát là gì? Mẹ bảo lúc này Mẹ không thể giải thích được, đó là chuyện mà khi lớn hơn, Laura sẽ hiểu. Ông Edwards tới làm giúp các việc vặt vào buổi tối và Jack lại dồn ông leo lên đồng gỗ. Mẹ phải lôi nó đi. Mẹ nói với ông Edwards rằng Mẹ không thể hiểu cái gì đã nhập vào con chó. Có lẽ gió máy đã khiến nó đảo lộn hết. Gió tựa hồ mang theo một tiếng hú man rợ, lạ kì và khi gió thổi qua Laura ngỡ như mình không còn quần áo. Răng của cô và của cả Mary đều va vào nhau canh cách khi các cô đi ôm củi vào nhà.

Tối đó, các cô nghĩ tới Bố ở Independence. Nếu không có gì khiến Bố phải

trì hoãn thì lúc này Bố đang cắm trại gần những ngôi nhà và dân cư. Ngày mai Bố đã ở trong cửa hàng, mua sắm đồ dùng. Rồi, nếu Bố có thể khởi hành sớm thì tối mai Bố đã ở trên đường trở về nhà và cắm trại trên đồng cỏ. Và tới đêm sau đó, Bố đã có thể về tới nhà.

Buổi sáng gió thổi dữ dội và lạnh tới mức Mẹ phải đóng cửa. Laura và Mary ngồi sát lò sưởi, lắng nghe gió rít quanh nhà và gào thét trong ống khói. Chiều hôm đó, các cô đều muốn biết liệu Bố có đang rời Independence và đang cố chống cự với gió dữ để trở về nhà.

Ngày hôm sau trở nên rất dài. Các cô không thể mong Bố từ buổi sáng, nhưng các cô thấp thỏm chờ tới lúc được mong Bố. Buổi chiều, các cô bắt đầu nhìn về phía con đường dưới lạch suối, Jack cũng nhìn về hướng đó. Ngoài bọc quanh chuồng ngựa và ngôi nhà, ngừng lại nhìn về trũng đất lạch suối, răng nhe ra. Gió gần như thổi tung chân nó lên.

Khi vào nhà, nó không chịu nằm mà đi quanh quần, lo lắng. Lông cổ nó dựng lên, ép xuống rồi lại dựng lên. Nó cố nhìn ra ngoài qua cửa sổ rồi tới trước cửa ra vào và rít lên. Nhưng khi Mẹ mở cửa thì nó đổi ý không bước ra.

Mary nói:

- Jack sợ một điều gì.

Laura cãi lại:

- Jack không sợ điều gì bao giờ.

Mẹ lên tiếng:

- Laura, Laura! Cãi như vậy là không hay chút nào.

Trong một phút, Jack quyết định đi ra ngoài. Nó đi xem con bò cái, con bê và Bunny có yên ổn trong chuồng không. Và Laura muốn nói với Mary:

- Em đã bảo chị như thế mà!

Cô không lên tiếng dù cô rất muốn.

Vào khoảng thời gian làm việc vặt, Mẹ giữ Jack ở trong nhà để nó không thể dồn ông Edwards lên đồng cỏ. Bố vẫn chưa về. Gió xô ông Edwards vào khuôn cửa. Ông thở hổn hển và khô cứng vì lạnh. Ông tới bên lò sưởi hơi cho ấm trước khi làm các việc vặt và khi làm xong ông lại ngồi xuống sưởi.

Ông nói với Mẹ rằng người da đỏ đang cắm trại trong một vùng khuất giữa các vách đất. Ông đã trông thấy khói do họ đốt lửa khi ông đi băng ngang qua thung lũng. Ông hỏi Mẹ có súng không. Mẹ nói Bố có để lại khẩu súng lục và ông Edwards nói:

- Tôi đoán họ sẽ ở yên trong trại, đêm lạnh như thế này.

Mẹ đáp:

- Chắc vậy.

Ông Edwards nói ông có thể ủ ấm bằng đám cỏ khô trong chuồng ngựa và sẽ qua đêm tại đó nếu Mẹ nói được. Mẹ cảm ơn ông một cách tế nhị, nhưng

bảo là Mẹ không đặt ông vào cảnh phiền phức đó. ở nhà đã đủ an toàn với Jack. Mẹ nói với ông:

- Tôi đang đợi Ingalls sắp trở về bây giờ.

Thế là ông Edwards mặc áo, đội mũ, choàng khăn, xỏ găng tay và cầm cây súng lên. Ông nói ông mong sẽ không có bất kì điều gì quấy rầy Mẹ.

Mẹ bảo:

- Không có gì đâu.

Khi Mẹ đóng cánh cửa lại phía sau lưng ông ấy. Mẹ rút then cài vào trong mặc dù trời còn chưa tối. Laura và Mary còn có thể nhìn rõ con đường phía lạch suối và các cô nhìn nó cho tới khi bóng tối phủ kín hết. Rồi Mẹ đóng và chèn các cánh cửa sỏ lại. Bố không về.

Mấy mẹ con ăn bữa tối. Họ rửa chén đĩa, quét dọn lò bếp và Bố vẫn không về. Bố còn ở ngoài trời tối đen với tiếng gió la hét, than van, gào hú. Gió khua lắc chiếc then cửa và đập rầm rĩ trên những cánh cửa sỏ. Gió rít trong ống khói và lửa trong lò gầm lên loé sáng.

Suốt thời gian đó Laura và Mary căng tai cố nghe tiếng bánh xe lăn. Các cô biết mặc dù đang đu đưa trên ghế và hát ru bé Carrie ngủ, Mẹ cũng đang chú ý lắng nghe.

Carrie đã buồn ngủ và Mẹ ngồi lên ghế đu đưa. Cuối cùng, Mẹ thay áo cho Carrie và đặt bé vào giường. Laura và Mary nhìn nhau, không muốn đi ngủ.

Mẹ nhắc:

- Lên giường thôi, các con!

Rồi Laura xin được phép ngồi tới lúc Bố trở về và Mary nói theo cho tới khi Mẹ đành phải nói được.

Hai cô bé ngồi lâu, thật lâu. Mary ngáp, rồi Laura ngáp rồi cả hai cùng ngáp. Nhưng các cô vẫn cố mở mắt. Laura nhìn thấy mọi đồ vật lớn lên mãi rồi nhỏ lại và thỉnh thoảng cô thấy có hai Mary và đôi lúc cô không nhìn thấy gì hết, nhưng cô tiếp tục ngồi chờ Bố về. Đột nhiên, một sự xụp xuống đáng sợ khiến cô kinh hoàng và Mẹ nâng cô dậy. Cô đã ngã khỏi ghế rơi phịch xuống nền nhà.

Cô cố nói với Mẹ rằng cô không buồn ngủ tới mức phải đi nằm, nhưng một cái ngáy cực lớn gần như chẻ đầu cô ra làm hai mảnh.

Nửa đêm cô bỗng ngồi thẳng dậy. Mẹ còn đang ngồi trên chiếc ghế đu gần lò sưởi. Chiếc then cửa khua lắc, những cánh cửa sỏ đập rầm rầm, gió đang gào hú. Mắt Mary vẫn mở và Jack đi lên đi xuống. Rồi Laura nghe một tiếng hú man rợ dội lên, đổ xuống rồi lại dội lên.

Mẹ khẽ nhắc:

- Nằm xuống, Laura và ngủ đi.

Laura hỏi:

- Cái gì đang hú?

Mẹ nói:

- Gió hú đó. Thôi, làm theo lời Mẹ đi, Laura.

Laura nằm xuống, nhưng không nhắm mắt. Cô biết Bố đang ở ngoài trời tối, nơi mà trận gió khủng khiếp kia đang gào hú. Những người man rợ đang ở dưới những vách đất dọc trũng lạch suối và trong bóng đêm Bố phải băng qua đó, Jack chợt gầm gừ.

Rồi Mẹ bắt đầu đung đưa nhẹ nhàng trong chiếc ghế đu ấm áp. Ánh lửa sáng chớp, tắt và chớp, tắt trên nòng khâu súng lục của Bố đang đặt trong lòng Mẹ. Và Mẹ hát nho nhỏ ngọt ngào:

*Vùng đất lành hạnh phúc
Xa tít tắp mù khơi
Thánh linh đang ngự trị
Giữa ánh sáng rạng ngời
Nghe vẳng thiên thần lên tiếng hát
Vinh quang thay, vua của chúng tôi*

Laura không biết là cô đang ngủ. Cô tưởng chừng các thiên thần rực sáng bắt đầu hát vang cùng với Mẹ và cô nằm lắng nghe tiếng hát từ thiên đường cho tới lúc đột nhiên mở mắt và thấy Bố đang đứng bên lò sưởi.

Cô nhảy khỏi giường kêu lớn:

- Ô Bố! Bố!

Giày Bố dính bết một lớp bùn đông cứng, mũi Bố đỏ gay vì lạnh, tóc trên đầu Bố dựng đứng loạn xạ. Hơi lạnh từ người Bố xuyên thấu qua chiếc áo dài ngủ của Laura khi cô tới gần Bố.

Bố nói:

- Chờ đã!

Bố quấn Laura trong chiếc khăn choàng của Mẹ và ghì chặt cô. Mọi thứ đều đã ổn thoả. Ngôi nhà ấm áp trong ánh lửa, có hương thơm cà phê nóng. Mẹ đang mỉm cười và Bố ở đó.

Chiếc khăn choàng rộng tới mức Mary có thể kéo đầu kia quấn kín quanh mình. Bố trút những chiếc giày cứng ngắc và hơ ấm những bàn tay lạnh cóng. Rồi Bố ngồi xuống chiếc ghế dài, nhắc Mary đặt lên một bên đùi và Laura lên đùi bên kia, ghì chặt cả hai vẫn đang rúc trong tấm khăn choàng. Những ngón chân trần của các cô hơ trên hơi lửa nóng.

Bố thở ra một hơi dài:

- Chà! Anh đã tưởng là không thể nào về tới nhà nổi.

Mẹ lục soát giữa đồng đồ Bố mới mang về và dùng muỗng múc những hạt đường màu nâu vào chiếc ly nhôm. Bố đã mang đường từ Independence về.

Mẹ nói:

- Một phút nữa là có cà phê cho anh rồi.

Bố kể:

- Trời mưa giữa đường lúc anh từ đây tới Independence. Và khi trở về, bùn đóng cứng trên nan hoa xe đến nỗi bánh xe gần như đặc lại. Anh phải cạy và đập cho rơi ra để lốp ngựa có thể kéo nổi xe. Nhưng đi không được bao xa là anh lại phải xuống cạy và đập bùn. Đó là tất cả điều anh làm được để giúp Pet và Patty đi tới trong trận gió này. Chúng mệt đến độ bước đi lảo đảo một cách khó khăn. Chưa bao giờ anh thấy một trận gió như thế, nó buốt như dao cắt.

Trận gió bốc lên khi Bố đang ở trong thành phố. Nhiều người đã nhắc Bố là tốt hơn hãy chờ tới khi gió dịu, nhưng Bố muốn trở về nhà ngay.

Bố tiếp:

- Gió đập dữ dội. Đúng là có lí do khi người ta gọi một trận gió nam là gió bắc và đúng là một trận gió nam lạnh ghê khiếp. Anh chưa bao giờ gặp một thứ gì như thế. Tới vùng này là cực bắc của trận gió nam và là trận gió lạnh nhất mà anh được nghe nhắc tới.

Bố uống cà phê, chùi râu bằng chiếc khăn quàng và nói:

- Chà! Quả là đúng lúc, Caroline! Bây giờ anh mới đang bắt đầu ấm người lên.

Rồi mắt Bố sáng lên nhìn Mẹ và Bố nhắc Mẹ mở chiếc gói vuông đặt trên bàn. Bố nói:

- Cẩn thận, đừng đánh rớt!

Mẹ ngưng lại không mở ra, hỏi:

- Ô, Charles! Anh...

Bố giục:

- Mở ra đi!

Trong gói vuông này có tám ô kính cửa sổ nhỏ. Họ đã có kính cửa sổ trong ngôi nhà của mình.

Không một tấm kính nào bị vỡ. Bố đã giữ chúng nguyên lành suốt trên đường về nhà. Mẹ lắc đầu nói lẽ ra Bố không nên xài hoang như thế, nhưng mắt Mẹ rạng rỡ tươi rói và Bố cười sung sướng. Cả nhà đều mãn nguyện. Suốt mùa đông, mọi người có thể mặc sức nhìn qua cửa sổ ra ngoài và ánh nắng có thể dọi vào nhà.

Bố bảo Bố nghĩ là Mẹ, Mary và Laura đều thích kính cửa sổ hơn bất kì món quà tặng nào và Bố hoàn toàn có lí. Mấy mẹ con đều thích.

Nhưng Bố không chỉ mang về những tấm kính cửa sổ mà thôi. Còn có một túi giấy đầy ắp những hạt đường trắng tinh. Mẹ mở túi và Mary cùng Laura nhìn chăm chăm những hạt đường xinh xắn trắng ngần lấp lánh rồi các cô ném mỗi người một chút từ một chiếc muỗng. Sau đó, Mẹ buộc túi lại cẩn

thận. Họ đã có đường trắng để dành cho khi có khách khứa.

Tốt đẹp hơn hết vẫn là Bố đã trở về nhà an toàn.

Laura và Mary đi ngủ hoàn toàn thoải mái. Mọi thứ đều hoàn toàn ổn thoả khi Bố đã có mặt. Và bây giờ Bố đã có đình, có bột báp, có mỡ heo, có muối và mọi thứ, Bố không cần phải lên tỉnh trở lại trong một thời gian lâu nữa.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 18

NGƯỜI DA ĐỎ CAO LỚN

Gió bắc la hét gào hú trọn ba ngày trên đồng cỏ rồi dịu xuống. Lúc này nắng ấm hơn và gió chỉ còn hiu hiu nhưng đã gọi lên cảm giác vào thu.

Những người da đỏ thường xuất hiện trên lối mòn chạy sát ngôi nhà. Họ đi tới tựa hồ như không có ngôi nhà ở đó.

Họ đều gầy, da nâu bóng và trần trụi, cưỡi những con ngựa nhỏ không có yên cương. Họ ngồi thẳng lưng trên những con ngựa trần trụi, không hề quay nhìn qua hai bên. Nhưng những con mắt đen của họ loé sáng.

Laura và Mary đứng tựa vào vách nhà, chăm chú ngắm họ. Các cô thấy nước da nâu đỏ của họ tương phản nổi bật dưới bầu trời xanh và đầu họ quán một sợi dây sắc sỡ với những cọng lông chim rung rinh. Da mặt những người da đỏ không khác thứ gỗ nâu đỏ mà Bố đã dùng để khắc cho Mẹ một cây thánh giá.

Bố nói:

- Anh cứ nghĩ đây là còn đường cũ họ không còn dùng nữa. Nếu biết nó còn được qua lại thì anh đã không dựng nhà ở sát bên thế này.

Jack rất ghét những người da đỏ và Mẹ bảo Mẹ không thể la cấm nó được.

Mẹ nói:

- Người da đỏ kéo tới đây đông đến mức mà không khi nào nhìn lên em không thấy một người.

Vừa nói dứt Mẹ nhìn lên thì đã thấy một người da đỏ đang đứng sững. Ông ta đứng ngay khung cửa, nhìn mọi người và tất cả đều không hề nghe thấy một tiếng động. Mẹ hồn hển:

- Chúa ơi!

Jack đâm bổ tới người da đỏ. Bố chụp trúng ngay chiếc vòng cổ của nó vừa kịp lúc. Người da đỏ không nhúc nhích, đứng im lìm tựa hồ Jack không hề làm gì.

Ông ta nói với Bố:

- Thế nào!

Bố giữ chặt Jack và đáp lại:

- Thế nào!

Bố lôi Jack tới chân giường, cột nó vào đó. Trong lúc Bố làm, người da đỏ bước vào nhà, tới ngồi xồm gần lò bếp.

Rồi Bố tới ngồi xồm xuống cạnh người da đỏ. Họ ngồi đó thân mật nhưng không nói một lời trong lúc Mẹ đang nấu nướng.

Laura và Mary tựa sát nhau nín lặng trên một góc giường. Các cô không thể rời mắt khỏi người da đỏ. Ông ta ngồi im đến mức những cọng lông ó trên đầu không lay động. Chỉ riêng lồng ngực để trần nhẵn thín của ông ta dưới khung xương sườn khê lên xuống theo nhịp thở. Những miếng da bọc ống chân ông ta được viền tua còn giấy da của ông ta có dính nhiều hạt chuối. Mẹ đưa cho Bố và ông ta hai đĩa nhôm đựng thức ăn và cả hai lặng lẽ ăn. Rồi Bố đưa cho người da đỏ một ít thuốc để ông ta nhồi vào dọc tẩu. Hai người đều nhồi đầy thuốc vào dọc tẩu rồi moi thuốc bằng những cục than trong lò bếp và lặng lẽ hút cho tới khi thuốc trong tẩu cháy hết.

Suốt thời gian đó, không ai nói một tiếng nào. Nhưng lúc này người da đỏ nói một điều gì đó với Bố. Bố lắc đầu đáp:

- Không biết nói.

Cả hai lại ngồi lặng thinh thêm một hồi lâu nữa. Rồi người da đỏ đứng lên, bước đi không một tiếng động.

Mẹ kêu lên:

- Nhờ ơn Chúa!

Laura và Mary ủa tới bên cửa sổ. Các cô nhìn thấy chiếc lưng thẳng đứng của người da đỏ đang rời xa dần trên lưng một con ngựa nhỏ. Ông ta đặt một cây súng nằm ngang trên đầu gối thò sang hai bên.

Bố nói người da đỏ đó không thuộc hàng tầm thường. Qua hình thức đầu của ông ta. Bố đoán ông ta là người Osage.

Bố nói:

- Nếu anh đoán không lầm thì ông ta biết nói tiếng Pháp. Anh ước gì mình biết được vài tiếng của cái ngoại ngữ đó.

Mẹ nói:

- Hãy để những người da đỏ cho riêng họ còn mình thì cho riêng mình. Em không thích thấy người da đỏ quần ở quanh chân.

Bố nói với Mẹ là đừng sợ. Bố nói:

- Người da đỏ đó hoàn toàn thân thiện. Trại của họ nằm giữa các vách đất khá yên ổn. Nếu mình đối xử tốt với họ và canh chừng Jack kĩ thì sẽ không có gì lộn xộn cả.

Ngày sáng hôm sau, Bố vừa mở cửa bước ra chuồng ngựa thì Laura thấy Jack đang đứng giữa đường mòn của người da đỏ. Nó đứng bất động, lông trên lưng dựng đứng, răng nhe ra. Giữa đường ngay trước nó là người da đỏ cao lớn ngồi trên lưng ngựa.

Người da đỏ và con ngựa đứng không nhúc nhích. Jack rõ ràng cho thấy nó

sẽ hòm thẳng tới nếu họ cử động. Chỉ những cọng lông ó dẹt thẳng trên đỉnh đầu người da đỏ chập chờn xoay trong gió.

Khi người da đỏ nhìn thấy Bố, ông ta nhấc khẩu súng lên nhắm vào Jack. Laura vùng chạy ra cửa, nhưng Bố đã nhanh hơn. Bố chen vào giữa Jack và khẩu súng, cúi xuống chộp lấy chiếc vòng cổ của Jack. Bố lôi Jack ra khỏi con đường mòn của người da đỏ và người da đỏ thúc ngựa đi tới, theo con đường mòn.

Bố dang rộng chân, thọc hai bàn tay vào túi đứng nhìn người da đỏ xa dần, xa dần, băng qua đồng cỏ.

Bố nói:

- Đúng là có một hiệu lệnh tụ họp. Được, đó là đường đi của họ. Một đường mòn da đỏ, có đã lâu từ trước khi mình tới.

Bố móc một khoen sắt vào vách nhà và xích Jack vào đó. Từ đó, Jack luôn bị xích. Ban ngày, nó bị xích vào vách nhà còn ban đêm thì bị xích trước cửa chuồng ngựa, vì lúc này đã có những tên trộm xuất hiện trong vùng. Những con ngựa của ông Edwards vừa bị bắt trộm.

Jack càng lúc càng khó chịu hơn vì bị xích. Nó không coi con đường mòn kia là đường mòn của người da đỏ mà nghĩ là con đường thuộc về Bố. Và Laura biết sẽ có một điều khủng khiếp xảy ra nếu Jack đụng tới một người da đỏ.

Lúc này mùa đông đang tới. Đồng cỏ biến màu ảm đạm dưới màu trời u ám. Gió nỉ non than tựa hồ đang tuyệt vọng kiếm tìm một điều gì đã mất. Đám hoang thú đang khoác những bộ da dày cho mùa đông và Bố đi đặt bẫy trong trũng lạch suối. Mỗi ngày Bố đều đi thăm chùng bẫy và đi săn. Lúc này về đêm lạnh cóng nên Bố đi bán nai để ướp thịt. Bố cũng bán sói và cáo để lấy da và những chiếc bẫy thì bắt hải ly, chuột xạ hương và báo nước.

Bố căng những tấm da ở phía ngoài nhà và buộc cẩn thận, phơi cho khô.

Buổi tối, Bố chà xát những tấm da khô bằng hai bàn tay cho mềm rồi chất thành đống trong một góc nhà. Mỗi ngày đống da một lớn hơn.

Laura thích vuốt ve những tấm da cáo dày màu đỏ, thích những tấm da hải ly mềm mại, màu nâu và cả những tấm da sói bờm xồm. Nhưng hơn hết thấy, cô thích nhất những tấm da báo nước óng bạc. Bố gom tất cả những tấm da này để dành đem đi bán tại Independence vào mùa xuân tới. Laura và Mary đã có những chiếc mũ da thỏ còn Bố thì có chiếc mũ bằng da chuột xạ hương.

Một bữa, hai người da đỏ tới vào lúc Bố đang đi săn. Họ đi thẳng vào nhà vì Jack đã bị xích.

Những người da đỏ này dơ dáy, cau có và tồi tệ. Họ xử sự tựa hồ ngôi nhà này là của riêng họ. Một người lục tủ của Mẹ lấy hết bánh mì. Người kia lấy túi thuốc hút của Bố. Họ ngắm mấy chiếc móc treo súng của Bố, rồi một

người ôm trọn đồng da thú.

Mẹ ôm bé Carrie trong tay còn Mary và Laura đứng sát cạnh Mẹ. Mấy mẹ con đứng nhìn người da đỏ kia ôm đồng da thú của Bố, không thể làm gì để cản lại.

Người đó mang đồng da ra khỏi cửa. Rồi người kia nói một điều gì đó. Cả hai phát ra từ trong họng những tiếng kì quặc và người đó liệng hết những tấm da xuống. Cả hai bỏ đi.

Mẹ buông người ngồi xuống. Mẹ ghì chặt Mary cùng Laura và Laura cảm thấy rõ nhịp tim đập mạnh của Mẹ.

Mẹ cười nói:

- Được rồi. Mẹ phải cảm ơn họ đã không lấy chiếc cày và những hạt giống.

Laura ngạc nhiên. Cô hỏi:

- Chiếc cày nào đâu?

Mẹ đáp:

- Chiếc cày và tất cả những hạt giống cho năm tới của mình là đồng da thú đó.

Khi Bố trở về, mấy mẹ con kể về những người da đỏ này và Bố tỏ ra bình tĩnh. Bố chỉ nói mọi việc đều đã kết thúc tốt đẹp.

Tối đó, khi Mary và Laura vào giường nằm thì Bố lấy cây đàn xuống. Mẹ ôm bé Carrie sát trước ngực, đứng đưa chiếc ghế đu và Mẹ bắt đầu hát nhỏ theo tiếng đàn:

*Cô gái da đỏ hoang dại lang thang
Với cái tên Alfarata rạng rỡ
Trôi về đâu con nước trong xanh đó
Những mũi tên cứng và luôn thẳng tắp
Nằm sẵn sàng trong túi đựng vẽ đầy hoa
Con thuyền nhẹ lướt nhanh như tên bắn
Xuôi dòng sông vùn vụt trôi xa
“Dừng cảm ời, chiến sĩ của lòng em
Người yêu dấu của Alfarata mãi mãi
Lòng tự hào phủ trùm như nắng mới
Dọc theo dòng Juniata cuộn sóng mênh mang
Dịu ngọt thì thầm chàng nói với em
Rồi hét lớn lời hô quyết chiến
Giọng chàng nổi sấm rền rung chuyển
Và âm vang chân động bốn phương”
Lời ca ngân dài giọng người con gái da đỏ
Với cái tên Alfarata rạng rỡ
Trôi về đâu dòng Juniata thăm sâu*

*Ngày tháng qua đi như gió thoảng mau
Giọng Alfarata vẫn u sầu đọng lại
Đọng lại mãi trên con nước trôi mê mải
Dòng Juniata xanh ngát thẳm sâu.*

Giọng Mẹ và tiếng đang nhè nhẹ tan đi. Và Laura lên tiếng:

- Giọng Alfarata trôi về đâu, Mẹ?

Mẹ kêu lên:

- Chúa ơi! Con vẫn chưa ngủ sao?

Laura nói:

- Con sắp ngủ rồi. Nhưng Mẹ nói cho con biết giọng Alfarata đi về đâu?

Mẹ đáp:

- Ô, Mẹ nghĩ là cô ấy đi về miền tây. Những người da đỏ đều đi về phía đó.

Laura lại hỏi:

- Sao họ lại làm như vậy, Mẹ? Sao họ lại đi về miền tây?

Mẹ nói:

- Tại họ phải làm như vậy.

- Tại sao họ phải làm như vậy?

Bố chen vào:

- Chính phủ buộc họ phải làm thế, Laura. Thôi, ngủ đi.

Bố chơi đàn thêm một hồi nữa. Rồi Laura hỏi:

- Bố ơi, cho con hỏi thêm một câu nữa nghe?

Mẹ nói:

- Mẹ cho phép đó.

Laura lại lặp lại:

- Bố ơi, cho phép con...

Bố cắt ngang:

- Hỏi cái gì?

Không lịch sự chút nào khi ngắt ngang lời một cô gái nhỏ như thế, nhưng đương nhiên Bố có quyền làm.

- Chính phủ bắt người da đỏ phải đi hết về miền tây sao?

Bố đáp:

- Đúng. Khi người da trắng tới một vùng nào thì người da đỏ ở đó phải dời đi. Chính phủ sắp dời những người da đỏ ở đây đi xa hơn nữa về miền tây, bất kì lúc nào kể từ bây giờ. Đó là lý do mình có mặt ở đây, Laura. Người da trắng đang tới định cư tại vùng này và mình sẽ có phần đất tốt nhất do mình đã tới đây trước tiên và cắm sẵn cọc mốc. Bây giờ con hiểu rõ chưa?

Laura nói:

- Dạ, Bố. Nhưng, Bố này, con nghĩ đây là lãnh thổ của người da đỏ mà. Như

thế họ có thể nổi điên lên vì phải...

Bố lên tiếng một cách dứt khoát:

- Không hỏi thêm nữa, Laura. Ngủ đi!

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 19

ÔNG EDWARDS GẶP ÔNG GIÀ NOEL

Ngày ngắn dần lại, lạnh buốt, gió rít gai người, nhưng không có tuyết. Mưa gió dầm dề. Ngày nối ngày, mưa đổ xuống ào ào trên mái và xối xả trên các mái hiên.

Mary và Laura ngồi sát bên lò sưởi, khâu vá những tấm bọc chăn chằng chịt hoặc cắt những con búp bê bằng giấy từ những bao giấy có hình và lắng nghe tiếng mưa rơi tầm tã. Cái lạnh mỗi đêm khiến các cô luôn mong sáng sớm hôm sau được thấy tuyết rơi, nhưng vào buổi sáng các cô vẫn chỉ nhìn thấy những đám cỏ ướt đầm ỉu rũ.

Các cô dán mũi vào các tấm kính cửa sổ do Bố mới ghép và vui thích vì có thể nhìn thấy bên ngoài. Nhưng các cô vẫn mong được thấy tuyết rơi.

Laura lo lắng vì Giáng Sinh đã tới gần và ông già Noel cùng với con tuần lộc có thể không đi được vì không có tuyết. Mary còn sợ là ngay cả khi có tuyết chưa chắc ông già Noel đã tìm ra các cô vì đang ở quá xa trong lãnh thổ của người da đỏ. Khi các cô hỏi Mẹ về điều này Mẹ bảo là chính Mẹ cũng không rõ.

Các cô lo lắng hỏi Mẹ:

- Hôm nay ngày mấy rồi. Còn mấy ngày nữa sẽ tới Giáng Sinh.

Và các cô đếm từng ngày trên các ngón tay cho tới khi chỉ còn một ngày nữa.

Sáng hôm đó, mưa vẫn rơi. Bầu trời xám xịt không một kẽ nứt. Các cô gần như chắc chắn không có Giáng Sinh. Nhưng các cô vẫn cố hy vọng.

Đúng trước buổi trưa, ánh sáng đổi khác. Những đám mây nứt ra và tan đi, chuyển thành trắng sáng trong bầu trời xanh trong. Nắng chiếu xuống, những con chim cất tiếng hót và hàng ngàn giọt nước lấp lánh trong cỏ. Nhưng khi Mẹ mở cửa để đón làn không khí tươi mát thì các cô nghe rõ tiếng lạch suối đang gào thét.

Các cô đã không nghĩ tới lạch suối. Bây giờ các cô thấy là các cô sẽ không có Giáng Sinh vì ông già Noel không thể nào vượt qua nổi lạch suối đang gào thét kia.

Bố trở về, mang theo một con gà tây lớn mập căng. Bố nói nếu nó nặng dưới

hai pound thì Bố sẽ ăn hết cả lông nó. Bố hỏi Laura:

- Bữa ăn Giáng Sinh sẽ như thế nào? Con có nghĩ là con sẽ xoay sở nổi một trong hai cái đùi gà này không?

Cô đáp được, cô có thể. Cô tỏ ra điềm đạm. Rồi Mary hỏi Bố liệu lạch suối có hạ thấp không và Bố nói nước vẫn đang dâng lên.

Mẹ nói điều đó quá tồi tệ. Mẹ không thích nghĩ tới việc ông Edwards phải thui thui nấu nướng một mình trong ngày Giáng Sinh. Ông Edwards đã được mời tới dùng bữa Giáng Sinh cùng với họ, nhưng Bố lắc đầu bảo ai cố băng qua lạch suối lúc này đều là mạo hiểm như treo cổ lên.

Bố nói:

- Không nổi đâu. Nước chảy mạnh lắm. Mình chỉ nên nghĩ là Edwards không thể tới đây cho tới ngày mai.

Dĩ nhiên như thế cũng có nghĩa là ông già Noel không thể tới được.

Laura và Mary cố không nghĩ nhiều tới việc này. Các cô xem Mẹ vật lông con gà tây rừng và thấy nó đúng là một con gà tây rất mập. Các cô đã may mắn được sống trong một ngôi nhà ấm áp, được sưởi ấm bên cạnh lò sưởi và có một con gà tây mập như thế để ăn trong bữa ăn Giáng Sinh. Mẹ nói vậy và cũng đúng như vậy. Mẹ bảo thật tệ là năm nay ông già Noel không đến được nhưng ông sẽ không quên những cô gái ngoan như các cô và chắc chắn ông sẽ đến vào năm tới.

Dù vậy, các cô vẫn không thấy vui.

Sau bữa ăn tối, các cô rửa mặt, rửa tay, cài nút những chiếc áo dài ngủ bằng nỉ đỏ, buộc lại dây mũ và đọc lời cầu nguyện một cách bình tĩnh. Các cô nằm xuống giường và kéo chăn đắp. Dường như trọn vẹn ngày Giáng Sinh chỉ có thế.

Bố và Mẹ im lặng ngồi bên lò sưởi. Một lúc sau Mẹ hỏi Bố sao không chơi đàn và Bố đáp:

- Giống như anh không còn lòng dạ nào để chơi đàn.

Một lúc sau nữa Mẹ đột ngột đứng dậy. Mẹ nói:

- Mẹ sẽ đi treo vớ của các con, các con gái. Có thể sẽ có một điều gì xảy ra.

Tim Laura đập mạnh. Nhưng lập tức cô lại nghĩ tới lạch suối và cho rằng không thể xảy ra điều gì cả.

Mẹ lấy một chiếc vớ dài sạch sẽ của Mary, một chiếc của Laura treo lên giá lò, mỗi chiếc một bên lò sưởi. Laura và Mary ngắm Mẹ qua các mép chăn phủ giường.

Mẹ hôn chúc các cô ngủ ngon, nói:

- Bây giờ ngủ đi. Buổi sáng sẽ mau tới nếu các con ngủ ngon.

Mẹ trở lại ngồi bên lò sưởi và Laura gần như đã ngủ. Cô hơi tỉnh dậy khi nghe Bố nói:

- Em chỉ làm một điều không tốt thôi, Caroline.

Và cô tưởng như nghe thấy Mẹ nói:

- Không đâu, Charles. Có đường trắng mà.

Nhưng cũng có lẽ cô đang mơ như thế.

Rồi cô nghe Jack gầm gừ một cách dữ dằn. Tiếng then cửa bị lay mạnh và có ai đó kêu:

- Ingalls! Ingalls!

Bố đang cời lửa lên và khi Bố mở cửa, Laura thấy đã sáng. Ngoài trời xám xịt.

Bố kêu lên:

- Lưỡi câu vĩ đại, Edwards! Vào đi, ông bạn! Chuyện gì xảy ra vậy?

Laura nhìn thấy những chiếc vớ dài đung đưa và cô dụi những con mắt gấp gay vào gối. Cô nghe thấy Bố chát củi vào lò lửa và cô nghe thấy ông Edwards nói ông ấy phải gấp quần áo lên đầu khi bơi qua lạch suối. Rằng ông ấy va vào nhau lạch cạch và giọng ông ấy run rẩy. Ông ấy bảo ông ấy sẽ ổn ngay khi được sưởi ấm.

Bố nói:

- Đúng là mạo hiểm quá sức, Edwards. Tụi này rất mừng thấy anh tới đây, nhưng quả là mạo hiểm cho một bữa ăn Giáng Sinh.

Ông Edwards đáp:

- Mấy đứa nhỏ phải có một ngày Giáng Sinh chứ. Không một lạch suối nào có thể cản nổi tôi, sau khi tôi đã có cho chúng những món quà đem về từ Independence.

Laura bật ngồi dậy trên giường. Cô kêu lớn:

- Bác có thấy ông già Noel không?

Ông Edwards nói:

- Chắc chắn có rồi.

Mary và Laura cùng kêu lên:

- Ở đâu? Khi nào? Ông ấy như thế nào? Ông ấy có nói gì không? Có thực ông ấy gửi đồ về cho chúng cháu không?

Ông Edwards cười lớn:

- Chờ, chờ một chút!

Và Mẹ nói Mẹ sẽ bỏ đồ chơi vào những chiếc vớ, đúng như ý của ông già Noel. Mẹ nhắc cô không được phép nhìn.

Ông Edwards tới ngồi trên nền nhà sát bên giường của hai cô bé và trả lời từng câu hỏi của các cô: các cô cố không nhìn Mẹ và các cô hoàn toàn không thấy Mẹ làm gì.

Ông Edwards kể rằng khi thấy nước lạch suối dâng lên, ông biết ngay là ông già Noel không thể nào băng qua nổi.

Laura nói:

- Nhưng bác qua được.

Ông Edwards đáp:

- Đúng. Nhưng ông già Noel quá già và mập nữa. Ông ấy không thể làm nổi điều mà chỉ những người có cái lưng dao cạo dài và chắc nịch như bác mới làm được.

Và ông Edwards giải thích việc ông già Noel không thể qua nổi lạch suối cũng như ông không thể đi khỏi Independencia bốn mươi dặm đồng cỏ chỉ với một vòng đi. Dĩ nhiên ông ấy không làm thể được.

Cho nên ông Edwards đã đi tới Independence. Mary hỏi:

- Giữa lúc trời mưa?

Ông Edwards nói ông mặc áo mưa nhựa. Tại đó, khi đang dạo phố ở Independence, ông đã gặp ông già Noel. Laura hỏi:

- Ngay giữa ban ngày.

Cô không nghĩ là có ai gặp được ông già Noel vào ban ngày. Ông Edwards nói không phải vào ban ngày mà là ban đêm, nhưng có ánh đèn từ các cửa hàng chiếu sáng đường phố.

Rồi, điều đầu tiên mà ông già Noel nói là:

- Chào anh, Edwards!

Mary hỏi:

- Ông ấy biết bác không?

Laura cũng hỏi:

- Làm sao bác biết chắc đó là ông già Noel?

Ông Edwards bảo ông già Noel biết hết mọi người. Phần ông thì nhận ra ông già Noel tức khắc nhờ bộ râu của ông ấy. Ông già Noel có bộ râu dài nhất, rậm nhất, trắng nhất trên toàn bộ miền tây sông Mississippi.

Vậy là ông già Noel nói:

- Tôi biết lúc này anh đang sống ở cuối sông Verdigris. ở dưới đó, anh có gặp hai đứa con gái nhỏ tên là Mary và Laura không?

Ông Edwards đáp:

- Tôi chắc chắn là có quen với hai cô bé đó.

Ông già Noel nói:

- Đó là một gánh nặng trong đầu tôi. Cả hai đứa đều là những cô gái dịu dàng, xinh đẹp, ngoan ngoãn và tôi biết chúng đang mong tôi. Tôi rất ghét làm những cô bé ngoan ngoãn như chúng phải thất vọng. Nhưng nước dâng lên cao như vậy khiến tôi không thể nào qua lạch suối nổi. Tôi không còn kiếm nổi cách nào để có mặt tại nhà mấy cô bé đó trong năm nay.

Ông ấy nói tiếp:

- Edwards, nhờ anh giúp tôi lần này, đem quà cho mấy cô bé được không?

Ông Edwards nói:

- Làm điều đó thì tôi rất sẵn lòng.

Rồi ông già Noel và ông Edwards bước ngang qua phố tới chỗ buộc con la

thò. Laura hỏi:

- Ông ấy không có tuần lộc hả?

Mary nói:

- Em biết là ông ấy không thể có chứ. Trời không có tuyết mà.

Ông Edwards nói đúng vậy. Ông già Noel đã cưỡi con la thò đi về phía tây bắc.

Và, ông già Noel đã cởi gói quà, kiểm tra trong đó lấy ra mấy món quà cho Mary và Laura.

Laura kêu lên:

- Ô, những món gì vậy?

Nhưng Mary hỏi:

- Rồi ông ấy làm gì?

Rồi ông ấy bắt tay ông Edwards và phóng lên con ngựa màu nâu hồng hoàn hảo của ông ấy. Ông già Noel là một người cưỡi ngựa giỏi so với tầm vóc thân hình và sức nặng của ông ấy, và ông ấy sắp xếp lại bộ râu dài, trắng vào trong chiếc khăn choàng sắc sỡ và nói:

- Dài quá, Edwards.

Rồi ông thúc ngựa phóng đi trên con đường tới Fort Dodge dắt theo con la thò và huýt gió.

Laura và Mary cùng im lặng một hồi lâu, nghĩ về những điều đó.

Rồi Mẹ lên tiếng:

- Bây giờ có thể coi được rồi, các con gái.

Một vật gì lấp lánh trên chiếc váy dài của Laura. Cô hét lên, lao xuống giường. Mary cũng nhào theo nhưng Laura đã tới lò sưởi trước. Vật sáng lấp lánh kia là một chiếc ly nhôm mới đang loé chiếu.

Mary cũng có một chiếc giống hệt.

Những chiếc ly mới này là những chiếc ly riêng của các cô. Bây giờ mỗi cô đã có một chiếc ly để uống nước. Laura nhảy tung tung, la hét và cười nhưng Mary im lặng ngắm chiếc ly riêng của mình bằng đôi mắt sáng rỡ.

Rồi các cô lại thọc sâu tay vào trong những chiếc váy, lôi ra được hai thỏi kẹo dài, thật dài. Đó là thỏi kẹo bạc hà với những sọc kẻ trắng và đỏ. Các cô ngậm đi, ngậm lại thỏi kẹo xinh xắn và Laura khẽ liếm thỏi kẹo của mình.

Mary thì không ăn như thế. Cô không liếm thỏi kẹo dù chỉ một lần.

Những chiếc váy vẫn chưa rộng. Mary và Laura lôi thêm ra hai gói nhỏ. Các cô mở gói và thấy trong mỗi gói là một chiếc bánh ngọt nhỏ hình trái tim.

Phủ trên màu nâu hấp dẫn của hai chiếc bánh là một lớp đường trắng rải rác.

Những hạt đường giống như những bụi tuyết li ti.

Ăn những chiếc bánh xinh đẹp như thế thì thật uống. Mary và Laura chỉ ngậm hai chiếc bánh. Nhưng cuối cùng Laura lật ngược chiếc bánh của cô lên và cô nhấm một miếng nhỏ ở phía dưới vào chỗ không nhô ra. Và phía

trong chiếc bánh lộ ra một màu trắng.

Bánh được làm hoàn toàn bằng bột trắng tinh khiết ngào với đường trắng.

Laura và Mary không nhìn lại thêm vào những chiếc vớ. Những chiếc ly, những chiếc bánh và các cây kẹo hầu như đã là quá nhiều. Các cô sung sướng tới mức không thể nói được. Nhưng Mẹ nhắc là hình như những chiếc vớ chưa rộng hẳn.

Các cô liền thọc bàn tay sâu vào trong để lục soát.

Và, ở tận cùng mỗi chiếc vớ là một đồng xu mới, chiếu sáng lấp lánh.

Không bao giờ các cô dám nghĩ sẽ có được một đồng xu như thế. Có được một đồng xu tròn vẹn cho riêng mình. Có được một chiếc ly, một chiếc bánh ngọt, rồi một cây kẹo và cả một đồng xu.

Chưa từng có một ngày Giáng Sinh như thế này.

Lúc này, dĩ nhiên Laura và Mary phải lập tức cảm ơn ông Edwards đã mang những quà tặng đáng yêu đó từ mãi Independence về. Nhưng các cô đã quên khuấy mất mọi điều về ông Edwards. Các cô quên ngay cả ông già Noel.

Chần chẫn một phút sau các cô sẽ nhớ lại, nhưng trước khi các cô kịp nhớ, Mẹ đã nhắc nhở nhẹ:

- Các con cảm ơn ông Edwards chưa?

- Ô, cảm ơn bác, bác Edwards! Cảm ơn bác!

Hai cô cùng nói và với trọn vẹn chân tình. Bố cũng xiết bàn tay ông Edwards, lắc, rồi lắc nữa. Bố, Mẹ và ông Edwards cử động giống như cả ba đều đang muốn khóc khiến Laura không hiểu sao. Thế là cô lại ngấm những quà tặng xinh đẹp của mình.

Cô ngẩng lên nhìn khi Mẹ thôn thức. Và ông Edwards lấy ra những củ khoai lang từ trong túi. Ông bảo những củ khoai đã giúp ông giữ được thăng bằng từ gói đồ đội trên đầu vào lúc ông bơi qua lạch suối. Ông nghĩ là Bố và Mẹ có thể thích những củ khoai này để nấu cùng với món gà tây Giáng Sinh.

Có tới chín củ khoai lang. Ông Edwards cũng mang chúng mãi tận thành phố về. Thật là quá nhiều. Bố nói thế. Bố nói:

- Nhiều quá, Edwards.

Không bao giờ họ có thể cảm ơn đủ đối với ông.

Mary và Laura cũng rất nôn nao với bữa điểm tâm buổi sáng. Các cô uống sữa với những chiếc ly mới sáng bóng nhưng không thể nuốt nổi món thô hằm và xúp bắp.

Mẹ nói:

- Dừng cho các con ăn nữa, Charles. Sắp tới giờ dùng bữa chính rồi.

Bữa ăn Giáng Sinh có món gà tây quay mềm ngọt, béo ngậy. Cũng có món khoai lang nùi tro và cạo sạch kỹ lưỡng tới độ có thể ăn luôn cả vỏ. Còn có thêm một ổ bánh mì mặn được làm bằng số bột trắng cuối cùng.

Sau hết là những trái mâm xôi ủ khô và những chiếc bánh ngọt nhỏ. Nhưng

những chiếc bánh ngọt nhỏ được làm bằng đường nâu và không có đường trắng rắc phỉ phía trên.

Rồi Bố, Mẹ và ông Edwards ngồi bên lò sưởi nói về những ngày Giáng Sinh đã qua ở Tennessee và ở Big Woods mãi phía bắc. Mary và Laura thì ngắm những chiếc bánh ngọt của mình, chơi với các đồng xu và uống nước bằng những chiếc ly mới. Và từng chút, từng chút, các cô mút những thỏi kẹo khiến mỗi thỏi kẹo đều có một đầu nhọn hoắt.

Đó là một ngày Giáng Sinh hạnh phúc.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 20

TIẾNG HÉT TRONG ĐÊM

Lúc này, ngày ngắn và xám xịt, còn đêm thì tối đen, lạnh buốt. Những đám mây hạ xuống sát trên ngôi nhà nhỏ và xà thấp trên khắp đồng cỏ trống hoang. Mưa rơi và đôi lúc tuyết bay trong gió. Những nắm tuyết nhỏ cứng ngắc rít lên giữa khoảng không và phóng vùn vụt trên những cọng cỏ tội nghiệp ủ rũ. Và bữa sau, tuyết tan.

Mỗi ngày, Bố đều đi săn và đặt bẫy. Trong ngôi nhà nhỏ gọn gàng, ấm áp, Mary và Laura giúp Mẹ làm mọi việc. Rồi các cô khâu những tấm chăn. Các cô bày trò làm bánh với bé Carrie rồi chơi trò dấu khâu. Với một khúc cây và những ngón tay, các cô chơi trò nôi mèo. Rồi các cô chơi trò cháo đậu nóng. Đôi mặt nhau, các cô vỗ tay và vỗ vào tay người kia giữ nhịp trong lúc nói:

Cháo đậu nóng

Cháo đậu nguội

Cháo đậu trong bình

Chín ngày rồi

Có người thích cháo đậu nóng

Có người thích cháo đậu nguội

Chín ngày rồi

Em thích cháo đậu nóng

Em thích cháo đậu nguội

Em thích cháo đậu trong bình

Chín ngày rồi

Đúng là thế. Không bữa ăn nào ngon bằng những bữa cháo đậu đặc sệt thơm phức kèm thêm một khoanh thịt heo ướp muối mà Mẹ trút lên những chiếc đĩa nhôm mỗi khi Bố trở về nhà lạnh cóng và mệt ngoài sau một chuyến săn bắn. Laura thích cháo đậu nóng, thích cả cháo nguội và cháo càng để lâu càng tốt. Nhưng trên thực tế cháo không bao giờ để lâu tới chín ngày. Họ đã ăn hết từ trước thời hạn đó.

Suốt thời gian đó, gió tiếp tục kêu than, gào hú, rên rỉ, la hét và nỉ non rầu rĩ. Các cô luôn nghe tiếng gió. Trọn ngày các cô nghe gió thổi và về đêm trong giấc ngủ, các cô cũng biết gió đang thổi. Nhưng một đêm, một tiếng hét khủng khiếp khiến cả nhà choàng dậy.

Bố nhào vội khỏi giường và Mẹ nói:

- Charles! Cái gì vậy?

- Tiếng một phụ nữ hét.

Bố thay quần áo thật nhanh, nói tiếp:

- Đường như từ phía nhà Scott.

Mẹ kêu lên:

- Ô, có thể không phải đâu!

Bố xỏ chân vào giày. Bố đưa một bàn chân vào trong giày và đặt mấy ngón tay trên vành da cáo của chiếc giày ống. Rồi Bố lùi mạnh và đập đập chân trên nền nhà và thế là đã xong một chân. Trong lúc xỏ chân vào chiếc giày kia. Bố nói:

- Có thể Scott bị bệnh.

Mẹ hỏi thấp giọng:

- Anh không nghĩ là...?

Bố nói:

- Không. Anh đã nói với em là họ không gây một xáo trộn nào. Họ hoàn toàn bình thản và hiền hoà trong những khu trại của họ giữa các vách đất.

Laura nhóm bước ra giường, nhưng Mẹ nói:

- Nằm xuống và ở yên đó, Laura.

Thế là cô bé nằm xuống.

Bố choàng chiếc áo ấm có sọc vuông màu sáng, đội chiếc mũ da và quần khăn choàng cổ. Bố thấp ngọn đèn, cầm súng, vội vã bước ra.

Trước khi Bố đóng cửa lại, Laura thấy rõ phía ngoài trời đêm đen kịt. Không một ngôi sao le lói. Laura chưa từng thấy màn đêm dày đặc như thế. Cô gọi:

- Mẹ?

- Gì thế, Laura?

- Sao tối quá vậy?

Mẹ đáp:

- Đang có bão mà.

Mẹ kéo then cửa vào trong và đặt một thanh củi vào lò sưởi. Rồi Mẹ trở lại giường, nói:

- Mary, Laura, ngủ đi.

Nhưng Mẹ không đi ngủ và cả Mary lẫn Laura cũng vậy. Các cô nằm tỉnh dụi và lắng nghe. Không có gì khác ngoài tiếng gió.

Mary chúi đầu dưới chăn thì thảo với Laura:

- Chỉ mong Bố quay về.

Laura gật gật đầu trên gối nhưng không thể nói nổi điều gì. Cô tưởng như nhìn thấy Bố đang xải bước dọc theo đỉnh vách đất trên con đường mòn dẫn tới nhà ông Scott. Đốm sáng nhỏ xíu của cây nến dọi qua những lỗ cát trên chiếc đèn thiếc chiếu thấp thoáng đó đây. Những tia sáng nhỏ rung rinh hình như tan biến trong bóng tối đen đặc.

Một hồi lâu sau, Laura thì thào:

- Chắc gần sáng rồi!

Và Mary gật đầu. Suốt thời gian đó, các cô nằm lắng nghe tiếng gió và Bố không quay về.

Rồi, vượt lên khỏi tiếng rên than của gió, các cô lại nghe thấy tiếng thét khủng khiếp kia. Tiếng thét giống như gấn sát ngôi nhà.

Laura cũng thét lên và nhảy khỏi giường. Mary chui vào trong chăn. Mẹ đứng dậy và vội vã mặc áo. Mẹ đặt thêm một thanh củi vào lò sưởi và nhắc Laura trở lại giường. Nhưng Laura cố nài nỉ Mẹ cho cô ngồi lại. Mẹ nói:

- Quần người vào trong khăn choàng đi.

Hai mẹ con ngồi bên lò sưởi lắng nghe. Lại không thấy gì khác, ngoài tiếng gió. Hai mẹ con không biết làm gì. Nhưng ít nhất thì cả hai đang không nằm trên giường.

Đột nhiên có tiếng nắm tay đấm trên cánh cửa và Bố kêu:

- Cho anh vào! Mau, Caroline!

Mẹ mở cửa và Bố đóng sập lại thật nhanh. Bố như hụt hơi. Đẩy chiếc mũ ra sau gáy, Bố nói:

- Hà! Anh còn chưa hết kinh hoàng.

Mẹ hỏi:

- Gì vậy, Charles!

Bố nói:

- Một con báo.

Bố đi hết sức nhanh tới nhà ông Scott. Khi Bố tới nơi, ngôi nhà tối om và xung quanh rất yên tĩnh. Bố đi vòng quanh nhà, lắng nghe và quan sát với ánh đèn. Bố không tìm thấy một dấu vết bất thường nào. Bố cảm thấy mình thật điên rồ đã chồm dậy thay quần áo và đi bộ suốt hai dặm vào lúc nửa đêm chỉ vì nghe thấy một tiếng gió hú.

Bố không muốn ông bà Scott biết điều này. Vì vậy Bố không đánh thức họ. Bố trở về cực nhanh vì gió lạnh như cắt. Và Bố đang vội vã đi dọc con đường mòn trên bờ vách đất thì đột ngột nghe thấy tiếng thét kia ngay ở dưới chân.

Bố nói với Laura:

- Tóc Bố dựng lên tới độ đẩy bật chiếc mũ. Bố phóng về nhà như một con thỏ đang kinh hãi.

Cô bé hỏi:

- Con báo ở đâu, Bố?

Bố nói:

- Trên ngọn cây. Trên ngọn cây bông gòn lớn mọc dựa vào các bờ vách ở đó.

Laura hỏi:

- Bố, nó có đuổi theo Bố không?

Bố nói:

- Bố không biết, Laura.

Mẹ lên tiếng:

- Tốt rồi, anh đã an toàn, Charles.

Bố nói:

- Ủ, anh rất mừng. Một đêm đen đặc như thế này mà ra ngoài với lũ báo.

Thôi, Laura, đồ tháo giày của Bố đâu?

Laura mang lại cho Bố. Đồ tháo giày là một miếng ván xồi mỏng một đầu cắt khía và ở giữa có một chiếc nệm đóng ngang. Laura đặt úp mặt có chiếc nệm xuống nền nhà để chiếc nệm nâng đầu ván có khía lên. Bố đạp một chân lên tấm ván, đặt chân kia vào khía cắt và khóa cắt giữ chặt gót giày trong lúc Bố kéo chân lên. Rồi Bố tháo chân giày kia cũng theo cách đó. Đôi giày bám rất chắc nhưng vẫn rời khỏi chân.

Laura ngấm Bố tháo giày, rồi cô hỏi:

- Con báo có bắt một cô bé không, Bố?

- Có chứ.

Bố tiếp:

- Nó còn giết và ăn thịt cô bé nữa. Con và Mary phải ngồi trong nhà cho tới khi Bố bắn được con báo đó. Ngay khi trời sáng, Bố sẽ đem súng đi lùng kiếm nó.

Suốt ngày hôm sau Bố đi săn báo. Và Bố đi săn tiếp ngày kế tiếp rồi ngày kế tiếp nữa. Bố đã thấy dấu vết của con báo, thấy da và xương của một con linh dương bị con báo ăn thịt nhưng không thấy con báo đâu. Loài báo di chuyển rất nhanh trên cây và rất ít lưu dấu vết lại.

Bố nói Bố không ngừng tìm cho tới khi giết được con báo đó. Bố nói:

- Mình không thể để lũ báo chạy quanh trong một vùng có những cô bé.

Nhưng Bố không giết được con báo đó và Bố đã ngưng săn lùng nó. Một hôm Bố gặp một người da đỏ ở trong rừng. Họ đứng nhìn nhau trong rừng cây ướt át, giá lạnh không thể trò chuyện vì không hiểu tiếng nói của nhau. Nhưng người da đỏ chỉ dấu vết của con báo và phác họa cử chỉ với cây súng của ông ta cho Bố hiểu ông ta đã giết chết con báo. Ông ta chỉ một ngọn cây rồi chỉ xuống đất ý nói ông ta đã bắn con báo rơi khỏi ngọn cây. Và ông ta chỉ lên trời, về phía tây và phía đông để nói ông ta đã giết nó một ngày trước

đó.

Thế là mọi chuyện đã ổn. Con báo không còn nữa.

Laura hỏi liệu con báo có bắt một em bé da đỏ rồi giết và ăn thịt không thì

Bố đáp là có. Có thể đó là lý do khiến người da đỏ đã giết con báo đó.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 21

HỘI LIÊN HOAN DA ĐỎ

Cuối cùng mùa đông đã qua. Tiếng gió dịu hẳn và cái lạnh cắt da không còn nữa. Một bữa Bố nói đã thấy một đàn ngỗng trời đang bay về phía bắc. Đó là thời điểm mang những tấm da thú tới Independence.

Mẹ băn khoăn:

- Người da đỏ đang ở gần lắm.

Bố nói:

- Họ rất thân thiện mà.

Khi đi săn, Bố thường gặp người da đỏ ở trong rừng. Họ không làm điều gì đáng sợ cả.

Mẹ nói:

- Dạ.

Nhưng Laura hiểu rằng Mẹ rất sợ người da đỏ. Mẹ nói:

- Anh nên đi, Charles ạ! Mình cần có cà và hạt giống và anh sẽ trở về ngay mà.

Trước rạng sáng ngày hôm sau, Bố cột Pet và Patty vào xe, chất da lên thùng xe và lái xe đi.

Laura và Mary đếm từng ngày dài trống vắng. Một, hai, ba, bốn và Bố vẫn không về. Sáng ngày thứ năm, mấy mẹ con thức sớm ngóng Bố.

Đó là một ngày nắng. Trong gió còn phảng phất hơi lạnh, nhưng đã thấy rõ hương vị mùa xuân. Bầu trời rộng vang dội tiếng vịt trời quang quác và những tiếng hoong-hoong-hoong của đám ngỗng trời. Chúng xếp thành những hàng dài chấm đen và tất cả đều đang bay về hướng bắc.

Laura và Mary chơi ở ngoài trời trong thời tiết hoang sơ êm dịu. Và Jack tội nghiệp nằm ngắm các cô, thờ dài. Nó không thể lảng xãng đùa giỡn vì bị xích. Laura và Mary cố an ủi nó nhưng nó tỏ ra không muốn nhận sự cưng chiều. Nó chỉ muốn được tự do như nó thường có. Buổi sáng Bố không về, buổi chiều cũng không. Mẹ nói chắc việc buôn bán đã mất nhiều thời gian. Chiều hôm đó, Laura và Mary chơi trò nhảy lò cò. Các cô lấy gậy vạch nhiều đường kẻ trên khoảng sân lầy bùn. Mary thực sự không muốn chơi, cô đã gần tám tuổi và không thấy nhảy lò cò là trò chơi thích hợp với con gái.

Nhưng Laura cứ quấy rầy và dụ ngọt rằng nếu chơi ở ngoài trời thì chắc hẳn nhìn thấy Bố ngay phút đầu Bố lên khỏi con đường từ lạch suối. Vậy là Mary đang nhảy.

Đột nhiên, cô ngưng lại đứng trên một chân, hỏi:

- Cái gì thế?

Laura đã phát hiện tiếng động kỳ lạ và đang lắng nghe. Cô nói:

- Người da đỏ đó.

Mary buông chân kia xuống và đứng như bị đông cứng. Cô kinh hoàng.

Laura không kinh hoàng mà có một cảm giác lạ lùng. Đó đúng là tiếng động do rất đông người da đỏ đang phát âm. Nó giống như tiếng một lưỡi rìu chặt xuống, giống như tiếng chó sủa và cũng giống như một bài hát, một bài hát không giống bất kì bài hát nào mà Laura từng được nghe. Đó là một âm thanh man rợ, dữ dằn nhưng không có vẻ thù hận.

Laura cố nghe cho rõ hơn. Nhưng cô không nghe rõ nổi, vì những quả đồi, những lùm cây và gió cản trở rồi lại thêm Jack đang gầm gừ điên loạn.

Mẹ bước ra lắng nghe một lát. Rồi Mẹ bảo Mary và Laura vào nhà. Mẹ cũng đem Jack vào nhà và kéo then cửa vào trong.

Các cô không chơi đùa nữa, nhìn qua cửa sổ và lắng nghe âm thanh kia. ở trong nhà càng khó nghe hơn. Đôi lúc không nghe thấy gì, rồi lại nghe thấy.

Âm thanh không ngừng hẳn.

Mẹ và Laura làm các công việc trong nhà sớm hơn thường lệ. Hai mẹ con nhót Bunny cùng con bò cái, con bê cái vào trong chuồng và đem sữa vào nhà. Mẹ lọc sữa rồi dầu kín. Trong lúc Laura và Mary khuôn củi, Mẹ đi kéo một khạp nước giếng. Suốt thời gian đó, âm thanh kia vẫn tiếp tục và lúc này trở nên lớn hơn, nhanh hơn. Nó khiến nhịp tim Laura đập nhanh theo.

Mấy mẹ con vào trong nhà và Mẹ chốt cửa lại. Then cài cửa đã nằm bên trong. Mọi người sẽ không ra khỏi nhà cho tới sáng.

Mặt trời từ từ chìm xuống. Đường chân trời viền quanh đồng cỏ ửng một màu hồng tím. Ánh lửa chập chờn trong ngôi nhà mờ tối. Mẹ lo nấu nướng còn Mary và Laura lặng lẽ nhìn qua cửa sổ. Các cô thấy mọi vật mờ dần.

Mặt đất sẫm tối và bầu trời nhuộm màu xám nhạt. Giữa lúc đó, tiếng động lại vang lên từ phía trũng lạch suối, càng lúc càng lớn hơn, càng lúc càng nhanh hơn. Và tim Laura cũng đập mạnh hơn, nhanh hơn.

Cô không kìm nổi kêu lớn lên khi nghe rõ tiếng bánh xe. Cô lao tới trước khung cửa, nhảy nhót loạn xạ nhưng không dám kéo then cửa. Mẹ không cho cô bước ra. Mẹ ra ngoài giúp Bố mang các gói đồ vào.

Rồi Bố bước vào hai tay khệ nệ và Laura cùng Mary đeo cứng hai bên, nhảy nhót. Bố cười lớn sáng khoái:

- Ấy, ấy! Đừng xô Bố ngã! Các con nghĩ Bố làm gì? Bị cho leo cây hả?

Bố trút các gói lên bàn, ôm Laura trong vòng tay rồi xô ra rồi lại xiết chặt.

Rồi Bố vòng cánh tay kia ôm xiết Mary.

Laura nói:

- Bố, nghe này. Nghe những người da đỏ. Tại sao họ ồn ào kì quái vậy?

Bố nói:

- Ô, họ đang có một buổi hội hè. Bố đã nghe thấy lúc Bố đi qua vùng trũng lạch.

Rồi Bố ra ngoài tháo ngựa vào mang vào những gói đồ còn sót lại. Bố mang chiếc cày mới mua vào chuồng ngựa nhưng mang hết các loại hạt giống cây vào trong nhà cho chắc ăn. Bố mua đường nhưng lần này không phải đường trắng mà chỉ có đường nâu. Đường trắng mắc quá. Bố cũng mang về một ít bột trắng. Còn có bột bắp, muối, cà phê và đủ thứ hạt giống cần thiết. Có thêm cả khoai tây giống. Laura ước được ăn khoai tây, nhưng họ phải giữ lại để trồng.

Gương mặt Bố rạng rỡ, khi Bố mở một túi giấy nhỏ. Trong túi đầy ắp bánh mận. Bố đặt bịch bánh trên bàn, mở tiếp và đặt bên cạnh một keo thủy tinh đầy những trái dưa leo xanh ngậm giấm.

Bố nói:

- Anh nghĩ là cả nhà phải được đãi một bữa.

Laura ứa nước miếng và mắt Mẹ sáng lên nhìn Bố âu yếm. Bố đã nhớ từ lâu Mẹ luôn ao ước có những trái dưa leo ngậm giấm.

Không phải chỉ có thế. Bố đưa cho Mẹ một chiếc gói và ngấm Mẹ mở ra.

Trong đó có một xấp vải lụa hoa khá đẹp để Mẹ may áo. Mẹ nói:

- Ô, Charles, anh không nên! Thế này thật quá đáng!

Nhưng cả Mẹ lẫn Bố đều rạng rỡ thích thú.

Lúc này Bố treo mũ lên và mặc chiếc áo choàng kẻ sọc vào móc. Mắt Bố liếc xéo về Mary và Laura, nhưng chỉ có vậy.

Mary cũng ngồi xuống, khoanh hai bàn tay trước bụng. Nhưng Laura nhảy lên đầu gối Bố nắm tay đám lia lịa. Cô kêu lên trong lúc đám:

- Đâu rồi? Đâu rồi? Quà của con đâu?

Bố cười lớn không khác tiếng chuông, nói:

- Sao thế, có lẽ trong túi áo Bố còn có một thứ gì đó.

Bố lấy ra một gói có hình thù kỳ quái và hết sức chặm rãi mở ra. Bố nói:

- Phần con trước, Mary, vì con rất kiên nhẫn.

Và Bố đưa cho Mary một chiếc lược cài tóc. Rồi Bố nói với Laura:

- Còn đây, con chim lật đật! Đây là của con.

Những chiếc lược cài y hệt nhau. Cả hai đều làm bằng nhựa màu đen và uốn cong khít với khuôn đầu một cô gái nhỏ. Trên sóng lược gắn một lớp nhựa đen mỏng có những đường khắc và ở chính giữa khắc hình một ngôi sao năm cánh. Một dải bằng màu gắn ở phía dưới với lớp màu nổi bật.

Dải bằng trên chiếc lược cài của Mary màu xanh lơ còn của Laura màu đỏ

tươi.

Mẹ chải mượt tóc cho các cô để cài lược và trên mái tóc vàng óng của Mary, nổi bật ở chính giữa đỉnh trán là ngôi sao màu xanh lơ. Còn trên mái tóc nâu của Laura, ngay chính giữa đỉnh trán là ngôi sao màu đỏ tươi.

Laura ngắm ngôi sao của Mary và Mary ngắm ngôi sao của Laura rồi cả hai cùng cười sung sướng. Các cô chưa bao giờ có một món đồ đẹp như thế.

Mẹ nói:

- Charles! Vậy là anh không mua cho anh thứ gì cả.

Bố nói:

- Ô, anh đã mua cho anh một chiếc cày. Không bao lâu nữa ở đây sẽ ấm áp và anh sẽ cày đất.

Đó là một bữa ăn hạnh phúc mà đã lâu cả nhà mới có. Bố đã về nhà yên ổn. Món thịt heo ướp muối nướng thật tuyệt vời sau nhiều tháng chỉ ăn thú rừng, hết vịt tới ngỗng, gà tây rồi hươu nai. Và không thứ gì sánh nổi với món bánh mận ăn cùng những trái dưa leo nhỏ ngâm giấm chua.

Bố nói với cả nhà về các hạt giống. Bố đem về hạt giống củ cải, cà-rốt, hành, cải bắp. Bố còn có giống đậu hà lan, đậu xanh, lúa mì, bắp, thuốc lá và cả khoai tây giống nữa. Lại còn thêm giống dưa hấu. Bố nói với Mẹ:

- Như anh đã nói, Caroline. Khi mình bắt đầu thu hoạch trên mảnh đất màu mỡ này, mình sẽ sống như những ông vua.

Cả nhà gần như đã quên hẳn tiếng ồn ào từ trại của người da đỏ. Lúc này, những cánh cửa sổ đóng kín và gió rên rỉ trong ống khói, than van xung quanh ngôi nhà. Mọi người đã quen với tiếng gió tới mức không nghe thấy nó nữa. Nhưng mỗi khi gió ngưng thổi, Laura lại nghe dội lên dồn dập âm thanh lạnh lạnh man rợ từ trại người da đỏ.

Rồi Bố nói một điều gì đó với Mẹ khiến Laura ngồi im cố lắng nghe. Bố kể là dân chúng ở Independence nói rằng chính phủ sẽ chuyển những người định cư da trắng ra khỏi lãnh thổ của người da đỏ. Bố bảo là những người da đỏ đang kêu ca và họ đã nhận được câu trả lời từ Washington.

Mẹ nói:

- Ô, Charles, không đâu! Không thể như thế khi mình đã tốn nhiều công lao thế này!

Bố nói Bố không tin có chuyện đó. Bố nói:

- Chính phủ vẫn luôn dùng những người định cư để giữ đất. Họ sẽ lại chuyển người da đỏ đi. Anh chẳng đã từng nghe nói thẳng từ Washington rằng vùng này sẽ được mở mang cho dân định cư vào bất kỳ lúc nào?

Mẹ nói:

- Em mong họ sẽ giải quyết vấn đề và không bàn thảo thêm nữa.

Sau khi lên giường, Laura nằm thức khá lâu và Mary cũng thế. Bố và Mẹ ngồi bên ánh lửa và đốt thêm nến để đọc báo. Bố mang một tờ báo từ Kansas

về và đọc cho Mẹ nghe. Tin trên báo chứng tỏ Bố có lý, chính phủ không có một quyết định gì đối với những người định cư da trắng.

Mỗi khi tắt tiếng gió, Laura lại nghe văng vẳng tiếng động của buổi hội hè man rợ nơi trại của người da đỏ. Đôi lúc, cô ngỡ còn nghe rõ những tiếng hét cuồng nhiệt dữ dằn vươn lên khỏi tiếng gió đang gào hú. Chúng khiến tim cô đập nhanh hơn, nhanh hơn, nhanh hơn nữa.

- Hi! Hi! Hi-di! Ha! Hi! Ha!

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 22

ĐÁM CHÁY TRÊN ĐỒNG CỎ

Mùa xuân đã tới. Những đợt gió ấm áp đượm đầy hương vị quyến rũ và không gian mở rộng trong lành thoáng đãng. Những cơn mây trắng khổng lồ trôi trên bầu trời thăm thẳm in bóng trên đồng cỏ. Những chiếc bóng nhẹ nhàng màu xám rải rác khắp đồng cỏ đầy màu cỏ úa khô vàng nhạt.

Bố buộc Pet và Patty vào chiếc cầu và đang cày đất trên đồng cỏ. Đất dẻo quánh bám dày rễ cỏ. Pet và Patty ráng sức kéo và chiếc lưỡi cày nhọn sắc chậm chạp lật thành những luống đất dài.

Cỏ khô dày chẳng chịt phủ kín hết mặt đất. Ngay nơi Bố cày xong vẫn như còn chưa cày. Những luống dài rễ cỏ úp trên ngọn cỏ và những cọng cỏ từ bên trong thò ra.

Nhưng Bố cùng Pet và Patty tiếp tục làm việc. Bố nói năm nay khoai tây và bắp sẽ lớn lên và năm tới rễ cỏ sẽ vừa chết dần. Chỉ trong hai hoặc ba năm, Bố sẽ có những thửa ruộng cày màu mỡ. Bố thích đất ở đây do nó màu mỡ và không có cây lớn, không có cả một gốc cây hoặc một tảng đá chen lẫn.

Lúc này rất nhiều người da đỏ cưỡi ngựa kéo đến theo con đường mòn da đỏ. Nơi đâu cũng thấy người da đỏ. Tiếng súng nổ rền dưới vùng trũng lạch suối do họ đang săn bắn. Không ai biết nổi có bao nhiêu người da đỏ ẩn khuất trên đồng cỏ giống như bằng phẳng mà không phải bằng phẳng.

Thường thường Laura bỗng thấy một người da đỏ hiện ra ngay nơi mà trước đó chỉ một tích tắc không thấy có bóng người.

Những người da đỏ luôn luôn kéo đến ngôi nhà. Một số tỏ ra thân thiện, một số gắt gỏng, khó chịu. Tất cả đều muốn có thức ăn, thuốc hút và Mẹ phải chiều theo họ. Mẹ sợ làm trái ý họ. Khi một người da đỏ chỉ vào thứ gì và í ớ trong họng là Mẹ đưa ngay thứ đó. Nhưng phần lớn thức ăn đã được cất dấu và khoá kĩ.

Jack bực bội suốt buổi, kể cả với Laura. Nó không bao giờ được rời chiếc xích và phải nằm chịu trận để cấm ghét những người da đỏ. Lúc này, Laura và Mary đã hoàn toàn quen với việc thấy người da đỏ. Họ không còn khiến các cô kinh ngạc chút nào. Nhưng các cô vẫn luôn cảm thấy an toàn khi ở gần Bố hoặc Jack.

Một bữa các cô đang lo giúp Mẹ nấu nướng. Bé Carrie đang chơi trong ánh

nắng trên nền nhà thì bỗng nhiên ánh nắng vụt tắt. Mẹ nói trong lúc nhìn qua khuôn cửa sổ:

- Mẹ nghĩ là sắp có bão.

Laura cũng nhìn và thấy những cụm mây đen lớn cuồn cuộn dâng lên ở phía nam chắn ngang mặt trời.

Pet và Patty đang từ ngoài đồng chạy về và có Bố đẩy chiếc cày nặng chạy theo với những bước chạy dài.

Bố la lớn:

- Đồng cỏ bị cháy! Đổ đầy nước vào khắp! Ngâm hết bao bố vào đó! Mau lên!

Mẹ chạy ra giếng, Laura kéo chiếc khạp chạy theo sau. Bố cột ngựa vào nhà, tới cỡi dây đưa con bò cái và con bê vào chuồng. Bố dắt Bunny tới cột thật nhanh vào góc nhà phía bắc. Mẹ đang ráng hết sức kéo thật nhanh các thùng chứa nước. Laura chạy lượm những bao bố mà Bố liệng ra khỏi chuồng ngựa.

Bố lại đang cày, la hét thúc Pet và Patty kéo mau hơn. Lúc này cả bầu trời đen lại, không gian tối sầm tựa hồ mặt trời đã lặn. Bố cày một đường dài bọc phía tây và phía nam ngôi nhà rồi cày thêm một đường phía đông. Những con thỏ phóng qua tựa hồ như không có Bố ở đó.

Pet và Patty xoải vó chồm tới với chiếc cày và Bố lao nhảy ở phía sau. Bố cột chúng vào góc nhà khác ở phía bắc. Khạp đã đầy nước. Laura giúp Mẹ nhồi những chiếc bao bố cho thấm nước.

Bố nói:

- Anh chỉ có thể cày nổi một luống thôi. Hết thời gian rồi. Mau lên, Caroline. Đám cháy này tới mau hơn cả ngựa chạy.

Một con thỏ lớn phóng qua khắp nước trong lúc Bố và Mẹ đang nhắc lên.

Mẹ nhắc Laura đứng ở trong nhà. Bố và Mẹ lao đảo chạy tới luống cày cùng với khạp nước.

Laura đứng sát ngôi nhà. Cô có thể thấy những lưỡi lửa đỏ dưới các cột khói. Thêm nhiều con thỏ khác phóng qua. Chúng không thèm để ý tới Jack mà Jack cũng không nghĩ về chúng. Nó ngấm những mép đỏ rực của các cột khói đang cuốn tới, run rẩy rít lên trong lúc nhích sát lại bên Laura.

Gió bốc cao, gào thét man rợ. Hàng ngàn con chim bay trước đám cháy, hàng ngàn con thỏ phóng chạy.

Bố đang đi dọc luống cày châm lửa vào đám cỏ ở mé ngoài. Mẹ theo sau với một chiếc bao bố ướt. Tàn lửa bay hỗn loạn rớt trên những khóm cỏ khô phía trong luống cày. Bố và Mẹ dập bằng những bao bố ướt và khi lửa lan qua luống cày, họ dập tắt bằng chính bàn chân. Họ chạy tới lui trong khói đen, chống chọi với ngọn lửa. Lửa gào thét khắp đồng cỏ, càng lúc càng gào thét lớn hơn trong tiếng gió gầm. Vừa gào hú, những lưỡi lửa khổng lồ vừa

loé sáng xoắn cao. Những lưỡi lửa xoắn bị bẻ gãy và lan theo gió loang xe trên cỏ mở đường cho bức tường lửa đang gào hú. Ánh sáng rực đỏ phát ra từ những cuộn mây khói đen ngòm.

Mary và Laura đứng tựa vào vách nhà, nắm chặt bàn tay, run rẩy. Bé Carrie ở trong nhà. Laura muốn làm một điều gì đó nhưng trong đầu cô vang lên tiếng gào hú rú rít như đám cháy. Toàn thân cô chao động và nước mắt trào ra từ đôi mắt cay xè. Mắt, mũi, họng cô đều đau nhức vì ngột khói.

Jack hú lớn. Bunny, Pet và Patty giằng giựt những sợi dây hí lên kinh hoàng. Những lưỡi lửa vàng cam khủng khiếp lan tới nhanh hơn ngựa chạy và ánh sáng quẫy lộn nhảy múa trên mọi thứ.

Đám cháy nhỏ của Bố đã thiêu rụi thành một vệt dài đen. Ngọn lửa nhỏ lan xa chậm chậm ngược chiều gió. Nó trườn lên từ từ gặp đám cháy lớn cuồn cuộn đang ào tới. Và đột nhiên, đám cháy lớn nuốt chửng đám cháy nhỏ.

Gió bốc cao trong tiếng rú hét tràn ngập và những lưỡi lửa chồm lên bầu không khí đang rạn vỡ. Đám cháy đã bọc quanh khắp ngôi nhà.

Rồi nó đi qua. Đám cháy tiếp tục gào hú vượt lên xa dần.

Bố và Mẹ tiếp tục dập những ngọn lửa nhỏ rải rác trong sân. Khi lửa được dập tắt hẳn. Mẹ vào nhà rửa mặt mũi tay chân. Mẹ lem luốc bụi khói với mồ hôi và Mẹ vẫn còn run. Mẹ bảo không có gì đáng sợ hơn. Mẹ nói:

- Ngọn lửa cháy lui đã cứu chúng ta, và mọi chuyện đã kết thúc tốt đẹp.

Không khí khét lẹt và kéo dài tới tận chân trời, đồng cỏ bị thiêu rụi trần trụi, đen ngòm. Từ đồng cỏ, những cụm khói bốc lên. Tàn tro bay loạn theo gió. Mọi thứ đều đổi khác và thê thảm. Nhưng Bố và Mẹ đều sung sướng vì đám cháy đã qua mà nhà không tổn hại gì.

Bố nói đám cháy không cách xa họ lắm, chỉ chừng khoảng một dặm. Bố hỏi Mẹ:

- Nếu chuyện xảy ra vào lúc anh đang ở Indepence thì em sẽ làm gì?

Mẹ nói:

- Cả nhà sẽ kéo xuống lạch suối cùng với lũ chim và thỏ.

Tất cả những con vật hoang dã trên đồng cỏ đều biết làm điều đó. Chúng chạy, bay, nhảy, trườn hết sức nhanh tới nơi có nước để được an toàn. Chỉ lũ sóc đất nhỏ là chui sâu trong các lỗ hang và chúng là thứ xuất hiện trở lại đầu tiên trên đồng cỏ trần trụi nấp khói.

Rồi đám chim rời khỏi vùng lạch suối bay trở lại đồng cỏ và một con thỏ dè dặt nhảy ra, nhìn ngó. Thật lâu sau đó, những con rắn mới trườn khỏi vùng đất trũng và những con gà gô mái mới trở lại đi dạo.

Đám cháy đã tàn giữa những vách đất. Không bao giờ nó vươn tới nổi vùng trũng lạch suối hoặc khu trại người da đỏ.

Tối đó, ông Edwards và ông Scott tới gặp Bố. Họ đều lo ngại vì cho rằng có lẽ người da đỏ đã phóng hoả với mục đích thiêu cháy hết người da trắng.

Bố không tin như thế. Bố nói người da đỏ vẫn luôn đốt đồng cỏ để cỏ non sớm mọc và đi lại được dễ dàng hơn. Những con ngựa nhỏ của họ không thể phóng nhanh qua những vùng cỏ khô lằng ngoằng dày đặc. Lúc này mặt đất sạch trơn. Bố rất vui vì sẽ dễ cày hơn.

Trong khi trò chuyện, họ nghe thấy tiếng trống dồn dập từ khu trại người da đỏ cùng với những tiếng la hét. Laura ngồi thu mình như một con chuột trên bậc cửa vừa theo dõi câu chuyện vừa lắng nghe người da đỏ. Những vì sao treo thấp cực lớn lấp lánh trên đồng cỏ cháy rụi và gió thổi nhẹ nhẹ trong mái tóc Laura.

Ông Edwards nói có rất đông người da đỏ trong khu trại và ông không thích điều đó. Ông Scott thì bảo ông không rõ lí do nào khiến những con người man dại kia tụ họp như vậy nếu không phải họ đang tính toán một điều khủng khiếp chi đó. Ông Scott nói:

- Người da đỏ hiền lành duy nhất là người da đỏ đã chết.

Bố nói Bố không biết về điều đó. Bố hình dung mọi người da đỏ đều hiền hoà như những người khác nếu họ không bị quấy rầy. Mặt khác do bị buộc phải di dời về miền tây quá nhiều lần rồi nên họ ghét người da trắng là điều tự nhiên. Nhưng một người da đỏ phải đủ tỉnh táo để hiểu rõ lúc họ bị trừng trị. Với sự có mặt của quân đội ở Fort Gibson và Fort Dodge, Bố tin chắc những người da đỏ sẽ không gây ra một sự lộn xộn nào. Bố nói:

- Về lí do khiến họ tụ hội trong khu trại kia thì tôi có thể nói được với anh, Scott ạ. Họ đang chuẩn bị một chuyến săn bò rất lớn vào mùa xuân.

Bố nói có nửa tá bò lạc đã tới khu trại đó. Thường thường các bộ lạc này vẫn đối nghịch nhau, nhưng mỗi mùa xuân họ luôn hoà thuận và cùng tham gia một cuộc săn bắn lớn. Bố tiếp:

- Họ phát nguyện hoà thuận cùng nhau và chỉ nghĩ tới việc săn bò. Như thế không hẳn là họ đang chuẩn bị chiến đấu chống lại chúng ta. Họ sẽ có những cuộc bàn bạc, những buổi tiệc tùng và một ngày nào đó, tất cả bọn họ sẽ lần theo dấu những đàn bò. Không bao lâu, bò sẽ được lừa về hướng bắc theo những bãi cỏ xanh. Để đến với George! Bản thân sẽ rất khoái được dự một chuyến săn như thế. Chắc là phải có một cảnh tượng lạ để ngắm.

Ông Scott chậm rãi lên tiếng:

- Tốt, có thể anh nói đúng về điều đó, Ingalls. Dù sao tôi rất vui được nói lại với vợ tôi những điều anh vừa nói. Bà ấy không thể xoá nổi hình ảnh cuộc tàn sát ở Minnesota ra khỏi đầu.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 23

TIẾNG THÉT XUNG TRẬN CỦA NGƯỜI DA ĐỎ

Sáng hôm sau Bố vừa cày vừa huýt gió. Buổi trưa, Bố trở về đen nhẻm vì muối than trên đồng cỏ cháy nhưng mãi nguyện. Những khóm cỏ nhằng nhịt ko còn làm phiền Bố nữa.

Nhưng về phía những người da đỏ thì không dễ chịu chút nào. Họ cứ tiếp tục tụ họp trong vùng trũng lạch suối. Ban ngày Mary và Laura nhìn thấy những cụm khói và về đêm, các cô luôn nghe thấy những giọng la hét man rợ.

Bố từ ngoài đồng trở về sớm. Bố thu vén sớm công việc trong nhà, nhốt Pet và Patty, Bunny cùng con bò cái, con bê vào chuồng. Chúng không được ở ngoài sân để ngắm ánh trăng dịu mát.

Khi bóng tối bắt đầu tụ lại trên đồng cỏ và gió lạnh, những tiếng ồn ào từ khu trại da đỏ bốc lên lớn hơn, cuồng dại hơn. Bố đưa Jack vào trong nhà. Cửa được đóng lại và then cài rút vào bên trong. Không ai có thể ra ngoài trước khi trời sáng.

Đêm trườn tới ngôi nhà nhỏ và màn tối thật kinh hoàng. Nó như hoà theo những tiếng hét của người da đỏ và vào một đêm bắt đầu quay loạn theo tiếng trống da đỏ.

Mọi lúc trong giấc ngủ, Laura luôn nghe thấy những tiếng hét điên cuồng và tiếng trống man dại thúc dồn dập. Cô nghe rõ Jack cào móng chân xoàn xoạt và khẽ gừ gừ. Thỉnh thoảng Bố ngồi dậy, lắng nghe.

Một buổi tối, Bố lôi từ chiếc hộp dưới giường, bộ khuôn làm đạn. Bố ngồi rất lâu trước lò sưởi, nhồi chì làm đạn. Bố không ngừng tay cho tới khi làm hết mẫu chì cuối cùng. Mary và Laura không ngủ, nằm nhìn Bố. Từ trước chưa một lần nào, Bố làm nhiều đạn như thế. Mary hỏi:

- Chuyện gì khiến Bố làm vậy, Bố?

Bố nói:

- Ô, Bố ngồi rồi quá chẳng có việc gì để làm.

Và Bố huýt gió một cách vui vẻ. Nhưng Bố đã cày trọn ngày, Bố mệt không còn chơi đàn nổi. Lẽ ra Bố phải đi nằm thay vì thức khuya như vậy để chế đạn.

Không một người da đỏ nào tới nhà nữa. Nhiều ngày, Mary và Laura không thấy bóng một người da đỏ nào. Mary không còn muốn bước ra ngoài. Laura

phải chơi trước cửa một mình và có một cảm giác lạ lùng về đồng cỏ. Đồng cỏ không còn an toàn, tựa hồ che dấu một điều gì. Nhiều lúc Laura ngỡ như đang có thứ gì nhòm ngó mình, đang có thứ gì trườn tới sau lưng. Cô quay lại thật nhanh, nhưng không có gì cả.

Ông Scott và ông Edwards mang theo súng tới đứng nói chuyện với Bố ở ngoài đồng. Hai người nói một hồi rồi cùng bỏ đi. Laura thất vọng vì ông Edwards không ghé vào nhà.

Trong bữa ăn, Bố kể cho Mẹ nghe có một số người đang bàn việc dựng hàng rào. Laura không hiểu rõ hàng rào là thế nào. Bố đã nói với ông Scott và ông Edwards rằng đó là một ý nghĩ điên rồ. Bố nói với Mẹ:

- Nếu mình cần có một hàng rào, mình cần có nó từ trước khi mình dựng nó lên. Và điều cuối cùng mà mình muốn làm là hành động giống như mình đang sợ hãi.

Mary và Laura nhìn nhau. Các cô biết là chẳng ích gì khi đưa ra các câu hỏi. Các cô sẽ lại được nghe nhắc là con nít phải giữ im lặng trong lúc ăn cho tới khi được hỏi tới. Thế là con nít được trông chừng và không nghe thấy gì.

Chiều hôm đó, Laura hỏi Mẹ hàng rào là cái gì. Mẹ bảo đó là thứ khiến các cô bé phải thắc mắc. Như thế có nghĩa là các cô không được nghe giải thích cho tới khi lớn lên. Và Mary nhìn Laura bằng cái nhìn chứa đựng câu nói:

- Chị đã nói trước với em thế rồi.

Laura không hiểu vì sao Bố lại phải hành động như Bố sợ sệt. Bố có khi nào sợ sệt đâu. Laura không muốn làm như mình sợ, nhưng cô lại đang sợ. Cô sợ những người da đỏ.

Jack không khi nào cụp tai xuống và đùa giỡn với Laura nữa. Ngay lúc cô vuốt ve nó, tai nó cũng căng lên, lông cổ dựng đứng, mép cuộn lại để lộ hàm răng. Ánh mắt nó đầy giận dữ. Mỗi đêm nó gầm gừ dữ dội hơn cùng với những tiếng la cuồng nhiệt điên loạn bốc cao hơn, cao hơn mãi, cấp bách hơn, man rợ hơn.

Giữa đêm khuya, Laura bỗng ngồi bật dậy, kinh hoảng. Một âm thanh khủng khiếp khiến khắp người cô toát mồ hôi lạnh toát.

Mẹ chạy vội tới, giữ giọng nhỏ nhẹ nói với cô:

- Bình tĩnh, Laura. Con đừng làm bé Carrie sợ.

Laura bám dính Mẹ và Mẹ đang mặc áo. Lò sưởi đã được ủ tro, trong nhà tối đen nhưng Mẹ không đi ngủ. Ánh trăng dọi vào qua khuôn cửa sổ. Cánh cửa sổ mở và Bố đứng sát cửa trong bóng tối, nhìn ra. Bố lăm lăm tay súng.

Rồi âm thanh khủng khiếp đó lại dội tới. Laura ngỡ như cô đang gục xuống, cô không thể bám víu vào thứ gì vì chẳng có gì chắc chắn ở khắp mọi chỗ.

Một hồi lâu sau cô mới có thể nhìn thấy, suy nghĩ và lên tiếng được.

Cô hoảng hốt:

- Gì vậy? Gì vậy? Ô, Bố, gì vậy?

Cô run rẩy toàn thân và cảm thấy muốn bệnh. Cô nghe thấy tiếng trống như thác đổ cùng với tiếng la hét cuồng nhiệt man rợ và Mẹ ôm lấy cô. Bố nói:

- Đó là tiếng thét xung trận của người da đỏ, Laura.

Bố giải thích với Laura rằng đó là cách người da đỏ bàn cãi về chiến tranh. Người da đỏ chỉ đang bàn cãi về chiến tranh và nhảy múa quanh những đồng lửa của họ. Mary và Laura không nên sợ vì còn Bố và Jack ở đó, và còn có quân đội ở Fort Gibson và Fort Dodge.

Bố lại nhắc:

- Đừng sợ như thế, Mary, Laura!

Laura hốt hển nói:

- Dạ, Bố.

Nhưng cô sợ phát khiếp, Mary thì không lên tiếng nổi, nằm run lạt bật trong chăn.

Rồi bé Carrie khóc nên Mẹ phải bồng bé lên chiếc ghế đu, khẽ đung đưa.

Laura trườn xuống giường tới bám vào đầu gối Mẹ. Và Mary bị bỏ lại một mình cũng trườn xuống theo, tới chụm bên Mẹ. Bố đứng sát cánh cửa canh chừng.

Tiếng trống dường như thúc từ trong đầu Laura, thúc từ nơi sâu thẳm trong người cô. Những tiếng la hét cuồng nhiệt dồn dập man rợ còn tồi tệ hơn tiếng sói hú. Một điều gì đó còn tồi tệ hơn cũng đang tới và Laura biết rõ, đó là tiếng thét xung trận của người da đỏ.

Một cơn ác mộng cũng không kinh hoàng bằng đêm đó. Ác mộng chỉ là một giấc mơ và người ta sẽ thức dậy lúc tới hồi ghê hãi nhất. Nhưng đây là thực tế và Laura không thể tỉnh giấc. Cô không trốn chạy nổi khỏi nó.

Khi tiếng thét xung trận qua đi, Laura biết là nó chưa dứt hẳn đối với cô. Cô cứng người trong ngôi nhà mờ tối và nhích sát vào Mẹ hơn. Mẹ cũng đang run rẩy. Jack chấm dứt tiếng gào hú bằng những tiếng gừ gừ bực dọc. Carrie lại la hoảng và Bố lau trán, nói:

- Ấy, chưa bao giờ phải nghe thứ gì như vậy.

Bố hỏi:

- Các con có nghĩ là sẽ học làm như thế không?

Không có ai trả lời Bố.

Bố tiếp:

- Họ khỏi cần dùng súng. Những tiếng hét đó cũng khiến một người phải khiếp hãi mà chết. Miệng Bố khô đến mức không huyết gió nổi một điệu hát cứu nguy cho mình. Dem nước tới cho Bố đi, Laura.

Laura cảm thấy dễ chịu hơn. Cô mang một gáo nước đầy tới bên cửa sổ cho Bố. Bố đón gáo nước, mỉm cười với cô và khiến cô cảm thấy dễ chịu hơn nữa. Bố uống một ít nước rồi lại mỉm cười nói:

- Đó! Lúc này Bố có thể huyết gió được rồi.

Bố huýt gió một vài nốt nhạc để chứng tỏ là Bố có thể làm được. Rồi, Bố lắng nghe. Và, Laura cũng nghe thấy văng lên từ xa những tiếng lốp cốp, lốp cốp của vó ngựa khua. Âm thanh vang tới càng lúc càng gần hơn. Từ một phía nhà, dội lên những tiếng trống dồn dập và tiếng hét hỗn loạn, nhức óc và từ phía nhà bên kia, vang lên tiếng vó ngựa khua đều đều. Tiếng vó ngựa tới gần hơn, gần hơn nữa. Lúc này, móng ngựa đập ồn ào nặng nề và đột nhiên vụt đi qua. Nhịp ngựa phi xa dần, nhỏ hơn về phía con đường xuống ruộng lạch.

Trong ánh trăng, Laura trông thấy phía sau một con ngựa đen nhỏ và một người da đỏ cưỡi trên lưng. Cô nhìn thấy một lớp phủ hỗn độn và một chiếc đầu trần với một túm lông chim rung rinh, một nòng súng phản chiếu ánh trăng, rồi tất cả biến đi. Không thứ gì còn lại ngoài đồng cỏ trống hoang. Bố nói không biết được lí do của sự việc vừa diễn ra. Bố bảo người vừa đi qua đúng là người của bộ lạc Osage đã nói chuyện với Bố bằng tiếng Pháp. Bố thắc mắc:

- Ông ta đang làm cái gì mà gò người phóng ngựa giữa đêm hôm tối tăm như vậy?

Không ai trả lời Bố vì không ai biết rõ.

Tiếng trống vẫn thúc và người da đỏ tiếp tục la hét. Tiếng thét xung trận cứ tiếp tục dội tới.

Một hồi lâu sau, những tiếng la hét dần từng chút một và rồi rạc hơn. Cuối cùng, bé Carrie khóc đòi đi ngủ. Mẹ đưa Mary và Laura quay lại giường nằm.

Hôm sau, các cô bé không ra khỏi nhà. Bố ngồi lại bên cạnh. Không có một tiếng động nào từ khu trại những người da đỏ. Khắp đồng cỏ mênh mông hoàn toàn yên ắng. Chỉ có gió thổi trên mặt đất nám đen không có cả tiếng cỏ xào xạc. Gió thổi qua ngôi nhà với âm thanh giống như dòng nước đang chảy xiết.

Đêm đó, mức ồn ào từ khu trại da đỏ còn tệ hơn đêm trước. Lại những tiếng thét xung trận hãi hùng hơn cả cơn ác mộng hãi hùng nhất. Laura và Mary ép sát vào Mẹ, bé Carrie khóc ré lên, còn Bố lăm lăm tay súng canh chừng qua khuôn cửa sổ. Suốt đêm, Jack lòng lộn, gầm gừ và sủa lớn khi những tiếng thét xung trận vang tới.

Đêm kể rồi đêm kể sau rồi đêm kể sau nữa, mức tệ hại cứ tăng lên mãi.

Mary và Laura quá mệt ngủ thiếp giữa lúc tiếng trống như thác đổ và những người da đỏ la hét. Nhưng một tiếng thét xung trận luôn khiến các cô giật nảy mình choàng dậy trong nỗi kinh hoàng.

Những ngày im lặng cũng tới tệ không thua lúc đêm tối. Bố nhìn ngó và lắng nghe suốt buổi. Chiếc cày vẫn nằm giữa đồng ngay chỗ Bố bỏ nó lại. Pet và Patty cùng con ngựa con, con bò cái và con bê ở trong nhà kho. Mary và

Laura không thể ra khỏi nhà. Và Bố không lúc nào ngưng nhìn quanh khắp đồng cỏ và quay phắt về phía phát ra một tiếng động nhỏ nhất. Bố ăn uống hết sức vất vả vì luôn phải canh chừng và đi ra ngoài quan sát bốn phía đồng cỏ.

Một bữa, Bố gục đầu xuống bàn và ngủ ngời ngay tại đó. Mẹ, Mary và Laura đều im lặng để Bố ngủ. Bố đã quá mệt. Nhưng chỉ một phút, Bố đã nhảy dựng lên, lớn tiếng nói với Mẹ:

- Không được để anh làm lại như thế nữa.

Mẹ nói từ tốn:

- Có Jack canh chừng mà.

Đêm đó là đêm tồi tệ hơn hết. Tiếng trống thúc dồn dập và những tiếng hét lớn hơn, dữ dằn hơn. Khắp lạch suối, từ trên xuống, từ dưới lên, những tiếng thét xung trận đáp lại những tiếng thét xung trận và va đập vang dội trên các bờ vách. Không một giây ngưng nghỉ. Laura nhúc nhối khắp người trong một cơn nhúc nhối khủng khiếp.

Từ cửa sổ, Bố nói:

- Caroline, họ đang bắt đồng với nhau. Có thể họ sẽ đánh lẫn nhau.

Mẹ nói:

- Ô, Charles, mong là họ chỉ làm thế!

Suốt đêm không có một phút nghỉ ngơi. Chỉ trước lúc bình minh tiếng thét xung trận cuối cùng mới chấm dứt và Laura ngủ gục trên đầu gối Mẹ.

Khi tỉnh dậy, cô thấy mình nằm ở trên giường có Mary đang ngủ ở bên cạnh. Cửa ra vào đã mở và qua ánh nắng chiếu trên nền nhà, cô biết là sắp tới trưa rồi. Mẹ đang nấu nướng còn Bố ngồi trên thềm cửa.

Bố nói với Mẹ:

- Có một bộ lạc lớn khác đang đi về phía nam.

Laura mặc nguyên áo dài ngủ bước tới cửa và nhìn thấy một hàng dài người da đỏ ở phía xa. Đoàn người ra khỏi vùng đồng cỏ đen ngòm và đi xa hơn mãi về phía nam. Những người da đỏ đều cỡi ngựa và ở một khoảng xa tới mức nhỏ hắt lại, chỉ lớn hơn những con kiến.

Bố kể là sáng nay đã có hai bộ lạc da đỏ di chuyển về phía tây. Bây giờ, bộ lạc này lại đi về phía nam. Điều này có nghĩa là họ đang bắt đồng với nhau. Họ đang rời khỏi khu trại tại vùng trũng lạch suối. Họ đã không cùng nhau mở cuộc săn bò.

Đêm đó, bóng tối hướng xuống rất mau. Không có một tiếng động nào ngoài tiếng gió xào xạc.

- Đêm nay, mình sẽ ngủ được.

Bố nói và cả nhà đều ngủ ngon. Suốt đêm, họ không có một giấc mơ. Buổi sáng, Jack vẫn ngủ rũ và nằm bẹp trên đúng cái điểm nó đã nằm ủ vào lúc Laura lên giường.

Đêm kế tiếp cũng hoàn toàn yên ắng và cả nhà lại có một đêm ngủ ngon. Sáng hôm đó, Bố nói cảm thấy tươi mát như một bông hoa cúc và Bố sẽ làm một cuộc dò xét nhỏ dọc lạch suối.

Bố xích Jack vào chiếc khoen ở vách nhà, cầm súng đi xuống con đường đưa tới lạch suối.

Laura và Mary cùng Mẹ không thể làm nổi bất cứ điều gì ngoài việc chờ Bố trở về. Mấy mẹ con ngồi trong nhà và mong Bố trở về. Chưa bao giờ ánh nắng di chuyển chậm chạp như thế trên nền nhà.

Rồi Bố đã trở về. Khá trễ vào buổi chiều. Mọi việc đều đã ổn. Bố đi thật xa, lên xuống quanh lạch suối và đã thấy nhiều trại da đỏ bỏ trống. Hết thấy người da đỏ đã đi xa, ngoại trừ một bộ lạc là bộ lạc Osage.

Trong rừng, Bố gặp một người Osage có thể nói chuyện với Bố. Người da đỏ này nói với Bố rằng tất cả các bộ lạc da đỏ khác, ngoại trừ bộ lạc Osage, đều có ý định giết hết người da trắng đã tới vùng đất của người da đỏ. Họ sắp sửa thực hiện ý định thì một người da đỏ đơn độc phóng ngựa tới giữa buổi lễ.

Người da đỏ này ở xa và phóng ngựa cực nhanh tới vì ông ta không muốn để người da đỏ chém giết người da trắng. Ông ta là một người thuộc bộ lạc Osage và có một cái tên hàm nghĩa là một chiến sĩ vĩ đại.

Bố đọc lên cái tên của ông ta:

- Dững Sĩ Cây Xôi.

Bố kể:

- Ông ta thuyết phục suốt ngày đêm cho tới khi tất cả bộ lạc Osage đồng ý với ông ta. Lúc đó, ông ta đứng ra nói với các bộ lạc khác rằng nếu họ tàn sát người da trắng thì bộ lạc Osage sẽ tàn sát họ.

Điều này đã gây ra sự ồn ào vào cái đêm cuối cùng khủng khiếp. Các bộ lạc khác la hú bộ lạc Osage và bộ lạc Osage la hú đáp lại họ. Những bộ lạc khác không dám đối đầu với Dững Sĩ Cây xôi cùng bộ lạc Osage của ông ta nên bỏ đi ngày hôm sau. Bố nói:

- Đó là một người da đỏ tốt bụng.

Không có chuyện như ông Scott nói, Bố không tin rằng người da đỏ duy nhất tốt bụng chỉ là một người da đỏ đã chết.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 24

NHỮNG NGƯỜI DA ĐỎ RA ĐI

Thêm một đêm dài nữa được ngủ ngon. Thật dễ chịu được nằm xuống ngủ thoải mái. Mọi thứ đều bình yên và êm ả. Chỉ có những con cú lên tiếng “Hu-uu? Hu-uu?” Trong những cánh rừng dọc lạch suối, trong khi vàng trắng vành vạnh trôi chậm chậm giữa bầu trời uốn cong trên đồng cỏ mênh mông.

Buổi sáng đầy nắng ấm. Dưới lạch suối, những con ếch kêu ộp oạp. Chúng cất tiếng từ bên bờ những trũng nước.

- A-um! A-um!

Tựa hồ chúng đang nhắc nhau:

- Ngập gối! Ngập gối! Đạo quanh chơi!

Từ lúc Mẹ nhắc về điều những con ếch đang nói, Mary và Laura có thể nghe rõ từng lời.

Cửa ra vào mở rộng để hơi ấm mùa xuân lọt vào nhà. Sau bữa điểm tâm, Bố bước ra, huyết gió vui vẻ. Bố đi cột Pet và Patty vào chiếc cày. Những tiếng huyết gió của Bố ngưng đột ngột. Bố dừng lại trước thềm cửa nhìn về phía đồng và lên tiếng:

- Tới đây, Carolie. Cả các con nữa, Mary, Laura.

Laura chạy tới đầu tiên và hết sức ngạc nhiên. Những người da đỏ đang đi tới.

Họ không đi xuống con đường lạch suối mà rời xa vùng lạch suối đi về phía đông.

Đi đầu là người da đỏ cao lớn đã cưỡi ngựa phóng ngang ngôi nhà dưới ánh trăng. Jack gầm gừ và Laura thấy tim đập nhanh hơn. Cô mừng có Bố ở sát bên cạnh. Nhưng cô biết đây là người da đỏ tốt bụng, người cầm đầu bộ lạc Osage đã làm ngưng bật những tiếng kêu xung trận khủng khiếp.

Con ngựa đen nhỏ thông thả bước thoải mái, hít từng đợt gió đang thổi tung bờm và đuôi nó như những lá cờ. Mũi và đầu ngựa hoàn toàn thả lỏng, không có dây cương. Không có chỉ một sợi dây ở bất kì phần nào trên người nó. Không có thứ gì cho thấy nó bị buộc phải làm những điều mà nó không muốn. Một cách thoải mái nó xoải vó dọc con đường mòn tựa hồ nó thích thú được mang người da đỏ ở trên lưng.

Jack gầm gừ dữ dội, cố bứt khỏi dây xích. Nó còn nhớ chính người da đỏ này đã chĩa súng vào nó. Bố nói:

- Im đi, Jack!

Jack vẫn gầm gừ và lần đầu tiên, Bố đập nó, quát:

- Nằm xuống! Im đi!

Jack co mình lại và im thin thít.

Lúc này, con ngựa tới rất gần và tim Laura đập nhanh hơn. Cô ngắm chiếc giày da có gắn hạt chuỗi của người da đỏ, nhìn theo miếng da bọc ống chân có tua viền bông thông bên sườn ngực trần trụi. Một tấm khăn choàng màu sáng phủ quanh thân hình người da đỏ. Một cánh tay nâu đỏ cầm hờ cây súng đặt ngang cặp vai tròn của con ngựa. Rồi Laura ngược lên nhìn gương mặt xạm nâu dữ dằn, bình thản của người da đỏ.

Đó là gương mặt điềm tĩnh, tự hào. Dù điều gì xảy ra cũng không thành vấn đề, gương mặt luôn như vậy. Không có gì làm gương mặt đó thay đổi được. Chỉ riêng cặp mắt là sống động và nhìn thật thẳng xa tắp về phía tây. Cặp mắt không hề chao đảo. Không một thứ gì cử động hoặc chuyển đổi, ngoại trừ những cọng lông ó dựng thẳng từ cụm tóc trên đỉnh đầu. Những cọng lông dài đu đưa, chập chờn và xoay tít trong gió khi người da đỏ cao lớn cười trên lưng con ngựa đen nhỏ thâu ngắn dần khoảng cách.

Bố nói khẽ trong hơi thở:

- Đó là Dững Sĩ Cây Xôi.

Và Bố nhấc một bàn tay lên ra dấu chào.

Nhưng con ngựa nhỏ hạnh phúc và người da đỏ bất động đã đi qua. Họ đi qua tự hồ ngôi nhà, chuồng ngựa, Bố Mẹ cùng Mary Laura không hề có ở đó.

Bố Mẹ cùng Mary và Laura chậm chạp xoay theo và nhìn thấy chiếc lưng vươn thẳng kiêu hãnh của người da đỏ. Rồi những con ngựa nhỏ khác, những tấm khăn choàng khác, những chiếc đầu cạo nhẵn bóng khác, những cọng lông ó khác đi tới. Từng người từng người trên lối mòn, cứ thêm mãi, thêm mãi những chiến sĩ hoang dại cười trên lưng ngựa nối theo sau Dững Sĩ Cây Xôi. Những khuôn mặt nâu xạm tiếp nối những khuôn mặt nâu xạm đi qua. Bờm và đuôi ngựa bay tung trong gió, những hạt chuỗi lấp lánh, những tua viền phần phật, những cọng lông ó chập chờn trên những chiếc đầu nhẵn bóng. Những cây súng đặt trên vai những con ngựa dựng đứng thành một hàng dọc.

Laura đặc biệt chú ý tới những con ngựa. Có đủ thứ, ngựa đen, ngựa hồng, ngựa xám nâu, ngựa đốm. Những ống chân thon nhỏ của chúng nhịp đều đặn, đều đặn lớp lớp, lớp lớp, lớp lớp dọc theo con đường mòn da đỏ.

Những lỗ mũi của chúng mở rộng về phía Jack, nhưng chúng né ra xa, bước tới một cách oai vệ trong khi nhìn Laura bằng những ánh mắt sáng rực.

Cô vỗ tay kêu lên:

- Ô, những con ngựa đẹp quá! Những con ngựa coi đẹp quá! Hãy nhìn con ngựa đốm kia!

Cô tưởng chừng không bao giờ mệt mỏi được ngắm đàn ngựa kéo tới, nhưng một hồi sau, cô bắt đầu chú ý tới đám phụ nữ và trẻ em trên lưng ngựa. Phụ nữ và trẻ em đi nối sau những người đàn ông. Những trẻ em da đỏ với nước da nâu xạm, mình trần không lớn hơn Mary và Laura cũng chễm chệ trên lưng ngựa. Nhưng con ngựa nhỏ không mang yên cương và những trẻ em da đỏ không mặc quần áo. Da của chúng phơi trần dưới nắng trong không khí tươi mát. Những cọng tóc đen bay trong gió và những con mắt đen sáng rực niềm vui. Chúng ngồi thẳng người trên lưng ngựa và bất động y hệt những người lớn da đỏ.

Laura nhìn và nhìn những đứa trẻ da đỏ và chúng nhìn lại cô. Cô bỗng nảy ra ý nghĩ hư hỏng là ao ước trở thành một cô bé da đỏ. Dĩ nhiên, cô không thực sự có ý định đó. Cô chỉ muốn được phơi mình trần trong nắng, gió và cười trên lưng một trong những con ngựa nhỏ hơn hờ kia.

Những bà mẹ của đám trẻ con cũng cười ngựa. Những mảnh da gấn tua viền đung đưa quanh ống chân của họ, những tấm khăn choàng phủ quanh thân hình họ trên đầu của họ chỉ vờn vờn có mái tóc đen bóng mượt. Mặt họ xạm nâu và điềm tĩnh. Một vài người nịt sau lưng một chiếc túi hẹp và từ trong đó thò ra ngoài đầu của một em bé nhỏ xíu. Có những em bé và một số trẻ nhỏ ngồi trong những chiếc giỏ treo hai bên sườn ngựa, bên cạnh các bà mẹ.

Thêm nhiều, nhiều hơn nữa những con ngựa nhỏ vượt qua và thêm nhiều trẻ nhỏ, nhiều em bé trên lưng mẹ, nhiều em bé trên những chiếc giỏ đeo bên sườn ngựa. Rồi một bà mẹ cười ngựa đi tới với một chiếc giỏ đeo bên sườn ngựa của bà ta, có một em bé.

Laura nhìn thẳng vào cặp mắt sáng rỡ của em bé lướt qua sát bên cô. Chỉ chiếc đầu nhỏ xíu của em bé vươn lên trên mép giỏ. Tóc của bé đen như lông quạ và đôi mắt bé như màn đêm không có sao lấp lánh.

Những con mắt đen đó nhìn sâu vào mắt Laura và cô cũng nhìn sâu vào màu đen của mắt em bé đó, rồi cô thích có em bé đó. Cô nói:

- Bố, đưa cho con em bé da đỏ đó.

Bố nghiêm giọng:

- Im, Laura.

Em bé đã đi qua. Em quay đầu lại, mắt vẫn nhìn vào trong mắt Laura. Cô năn nỉ:

- Ô, con thích em bé đó! Con thích em bé đó!

Em bé đã đi xa và xa hơn nữa, nhưng không ngừng nhìn lại Laura. Laura tiếp tục năn nỉ:

- Em bé muốn ở lại với con kìa. Bố, cho con đi.

Bố nói:

- Im đi, Laura. Người phụ nữ da đỏ đó muốn giữ em bé của bà ấy.

- Ô, Bố!

Laura vẫn nài xin và bắt đầu muốn khóc. Thật xấu hổ nếu bật khóc, nhưng cô không thể kìm nổi. Em bé da đỏ đã đi khuất. Cô biết không khi nào cô còn được nhìn thấy nó nữa.

Mẹ nói chưa bao giờ Mẹ nghe thấy một điều như thế. Mẹ nói:

- Mắc cỡ quá, Laura!

Nhưng Laura không thể ngưng khóc. Mẹ hỏi cô:

- Tại sao con lại viển vông tới mức muốn có một em bé da đỏ.

Laura thôn thức:

- Mắt nó đen lắm.

Cô không hiểu điều đó có nghĩa gì.

Mẹ nói:

- Sao, Laura, con không nên đòi có một em bé khác. Mình đã có một em bé rồi, một em bé của riêng mình.

Laura thôn thức lớn hơn:

- Con cũng muốn có một em bé khác nữa.

Mẹ la:

- Mẹ bảo thôi!

Bố nói:

- Hãy coi những người da đỏ kìa, Laura. Hãy nhìn về phía tây, rồi nhìn về phía đông và con sẽ thấy.

Laura nhìn một cách khó khăn. Mắt cô đầy nước mắt và những tiếng nấc vẫn nẩy ra từ cuống họng. Nhưng cô cố nghe theo lời Bố và trong một lát, cô bình tĩnh lại. Cô đã có thể nhìn thấy thật xa về phía tây và thật xa về phía đông là những nơi đang có người da đỏ. Đó là một đường dài, dài như vô tận. Bố nói:

- Người da đỏ đông kinh khủng.

Người da đỏ tiếp tục đi qua, thêm, thêm, thêm nữa. Bé Carrie quá mệt vì xem người da đỏ, quay vào chơi một mình trên nền nhà. Nhưng Laura ngồi xuống bậc cửa, Bố đứng sát sau lưng cô còn Mẹ và Mary đứng giữa khuôn cửa. Cả nhà tiếp tục nhìn, nhìn và nhìn những người da đỏ cuối ngựa đi ngang qua.

Đã tới giờ ăn, nhưng không một ai nghĩ tới bữa ăn. Nhưng con ngựa của người da đỏ vẫn đang băng ngang, mang theo những gói da, cọc lều, những chiếc giỏ lủng lẳng và những nồi nấu. Thêm một vài phụ nữ và vài trẻ em da đỏ mình trần nữa. Rồi con ngựa cuối cùng đi qua. Nhưng Bố Mẹ cùng Laura và Mary vẫn đứng nguyên trong khuôn cửa, nhìn theo cho tới khi đoàn dài

người da đỏ từ từ mất hút vào chân trời phía tây. Im lặng và hoang vắng thay thế cho mọi thứ. Khắp nơi hình như chỉ còn lại sự tĩnh mịch quanh hiu.

Mẹ nói không cảm thấy thích thú làm việc gì và buông người xuống. Bố nhắc Mẹ đừng làm gì mà cứ nghỉ. Mẹ nói:

- Anh phải ăn một chút gì chứ, Charles.

Bố nói:

- Khỏi. Anh không thấy đói.

Bố lặng lẽ đi cột Pet và Patty rồi bắt đầu cày đất trở lại. Laura không ăn được món nào. Cô ngồi rất lâu trên bậc cửa nhìn về phía tây trông vắng nơi mà những người da đỏ vừa đi khuất. Cô vẫn ngỡ như còn nhìn thấy những cọng lông chim chập chờ, những cặp mắt đen và còn nghe thấy tiếng vó ngựa khua.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 25

NHỮNG CHIẾN BINH

Sau khi những người da đỏ đi khỏi, sự yên tĩnh trở lại trên khắp đồng cỏ.

Mẹ thắc mắc trong sự sửng sốt:

- Cỏ mọc từ lúc nào vậy? Khắp vùng đều đen ngòm mà bây giờ đã không có gì ngoài cỏ xanh trải xa khỏi tầm nhìn.

Trên trời đầy những hàng vịt trời và ngỗng trời đang bay về phía bắc. Qua kêu quàng quác trên những ngọn cây dọc bờ suối. Gió rì rầm trong những vùng cỏ mới, mang theo mùi thơm của đất và những mầm cây đang lớn. Vào những buổi sáng, từng bầy chiến chiến ca hót tung bay giữa bầu trời suốt ngày, đủ loại chim mỏ nhác, sáo đất chiêm chiếp trong vùng trũng lạch. Xầm tối lại tới phiên đám bách thanh lên tiếng.

Một buổi tối, Bố cùng Mary và Laura ngồi yên trên bậc cửa ngắm những con thỏ con nô đùa trong cỏ dưới ánh sao. Ba con thỏ mẹ cũng nhảy nhót xung quanh với những chiếc tai lòng thông và ngắm đàn con đang vui chơi. Ban ngày mọi người đều bận rộn. Bố tất bật với chiếc cày còn Mary và Laura giúp Mẹ gieo trồng trong vườn những hạt giống đầu mùa. Với chiếc cuốc, Mẹ cuốc những lỗ nhỏ trong các bụi rễ cỏ đã được chiếc cày lật úp xuống trong lúc Mary và Laura cẩn thận gieo hạt. Rồi Mẹ lấp đất lên. Mấy mẹ con trồng hành, cà-rốt, đậu Hà Lan, đậu xanh và củ cải. Tất cả đều vui sướng vì mùa xuân đã tới và không bao lâu nữa họ sẽ có rau tươi để ăn. Họ đều đã thấy mệt vì món ăn chỉ có bánh mì và thịt.

Buổi chiều, Bố từ đồng trở về trước khi mặt trời lặn, giúp Mẹ đặt những cây giống cải bắp và khoai lang. Mẹ đã gieo hạt cải bắp trong một ngăn phẳng và giữ ở trong nhà. Mẹ tưới nước đều đặn và mỗi ngày đem ra phơi nắng từ sáng cho tới chiều. Mẹ cũng để dành được một củ khoai lang trong dịp Giáng Sinh và đem trồng trong một ngăn khác. Hạt giống cải bắp lúc này đã biến thành những cây nhỏ màu xanh xám và củ khoai lang đã thành một cọng cây với những chiếc lá màu xanh chĩa ra từ những mắt mấu.

Bố Mẹ bứng những cây này một cách thận trọng và đặt rễ chúng thật khéo vào những lỗ cuốc dành cho chúng. Họ tưới nước vào rễ cây, vun đất nên chặt lại. Trước khi cây cuối cùng yên vị trời đã tối và Bố Mẹ hết sức mệt mỏi. Nhưng họ cũng sung sướng vì năm nay họ sẽ có cải bắp và khoai lang.

Hàng ngày, cả nhà đều ngắm khu vườn. Đất còn thô và dày cỏ vì vườn nằm trong đồng cỏ, nhưng tất cả những cây nhỏ xíu đều lớn lên. Những mảnh lá non quấn queo của đám đậu Hà Lan bên cạnh những đợt hành nhọn hoắt như những mũi giáo tí hon. Đậu xanh cũng vươn trên mặt đất thành những cọng nhỏ màu vàng uốn cong như một sợi dây và xô lẫn nhau vươn lên. Rồi những hạt đậu tách ra rũ xuống hai chồi lá đậu non bé xíu, những cánh lá phẳng lì le lói ánh nắng.

Không bao lâu nữa cả nhà sẽ được sống như những ông vua.

Mỗi buổi sáng, Bố vui vẻ huyết gió ra đồng. Bố đã trồng đợt khoai tây đầu mùa và còn giữ lại một số giống cho đợt sau. Lúc này Bố mang theo một túi bắp buộc vào thắt lưng và khi cày, Bố liệng những hạt bắp vào luống đất ngay sát mũi cày. Chiếc cày lật một đường đất dài úp lên trên những hạt bắp. Đám bắp sẽ vươn lên khỏi những đám rễ cỏ dày và sẽ trở thành một cánh đồng bắp.

Một ngày nào đó, trong bữa ăn sẽ có những trái bắp tươi. Và trong mùa đông tới sẽ có bắp chín dành cho Pet và Patty.

Một buổi sáng, Mary và Laura rửa chén đĩa trong lúc mẹ dẹp trái giường.

Mẽ khẽ hát thầm còn Laura và Mary bàn bạc về vườn rau. Laura thích đậu Hà Lan nhất và Mary lại thích đậu xanh. Đột nhiên, các cô nghe vọng lại giọng nói của Bố, quát lớn và giận dữ.

Mẹ ngưng hát chạy ra cửa và Laura cùng Mary theo sát bên Mẹ nhìn ra.

Bố đang đưa Pet và Patty từ ngoài đồng về, kéo theo chiếc cày đằng sau.

Ông Scott và ông Edwards cùng đi với Bố và ông Scott đang nói một cách sốt sắng.

Bố trả lời ông ấy:

- Không, Scott! Tôi sẽ không ở lại đây để chờ đám lính tráng tới lôi đi như một kẻ phạm pháp. Nếu những tay làm chính trị phá hoại nào đó ở Washington không nói là có quyền định cư ở đây thì không bao giờ tôi lấn sâu tới ba dặm vào lãnh thổ người da đỏ. Nhưng tôi không đợi lính tráng tới xúc mình đi đâu. Chúng tôi sẽ rời khỏi đây ngay bây giờ.

Mẹ hỏi:

- Có chuyện gì vậy, Charles? Mình sắp đi đâu?

Bố đáp:

- Anh đâu có biết! Nhưng mình sẽ đi. Mình sẽ rời khỏi đây. Scott và Edwards nói rằng chính phủ sẽ đưa quân đội tới lừa hết những người định cư ra khỏi lãnh thổ người da đỏ.

Mặt Bố đỏ gay trong lúc mắt giống như toé lửa xanh. Laura khiếp hãi vì chưa từng nhìn thấy Bố như vậy. Cô nhích sát vào Mẹ và đứng im, nhìn Bố.

Ông Scott lên tiếng trở lại, nhưng Bố chặn ngang:

- Đừng tốn hơi nữa, Scott. Nói thêm nữa chẳng có ích gì. Anh có thể ở lại

đây cho tới khi lính tráng tới nếu anh muốn. Phần tôi sẽ đi ngay bây giờ. Ông Edwards nói ông ấy cũng sẽ đi. Ông ấy không ở lại để bị lôi qua ranh giới như một kẻ đề tiện run sợ nhột nhạt.

Bố nói:

- Hãy tới Independence cùng với chúng tôi, Edwards.

Nhưng ông Edwards nói ông ấy không cần đi về phía bắc. Ông ấy đã đóng một chiếc thuyền và sẽ thả xuôi dòng sông tới định cư một nơi nào đó xa hơn về phía nam.

Bố thuyết phục ông ấy:

- Tốt hơn là cùng với chúng tôi theo đường bộ qua Missouri. Một mình thả thuyền xuôi sông Verdigris qua giữa nhiều bộ lạc da đỏ man rợ là một chuyến đi quá mạo hiểm.

Nhưng ông Edwards nói là ông ấy đã từng biết vùng Missouri và ông ấy có thừa thãi thuốc đạn và chì.

Rồi Bố bảo ông Scott hãy dắt con bò cái và con bê đi. Bố nói:

- Chúng tôi không thể mang chúng theo. Anh là một bạn lối xóm tốt, Scott và tôi tiếc là phải chia tay với anh. Sáng mai chúng tôi sẽ đi.

Laura nghe rõ mọi lời nhưng vẫn không tin là thực cho tới lúc thấy ông Scott dắt con bò cái đi. Con bò cái dễ thương ngoan ngoãn đi với sợi dây thừng quấn quanh cặp sừng dài và con bê tung tăng nhảy nhót phía sau. Thế là tất cả sữa và bơ đã ra đi.

Ông Edwards nói sẽ bận bịu nên khó gặp lại họ. Ông ấy bắt tay Bố nói:

- Tạm biệt, Ingalls. Chúc may mắn.

Ông ấy bắt tay Mẹ.

- Tạm biệt chị. Tôi sẽ khó gặp lại mọi người, nhưng tôi chắc chắn là không bao giờ quên sự tử tế của anh chị.

Rồi ông ấy quay về phía Mary và Laura, bắt tay các cô giống như các cô đã là người lớn. Ông ấy nói:

- Tạm biệt!

Mary lễ phép lên tiếng:

- Tạm biệt, bác Edwards.

Nhưng Laura quên bẵng cách xã giao. Cô nói:

- Ô, bác Edwards, cháu mong bác không đi riêng! Ô, bác Edwards, cảm ơn bác, cảm ơn bác đã đi tới tận Independence tìm ông già Noel cho chúng cháu.

Mắt ông Edwards long lanh và ông ấy quay đi không nói được một lời nào. Bố tháo dây buộc ngựa ngay trong buổi sáng và Laura và Mary biết đúng là chuyện thực: cả nhà sắp rời khỏi chỗ này. Mẹ không nói gì. Mẹ bước vào trong nhà, nhìn quanh, ngắm đồng đĩa chưa rửa xong và chiếc giường chỉ mới đẹp một phần, rồi Mẹ đưa hai bàn tay lên và ngồi xuống.

Mary và Laura đi tới chỗ đóng đĩa. Các cô cố làm thật nhẹ tay tránh không gây một tiếng động nào. Các cô quay lại thật nhanh khi Bố bước vào. Bố lại có vẻ bình thường, đang khuân một túi khoai. Bố nói, giọng hết sức tự nhiên:

- Em ở đây hả, Caroline! Nấu bữa nhiều hơn một chút nghe! Mình sẽ không mang khoai theo hoặc giữ làm giống nữa. Bây giờ, ăn thả dãn đi.

Vậy là trong bữa ăn hôm đó, cả nhà đã ăn khoai tây giống. Món khoai thật ngon và Laura biết là Bố có lý khi Bố nói:

- Không sợ mất mát lớn nào lại không đưa lại một lợi lộc nhỏ.

Sau bữa ăn, Bố kéo dàn mui xe ra khỏi các cột móc trong nhà kho. Bố ghép các cọng khung mui vào thùng xe theo cách mỗi đầu cọng khung thọc trong một khoen sắt phía bên kia thùng xe. Khi dàn khung đã đứng vào đúng chỗ, Bố và Mẹ căng tấm bạt phủ trên thùng xe, buộc lại thật chặt. Rồi Bố kéo sợi dây ở cuối tấm bạt cho tới khi nó rút sát lại chỉ còn để hở một lỗ tròn nhỏ ở chính giữa phía sau.

Đêm đó, mỗi người đều lặng lẽ. Ngay cả Jack cũng cảm thấy đang có một điều bất thường và nó nằm xuống gần Laura khi cô lên giường.

Lúc này thời tiết ẩm áp không cần đốt lửa nhưng Bố và Mẹ ngồi nhìn những tàn tro trong lò sưởi.

Mẹ khẽ thở ra và nói:

- Qua tròn một năm rồi, Charles.

Nhưng Bố đáp một cách vui vẻ:

- Một năm mà đáng kể gì? Mình còn có tất cả thời gian còn lại.

Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên

Dịch giả: Lạc Việt

Tập 2 - Chương 26

RA ĐI

Sau bữa điếm tâm sáng hôm sau, Bố và Mẹ chất đồ lên thùng xe.

Trước hết tất cả chăn, nệm biến thành hai chiếc giường được đặt chồng lên nhau ngang phía sau thùng xe và phủ kín bằng một tấm bọc kẻ sọc vuông.

Mary và Laura cùng bé Carrie ngồi trên đó vào ban ngày. Ban đêm, chiếc giường phía trên được đẩy tới phần trước thùng xe để Bố và Mẹ nằm. Mary và Laura ngủ trên chiếc giường phía dưới vẫn nằm nguyên tại chỗ.

Kế tiếp, Bố tháo chiếc tủ nhỏ khỏi vách nhà và Mẹ cất thức ăn cùng chén đĩa

vào trong đó. Bố đặt chiếc tủ ngay dưới ghế ngồi trước thùng xe và chèn trước nó một túi bắp dành cho ngựa.

Bố nói với Mẹ:

- Mình sẽ có chỗ duỗi chân thoải mái, Caroline.

Mẹ xếp hết quần áo vào hai chiếc túi và Bố treo chúng dưới những cọng khung mui trong thùng xe. Đối diện với mấy chiếc túi, Bố treo cây súng và dưới cây súng là túi đạn cùng ống thuốc nổ. Cây đàn của Bố nằm trong hộp được Bố đặt trên một mép giường để tránh bị dằn xóc.

Mẹ cuộn chiếc vĩ sắt màu đen, lò nướng bánh, bình lọc cà phê trong những bao bố và đặt vào thùng xe trong lúc Bố buộc chiếc ghế đu, chiếc khạp ở phía ngoài và treo ở phía dưới chiếc thùng đựng nước và máng ăn cho ngựa. Rồi Bố đặt cẩn thận chiếc đèn thiếc ở một góc trước thùng xe, chỗ có túi bắp giữ nó không chao động.

Lúc này, xe đã chất xong. Vật duy nhất không thể mang theo là chiếc cày. Cũng được thôi, vì nó đâu còn giúp được việc gì. Không có chỗ cho nó. Khi dừng chân ở bất kì nơi nào sẽ tới, Bố có thể kiếm thêm da thú để đem đổi lấy một chiếc cày khác.

Laura và Mary leo lên thùng xe ngồi trên chiếc giường phía sau. Mẹ đặt bé Carrie ngồi giữa các cô. Cả ba đều đã tắm rửa và chải tóc. Bố bảo các cô sạch bóng như chiếc răng chó săn còn Mẹ nói các cô sáng rỡ không khác những chiếc kẹp mới.

Rồi Bố cột Pet và Patty vào xe. Mẹ leo lên chỗ ngồi ở ghế trước, búi chắc những sợi dây. Đột nhiên, Laura muốn được nhìn lại ngôi nhà. Cô hỏi Bố có chịu cho cô nhìn ra ngoài không. Thế là Bố thả lỏng sợi dây phía sau tấm bạt mui, mở ra một lỗ tròn lớn. Laura và Mary có thể nhìn qua lỗ hổng ra ngoài nhưng vẫn còn sợi dây giữ cho bé Carrie không bỏ nhào vào thùng đồ ăn. Căn nhà gỗ gọn gàng vẫn nguyên vẹn như mọi ngày. Nó hình như không biết mọi người sắp ra đi. Bố đứng một hồi giữa khuôn cửa, nhìn khắp các thứ bên trong. Bố ngấm chiếc giường, ngấm chiếc lò sưởi và những tấm kính cửa sổ. Rồi Bố cẩn thận đóng cánh cửa ra vào, kéo dây then cài ra ngoài. Bố nói:

- Một ai đó có thể cần chỗ trú ẩn.

Bố leo lên chỗ ngồi bên cạnh Mẹ, nắm dây cương trong hai bàn tay và tắc lười ra dấu cho Pet và Patty.

Trước khi đồ đạc theo con đường dẫn xuống trũng lạch suối, Bố dừng ngựa lại và tất cả đều quay nhìn về phía sau.

Xa tới tận cùng tầm mắt về phía đông, phía nam, phía tây không một thứ gì chuyển động trên đồng cỏ mênh mông. Chỉ có những thảm cỏ xanh dập dờn trong gió và những cơn mây trắng trôi giữa bầu trời trong, cao thẳm.

Bố nói:

- Đúng là một xứ sở vĩ đại, Caroline. Nhưng sẽ còn nhiều ngày dài với những người da đỏ man rợ và lũ sói ở đây.

Ngôi nhà gỗ nhỏ và khu chuồng ngựa đứng im lìm trong hiu quạnh.

Rồi Pet và Patty nhảy chồm tới. Cỗ xe lao xuống từ những bờ vách đi sâu vào vùng trũng suối um tùm và trên một cội cây cao, một con bách thanh bắt đầu lên tiếng hót.

Mẹ nói:

- Em chưa nghe chim bách thanh hót sớm như thế bao giờ.

Bố đáp khẽ:

- Nó đang chào tạm biệt chúng mình.

Họ xuống khỏi những khu đồi thấp tới lạch suối. Mực nước chỗ khúc cạn rất thấp, rất dễ qua. Trên đường đi băng qua vùng trũng thấp, những con hươu đứng sững nhìn họ băng qua và những con nai mẹ canh chừng bầy con đang nhảy nhót trong bóng cây. Và vượt lên giữa những bờ vách đất đỏ dựng đứng, cỗ xe lại lăn trên đồng cỏ.

Pet và Patty hăm hở đi tới. Tiếng vó khua của chúng chỉ tạo một âm thanh bị bóp nghẹt dưới vũng trũng sâu, lúc này rộn vang trên đồng cỏ. Gió ca hát ồn ào va đập vào dàn khung xe vững chắc.

Bố và Mẹ ngồi im, lặng lẽ trên ghé và Mary với Laura cũng nín thinh.

Nhưng Laura cảm thấy trong người xốn xang. Không ai biết nỗi điều gì sẽ xảy ra hoặc nơi nào mình sẽ tới khi đang di chuyển trên một chiếc xe buông kín mui.

Buổi trưa Bố dừng lại bên một dòng suối nhỏ cho ngựa ăn uống và nghỉ ngơi. Không bao lâu nữa dòng suối sẽ cạn khô dưới cái nóng mùa hè, nhưng lúc này thì đang đầy nước.

Mẹ lấy bánh mì nguội và thịt ra khỏi thùng thức ăn và cả nhà cùng ngồi ăn trên thảm cỏ trong bóng mát của cỗ xe. Họ uống nước trong suối và Laura cùng Mary chạy quanh thảm cỏ ngắt những bông hoa dại trong lúc Mẹ buộc lại thùng thức ăn, Bố cột Pet và Patty vào xe trở lại.

Rồi họ tiếp tục đi một hồi lâu băng ngang đồng cỏ. Không có gì để ngắm ngoài những thảm cỏ ngả nghiêng trong gió, bầu trời và những vết bánh xe kéo dài vô tận. Thỉnh thoảng, một con thỏ nhảy chạy ra xa. Có lúc một con gà gồ mái cùng với cả bầy con tán loạn chúi mình vào trong cỏ. Bé Carrie đang ngủ còn Mary và Laura cũng hầu như thiếp đi khi các cô nghe Bố nói:

- Có chuyện không ổn ở đó.

Laura bật nhồm lên và ở một khoảng xa phía trước trên đồng cỏ, cô thấy một đồng nấm màu sáng, nhỏ. Cô không thấy một điều gì là không ổn cả.

Cô hỏi Bố:

- Ở đâu, Bố?

Bố trả lời, hắt đầu về đồng nấm:

- Đó. Nó đang nằm im.

Laura không hỏi thêm. Cô cố nhìn và nhận ra đồng năm kia là một cỗ xe đang phủ bụi. Dần dần, cỗ xe lớn hơn. Cô bé thấy xe không có ngựa. Khắp xung quanh cỗ xe không có gì động đậy. Rồi cô nhìn rõ một vết màu tối ngay trước cỗ xe.

Vết màu tối đó là hai người đang ngồi trên đàn trước cỗ xe. Một người đàn ông và một người đàn bà. Họ ngồi nhìn xuống chân và chỉ ngẩng đầu lên khi Pet và Patty dừng lại phía trước họ.

Bố hỏi:

- Có chuyện gì không ổn vậy? Ngựa của ông bà đâu?

Người đàn ông đáp:

- Tôi không biết nữa. Hồi tối, tôi cột chúng vào cỗ xe và sáng nay chúng không còn nữa. Có ai đó đã cắt dây và dắt chúng đi trong đêm.

Bố nói:

- Con chó của ông bà làm gì?

- Không có chó.

Jack ngưng dưới thùng cỗ xe. Nó không gầm gừ nhưng không bước ra. Nó là một con chó tinh khôn nên biết rõ phải làm điều gì khi gặp người lạ.

Bố nói với người đàn ông:

- Vậy thì ngựa của ông bà mất rồi. Ông bà không bao giờ còn tìm lại được chúng đâu. Treo cổ là điều tốt lành cho bọn trộm ngựa.

Người đàn ông nói:

- Đúng thế.

Bố nhìn Mẹ và Mẹ kín đáo gật đầu. Rồi Bố lên tiếng:

- Ông bà hãy đi cùng chúng tôi tới Independence.

Người đàn ông nói:

- Không. Những gì chúng tôi có đều gom hết trong xe. Chúng tôi không thể rời khỏi xe được.

Bố kêu lên:

- Sao thế được! Ông sẽ làm gì? Dọc đường này nhiều ngày, nhiều tuần có thể không có ai qua. Ông không thể ở đây được.

Người đàn ông nói:

- Tôi không biết nữa.

- Chúng tôi sẽ ở lại trong xe của mình.

Người đàn bà lên tiếng. Bà cúi nhìn những bàn tay của mình đặt cạnh vạt áo và Laura không thể nhìn rõ mặt của bà. Cô chỉ nhìn được một bên chiếc nón.

Bố nói với họ:

- Tốt hơn là hãy đi. Rồi ông bà có thể trở lại kiểm xe sau.

Người đàn bà nói:

- Không.

Họ không rời cỗ xe vì mọi thứ họ có đều ở đó. Thế là cuối cùng Bố đánh xe đi, bỏ họ ngồi lại trên dàn xe, hoàn toàn lơ lửng giữa đồng cỏ.

Bố cần nhàn một mình:

- Những kẻ mới nhập cuộc! Mọi thứ họ có và không có chớ cạnh chừng. Không tự mình cạnh chừng. Và cột ngựa bằng mấy sợi dây!

Bố khịt khịt mũi:

- Những kẻ mới nhập cuộc!

Rồi lại nói:

- Không được phép buông thả ở miền tây Mississippi!

Mẹ hỏi Bố:

- Charles! Rồi họ sẽ ra sao?

Bố nói:

- Ở Independence có quân đội. Anh sẽ nói lại với người chỉ huy để ông ta cho người tới đưa họ đi. Họ có thể chịu đựng lâu được. Cũng may cho họ là có mình qua đây. Nếu không gặp mình thì không biết khi nào mới có người kiếm thấy họ.

Laura ngắm mãi cỗ xe đơn độc cho tới khi nó chỉ còn là một điểm nhỏ trên đồng cỏ. Rồi nó là một cái chấm và mất biến.

Suốt thời gian còn lại trong ngày, Bố tiếp tục lái xe và lái xe. Họ không gặp bất kì người nào khác.

Khi mặt trời hạ xuống, Bố dừng lại bên một chiếc giếng. ở đây từng có một ngôi nhà nhưng nó đã bị thiêu rụi. Giếng đầy nước ngọt và Laura cùng Mary đi gom những mẩu gỗ cháy đỏ để nhóm lửa trong lúc Bố cỡi dây, cho ngựa uống nước và buộc chúng vào cọc. Rồi Bố đem ghế ngồi từ trên xe xuống và nhấc thùng thức ăn ra. Ngọn lửa bùng lên rực rỡ và Mẹ nhanh chóng lo nấu bữa tối.

Mọi việc lại diễn ra đúng như trước lúc họ dựng nhà. Bố Mẹ và bé Carrie ngồi trên ghế xe, còn Laura và Mary ngồi trên dàn ghế trước. Họ ăn bữa tối ngon lành và sưởi ấm bên ngọn lửa trại. Pet và Patty cùng Bunny gặm đám cỏ non trong lúc Laura dành lại những mẩu thức ăn cho Jack để dù nó không nài xin nhưng vẫn có thể ăn no căng khi cả nhà xong bữa tối.

Rồi mặt trời xuống khuất hẳn ở thật xa về phía tây và đã tới lúc dựng trại qua đêm.

Bố buộc Pet và Patty vào thùng thức ăn đặt ở cuối thùng xe. Bố cũng buộc Bunny vào bên cạnh. Rồi Bố mang bữa bắp ăn tối tới cho chúng. Sau đó, Bố ngồi bên đống lửa phì phà tẩu thuốc trong lúc Mẹ đưa Mary và Laura lên giường, đặt bé Carrie nằm bên các cô.

Mẹ tới ngồi xuống bên cạnh Bố bên đống lửa và Bố lấy đàn ra khỏi hộp, bắt đầu chơi đàn.

- Ô, Susanna, đừng khóc cho anh.
Tiếng đàn nỉ non và Bố bắt đầu hát:
Anh hướng về cùng California xa thăm
Vời chiếc xoong sạch bóng trên chân
Tiếc nhớ mãi ngôi nhà thân yêu ấy
Ước mong thăm nó không phải của anh

Bố ngưng hát nói:

- Em biết không, Caroline. Anh đang nghĩ là những con thỏ sẽ hết sức ngạc nhiên khi tới ăn mảnh vườn rau chúng mình trồng.

Mẹ nói:

- Đừng nhắc nữa, Charles.

Bố nói với Mẹ:

- Đừng bao giờ tiếc, Caroline. Minh sẽ có một vườn rau tốt hơn. Thế nào mình cũng làm được nhiều hơn so với khi còn ở trong vùng đất của người da đỏ.

Mẹ nói:

- Em chẳng biết điều gì.

Bố đáp:

- Sao thế, vậy là con la rồi!

Rồi Mẹ bật cười và Bố lại tiếp tục đàn, hát:

*Tới miền nam, anh đừng chân lại
Miền nam ơi, quê hương anh mãi mãi
Xa, xa, xa, xa tắt mù khơi
Miền nam ơi, xa cuối chân trời.*

Điều ca nhịp nhàng ngân dài gần như nâng Laura lên khỏi giường. Cô bé phải kìm mình nằm im để khỏi đánh thức bé Carrie. Mary cũng đang ngủ nhưng không bao giờ Laura tỉnh hơn.

Cô nghe thấy Jack đang chuẩn bị chỗ nằm dưới thùng xe. Nó quay vòng, quay vòng, đập chân trên cổ. Rồi nó cuộn mình lại nằm phịch xuống và thở ra một hơi dài thoải mái.

Pet và Patty đang nhai những hạt bắp cuối cùng và những sợi xích rỗng rỗng. Bunny nằm xuống ngay bên cổ xe.

Tất cả quây quần tại đó, an toàn và đầy đủ trong đêm dưới bầu trời mở rộng đầy sao. Lại thêm một lần tấm bạt mui xe trở thành mái nhà.

Tiếng đàn chuyển sang một hành khúc và giọng Bố hát sang sảng tựa hồ tiếng chuông:

*Sát cánh bên nhau dưới cờ, các bạn
Thêm một lần vai lại kề vai
Và hô vang: vì Tự do chiến đấu!*

Laura cảm thấy cô cũng phải hô lên. Nhưng Mẹ đang khẽ nhìn qua lỗ hồng vào trong thùng xe.

Mẹ nhắc:

- Charles! Laura vẫn còn thức. Con bé không thể ngủ nổi với tiếng nhạc như thế đâu.

Bố không lên tiếng nhưng điệu đàn chuyển đổi. Nhè nhẹ và nối tiếp tiếng đàn kéo dài dịu dặt du dương một nhịp điệu bập bênh ru vỗ Laura.

Cô thấy mí mắt mình khép lại. Rồi cô bắt đầu trôi dạt dờ trên những đợt sóng cỏ xanh vô tận và giọng ca của Bố trôi theo cùng cô:

*Thuyền trôi trên nước trong xanh
Mái chèo khua sóng bập bênh thuyền xa
Buồm căng thuyền nhẹ lướt xa
Người yêu ơi, biết bến bờ là đâu
Ngày đêm mãi mãi bên nhau*

Nguồn: VNTQ - Hiroko

Người đăng: NHDT

Thời gian: 19/06/2007 7:55:06 CH